

Số 185 - Tháng 4/2017

Nguyệt San

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

**Dien Dan Giao Dan, Inc.
Non-Profit Organization #2455155**

7864 Westminster Blvd.
Westminster, CA 92683
USA

714-894-5826

Website: www.DienDanGiaoDan.com
Email: toabaodgd@yahoo.com

Linh Huong

Lm. Cao Phương Kỳ

Cố Vấn Pháp Luật

L.S. Nguyễn Đình Khương

Nhóm Chủ Trương

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông,
Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân,
Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan,
Kim Loan, Trần Tấn Toàn, Hoàng Quý,
Lê Văn Trang, Trần Quang Tuyến,
Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Văn Bách,
Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên,
Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tấn Hạnh,
Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần,
Trần Văn Cảo, Nguyễn Văn Quát

Tòa Soạn

Chủ Nhiệm:

Trần Văn Cảo,
Trần Nguyên Thao, Phụ tá

Chủ Bút:

Mặc Giao
Nguyễn Mạnh Chí, Phụ tá

Tổng Thư Ký:

Nguyễn Văn Quát
Nguyễn Xuân, Phụ tá

Trị Sự

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường,
Phạm Bá Cát, Nguyễn Đức Chuyên, Nguyễn
Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ, Nguyễn Văn Quát

Ban Biên Tập

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần
Hữu Khắc, Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông,
Lê Thiên, Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền,
Phạm Minh Tâm, Đỗ Mạnh Tri,
Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ,
Phạm Hồng Lam

Trình Bày

Việt-Linh & Thanh-Trúc

Trong Số Này

Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn..... DDGD 2
Hộp Thư Độc Giả DDGD 4

Chủ Đề

Vấn Đề: Di Dân Tại Hoa Kỳ..... L.M.Cao Phương Kỳ 19
Thư Linh Mục Phêrô Nguyễn Hữu Giải..... Linh Mục Phêrô Nguyễn Hữu Giải 26
Cuộc Đấu Tranh Cho Tự Do..... Mặc Giao 27
Cách Mạng Dân Chủ VN..... Lê Anh Hùng 33
Cha Già Dân Chúa Phạm Minh-Tâm 35
Đơn Tố Cáo - Cách Hành Xử Của Chính Quyền Tỉnh Nghệ An
..... Linh Mục Gb. Nguyễn Đình Thực 38
S.T.T.D Tưởng Năng Tiến 47
Tòa Thánh Kêu Gọi Tôn Trọng Tự Do Tôn Giáo..... Thiện Đạt Chuyển Ngữ 75
VN Tiếp Tục Đàn Áp Nhân Quyền 78
Nổi Kết Các Thế Hệ Người Mỹ Gốc Việt Trang Đài Glassey-Trần Nguyễn 86
Biểu Tình Đông Và Đẹp Của Người Việt Tại Ottawa..... 99
Sẽ Chống Formosa Đến Cùng CTV.danlambao 102
Duy Trì Ngọn Lửa Đê Chiến Thắng !!! 104

Tôn Giáo

Đức Giêsu, Con Người Của Hy Vọng..... Giám Mục Giuse Võ Đức Minh 6
Bốn Năm Tại Vị Của Đức Giáo Hoàng Phanxicô..... Mặc Giao 10
Hồng Y Hummes: 12
Bốn Năm Của Giáo Tông Phan-Sinh: Kilian Martin 15
Những Kỷ Niệm Trên Đường Truyền Giáo..... Lm. Piô Ngô Phúc Hậu 53
Có Thánh Lễ Nào Dành Riêng Để Cầu Cho Ai Không ?
..... Lm. Fx Ngô Tôn Huân 54
Ánh Sáng Cho Trần Gian Trần Việt Cường 59

Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

Lượm Lặt Đó Đây..... Trần Phong Vũ 23
Kinh Tế: 33 Năm Nửa, VN Sẽ Vượt Canada & Italia !..... Trần Nguyên Thao 44
Tiếng Thét Từ Lương Tâm..... Võ Đại Tôn 52
Trương Vĩnh Ký Lê Thiên & Lê Tinh Thông 63
Vài Suy Nghĩ Về Trường-Hợp Cuốn Sách..... Phạm Minh-Tâm 70
Thơ Gió Chướng: Người Nam Định..... Cuồng Phong 79
Lá Thư Canada: Tro Bụi Trà Lũ 82
Chuyện Có Vẻ Nhỏ Nhưng Thật Sự Không Nhỏ..... Trần Phong Vũ 95
Sự Thật Về Trận Gạc-Ma 107

Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ
Đọc giả thường: 50MK
Đọc giả ân nhân: 60MK
trở lên
- Canada: 70MK
- Âu Châu: 80MK
- Á và Úc Châu: 80MK

■
Các Đại Diện
La Puente, CA:
Nguyễn Đức
(626) 917-7487

Los Angeles, CA:
Nguyễn Ngọc Chánh
(626) 810-6346

Milpitas, CA:
Phạm Văn Tường
(408) 946-4027

Riverside, CA:
Đỗ Tâm
(909) 272-3446

Trần Huy Thống
(929) 788-4637

San Diego, CA:
Phạm Văn Hội
(619) 516-3573 (619) 261-1250

San Jose, CA:
Chu Quang Định
(408) 972-5445

Nguyễn Đình Sang
(408) 230-6418

San Francisco/ Oaland, CA:
Nguyễn Văn Hiệp
(510) 363-8964

Stockon, CA:
Nguyễn Anh Quý
(209) 952-3914

Colorado:
Trần Công Huấn
(719) 574-9818

Denver, CO:
Lê Văn Giáo
(303) 761-0072

Florida:
Lê Ngọc Thanh
(561) 249-4201

Georgia:
Bùi Mai Quốc Tuấn
(770) 507-3247

Indiana:
Mt. Nguyễn Đình Cận
(260) 755-0774

Chicago, IL:
Nguyễn Thọ Khái
(773) 478-1128

Louisville, KY:
Nguyễn Văn Đang
(502) 375-0284

Wichita, KS:
Lê Văn Thành
(316) 655-7118



Từ ngày 30-4-1975 đến nay đã 42 năm trôi qua. Một thanh niên 20 tuổi ngày đó nay đã trở thành một ông già trên lục tuần. Nói như vậy để thấy dân tộc Việt Nam đã bị đẩy dìm dưới chế độ cộng sản quá lâu, và cũng kiên trì đấu tranh đòi quyền làm người không cần đếm thời gian. Có thể nói cuộc đấu tranh đã tiếp diễn liên tục qua nhiều thế hệ, từ ông tới cha và bây giờ tới con cháu. Cộng sản đã tưởng với quyền hành độc đoán trong tay, với phương tiện quốc gia họ tiềm dụng, với những biện pháp đàn áp dã man và thâm độc, họ có thể tuyệt diệt mọi mầm mống chống đối và yên tâm làm chủ đất nước.

Họ đã làm. Suốt 42 năm thống trị toàn cõi Việt Nam, họ đã phải đương đầu với những chống đối không ngừng nghỉ, trong mọi lãnh vực, bằng mọi phương cách, với mọi sáng kiến, khiến họ không an tâm thụ hưởng, mà lúc nào cũng phải moi óc tìm cách đối phó. Điều nguy cho họ là mặt trận chống đối càng ngày càng mạnh hơn và rộng hơn. Ngay những người trẻ được sinh ra và lớn lên dưới chế độ cộng sản cũng nhìn ra mặt thật bán nước buôn dân của chế độ, nuôi mầm chống đối trong lòng, nhiều người đã công khai hành động. Nói chung, đại đa số dân Việt Nam đều chán ghét một chế độ bất công, thối nát, hà hiếp và bóc lột dân không nương tay, cai trị đất nước mà không làm gì nên thân, thêm tội hèn hạ với ngoại bang và có âm mưu bán nước. Nhiều người không nói ra nhưng trong bụng vẫn mong một sự thay đổi càng sớm càng tốt.

Điều quan trọng nhất để đi đến thành công đối với một cuộc đấu tranh chính là lòng người. Lòng dân Việt đã thay đổi từ vô tình, sợ hãi sang ý thức và căm giận. Sự sợ hãi đã hết hay đã giảm hầu hết. Thêm vào đó là lòng yêu nước đã trỗi dậy một cách mãnh liệt. Vấn đề đặt ra lúc này chỉ còn là dân có dám nhất loạt đứng lên hành động để thực hiện sự thay đổi như mong muốn hay không? Không thể nhờ người khác làm giùm trong khi mình ngồi yên chờ hưởng. Dĩ nhiên đồng loạt đấu tranh cần người khởi xướng. Nhưng khi có người khởi xướng rồi, dân có tích cực tham gia hay chỉ đứng ngoài nhìn, khá lắm là vỗ tay tán thưởng? Lòng dân đã thuận lợi. Nhưng dân có tích cực tham gia hay không lại là chuyện khác. Dân phải đóng vai trò chính trong bàn cờ quyết định vận mạng của mình. Những người khác, những nước khác, những hoàn cảnh thuận lợi khác chỉ là phụ. 42 năm cực khổ đã đủ. Chúng ta phải mau tìm cách chấm dứt việc tiếp tục đếm thêm những năm dài dưới chế độ cộng sản.

*

Ngày 13-3-2017 là ngày kỷ niệm bốn năm Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhận

Marrero, LA:

Trần Văn Bình
(504) 348-1346
Ngô Tâm

(504) 368-0055

Kenneer, LA:

Nguyễn Đình Nghiêm

(504) 254-1150

Boston, MA:

Phạm Duy Lý
(617) 265-7934

Brooklyn, MN:

Trần Ngọc Bái
(763) 315-3942

Kansas City, MO:

Nguyễn Lưu
(816) 231-2413

Durham, NC:

Nguyễn Sương
(919) 361-5472

Lincoln, NE:

Trần Văn Trị
(402) 438-4415

Las Vegas, NV:

Phan Văn Sỹ
(702) 221-1688

Cincinnati, OH:

Francis Đình Khải
(513) 227-4711

Oklahoma:

Lê Minh Khôi
(405) 759-3645

Tulsa, OK:

Ngô Thiện Tích
(918) 437-6253
Nguyễn Minh Tuấn
(918) 627-2046

Portland, OR:

Ngô Trường James
(503) 591-0871
Đoàn Trọng Thu
(714) 642-8365

Philadelphia, PA:

Nguyễn Đức Phong
(215) 329-0538

Arlington, TX:

Trần Văn Minh
1-866-246-3702

Arkansas:

Lê Thiên Hoàng
(479) 471-7238

Austin, TX:

Phạm Trí Thức
(512) 832-6408

Irving, TX:

Đoàn Thanh Hùng
(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:

Kim Mai
(281) 970-4903

nhệm vụ đứng đầu Giáo Hội. Vị Giáo Chủ 80 tuổi này đã đem lại cho Giáo Hội một luồng gió mới thổi đi những rỉ xét của một bộ máy khô cứng, bảo thủ, chạy theo thói quen, để châm vào một thứ dầu mới. Đó là thay đổi não trạng và cách sống hầu thực hiện Lòng Thương Xót từ Chúa ban xuống để thương yêu và ôm lấy con người, nhất là những người nghèo và những người bị gạt ra bên lề xã hội. Bản chất của Giáo Hội là nghèo và phục vụ người nghèo. Vì vậy Đức Giáo Hoàng nhắc đi nhắc lại với chủ chăn các cấp là phải sống đời giản dị, không xa hoa, không khoa trương bề ngoài, không chỉ dùng luật đối xử với con chiên, nhưng phải tìm hiểu và giúp đỡ từng hoàn cảnh bằng tình yêu. Sứ mệnh của Giáo Hội là loan báo Tin Mừng. Những điều khác chỉ là phụ. Chính Đức Giáo Hoàng đã có những hành động làm gương. Với tấm lòng cởi mở chân thành như vậy, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã được thế giới nể phục, mến yêu. Tông Huấn *Laudato Si'* (Căn Nhà Chung) của ngài đã được cả thế giới hoan nghênh vì ngài kêu gọi mọi người hãy giữ gìn căn nhà trái đất đẹp đẽ mà Thượng Đế đã ban cho nhân loại. Bảo vệ môi trường đang là vấn đề thời thượng trên thế giới. Đức Giáo Hoàng đã lên tiếng đúng lúc. Ngài còn lên tiếng chống lại việc xây tường ngăn cách, không chấp nhận di dân, không giúp các nạn nhân chiến tranh. Ngài không tránh né lên tiếng về bất cứ vấn đề thời sự nào. Thương yêu, cởi mở, dám nói dám làm. Đó là những sắc thái nổi bật mà nhân loại đã nhìn thấy nơi ngài sau 4 năm tại vị.

*

Trong tháng Tư, chúng ta mừng lễ Chúa Kitô Phục Sinh. Chúa đã thắng sự chết, cả sự chết linh hồn lẫn sự chết thể xác. Chiến thắng nào cũng phải trải qua hy sinh và đau thương. Con đường thập giá và vinh quang phục sinh đã chứng minh điều này. Đời không hẳn là bể khổ, không hẳn là thung lũng nước mắt. Trong đau thương vẫn có lẫn niềm vui, sự an ủi, nếu không nói hạnh phúc. Không có đau khổ, ai biết giá trị của hạnh phúc ra sao. Không có sự chết, ai biết sự sống quý giá thế nào. Vì vậy màu nhiệm Phục Sinh phải đi qua đau khổ và sự chết. Chúng ta cùng chết và cùng sống lại với Chúa. Thầy đi đường nào, con đi đường ấy. Thầy đi trước để dọn chỗ cho con. Niềm vui Phục Sinh là niềm vui thực sự, sâu xa, là một cánh chung luận đầy hy vọng mà những người vô thần và những người Mác-xít không thể có.

Ý CẦU NGUYỆN

1. Cầu nguyện theo ý Đức Giáo Hoàng
2. Cầu cho mọi Tín Hữu được dồi dào Hồng Ân Chúa trong Mùa Phục Sinh
3. Cầu cho các vị chủ chăn và tín hữu Việt Nam thêm ơn khôn ngoan và dũng cảm tuyên xưng Đức Tin và bảo vệ Giáo Hội.
4. Cầu cho các nạn nhân Formosa đã và đang bị đàn áp trên đường đời Công Lý.
5. Nguyện xin Đức Mẹ La Vang ủi an, che chở và hộ phù con dân Miền Trung Việt Nam



Marrero, LA:

Trần Văn Bình
(504) 348-1346

Ngô Tám

(504) 368-0055

Kenneer, LA:

Nguyễn Đình Nghiêm

(504) 254-1150

Boston, MA:

Phạm Duy Lý

(617) 265-7934

Brooklyn, MN:

Trần Ngọc Bái

(763) 315-3942

Kansas City, MO:

Nguyễn Lưu

(816) 231-2413

Durham, NC:

Nguyễn Sương

(919) 361-5472

Lincoln, NE:

Trần Văn Trí

(402) 438-4415

Las Vegas, NV:

Phan Văn Sỹ

(702) 221-1688

Cincinnati, OH:

Francis Đình Khải

(513) 227-4711

Oklahoma:

Lê Minh Khôi

(405) 759-3645

Tulsa, OK:

Ngô Thiện Tích

(918) 437-6253

Nguyễn Minh Tuấn

(918) 627-2046

Portland, OR:

Ngô Trường James

(503) 591-0871

Đoàn Trọng Thu

(714) 642-8365

Philadelphia, PA:

Nguyễn Đức Phong

(215) 329-0538

Arlington, TX:

Trần Văn Minh

1-866-246-3702

Arkansas:

Lê Thiên Hoàng

(479) 471-7238

Austin, TX:

Phạm Trí Thức

(512) 832-6408

Irving, TX:

Đoàn Thanh Hùng

(972) 790-2216 / 3500

Houston, TX:

Kim Mai

(281) 970-4903

Hộp Thư Độc Giả



Ông Nguyễn Quang Vinh, NC

Trọng kính nhị vị Chủ Nhiệm và Chủ Bút ...

Tôi là Nguyễn Quang Vinh, độc giả ân nhân của Nguyệt san ĐGD. ...

Tôi mới nhận được cuốn báo của Quý vị gửi đến tôi hôm qua 13/3/17 số 184 năm thứ 17, tôi mở ra coi thì ở trang 13 mục CÁO PHÓ ... nguyên văn đoạn đó như sau:

“Trong niềm tin yêu vào Đức Kitô Phục Sinh, Giáo Phận NHA TRANG trân trọng KÍNH BÁO; Đức Cha Phaolô NGUYỄN VĂN HÒA nguyên Giám Mục Giáo Phận Nha-Trang đã được về cùng Chúa lúc 8 giờ tối thứ ba ngày 14/2/2017 tại Tòa Giám Mục Nha Trang. Hưởng thọ 86 tuổi, 58 năm Linh Mục, 42 năm Giám Mục....”

Kính thưa quý vị:

Tuổi Thọ của Ngài là 86 tuổi. Tuổi LM là 58 năm và tuổi GM là 42 năm. CỘNG hai loại tuổi LM+GM là trăm tuổi (58+42=100). Vậy thì còn đâu mà tuổi đời của Ngài nữa. Xin Quý Vị cho kiểm tra và sửa lại ...

Xin kính chào Quý Vị.

Thưa Ông Nguyễn Quang Vinh,

Diễn Đàn đã đăng nguyên văn bản Cáo Phó của Giáo Phận Nha Trang gửi ra nên các con số là chính xác. Việc ông cộng “tuổi” Linh Mục và Giám Mục lại như vậy là không đúng. Chúc Thánh Linh

Mục được kể từ ngày thực phong đến ngày Chúa gọi về. Do đó Đức Cha Nguyễn Văn Hòa đã thụ phong Linh Mục được 58 năm và Ngài đã được nâng lên hàng Giám Mục 42 năm. Tuổi đời của Ngài thọ 86 tuổi.

Cụ Nguyễn Văn Bôn, PA

Kính chào quý vị điều hành Nguyệt San. Kính chúc quý vị mùa xuân khang an, sức khỏe tràn đầy để phục vụ mảnh vườn Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân ngày thêm xanh tốt, là món ăn tinh thần cho nhiều người. Tôi xin thanh toán tiền báo năm 2017. Xin quý vị thông cảm cho sự chậm trễ của tôi vì tuổi già quên trước quên sau quý vị ạ! Tuổi đời chồng chất đã ngoài Bách niên, sinh năm 1915 ...

Thưa Cụ Nguyễn Văn Bôn,

Trước hết xin tạ ơn Chúa và chúc mừng Đại Thọ Bách Niên Giai Lão của cụ. Mặc dù trên trăm tuổi mà cụ vẫn sốt sáng đồng hành với Diễn Đàn. Cụ thật là gương sáng cho mọi Tín Hữu soi chung. Xin chân thành ghi nhận những chia sẻ và những lời cầu chúc của Cụ. Xin cụ cứ an tâm, Tòa Soạn vẫn gửi báo đều đặn hàng tháng cho dù Độc giả có vì lý do gì mà chậm thanh toán lệ phí vì đây là công tác đem Tin Mừng đến cho mọi người, mọi nơi, mọi lúc.

Ông Võ Đại Tôn, Australia

... Tình cờ hôm nay tôi mới được đọc Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân, do một người bạn chuyển cho, tôi xin kính chúc Quý Cha và Quý Vị mọi Hồng Ân Thiên Chúa. Trong thời gian tôi bị cầm tù hơn 10 năm tôi có “sáng tác qua trí nhớ” nhiều bài Thơ Đạo, đã chép lại sau khi được tự do, kính xin gửi đến Quý Vị để tùy nghi ... Trong tháng 4 và tháng 5/2017 tôi sẽ qua Hoa Kỳ để tiếp tục

*công tác đấu tranh chung, cầu mong
có dịp được diện kiến Quý Vị*

Thưa Ông Võ Đại Tôn,

Cám ơn ông đã gửi cho Diễn Đàn bốn bài thơ với bút hiệu Hàn Phong Linh. Tòa Soạn đã chuyển thư của ông cho Ban Biên Tập để tùy nghi. Hy vọng chúng tôi có dịp gặp gỡ ông qua các sinh hoạt trong dịp tưởng niệm tháng Tư đen.

Ông Vũ Ngô Đạm, FL

*...Quý Nguyệt San súc tích, nhiều
tin tức cập nhật, tuyệt vời... Kính
xin ông Chủ nhiệm tiếp tục gửi cho
tôi ... hai năm báo...*

Thưa ông Vũ Ngô Đạm,

Chân thành cảm ơn những chia sẻ của ông. Ước mong Ông tiếp tục đồng hành và nâng đỡ Diễn Đàn và nếu có thể để quảng cáo cơ sở của ông trên nguyệt san. Nguyên xin Chúa chúc lành.

Ông Nguyễn Đình Hòa, UT

*...Mến chúc Quý Báo Diễn Đàn
Giáo Dân luôn phát triển với tinh
thần kiên vững trước bạo lực tại
quê nhà, trước sai trái của xã hội
tại Hoa Kỳ. Cố võ và xây dựng tình
đoàn kết Cộng đồng Việt Nam tại
quê nhà và Hoa kỳ ...*

Thưa ông Nguyễn Đình Hòa,

Chân thành cảm ơn những lời cầu chúc của ông. Kính mong ông nâng đỡ Diễn Đàn về mọi mặt nhất là quảng bá cho nhiều đồng hương bên Uta biết và đọc Diễn Đàn trên báo viết cũng như trên Mạng Thông Tin toàn cầu.

Chị Teresa Ngô Bạch Tuyết, CA

*Kính thưa Cha Linh Hướng và
Quý vị trong Tòa Soạn DDGD,*

*Một trong những niềm vui của con
là đón đọc Nguyệt san Diễn Đàn
Giáo Dân! Chúng con xin cảm ơn
Quý vị đã hy sinh thì giờ và tâm trí
để phục vụ Giáo Hội và Tổ Quốc.
Nguyên xin Chúa và Đức Mẹ ban
muôn ơn lành hồn xác cho Quý vị và
gia đình ...*

Thưa chị Ngô Bạch Tuyết,

Chân thành cảm ơn những chia sẻ và nguyện chúc của chị. Xin giới thiệu cho độc giả mới.

NHÂN TIN

Ông Nguyễn Khắc Nghị, NE

Tòa Soạn xin tóm lược hai ý chính trong thư của ông:

- Đề cao cuộc biểu tình ngày 4 tháng 3 năm 2017 của đồng đảo đồng bào Miền Nam California, hưởng ứng lời kêu gọi Tổng Biểu Tình trong và ngoài nước của LM. Nguyễn văn Lý, để kết hợp và hỗ trợ đồng bào trong nước chống Tàu Cộng, chống Formosa ...

- Ông buồn phiền khi thấy cuộc tuần hành về nơi tập trung để thấp nển, cầu nguyện cho Quê Hương thì đã có những xáo trộn khi một biểu ngữ mang hàng chữ “Việt Không Giết Việt” cổ chừng ra trước khán đài, làm suy giảm phần nào sự đoàn kết và khí thế của cuộc biểu tình.

Ước mong những vị có trách nhiệm liên hệ rút kinh nghiệm cho lần sau.

BS. Nguyễn Tiến Cảnh, FL

Cám ơn Bác sĩ đã chuyển những nhận định của người bạn về bài viết của tác giả Phạm Hồng Lam trong lá thư từ Đức Quốc. Nhờ anh chuyển đến người bạn những chia sẻ về cuộc tổng tuyển cử vừa qua tại Hoa Kỳ nói chung và TT Donald Trump nói riêng, một cuộc tuyển cử đã tạo những cảnh tương phản, tranh cãi từ trong nước đến ngoài nước, từ trong Đảng đến ngoài Đảng ... Diễn Đàn trong các số báo vừa qua đã chuyển tải những bài viết liên quan đến đề tài này với những ý kiến và quan điểm khác nhau để rộng đường dư luận cho độc giả.

Bác Trần Trung Lương, Canada

Tòa Soạn đã đánh máy lại Thư của cha Ngô Phúc Hậu và chuyển đến anh Chủ Bút cho số này. Bác đón đọc.

THƯ TÍN

Tòa soạn đã nhận thư và lệ phí của Quý Độc Giả sau:

Ông Hoàng Tiến Đạt, TX

Ông Lê Hình, TX

Ông Đỗ Phước, CA

Ông Martin Huỳnh, CA

Ông Lê Quang, CA

Ông Trần Văn Tri, CO

Bà Phạm Thị Ngát, IA

Ông Nguyễn Xuân Năng, CA

Bà Võ Sang, TX

Ông Nguyễn Ngọc Thùy, OR

Ông Huỳnh Hữu Thuận, CA

Ông Bạch Thanh Long, NC

Ông Mã Văn Khánh, OH

Đức Giêsu, con người của hy vọng

■ **Giám Mục Giuse Võ Đức Minh**



SÁCH KHẢI HUYỀN

– Chỗ đứng của Khải Huyền trong bộ Kinh Thánh

Chúng ta đã có dịp làm quen với hầu hết các sách trong Tân Ước. Sau khi đã chia sẻ sự sống và niềm tin của Hội Thánh (Công Vụ), của các giáo đoàn địa phương (Thư thánh Phaolô), để gặp gỡ Đức Giêsu Kitô, Con Thiên Chúa, Đấng Cứu Chuộc loài người (Tin Mừng), giờ đây chúng ta hãy lắng nghe, hãy đọc lại cuốn sách “Mạc khải của Đức Giêsu Kitô” về “các điều kíp phải xảy đến” (Kh 1,1). Khải Huyền vì thế chính là mạc khải, là “vén bức màn lên”, là thực hiện việc “bóc trần ra điều trước kia vẫn được giấu kín”.

Vậy làm sao có thể xác định được chỗ đứng của Khải Huyền trong Bộ Kinh Thánh? Như chúng ta biết: Kinh Thánh là những bản văn ghi lại Lời Chúa nói với con người, diễn tả mối tương quan chân thật giữa Thiên Chúa với con người - mà ngôn ngữ chuyên biệt của Kinh Thánh gọi là Giao Ước -. Đối với chúng ta, Kinh Thánh gồm Cựu Ước và Tân Ước. Cựu Ước làm sống lại tất cả quá trình lịch

sử của một dân được tuyển chọn, yêu thương cách riêng, được giáo dục từng bước để có khả năng đón nhận và cư mang niềm hy vọng của nhân loại. Niềm hy vọng ấy được thực hiện khi thời gian viên mãn, khi Thiên Chúa ban người Con Một cho nhân loại. Người Con Một ấy chính là Đức Giêsu Kitô, Đấng cứu độ trần gian.

Tân Ước ghi lại sự sống và niềm tin của Hội Thánh vào Vị Chúa của mình, đồng thời vẽ lại khuôn mặt của Đấng Cứu Thế, vừa là Thiên Chúa vừa là người, để chia sẻ cho xã hội trần gian điều cao quý và hạnh phúc nhất mà mọi người đều được mời gọi tham dự vào: đó là *ơn cứu độ*.

Cư mang niềm hy vọng của nhân loại, xác tín về ơn cứu độ mà Thiên Chúa trao ban cho con người qua Đức Giêsu Kitô, Hội Thánh tin tưởng và vững tâm tiến bước. Nhưng trong dòng thời gian, khi

va chạm cuộc sống thường nhật với bao thực tế phũ phàng, lắm khi Dân Chúa giật mình, suy nghĩ, đặt vấn đề và có khi khắc khoải lo âu và thậm chí bối rối về niềm tin của mình. Một bên là thâm tín vào Đức Giêsu Kitô Phục Sinh, một bên là đồng hành với xã hội loài người mà mình phải yêu thương và phục vụ - nhưng rất thường khi nghi ngờ, chống đối và bách hại mình -, trong bối cảnh đó, người Kitô hữu đặt ra nhiều câu hỏi: vậy thì, thế giới loài người sẽ đi về đâu? Và người Kitô hữu phải sống như thế nào trong khoảng thời gian chờ đợi ngày Đức Giêsu Kitô trở lại?

Các câu hỏi đó càng trở nên cấp bách, dồn dập, nhất là trong những giai đoạn khủng hoảng, giai đoạn mà Dân Chúa gặp thử thách trầm trọng vì những bách hại bên ngoài và chia rẽ, bất hòa bên trong.

Trước những lo âu khắc khoải đó, sách Khải Huyền - mạc khải của Đức Giêsu Kitô Phục Sinh - vén mở bức màn bí ẩn lên, bày tỏ cho Hội Thánh “thấy” tương lai huy hoàng đang chờ đón những người đã đặt niềm tin và lòng yêu mến nơi Đức Giêsu Kitô, cũng như tương lai

xán lạn của nhân loại và của cả vũ hoàn; bởi lẽ quyền lực của tội lỗi đã bị đánh bại và kẻ thù cuối cùng của con người là sự chết sẽ hoàn toàn bị chế ngự. Đó chính là lúc bộ mặt của thế giới này sẽ thay đổi, vì được thẩm nhuần ơn cứu độ. Vì các lý do đó, *Khải Huyền không phải là cuốn sách dự đoán tương lai, nhưng là sách vạch ra một hướng đi cho Dân Chúa*. Hướng đi đó được bảo đảm bởi một quá trình lịch sử lâu dài của Dân Chúa (Cựu Ước), đồng thời tựa trên nền tảng vững chắc là Đức Giêsu Kitô Phục Sinh (Tân Ước).

Chỗ đứng của Khải Huyền trong toàn bộ Kinh Thánh là thế! Sách Khải Huyền rất ngắn, nếu so với các sách của Cựu Ước và Tân Ước. Nhưng Khải Huyền sẽ rất dài, vì đang được sống, đang được thực hiện liên tục bởi toàn thể Dân Chúa trong dòng thời gian và không gian trong cuộc hành trình tiến về Vương Quốc vĩnh cửu của Thiên Chúa là Trời mới - Đất mới.

– Bố cục Khải Huyền

Chúng ta có thể chia Khải Huyền thành ba phần:

Kh 1–3: Hội Thánh của Chúa Giêsu Kitô trong xã hội trần gian.

Kh 4–20: Hội Thánh của Chúa Giêsu Kitô đồng hành với xã hội trần gian. Trong cuộc hành trình này, Đức Giêsu Kitô luôn hiện diện và hướng dẫn Hội Thánh. Hội Thánh chia sẻ “nỗi vui mừng và niềm hy vọng” của mình cho xã hội loài người. Đó là giai đoạn vượt qua sa mạc, vượt qua thử thách để đạt tới niềm vui cứu độ.

Kh 21–22: Hội Thánh của Chúa Giêsu Kitô trở nên Trời mới Đất mới.

– Hội Thánh của Khải huyền

Thực tại mà Hội Thánh của Khải Huyền đang sống là một thực tại đầy khủng hoảng trong sinh hoạt tôn giáo do các biến cố lịch sử đương thời tạo nên. Tác giả Khải Huyền xác tín rằng, những gì mình ghi lại trong sách là chính “mạc khải của Đức Giêsu Kitô” trong thời đại cánh chung. Vì thế, nội dung mạc khải sẽ còn kéo dài, không những cho Hội Thánh thời bấy giờ, mà còn cho Hội Thánh của các thời đại. Khi gọi lên đời sống cụ thể của 7 giáo đoàn vùng Tiểu Á: Êphêso (2,1-7); Smyrna (2,8-11); Pergamô (2,12-17); Thyatira (2,18-29); Sardis (3,1-6); Philadelphia (3,7-13); Laodikia (3,14-22), tác giả muốn nhìn đến Hội Thánh toàn diện. Đó là hình ảnh của Hội Thánh phổ cập và của mọi thời đại. Bảy giáo đoàn này, trong nhãn quan của tác giả Khải Huyền, chính là tấm gương phản chiếu lại bộ mặt và sinh hoạt của Hội Thánh Chúa Kitô. Đó là một Hội Thánh đang bị bách hại dữ dội từ bên ngoài, và bên trong lòng Hội Thánh những mầm mống chia rẽ xuất hiện do sự hoành hành của các tư tưởng lạc giáo (Kh 1–3).

Nhưng phải chăng cơn gian truân sẽ bóp nghẹt sự sống của Hội Thánh? Khải huyền từ chương 4 đến 20 vẽ lại hình ảnh cụ thể của Hội Thánh và khẳng định đời sống của Hội Thánh Chúa Kitô thường xuyên gặp những xung đột, giằng co trong cuộc sống với xã hội trần gian. Và chính trong giai đoạn này, một đặc điểm mà Khải Huyền lưu ý chúng ta là hình như không thấy bóng dáng Chúa Kitô đâu cả! Thế nhưng, vắng bóng không có nghĩa là không hiện diện! Vì, trong mọi sinh hoạt, mọi biến cố xảy ra trong

Hội Thánh, Người vẫn hiện diện và biểu dương sức mạnh của mình. Chính vì thế, hình ảnh Đức Giêsu Kitô đã trở nên niềm hy vọng thật sự của Hội Thánh trong cuộc lữ hành này. Hình ảnh đó lại trở nên lẽ sống của Hội Thánh.

Từ đó, Hội Thánh nhận ra: chính nhờ những xung đột, thử thách mà Hội Thánh tự thanh luyện mình và đồng thời có cơ hội sống ơn gọi cứu thế của mình trong xã hội trần gian. Những xung đột, thử thách tạo nên đau khổ, giống như nỗi đau của người mẹ sinh con. Và đây sẽ là lúc một thế giới mới được sinh ra: thế giới của Trời mới - Đất mới!

Bằng cuộc hành trình đầy thử thách, bách hại, đau khổ, Hội Thánh lữ hành dọn đường cho Chúa Giêsu Kitô trở lại. Lúc đó, Người “lau sạch nước mắt” của Dân Người, vì “sự chết sẽ không có nữa, phiền muộn, kêu gào và khó nhọc sẽ không có nữa” (Kh 21,4).

– Văn chương Khải Huyền

Vì là sách “bóc trần ra điều trước kia vẫn được giữ kín”, nên tác giả đã sử dụng một lối hành văn đặc biệt mà ta quen gọi là lối văn Khải huyền. Lối văn đó có sắc thái riêng của nó, không cùng mẫu số chung với các lối văn thông thường. Vì thế, phải đọc sách Khải Huyền bằng ngôn ngữ, não trạng của Khải huyền mới có thể hiểu được Khải Huyền.

Hình thức mạc khải

Trong Kinh Thánh, chúng ta thường gặp hai hình thức mạc khải: *sấm ngôn* và *thị kiến*. Sấm ngôn là Lời Thiên Chúa được một hay nhiều người gọi là ngôn sứ hay tiên tri truyền đạt lại cho Dân Chúa. Còn thị kiến là việc thấy những

bức tranh, bức ảnh chan hòa thực tại Thiên Quốc mà người chứng kiến (thị-kiến-nhân) có nhiệm vụ vẽ lại, tường thuật lại bằng ngôn ngữ, hình ảnh của con người. Thường thì thị-kiến-nhân cảm thấy bất lực trong sứ mạng thông truyền lại sứ điệp mình đã thị kiến; bởi làm sao có thể diễn đạt hoàn toàn và trung thực điều mình đã chứng kiến, mà lại là những điều không bao giờ có trong kinh nghiệm bình thường của con người! Vì thế, tác giả Khải Huyền truyền đạt sứ điệp của mình qua hai giai đoạn: 1/ Mô tả bằng hình ảnh, các từ ngữ biểu trưng điều mình đã thấy; 2/ Rồi cố gắng giải thích những gì mình vừa mô tả, vừa chứng kiến. Đây là lý do khiến chúng ta thấy trong Khải Huyền có hiện tượng hình ảnh lẫn át lời nói.

Sử dụng các biểu trưng

Nhìn thấy các thực tại Thiên Quốc, quả là một đặc ân! làm sao diễn tả lại cách trọn vẹn bằng ngôn ngữ con người? Điều này buộc tác giả Khải Huyền phải sử dụng lối hành văn bao gồm nhiều từ ngữ và hình ảnh biểu trưng: – Biểu trưng về *con số*: 7 và 12 chỉ sự hoàn hảo, toàn thiện; số 3, số 5 hoặc 6, phân nửa của 7, hay không phải là số 7 chỉ sự bất toàn, chỉ thời gian thử thách, thời gian bách hại và cũng có khi chỉ kẻ đối địch với Thiên Chúa, với Dân của Người; số 4 chỉ bốn hướng của vũ trụ, tức là hoàn vũ, thế giới... – Biểu trưng về *màu sắc*: Trắng gọi lên sự chiến thắng, sự tinh tuyền; đỏ gọi ra màu máu mà các chứng nhân của Chúa Kitô phải đổ ra... – Ngoài các biểu tượng trên, tác giả Khải Huyền còn sử dụng một số *hình ảnh* quen thuộc trong Kinh Thánh: cây hằng sống, suối nước tuôn trào, chiên

con đứng như đã bị sát tế...

Đối tượng các thị kiến trong Khải Huyền

Trong Ngôn sứ, sứ điệp nhằm đề cao Giao Ước và quy chiếu cái nhìn của Dân Chúa về Giao Ước. Giao Ước trở nên mẫu mực cho mọi suy nghĩ, mọi hành động. Vì thế, sứ điệp của ngôn sứ nhằm hai vấn đề căn bản: *hoán cải và trung thành*.

Trong Khải Huyền, sứ điệp nhằm trình bày sự khải hoàn của Thiên Chúa xuyên qua những bí ẩn của lịch sử loài người. Vì thế, trọng tâm của sứ điệp Khải Huyền là: *kiên trì và sẵn sàng*. Từ đó, Khải Huyền trở nên sức mạnh, nguồn an ủi cho Hội Thánh: đối với những người lầm lạc, Khải Huyền đòi buộc họ phải hoán cải nếp sống; đối với người nguội lạnh, Khải Huyền trở nên sứ điệp kích thích lòng can đảm; và đối với những thành phần Dân Chúa đang gặp thử thách vì bách hại, vì khủng hoảng trong cuộc sống, *Khải Huyền chính là nguồn hy vọng*.

ĐỨC GIÊSU, CON NGƯỜI CỦA HY VỌNG

– Đức Giêsu dưới dạng “*Chiên Con đứng như đã bị sát tế*”

Trong Khải Huyền, Thiên Chúa và Vương Quốc của Người được phô bày bằng nhiều bức tranh kỳ lạ. Đặc biệt trong chương 4, chúng ta hãy chiêm ngắm một vài nét sau đây: “... *một cửa mở ra trên trời...*” (4,1). Qua cửa đó, thị-kiến-nhân đã thấy gì? Ông đã thấy “*Một ngai đã đặt trên trời và trên ngai có Đấng ngự. Và Đấng ngự đó trông giống ngọc thạch và xích nãi, và hào quang tỏa quanh ngai trông giống như bích ngọc*” (4,2-3). Đấng ngự trên ngai

không được mô tả như thế nào, chỉ có vinh quang của Người tỏa rạng mà thôi. Đấng ấy được Kinh Thánh gọi bằng tước hiệu “*Đấng đã có, đang có và sẽ đến*” (1,8). Đấng ấy không lệ thuộc vào thời gian và không gian, nhưng lại can thiệp và hiện hữu trong thời gian và không gian. Đấng ấy là Chủ Tể của vũ trụ và lịch sử. Bên cạnh ngai có 7 đèn cháy lửa, tức 7 thần khí của Thiên Chúa. Đó là sự hiện diện của Thánh Linh trong sự toàn diện, tuyệt hảo của Người, luôn linh động và nóng sốt như ngọn lửa. Còn gì nữa? – Quanh ngai có bốn sinh vật hình bò tạc, sư tử, mặt người và phụng hoàng, trước sau đầy những mắt là mắt. Khải Huyền sử dụng lại hình ảnh quen thuộc trong Cựu Ước trích từ ngôn sứ Êzêkiel để biểu trưng cho 4 hướng của vũ trụ, thế giới: ý chỉ mọi tạo vật của Thiên Chúa. Thêm vào đó, có sự hiện diện của 24 lão công. Họ vận áo trắng (phẩm phục của tư tế), đầu đội triều thiên vàng (biểu hiệu của vương đế). Họ là những nhân vật tiêu biểu cho 12 chi tộc con cái Israel trong Cựu Ước và 12 Tông Đồ trong Tân Ước. Trong bức tranh này còn thiếu một nhân vật quan trọng và còn thiếu sự hiện diện của nhân loại. Thị-kiến-nhân đã đau khổ và “*khóc nức nở*” (4,5). Trước tình trạng đó, một vị lão công đã trấn an và giới thiệu Vị anh hùng chiến thắng “*sư tử họ Giuđa, chồi lạc Đavít*” (5,5). Vị anh hùng chiến thắng này xuất hiện dưới dạng “*Chiên Con đứng như đã bị sát tế*” (5,6). Chiên Con này đầy sức mạnh (7 sừng) và đầy Thánh Linh thông hiểu mọi sự (7 mắt). Hình ảnh “*Con Chiên đứng (thắng) như đã bị sát tế*” với nguồn gốc là “*sư tử họ Giuđa, chồi lạc Đavít*” chính

là khuôn mặt của *Đức Giêsu Kitô Phục Sinh* (đứng thẳng) còn mang trên thân mình dấu vết cuộc *Khổ Nạn và Tử Nạn* (đã bị tế sát). Rồi cùng với sự xuất hiện của Chiên Con, Vương Quốc Thiên Chúa được chan hòa “*huương thơm*” và vang lừng âm điệu của bài ca mới, bài ca của “*mọi dòng họ, tiếng nói và mọi dân mọi nước*” (5,9) – (nhân loại được cứu độ). Trong Vương Quốc đó, Khải Huyền cho thấy Đức Giêsu Kitô chiến thắng, nhưng vẫn còn mang dấu vết của cuộc xung đột, giao tranh. Vì thế, trong suốt cuộc hành trình đầy gian khổ của Hội Thánh tiến về Vương Quốc của Thiên Chúa, nơi có Đấng ngự trên ngai tỏa sáng vinh quang, hình ảnh “*Con Chiên đứng (thẳng) như đã bị tế sát*” đã thực sự trở nên niềm hy vọng cho toàn thể Dân Người.

– Dân Chúa trên đường tiến về tương lai

Tại sao Hội Thánh lữ hành cần phải có niềm hy vọng? – Vì trong giai đoạn bình thường, con người sống có thể đặt chương trình, dự tính cho tương lai. Trong bối cảnh đó, các ngôn sứ, các Tông Đồ trong Hội Thánh có thể soi dẫn con người bằng cách giải thích ý nghĩa

của cuộc sống, ý nghĩa của lịch sử... nhưng khi Hội Thánh phải sống trong những giai đoạn có thể nói là tuyệt vọng về phương diện nhân loại, giai đoạn mà Hội Thánh xem như bị bế tắc, cảm thấy mình bất lực trong việc xây dựng Nước Trời, thì sứ điệp của ngôn sứ hoặc của Tông Đồ không đủ mạnh để có thể tạo ra nơi tâm hồn tín hữu niềm hy vọng. Bởi lẽ, niềm hy vọng không thể tồn tại mãi với những lời nói, lời hứa - dầu đó là những lời nói, lời hứa có cơ sở vững chắc dựa trên mầu nhiệm Phục Sinh của Chúa Kitô -. Trong bối cảnh đó, niềm hy vọng đòi phải được nhìn thấy, được chạm tới, được bắt gặp điều sẽ xảy ra vào thời cánh chung. Dưới ánh sáng của Chúa Kitô Phục Sinh, Hội Thánh đã dựa trên sự trung tín vĩnh cửu của Thiên Chúa, dựa trên quá khứ của chính mình trong tương quan giao ước với Thiên Chúa để mạnh dạn đưa mắt tin tưởng nhìn về tương lai.

Bởi đó chúng ta thấy hầu như những sứ điệp quan trọng của Cựu Ước cũng như Tân Ước đều được cô đọng lại trong Khải Huyền: hình ảnh thời Xuất Hành, thời Lưu Đày luôn hiện diện hầu như trên mỗi trang sách của Khải Huyền; nếu

như trong quá khứ, Thiên Chúa đã thương cứu Dân Người, thì trong hiện tại cũng như tương lai chắc chắn Người cũng giải thoát Dân Người; vì Người là Chủ Tể của vũ trụ, đồng thời cũng là Chủ Tể của lịch sử: Người là Đấng luôn trung thành với những gì Người đã hứa.

Xuất phát từ trạng huống cụ thể đó, hình ảnh Đức Giêsu Kitô dưới dạng “*Con Chiên đứng (thẳng) như đã bị tế sát*” thực sự trở nên niềm hy vọng lớn lao và tuyệt đối cho Dân Chúa. Dầu “*bị tế sát*”, nhưng vẫn “*đứng thẳng*”.

Rồi một khi nắm vững niềm tin “Thiên Chúa sẽ ở với con người”: “*Họ sẽ là Dân của Người; còn Người, Thiên Chúa ở cùng họ, sẽ là Thiên Chúa của họ*” (Kh 21,3); nên dầu gian khổ, dầu gặp bao thử thách, bị giằng co, xâu xé và thậm chí bị bách hại, toàn Dân Thiên Chúa cảm thấy mình như ứa trào sức sống và niềm vui của Đấng Phục Sinh để thốt lên niềm hy vọng của mình: “*Marana Tha! Lạy Chúa Giêsu, xin hãy đến*” (Kh 22,20).

Gm. Giuse Võ Đức Minh

Lưu Ý: Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check để "Diễn Đàn Giáo Dân" kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi nhầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.

BỐN NĂM TẠI VỊ CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ

Những đổi mới và những chống đối

■ Mặc Giao



Trong 4 năm qua, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã để lại những dấu ấn gì?

Ngày 13-3-2017 là ngày kỷ niệm 4 năm Đức Giáo Hoàng Phanxicô tại vị. Ngài đã qua tuổi 80 từ ngày 17-12-2016 nhưng vẫn mạnh khỏe thể chất và đầy năng lực tinh thần. Bốn năm bằng một nhiệm kỳ tổng thống Mỹ, quá ngắn để thực hiện một chính sách cần thời gian, và cũng quá đủ để tạo những điểm cá biệt đáng ghi nhớ. Dĩ nhiên không phải vị giáo hoàng

nào cũng thực hiện được công trình vĩ đại như Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan XXIII với Công Đồng Vatican II trong thời gian trị vì rất ngắn. Đối với thế giới bên ngoài, Đức Giáo Hoàng Phanxicô vẫn nổi tiếng và gây được nhiều cảm tình vì những lời nói thẳng, bộc trực, chân thành, những quan niệm phóng khoáng, cởi mở, và những cử chỉ nhân ái, đặc biệt với những người nghèo và những

thành phần bị gạt sang bên lề xã hội. Tuy nhiên, trong nội bộ Giáo Hội Công Giáo, có những tiếng xầm xì, đôi khi công khai, phản đối một số biện pháp, lời nói và hành động của Đức Giáo Hoàng, cho rằng trái với văn hóa và thần học Công Giáo. Những thành phần phản biện (contestataire) này tuy là thiểu số và đều thuộc giới bảo thủ, sợ thay đổi, nhưng tiếng nói của họ cũng cần được phân giải trong tình

thần hòa thuận, thương yêu để giữ sự hiệp nhất trong Giáo Hội.

1/ Đức Giáo Hoàng không muốn thay đổi cơ cấu Giáo Hội và giáo quyền, không muốn thay đổi văn hóa Công Giáo đã thấm nhập văn hóa của một phần nhân loại quan trọng trong hai thiên niên kỷ qua. Nếu nói cuộc cải cách của ngài là một cuộc cách mạng thì đó là **“Cuộc cách mạng của sự dịu dàng”** (révolution de la tendresse) như báo Le Figaro ngày 10-3-2017 đã gọi. Ngài muốn thay đổi não trạng, không thay đổi cơ cấu. Cũng cơ cấu đó, nhưng với não trạng không cứng, ù lý, cơ cấu sẽ trở thành bộ máy cổ lỗ, không hồn.

2/ Đối với luật luân lý, ngài nhấn mạnh đến **“Lòng Thương Xót”**. Từ Thiên Chúa, Lòng Thương Xót phải lan tỏa xuống hết mọi người, bắt đầu bằng hàng giáo phẩm, để thông cảm với từng hoàn cảnh, tìm cách giúp đỡ và giải quyết cho từng trường hợp. Không thể viện Giáo Luật và truyền thống để xua đuổi một bà mẹ không chồng đến nhà thờ xin rửa tội cho con (trường hợp do chính ĐGH đưa ra). Ngài cũng cho phép các linh mục coi xứ được cứu xét từng trường hợp những người ly thân, ly dị được nhận ơn xá giải và được rước lễ. Giáo Hội không muốn từ chối một ai, không đẩy con cái Giáo Hội vào đường bế tắc. Tất cả chỉ vì Lòng Thương Xót của Thiên Chúa. Ngài đã triển khai và hướng dẫn vấn đề tình yêu trong Tông Huấn **Amoris Laetitia** (Niềm Vui Tình Yêu).

Mới đây, Đức Giáo Hoàng đã tuyên bố sẽ cho phép những người đã có vợ được chịu chức linh mục. Đó là một quyết định khai phá

giúp giải quyết phần nào nạn thiếu linh mục, đồng thời nhìn nhận giá trị và khả năng phục vụ của giáo dân. Quyết định này không hủy bỏ luật độc thân của các linh mục. Chỉ những giáo dân tốt, có khả năng, đã nhẹ gánh gia đình, mới được chọn để được huấn luyện thành linh mục. Nên nhớ luật độc thân cho các linh mục không phải là Luật Chúa, nhưng là luật của Giáo Hội. Đã chọn con đường tu hành để trở thành mục tử chăn dắt đoàn chiên của Chúa thì phải chấp nhận hy sinh sống độc thân, dùng hết năng lực, thời giờ và cả cuộc đời để phục vụ. Những người đã có gia đình được chọn lựa và kêu gọi trở thành linh mục cũng phải chấp nhận hy sinh bỏ sự nghiệp đã xây dựng ngoài đời, không thể dành toàn thời gian chăm lo và sống với vợ con như trước. Có thể nói tất cả gia đình đều phải chấp nhận hy sinh. Hy sinh vì tình thương yêu, chia sẻ, vì lòng thương xót. Giáo Hội đã có tiền lệ. Các linh mục đầu tiên là nhóm 11 tông đồ thân cận của Chúa, đa số đã có vợ con. Hiện nay, Giáo Hội cũng có một số linh mục có gia đình. Đó là những mục sư Tin Lành và Anh Giáo (Anglican) đã cải đạo sang Công Giáo. Quyết định của Đức Giáo Hoàng đúng là một hành động cách mạng, dám thực hiện những thay đổi lớn chỉ vì lòng thương yêu và vì nhu cầu của Giáo Hội.

3/ Đối với **hàng giáo phẩm**, Đức Giáo Hoàng đã nhiều lần lên tiếng kêu gọi các chủ chiên từ cấp cao tới cấp thấp phải **thay đổi não trạng và cách sống**, tránh những phô trương thời thượng, trình diễn bề ngoài, đừng rơi vào tình trạng hài kịch quyền hành, tức giáo sĩ trị,

không duy trì một “Giáo Hội triều đình” như ở châu Âu thời Trung Cổ. Chính ngài đã làm gương: không mang giày đỏ và đứng trên thảm lót trong lễ nhậm chức, không sống trong dinh giáo hoàng nhưng ở trong một apartment khiêm tốn, không đi xe limousine nhưng lựa một xe nhỏ rẻ tiền. Bản chất của Giáo Hội phải nghèo và phục vụ người nghèo. Chính ngài đã nhiều lần ăn sáng, ăn tối với những người vô gia cư, thăm viếng tù nhân, rửa chân và hôn chân những người bệnh hoạn, khuyết tật. Quyền hành như thế, già cả như thế mà còn bày tỏ lòng khiêm nhường, thương yêu, nghèo khó. Lời nói đi đôi với việc làm. Như vậy đã đủ làm gương chưa?

4/ Về phương diện **địa dư chính trị** (Géopolitique), Đức Giáo Hoàng Phanxicô là người châu Mỹ La Tinh (Nam Mỹ) nên tư tưởng rất thoáng và muốn ôm lấy cả địa cầu, mỗi vùng mỗi vấn đề, tùy theo hoàn cảnh địa lý và chính trị riêng. Trước hết, ngài mong muốn một địa cầu tươi đẹp với những người sống trên đó biết bảo vệ môi sinh, gìn giữ căn nhà trần thế đẹp để mà Thiên Chúa đã ban cho. Tư tưởng này đã được trình bày cụ thể trong tông huấn **Laudato Si'** (Bảo Vệ Ngôi Nhà Chung). Sau đó là giải quyết bằng tình yêu thương huynh đệ những vấn đề đặc trưng của từng vùng hay giữa các quốc gia, như chống việc dựng những bức tường ngăn cách, khinh dễ người nghèo, kỳ thị tôn giáo, không quan tâm giúp đỡ nạn nhân của các cuộc chiến tranh, ngăn chặn hay hạn chế việc di dân tại châu Âu và Hoa Kỳ.

(xem tiếp trang 14)

Hồng Y Hummes:

“Mỗi cuộc cải cách đều gây ra những phản kháng”



Đức Hồng y Hummes và Đức GH tương lai tại Cơ Mật viện 2013

Một số người nói về ĐHY Hummes như một trong những “đại cử tri vĩ đại” của Đức Thánh Cha người Argentina. Thực ra, ngài là người rất khiêm tốn và không muốn người ta gán cho mình bất cứ công trạng gì. Ngài cũng đã không hề nghĩ rằng một câu đơn giản của một người bạn lại có tác động như vậy trên Đức Jorge Mario Bergoglio. Đó là ngày 13/3/2013, khi ĐHY Claudio Hummes người Brazil là người đầu tiên ôm hôn Đức Giáo hoàng mới được bầu và thì thầm vào tai ngài: “Đừng quên người nghèo”. Tuy nhiên, mấy lời đơn giản ấy đã tác động mạnh trên Đức Giáo hoàng đến nỗi ngài đã lựa chọn tên của Người Nghèo Assisi – Phanxicô – làm tông hiệu của mình.

Ngài Hummes, một tu sĩ Phanxicô, nguyên Tổng Giám mục São Paulo và nguyên Tổng trưởng Thánh Bộ Giáo sĩ, trong một cuộc phỏng vấn với *Vatican Insider*, đã đưa ra nhận xét về bốn năm đầu của triều đại giáo hoàng

của Đức Bergoglio, trong đó Giáo hội đã và đang sống một “cú sốc mạnh mẽ” mặc dù có một số kháng cự. Tuy nhiên, theo Đức Hồng y, đối kháng là “bình thường” bởi vì “bất kỳ cuộc cải cách nào cũng đều gây ra những phản kháng.”

Ngài nói gì về bốn năm vừa qua?

“Tuyệt vời. Đây là một triều đại giáo hoàng phi thường. Đức Giáo hoàng Phanxicô đã đẩy Giáo hội mở ra, đi ra ngoài, đặc biệt là đến các vùng ngoại ô và đến với người nghèo, khi ngài kêu gọi phải liên đới với họ và đi cùng họ. Ngài đã

luôn làm điều đó với sự dân thân tuyệt vời. Đây có lẽ là đường nét rõ ràng nhất của bốn năm này. Vấn đề hòa bình cũng là một thách thức thật sự. Đức Giáo hoàng luôn luôn ở vào nơi có xung đột, trụ lại đó, đích thân đến đó hoặc triệu tập cơ quan công quyền và các cơ quan có liên quan để khuyến khích họ khởi động tiến trình hòa bình, đối thoại và cởi mở”.

Điều gì trong triều đại giáo hoàng của Đức Jorge Mario Bergoglio đánh động ngài nhất?

“Tôi nhớ ngay sau khi ngài vừa được bầu chọn, khi ấy ngài lo sợ sự đe dọa can thiệp quân sự ở Syria của Hoa Kỳ. Đức Thánh Cha đã kêu gọi một buổi cầu nguyện cho hòa bình. Ngài ở lại khoảng sáu giờ trong lời cầu nguyện, với đám đông tại Quảng trường Thánh Phêrô. Cuối cùng đã không có chiến tranh. Nghĩa là ngay cả Barack Obama đã hiểu ... Những lời cầu nguyện với Đức Chúa Trời có một sức mạnh to lớn và đã lay chuyển con tim của cựu Tổng thống Mỹ, người đã suy nghĩ rất kỹ về các cử chỉ của Đức Giáo Hoàng trước khi di chuyển quân đội. Sau đó, Đức Giáo hoàng mời các Tổng thống Israel và Palestine đến Vatican để cầu nguyện cho hòa bình. Và họ đã đến! Cũng như thế ở Cuba, để xây dựng một cây cầu với Mỹ, ngài đã làm một công việc tuyệt vời cho hòa bình. Ngài cũng quan tâm đến tạo thành, đến cuộc khủng hoảng khí hậu và môi trường sinh thái với thông điệp “Laudato Si”. Đây cũng là một dân thân rất mạnh mẽ theo tông hiệu mà ngài đã lựa chọn: Phanxicô, vị thánh của người nghèo, hòa bình và tạo thành, như ngài đã giải thích với các phóng viên khi vừa mới

đắc cử. Ở đây, ba chủ đề – người nghèo, hòa bình, tạo thành – là những điểm căn bản trong sứ vụ của ngài”.

Theo ý kiến của ngài, đâu là tác động của Đức Thánh Cha người Argentina trong Giáo hội?

“Vấn đề lòng thương xót đã lay động Giáo hội, khuyến khích Giáo hội ít dựa trên luật pháp hơn là trên tình yêu, ít nhấn mạnh các cấu trúc hơn là cuộc sống, để làm điều thiện, gần gũi với mọi người, an ủi họ. Bởi vì chỉ có lòng thương xót mới cứu rỗi chứ không phải luật pháp, cần nhớ rõ điều đó. Có một bầu không khí mới cho Giáo hội, theo nghĩa rằng Giáo hội đang trở về với Tin Mừng cách sâu sắc. Và đó cũng là một cuộc hành hương trong lịch sử để ôm trọn mọi con người, không loại trừ bất cứ ai. “

Ngay cả việc đối thoại cũng là một chương quan trọng trong sứ mệnh của Đức Giáo hoàng ...

“Một trong những điều quan trọng nhất đối với Đức Thánh Cha Phanxicô là bước đi với tất cả mọi người như bạn bè và như anh em, không phải như là các đối thủ, tôn trọng mỗi người với những sự khác biệt của họ, tập trung vào những điểm mà mọi người có thể gặp gỡ nhau, luôn luôn ủng hộ sự thiện hảo và ơn cứu rỗi của nhân loại. Điều đó cũng giúp hiểu một chuyện: Đức Giáo hoàng muốn đối thoại với các tôn giáo khác, với các Giáo hội Kitô khác, và với tất cả mọi người thiện chí”.

Ngày 13 tháng 3 năm 2013, khi Đức Bergoglio được bầu làm Giáo hoàng, chính ngài đã là Hồng y đầu tiên ôm lấy Đức Thánh Cha với câu nói nổi tiếng:

“Đừng quên người nghèo”. Tại sao ngài nói điều đó?

“Tôi đã không chuẩn bị bất cứ điều gì, vào thời điểm tôi ôm lấy ngài tôi chợt nhớ đến câu đó một cách tự nhiên:” Đừng quên người nghèo”. Đó là điều nằm sẵn trong trái tim của tôi, nhưng tôi đã không thực hành. Cũng không phải tôi đã có thể tưởng tượng rằng điều này có thể sẽ có một ảnh hưởng lớn trên vị Giáo hoàng mới, tác động suy nghĩ của ngài. Ngài đã nói với tôi rằng ngài chọn tông hiệu Phanxicô là vì điều này ... Rõ ràng đó là Chúa Thánh Thần nói qua miệng của tôi.”

Ngoài những điều tích cực vừa kể, trong bốn năm qua, đã xuất hiện một số kháng cự. Ngài có từng nghĩ rằng sẽ có những lời chỉ trích mạnh mẽ cuộc cải cách này của Giáo hội?

“Tất cả mọi cuộc cải cách đều khơi dậy sự đề kháng. Có những người đang sống thoải mái và họ sợ mất đi một cái gì đó, hoặc có thể họ có cái nhìn khác. Tuy nhiên, sự đa dạng trong Giáo hội không phải là một điều xấu, bởi vì bản thân Giáo hội là một sự thống nhất trong sự đa dạng về văn hóa, về tư tưởng, về các cách thức tri nhận cuộc sống. Điều ác là khi sự khác biệt trở thành điều gây chia rẽ, chống đối, xung đột. Điều này là không thể chấp nhận được, sự chia rẽ tiêu diệt Giáo hội.”

Những sự kháng cự đó, theo ngài, có phải là một hiện tượng tạm thời hay chúng có gốc rễ sâu xa hơn?

“Tôi rất lạc quan. Tôi tin rằng đây là một phần của con đường chúng ta đi: chúng ta đi về phía trước, và

Đức Giáo hoàng thực hiện điều đó với sự thanh thản tuyệt vời. Tất cả chúng ta cần nâng đỡ nhau để bước đi. Cuối cùng, Thiên Chúa, bởi ân sủng của Người, soi sáng chúng ta. Ngay cả những cải cách cũng có gốc rễ sâu xa như vậy”.

Có lẽ Đức Giáo Hoàng không được các nhà phê bình ngài thấu hiểu? Ví dụ, Tông huấn “Amoris Laetitia”, theo ngài, có bị hiểu lầm?

“Tôi sẽ không đi nhiều vào vấn đề này, tình cảnh đã khá phức tạp. Tôi hoàn toàn ủng hộ Tông huấn. Người ta không thể quên rằng đã có đến hai Thượng Hội đồng Giám

mục đã được thực hiện để xác nhận giáo huấn của Đức Giáo hoàng”.

Đức Giáo hoàng được nhìn như thế nào trong tư thế một người đến từ Nam bán cầu?

“Nguồn gốc Mỹ Latinh và phi-Âu châu của ngài chắc chắn là một sự phong phú. Giáo hội bước ra từ một vòng tròn lịch sử. Trong nhiều thế kỷ, trên thực tế, Giáo hội được “hội nhập văn hóa” vào châu Âu và cuộc hội nhập văn hóa này đã là một thành công lớn. Bây giờ, sự kiện Đức Giáo hoàng không phải là một phần của “vòng tròn” đó đã đem lại cho Giáo hội một hơi thở toàn diện hơn và một phổ quát tính

mới mẻ hơn. Không phải trước đây Giáo hội chưa là phổ quát, nhưng bây giờ Giáo hội là như thế một cách phong phú hơn, đa diện hơn. Giáo hội không thể không hội nhập văn hóa vào các dân tộc khác. Sự kiện Đức Giáo hoàng đến “từ bên ngoài” đã đem lại cho Giáo hội những cánh cửa mới, những khả năng mới, những vận hội mới”.

ANDRÉS BELTRAMO ÁLVAREZ

Ngọc Huỳnh chuyển ngữ

(VRN's)

BỐN NĂM TẠI VỊ CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ

(tiếp theo trang 11)

Đức Giáo Hoàng không can thiệp vào những vấn đề chính trị, nhưng một mục tử đại diện cho tất cả các mục tử trên thế giới mà không lên tiếng chống đối những chia rẽ, bất công, kêu gọi tình thương và sự giúp đỡ cho người nghèo, người cô thế, nạn nhân của tranh chấp, thì ai sẽ lên tiếng? Ngay Đức nguyên Giáo Hoàng Bênêdictô XVI cũng đã từng khuyên các mục tử đừng làm “chó câm” trước những bất công và sự ác ở đời.

Tất cả những điều trên là thay đổi quan niệm cũ bằng quan niệm mới, thay đổi trong lề luật và bằng tình thương yêu, liên đới. Dù vậy cũng có người không bằng lòng vì đụng tới thói quen suy nghĩ và hành động của họ.

Tác giả thần học Michael Sean Winters đã bẻ gãy mọi lập luận

chống đối bằng cách nêu rõ con đường tâm linh mà Đức đương kim Giáo Hoàng muốn Giáo Hội đi:

“Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã đối chất với những lời cáo buộc cho rằng bất cứ sự thay đổi nào cũng là một sự đầu hàng đối với nền văn hóa, dội một gáo nước lạnh vào giáo lý Công Giáo và đổ tội lên đầu những sự thay đổi ấy. Ngài nhắc nhở toàn thể Giáo Hội rằng việc rao giảng Tin Mừng và thần học cùng với các mục vụ kèm theo phải xuất phát từ gốc rễ của Tin Mừng Công Giáo, và không được để cho bất cứ vỏ bọc mang tính thần học, văn hóa hay luật nào ngăn cản Giáo Hội khỏi nhiệm vụ chính yếu là loan báo Tin Mừng, Tin Mừng của Lòng Thương Xót, đặc biệt đến cho những người nghèo và những người bị gạt ra

ngoài lề”. (VRN's - Huỳnh Phi chuyển ngữ).

Thời đại nào có giáo hoàng này. Mỗi giáo hoàng có tâm tính và khả năng riêng đáp ứng nhu cầu của thời đại mình. Đó cũng là một thử thách nhiệm. Thử tưởng tượng trong thời buổi cởi mở đến rối loạn luân lý và tinh thần như hiện nay, nếu vị đứng đầu Giáo Hội cứ khư khư nắm lề luật cứng rắn và thói quen cũ, không biết uyển chuyển và thương yêu, không biết ôm lấy con người mà chỉ đuổi người đi, thì hậu quả sẽ ra sao và bộ mặt Giáo Hội sẽ như thế nào?

Phải chăng Đức Giáo Hoàng Phanxicô là một chọn lựa huyền nhiệm cho thời đại chúng ta đang sống?

Câu Chuyện Từ Nước Đức



■ **Phạm Hồng -Lam**

Bốn năm của giáo tông Phan-sinh: Một đòi hỏi quá lớn cho người công giáo

Kilian Martin

(www.katholisch.de, ngày 13.03.2017)

Với lời chào „Chúc mọi người một buổi tối an lành“ („Buono sera“) trong chiều tối ngày 13 tháng 3 năm 2013 từ bao lơn nhà thờ thánh Phê-rô của vị tân Giám Mục giáo phận Roma, người ta linh cảm là sẽ có một ngọn gió mới thổi lên Giáo Hội. Lời chào xem ra tầm thường, nhưng nó nói lên nền tảng chính sách trong toàn bộ nhiệm kỳ của ngài. Dĩ nhiên không phải nơi mấy chữ nói ra, nhưng nơi cảm giác mà ngài đã thông truyền cho Giáo Hội hoàn vũ trong lúc nói câu đó: Tôi đây cũng là một Ki-tô hữu như các bạn.

Phan-sinh dễ mến, Biễn-đức học giả

Ngay trong lời chào này cho thấy sự trái ngược giữa một Phan-sinh dễ mến và vị tiền nhiệm của ngài là học giả Biễn-đức. Chính sự hiện diện của Biễn-đức đã khiến cho Phan-sinh tới nay vẫn gặp khó. Là vì suốt bốn năm qua người ta không ngừng chỉ trích ngài bất cập về mặt thần học. Theo họ, vị Giáo Tông này chỉ chuyên chú vào chương trình mục vụ, nhưng thiếu nền tảng thần học cho chương trình đó. Tuy nhiên họ đã không hiểu rằng, Phan-sinh đã khoác cho thần học của mình một lô-gích mới. Ngài mở ra một cuộc toàn cầu hoá đức tin. Qua việc hạn chế đưa ra những giáo huấn mới, đặc biệt ít đi vào những huấn giáo chi tiết, ngài thúc đẩy việc cá nhân hoá đức tin.

Như vậy, không phải Phan-sinh từ chối thi hành năng quyền giáo huấn của một giáo tông. Trái lại, dựa vào quyền bính tông đồ của mình, ngài cho thấy, mình không cần phải quy định thêm gì nữa những

gì đã được quy định. Không đâu cho thấy rõ điều này như qua những tranh luận xung quanh „*Amoris laetitia*“. „Đó là giáo huấn chắc chắn“, Giáo Tông đã trả lời như thế cho những ai cáo buộc ngài đã vượt ra ngoài vòng quy chuẩn hiện hành. Qua câu trả lời đó, ngài xác nhận rõ ràng: Điều gì trước đây đúng, thì nay vẫn tiếp tục đúng.

Ở các chỗ khác, Phan-sinh cũng cho thấy, là những chương trình của ngài cần được hiểu như là một nối tiếp những gì đã có trước đây: Về vấn đề phong chức linh mục cho phụ nữ, ngài nhắc lại sự từ chối rõ ràng của giáo tông Gio-an Phao-lô II; về thái độ của Giáo Hội đối với giới đồng tính, ngài bảo hãy tham khảo trong sách giáo lí; về chuyện rước lễ chung với Tin Lành, ngài bảo giáo luật đã quy định rồi. Trước tất cả những vấn đề đó và các đề tài nóng khác, ngài đã có sẵn câu trả lời theo giáo huấn; ngài chẳng cần phải làm gì thêm.

Thần học của Phan-sinh không chủ yếu đặt căn bản trên năng quyền giáo huấn của người lãnh đạo Giáo Hội hoàn vũ. Ngài nói rõ, giáo huấn đã có, không cần phải lập lại nữa. Đúng hơn, ngài động viên Ki-tô hữu trên khắp thế giới, bằng cách kêu gọi họ hãy dùng khả năng riêng và nhất là dùng trách nhiệm riêng của mình để trả lời cho những vấn nạn đức tin. Đây là chương trình thần học của ngài. Việc thảo luận câu ghi chú trong thông điệp „*Amoris laetitia*“ (một số trường hợp li dị tái hôn có thể được rước lễ. Người dịch) cũng thuộc vào chương trình thần học đó. Chỉ những ai nghĩ rằng, Phan-sinh không

còn đi theo truyền thống giáo huấn của Giáo Hội nữa, mới cho đó là chứng cứ cho một cuộc từ giả. Nếu không, thì họ cũng phải công nhận rằng, đây là một lời yêu cầu mỗi tín hữu phải tự suy nghĩ và hành động sao cho phù hợp, như Phan-sinh đã nhiều lần nói rõ điểm này. Là vì toàn bộ tông thư của ngài vẫn nhắc đi nhắc lại về phẩm giá con người và về sứ mạng tình yêu ki-tô giáo. Đúng là một trở trêu của lịch sử, khi một tông thư chứa nhiều nội dung nhất về mặt thần học cho tới nay của vị Giáo Tông đương nhiệm lại bị coi là tài liệu minh chứng cho sự bất cập thần học của ngài.

Khác hẳn với các vị tiền nhiệm

Tuy nhiên nhiệm kỳ giáo tông của Phan-sinh rõ ràng là một thách đố cho các tín hữu công giáo. Ngài hành xử hoàn toàn khác với các vị đi trước. Không như một thủ lãnh uy quyền Gio-an Phao-lô II; không như một học giả minh triết như Biển-đức XVI. Những ai muốn giáo tông mình là một lãnh tụ của Giáo Hội hoàn vũ, những người đó hẳn thất vọng. Phan-sinh ý thức rất rõ vai trò giáo tông của mình và hành xử nó cũng với đầy ý thức.

Phan-sinh chủ trương một thần học đặt nặng trách nhiệm cá nhân và thần học này quả không dễ cho các tín hữu. Hay nói khác đi: Ngài khuyến khích Ki-tô hữu hãy can đảm sống đạo một cách trách nhiệm. Lời khuyến khích đó đã được thể hiện hùng hồn qua tông huấn „Niềm Vui Tin Mừng“ được phổ biến sau tám tháng nhận chức, trong đó ngài yêu cầu Giáo Hội phải bước ra đi tới những vùng biên. Quả là khó nghe, khi ngài đòi buộc Giáo Hội phải gần

chiên của mình. Nhưng đòi hỏi của Tin Mừng không chấm dứt ở đó. Chính mỗi Ki-tô hữu phải tự đưa Giáo Hội bước vào con đường mới đó. Trễ nhất cho tới tông thư này ta thấy rõ một điều: Đã qua rồi cái thời đàn chiên chỉ biết đứng đó chờ lệnh để đi theo mà thôi.

Với thông điệp „*Laudato si*“ Phan-sinh đòi buộc không chỉ người công giáo, mà cả toàn thể nhân loại phải có trách nhiệm đối với tạo vật và như vậy con người phải trân trọng lẫn nhau. Những lời lẽ rõ ràng của ngài về sự phá hoại môi sinh và về một nền kinh tế thù nghịch với con người làm chói tai nhiều nhà chính trị và quản trị. Ngoài ra từ đầu nhiệm kỳ, giáo tông Phan-sinh cũng đã đưa việc cải tổ giáo triều lên thành một mục tiêu chính của mình. Trước đây Biển-đức XVI cũng đã nhận ra những bất cập của bộ máy hành chánh. Nhưng vị Giáo Tông mới đã làm đảo lộn tất cả ngay tại trung tâm của Giáo Hội. Chương trình dọn sạch phe đảng, âm mưu tranh giành và các thứ dơ bẩn khác ở giáo triều được tiến hành theo phương châm thần học này của ngài: Phẩm cấp (Hierarchie) không còn đương nhiên có ưu quyền trên cá nhân.

Nhưng cải cách giáo triều cũng cho thấy mặt trái khó khăn của chương trình này, bởi vì không ít người cảm thấy nó quá tải đối với họ. Ở nhiều chỗ, cải cách có những bước đi rất chậm, do sự chống đối nội bộ. Nhưng bảo rằng, chậm là vì các vị trong giáo triều không muốn mất đi những gì họ đang có, thì cũng quá đơn giản. Là vì điều ta ít thấy được nơi chương trình cải tổ hành chánh, thì đã rõ ràng nơi

các phạm vi khác: Chương trình thần học của giáo tông Phan-sinh đã mở ra những cánh cửa tự do, mà muốn khép lại, đòi hỏi phải có lực và nhiều cố gắng.

Đâu là nội dung thảo luận?

Chẳng hạn như sự gợi ý của Giáo Tông về vấn đề trao chức phó tế cho nữ giới (*). Trong khi rõ ràng không chấp nhận phong chức linh mục cho phái nữ, thì xem ra ngài lại mở cánh cửa phó tế cho họ. Ước mong của ngài là mở ra một cuộc thảo luận rộng rãi và thoải mái. Nhưng ở đây cũng như ở nhiều chỗ khác, nhiều người lại không hiểu đâu là nội dung mình cần thảo luận. Những cuộc thương thảo nhằm đưa các giáo sĩ nặng truyền thống thuộc Huynh Đoàn Pi-ô trở về lại với Giáo Hội cũng thế, người ta không biết được rồi sẽ tới đâu. Thay vì đặt nặng các vấn đề thần học, như vị tiền nhiệm Biển-đức XVI trước đây, Phan-sinh mở ra cánh cửa lòng thương xót; với hậu quả là khó có được những kết quả cụ thể.

Với lối hiểu mới của mình về ngôi vị giáo tông, Phan-sinh đã đặt Giáo Hội trước một thách đố. Nhưng thách đố này quả hợp thời. Thời đại hôm nay, không chỉ trong lãnh vực chính trị mà thôi, không còn thực tế hai cực nữa. Trong một thế giới vừa toàn cầu hoá vừa cá nhân hoá hiện nay, cả Giáo Hội cũng không thể trụ mãi trên những biên giới cứng ngắc giữa đúng và sai được; chính đa số Ki-tô hữu cũng sống ở đâu đó giữa hai biên giới này. Giáo tông Phan-sinh diễn dịch điều đó vào thần học theo lối của ngài: Không quá nặng tín lý mà cũng không quá tự do thả lỏng, nhưng ở đâu đó giữa hai thái cực.

(*) **Về chuyện trao chức phó tế cho phụ nữ**, giáo tông Phan-sinh đã trả lời rõ hơn qua cuộc phỏng vấn của chủ bút tuần báo *Die Zeit* đầu tháng 03 năm 2017. Đây là lần đầu tiên Giáo Tông trả lời phỏng vấn của một tờ báo Đức. Toàn bộ nội dung phỏng vấn đăng trên *Die Zeit* số 11, ngày 09.03.2017.

DieZeit: *Hồng Y Gianfranco Ravasi, Chủ Tịch Hội Đồng Văn Hoá sáng nay nói với Thông Tấn Xã Công Giáo: phong chức phó tế cho phụ nữ, theo ông, là điều có thể xảy ra. Hồng Y đã có bàn với Ngài trước về chuyện này?*

Phan-sinh: Tôi muốn nói cho ông rõ những gì thực sự đã xảy ra, vì – tôi nói với tất cả sự quý trọng – các tin tức thường bị sàng lọc bởi các phóng viên. Câu chuyện như vậy: Khoảng một năm trước đây tôi mời tất cả bề trên các dòng nữ về họp. Họ đã tới và tôi đã đề nghị với họ là ngồi trao đổi với nhau, thay vì đọc diễn văn khách sáo, bởi tôi cũng chẳng còn gì để đọc. Vì thế đã có một cuộc đối thoại phong phú và ấm cúng. Có một câu hỏi của họ, tôi nhắc lại gần như nguyên văn: Xem ra trong Giáo Hội sơ khai đã có các nữ phó tế. Tại sao chúng ta không lập một uỷ ban nghiên cứu, để xem các nữ phó tế đó đã làm gì và họ có được tôn phong hay không? Tôi trả lời: Đúng, tại sao không? Đây có lẽ là dịp tốt để chúng ta tìm hiểu đề tài này. Họ đưa ra cho tôi một điều kiện: Tôi phải nói chuyện với hồng y Müller (Trưởng Bộ Đức Tin). Tôi gọi chị Bê Trê-nê và hồng y Müller, và nói: Hãy gọi cho tôi một danh sách mười người, nam và nữ,

để tôi đưa vào uỷ ban. Và tôi đã rất thông thoáng chọn từ hai danh sách đó một uỷ ban gồm những người có khả năng. Mục đích là để nghiên cứu vấn đề, chứ không phải mở một cách cửa.

DieZeit: *Tới nay, các chuyên viên đã đạt được gì?*

Phan-sinh: Một giáo sư người Si-ri cho biết: Vấn đề không phải là các nữ phó tế thời đó có được tôn phong hay không, mà chỉ biết là họ đã làm gì. Ông kể ra ba việc: Các bà giúp trong việc rửa tội, xúc dầu phụ nữ đau ốm và khi có một phụ nữ nào tố cáo với giám mục là mình bị chồng đánh, giám mục sẽ gọi một nữ phó tế tới để xem xét vết bầm nơi người đàn bà bị đánh. Để xem uỷ ban có tìm thêm được gì không. Tháng ba này uỷ ban sẽ nhóm lần thứ ba, tôi sẽ ghé để tìm biết thêm kết quả.

- Về giải pháp đối phó với chuyện khan hiếm linh mục tại Âu châu:

DieZeit: *Còn chuyện „Viri probati“, những người „đàn ông đáng tin cậy“; có thể phong chức linh mục cho họ không? Họ là những người đã lập gia đình, nhưng có cuộc sống gương mẫu theo các tiêu chuẩn công giáo và đã được phong phó tế.*

Phan-sinh: Chúng ta phải suy nghĩ xem Viri probati có thể là một lối giải quyết không. Rồi chúng ta cũng phải xác định, họ có thể nhận những công tác nào, chẳng hạn như phụ trách trong các giáo xứ xa xôi.

- về chuyện hồng y Raymond Burke.

DieZeit: *Hồng y bảo thủ người hoa-kì Raymond Burke, một trong những khuôn mặt chống lại ngài mạnh mẽ nhất ở Vatican, vừa được ngài phái đi Guam, tới một hòn đảo đầu đó trong biển Thái Bình – có người bảo: ông ấy bị đày.*

Phan-sinh: Tôi không cảm nhận hồng y Burke là người chống lại tôi.... Hồng y Burke tới đó là vì một chuyện khủng khiếp vừa xảy ra. Tôi phải rất cảm ơn ông về chuyến đi, ở đó vừa có một vụ lạm dụng tôi tặc, và ông ấy là một luật gia xuất sắc; nhưng tôi tin nhiệm vụ đó đã gần xong rồi.

DieZeit: *Có một truyện kể ra thì khá rắc rối dài dòng, nhưng có thể rút gọn lại như sau: Dòng Malteser được lãnh đạo bởi một vị Tổng Viện Trưởng người đức, ông Albrecht von Boeselager. Người ta tố cáo ông đã không ra lệnh cấm việc phát bao ngừa thai trong một chương trình cứu trợ tại Miến-điện. Vì thế ông đã bị một đàn em của hồng y Burke cách chức. Chính ngài đã rút lại quyết định đó và thay vào đó đã yêu cầu người đàn em của Burke từ chức.*

Phan-sinh: Chuyện của Dòng Malteser đúng hơn là vì hồng y Burke đã không thể giải quyết được, vì ông ấy không còn quyết định một mình nữa. Tôi đã không thu hồi tước Patronus (Quan Thầy) của ông. Ông vẫn là Patronus của Dòng; nhưng đây là chuyện phải làm sạch một ít trong Dòng, nên tôi đã cử một đại diện khác tới, vị này có một đặc sủng khác hơn hồng y Burke.

Người dịch:
Phạm Hồng-Lam

Tiểu Sử Đức Giám Mục
Giuse VŨ DUY THỐNG
Giám mục giáo phận Phan Thiết

TẠ THỂ NGÀY 1-3-2017

“Tình yêu Chúa Kitô thúc bách chúng tôi” (2Cr 5,14)



Sinh ngày 02 tháng 07 năm 1952 tại Cao Mộc, Thái Bình.

Năm 1964: học Tiểu chủng viện Long Xuyên

Năm 1971: học Đại học Văn khoa Sài Gòn, tốt nghiệp cử nhân triết

Năm 1978: học tại Đại chủng viện Thánh Giuse, Sài Gòn

26-10-1985: thụ phong linh mục cho Tổng giáo phận Sài Gòn, do Đức Tổng giám mục Phaolô Nguyễn Văn Bình

1985–1992: Phụ tá giáo xứ Tân Mỹ, Hóc Môn, Sài Gòn

1987–1992: đặc trách giáo xứ Bạch Đằng, Hóc Môn, Sài Gòn

1992–1993: Phụ khảo tại Đại chủng viện Thánh Giuse, Sài Gòn

1993–1998: du học tại Paris-Pháp, đậu văn bằng Thạc sĩ Thần học

1998–2001: Giáo sư tại Đại chủng viện Thánh Giuse, Sài Gòn

04-07-2001: Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II bổ nhiệm làm Giám mục phụ tá Tổng giáo phận Sài Gòn, hiệu toà Tortiboli

17-08-2001: Lễ tấn phong Giám mục tại Vương cung thánh đường Đức Bà Sài Gòn. Chủ phong: Đức Tổng giám mục Gioan Baotixita Phạm Minh Mẫn; phụ phong: Đức giám mục Phaolô Bùi Văn Đọc và Đức giám mục Giuse Ngô Quang Kiệt

25-07-2009: Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI bổ nhiệm làm Giám mục Chính toà Giáo phận Phan Thiết

03-09-2009 : Thánh lễ nhậm chức Giám mục Chính toà Phan Thiết tại Nhà thờ Chính toà Phan Thiết

01-03-2017: Về an nghỉ trong Chúa. Hưởng thọ 65 tuổi

Trong Hội đồng Giám mục Việt Nam, Đức cha Giuse Vũ Duy Thống đã đảm nhận nhiệm vụ Chủ tịch Ủy ban Giám mục về Văn hoá liên tục trong 6 nhiệm kỳ: từ nhiệm kỳ VIII (2001–2004) đến nhiệm kỳ XIII (2016–2019).

NHÂN NGÀY QUỐC HẬN: 30 THÁNG TƯ VẤN ĐỀ: DI DÂN tại HOA KỲ

■ L.M.Cao Phương Kỳ



Xuống tàu bỏ nước đi làm di dân

Hiện tượng DI DÂN luôn diễn tiến từ khi Nhân Loại xuất hiện trên hành tinh này. Từ thượng cổ, các bộ lạc sống bằng nghề săn bắn, du mục, di chuyển trên các đồng cỏ xanh để tìm của ăn nuôi đàn súc vật như chiên cừu, bò, ngựa... Tới khi tìm ra “LÚA NƯỚC”, lúa mì, trồng tía, mới định cư thành những làng xóm để lo việc đồng áng, cấy cấy, trồng hoa màu: đó là thời kỳ: **“canh nông vi bản”**

Khi các bộ lạc đã định cư thành xóm, làng, nước, chiếm đóng một khu vực nhất định có phân ranh giới, lập ra pháp luật để giữ an ninh, trật tự, thì công cuộc Di Dân bị hạn chế một cách tương đối, vì không thể muốn đi đâu thì đi, nhưng phải có “VISA”(Chiếu

khán) của nước mình muốn đến cho phép, thì thực.

Nhập cư vào một nước khác đã có chủ quyền là một ân huệ do nước chủ nhà ban cho và có quyền lấy lại.

“Nhập giang tùy khúc, nhập gia tùy tục”

Do đó, nhập cư vào một quốc gia không phải là một Nhân Quyền, nhưng là một ân huệ, di dân không không làm ra luật lệ, nhưng phải sinh sống, làm ăn theo luật lệ đã hoạch định sẵn.

Lịch sử Di Dân của Dân Tộc Việt

Theo Lịch sử về cuộc Nam tiến của dân tộc **VIỆT**(có nghĩa là vượt), từ xa xưa nguồn gốc từ những bộ lạc Bách Việt, thuộc miền nam sông

Dương tử, vì không muốn bị Hán tộc xâm chiếm và đồng hóa, nên đã vượt rừng núi, xuống miền Lương Quảng và miền Bắc Việt hiện nay.

Trước khi người **VIỆT** mở cuộc **“Nam tiến”** xuống chiếm giải đất từ dãy núi Hoành sơn đến mũi Cà mầu, thì đã có những dân tộc như Chăm(Chiêm Thành), di cư từ Thiên trúc(Ấn độ), lập một vương quốc từ Phan Rang đến Quảng Bình.

Năm 1307, Vua Đại Việt nhà LÊ gả công chúa Huyền Trân cho Chế Mân, để lấy của hồi môn là châu Ô và châu Rí..

Vào năm 1558, - thời kỳ Trịnh -Nguyễn phân tranh,- chúa Nguyễn Hoàng(con quan Nguyễn Kim)vì chống đối vị công thần nhà Lê là

Trịnh Kiểm, nên đã nghe lời sấm của Trang Trình , chiếm cứ miền núi Trường sơn, và lập nghiệp chống lại Chúa Trịnh:

***“Hoành Sơn nhất đái,
vạn đại dung thân”***

Sau khi lập đế đô ở tại Huế, chúa Nguyễn mộ dân vào miền Nam, định cư khai hóa tại vùng châu thổ sông Cửu Long, Tiền giang , Hậu giang, tức đất của Thủy Chân Lạp (Cao Miên).

Cuộc Di Cư lánh nạn cộng sản năm 1954 và 1975

Sau hiệp định Genève năm 1954 chia đôi đất nước tại vĩ tuyến 17, Bến Hải, hơn một triệu đồng bào đã di tản khỏi miền Bắc-Việt thuộc quyền cộng sản tạm chiếm đóng, để xuống miền Nam, thành lập **Chính Thể Việt Nam Cộng Hòa, Tự Do Dân Chủ** dưới sự lãnh đạo của Tổng Thống **Ngô Đình Diệm**, Quốc Gia được thịnh vượng, kinh tế mở mang, khiến các nước lân bang, như Thủ Tướng Lý quang Diệu, (Tân Gia Ba), đã khen ngợi. Trái lại, miền Bắc tạm thời đặt dưới sự cai trị , chuyên chế, đấu tố, cải cách ruộng đất bất công..khiến cho nhân dân nghèo đói, lạc hậu.

Ngày 30 tháng 4 năm 1975, dưới áp lực về quân sự của phe cộng sản quốc tế, Trung Cộng, Nga xô.. và phe phản chiến, báo chí khuynh tả tại Mỹ như Tom Hayden, Jane Fonda, John Kerry....., Hoa kỳ đã bỏ rơi Việt Nam Cộng Hòa lọt vào tay cộng quân. Vì thế, một số đồng hương Việt Nam, vì yêu chuộng **TỰ DO, DÂN CHỦ**, đã liều mạng, vượt biên để tẩu cư đến các nước trên thế giới, đặc biệt tại Hoa Kỳ, Úc Châu, Canada, Pháp...(Chú Thích 1)

Sau hơn 40 năm định cư tại Hoa kỳ, đồng hương Việt Nam đã chứng minh cho dân chúng địa phương và thế giới tinh thần **“hội nhập”**, sức sống mãnh liệt “tự lực cánh sinh”, tự cường, không ỷ lại “ăn bám” vào xã hội đã cứu mang giúp đỡ để được “an cư lạc nghiệp”.

Hiệp Chúng Quốc, theo văn minh Thiên Chúa Giáo, là đất cố hương cho mọi công dân, và những ai mới nhập cư những **CƠ HỘI** thuận lợi như tài nguyên phong phú, Trường học tiên bộ về khoa học kỹ thuật, nhất là tinh thần Bác Ái vị tha, Công bằng xã hội. Do đó, mọi công dân, dầu mới nhập tịch, đời sống cũng được bảo đảm để tiến thân, xây dựng lại sự nghiệp cho tương lai con cháu.

Qua cuộc diễn hành Mừng Xuân ĐINH DẬU 2017, tại phố Bolsa, nay chính thức đặt tên là **TRẦN HƯNG ĐẠO**, các đoàn thể tham dự, hầu hết là giới trẻ, thanh thiếu niên nam nữ trong y phục cổ truyền màu sắc rực rỡ . Một rừng cờ vàng phát phới tung bay theo các điệu vũ, nhịp nhàng với tiếng trống vang lừng. Các Hội Ái hữu như Trường Trung Học Trưng Vương, Gia Long, Lê văn Duyệt, các Binh Chủng thời VNCH, các Hội Đồng Hương, đặc biệt các học sinh trường Võ thuật Thái Cực Đạo, Vovinam...., Trung tâm văn hóa Hồng Bàng..Pháp Luân Công...

Ý thức tham gia hoạt động chính trị khá cao nên tại Quận Orange(Quận Cam), tại thành phố Westminster đã có các vị đại diện chính quyền như Thượng nghị sĩ Jane Nguyễn, Thị Trưởng Tạ Đức Trí...cùng tham dự cuộc diễn hành.

Trên bình diện toàn quốc, người Mỹ gốc Việt đã tham gia vào quân

ngũ các binh chủng lục quân, hải quân với cấp bậc chuẩn tướng, đại tá....Trong ngành công nghệ, y dược, khoa học, luật khoa.. một số đồng đã tốt nghiệp Bác sĩ, Khoa học gia, Kỹ sư, Luật sư...

Về thương trường, những Trung Tâm Thương mại như “Little Saigon”ở Santa Anna, “Little Saigon” ở San José...cũng là những nơi sầm uất thu hút được nhiều du khách viếng thăm, mua sắm, thưởng thức hương vị quê hương các món ăn như: “phở”, bún....

Sau đây xin góp ý về Luật Di Trú mới của TT Donald Trump đệ trình Quốc Hội, vẫn còn

đang tranh luận, tu chính cho thích hợp với các biến chuyển của thời cuộc quốc tế, nhất là để thanh lọc kỹ càng quân khủng bố, tội phạm đột nhập hay trà trộn, dưới dạng dân tỵ nạn. Cũng sẽ trình bày quan điểm của Giáo Hội Công Giáo Hoa kỳ về việc đón tiếp người lánh nạn chiến tranh, khủng bố, nghèo đói...

HIỆN TRẠNG DI DÂN tại HOA KỲ

Hoa kỳ là một Quốc gia gồm nhiều sắc dân khắp thế giới đến định cư.

Từ ngày lập quốc, các sắc dân từ Âu châu, Phi châu và Á châu theo các đoàn quân thực dân, viễn chinh của các nước Anh, Pháp, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hòa lan.. đi chiếm đất, di cư lập nghiệp tại **“Tân Thế Giới”**, miền đất còn hoang vu nhưng rất trù phú về tài nguyên, khoáng sản, canh nông, chăn nuôi. Trước khi ông Christophe **COLOMB**(1451-1506) gọi là “khám phá” ra Mỹ Châu năm 1492(Discovery DAY), thì những Bộ lạc “DA ĐỎ”,đã từ miền Bắc

Á Châu, miền Siberia vượt eo biển Bering, di cư sang Bắc Mỹ, rồi tràn xuống Nam Mỹ, và đã xây dựng một nền **Văn Minh INCA** (1400-1533) khá phồn thịnh tại miền Peru, Chili...

Hoa kỳ là một cường quốc số một trên thế giới về quân sự, kinh tế, khoa học là nhờ những nhân tài của nhiều nước đến định cư lập nghiệp:

“Đất lành chim đậu”

Đặc biệt tinh thần Đạo đức, Bác ái của Kytô giáo luôn hào hiệp viện trợ nhân đạo cho các nước trên thế giới mỗi khi gặp hoạn nạn, đói khổ vì loạn lạc, hay thiên tai. Nhờ Hiến pháp coi trọng nền **DÂN CHỦ, TỰ DO, NHÂN QUYỀN, PHÁP TRỊ**, nên Hoa kỳ đã là thành lũy chống lại các chính thể độc tài, phát xít, đàn áp, khủng bố.

Các “Thánh địa Trú ẩn”(Sanctuaries City)

Nhưng ngày nay, chính sách Di cư đang bị **hỗn loạn, vì không theo đúng Luật Lệ về việc Nhập cư và Định cư**. Hiện thời có hơn 10 triệu người gọi là di dân “bất hợp pháp” đang sinh sống, làm ăn, học hành, nằm bệnh viện, v.v, mà không bị bắt, hay tống xuất vì thiếu thẻ công dân, thẻ xanh, thẻ lái xe....Ngoài ra, những người nhập cư “bất hợp pháp” lại được trú ẩn an toàn tại những “**Sanctuaries city**”(Thánh địa trú ẩn), mà nhà cầm quyền không thể xâm nhập bắt giam vì phạm luật di trú. (trên toàn quốc có 340 “thánh địa trú ẩn”: California 18, Colorado 16, Iowa 23, Connecticut 14....)

Những người di dân “bất hợp pháp” không tuân theo các thủ tục pháp lý khi nhập cư vào một quốc gia nào như: chiếu khán,(visa), sổ thông

hành (passport), thẻ xanh(green card)...Nhưng vì tình nhân đạo, nhà cầm quyền và những hội đoàn từ thiện vẫn giúp đỡ công ăn việc làm, dẫn đến bệnh viện, khi sinh đẻ, đau yếu và đưa trẻ đến trường học. Những người di cư “bất hợp pháp” được hưởng nhiều quyền lợi, nhưng lại không khai thuế vì đi làm lầy “tiền mặt”.

Ngoài tình trạng hỗn độn kể trên, trong đám di dân “bất hợp pháp” còn trà trộn những phần tử bất hảo như: khủng bố(terrorist), buôn lậu bạch phiến(cartel) tội phạm (criminal). Khi cơ quan “Kiểm tra di trú và quan thuế” gọi là ICE(Immigration Custom

Enforcement) bắt các người di dân lậu để tống giam, thì nhà tù địa phương lại thả ra.

Vì thế, đã xảy ra những án mạng như tại San Francisco: Một di dân bất hợp pháp có tiền án tên là Francisco Sanchez đã bị trục xuất 6 lần, nhưng lại được thả ra, và tên đó đã bắn chết cô **Kate Michelle Steinle**, tại Pier 14, San Francisco (coi: Steinle Law)

Tổng Thống Donald Trump hứa sẽ cắt ngân khoản tài trợ của Liên Bang cho các Tiểu

bang dùng dưỡng những “thánh địa trú ẩn”.

XÂY TƯỜNG DỌC THEO BIÊN GIỚI MỸ-MỄ

Xưa nay xây bức “tường”, làm hàng rào, gọi là “**Kín cổng cao tường**” để giữ cửa giữ nhà được yên ổn, bình an khỏi người ngoài hoặc quân gian phi đột nhập phá phách trộm cướp, đều là chuyện bình thường nhà nào cũng phải làm. Hàng ngàn năm, dân làng Việt Nam được an cư lạc nghiệp

nhờ “**lũy tre xanh**” thiên nhiên thật kiên cố. Đời nhà Minh vào thế kỷ 15, 16 đã xây “Vạn lý Trường thành” dài 21.196 km (13,170 miles)

Ngày nay tại Hoa kỳ, khi tổng Thống Donald Trump đề nghị “**XÂY TƯỜNG**” suốt dọc theo biên giới phía nam, Mexico- Hoa kỳ, thì người ta biểu tình rầm rộ để phản đối! Tại sao? Vì một số người không muốn tuân theo “**LUẬT DI TRÚ**” đã có sẵn để ngăn ngừa những người đột nhập bất hợp pháp, trái lại họ muốn “**biên giới mở**”(open border), như cửa trống vườn hoang, tự do ai muốn xâm nhập lúc nào cũng được.

Bởi vậy, nếu không giải quyết tình trạng phi pháp về nhập cư hiện nay, thì toàn dân sẽ **HỖN LOẠN**, không còn là một quốc gia pháp trị nữa! Thăm dò dư luận cho biết 53% ủng hộ giải pháp “Xây Tường” dọc theo biên giới Mỹ -Mễ.

Để giải quyết vấn đề di dân bất hợp pháp, T.T Donald Trump đã đề nghị **đạo luật về du lịch, nhập cư**, nhưng bị ngăn chặn, nên ông lại đề nghị một đạo luật lần thứ hai, vẫn bị ngăn chặn bởi một số Tiểu Bang (như Hawai'i., Maryland..) chưa được chấp thuận, còn đang tranh cãi. Đó là đạo luật cấm 6 quốc gia miền Trung Đông: Lybia, Sudan, Yemen, Syria, Iran, Somalia, vì dung dưỡng quân khủng bố, nên không được du lịch đến Hoa kỳ trong vòng 90 ngày, chờ cho cơ quan hữu trách tìm biện pháp thanh lọc, để phòng những cuộc phá hoại, khủng bố có thể xảy ra như vụ đánh bom 9/11 tại 2 toà nhà ở New York, tại Boston, San Bernadino...

Khi tranh cử cũng như sau khi thắng cử, T.T. Donald Trump đề

ngợi *xây bức tường dài dọc theo biên giới Mỹ-Mễ về phía Nam..*

Phí tổn xây cất, bằng cách này hay cách khác, sẽ do chính phủ Mễ đài thọ, vì chính phủ và quân đội Mễ đã thất bại không tạo công ăn việc làm cho dân chúng, không ngăn ngừa được các lãnh tụ băng đảng đưa người và buôn bán cần sa vào Hoa kỳ. Về phía Bắc, tại *biên giới Mỹ-Canada* không có vấn đề xâm nhập bất hợp pháp. Đối với hơn 10 triệu di dân bất hợp pháp, thì họ phải rời khỏi Hoa kỳ, rồi làm giấy xin nhập cư trở lại, theo đúng thủ tục hợp pháp đã qui định...

Tuy chưa được chấp thuận của lưỡng viện, nhưng dự luật của Tổng Thống đề nghị

xem chừng đã hiệu nghiệm: trong vòng một tháng vừa qua(tháng hai) số người nhập cư bất hợp pháp, vượt qua biên giới đã *giảm xuống được 60%.* *Nói tóm lại,* Hoa kỳ là nước thối nát tinh thần Nhân Đạo, vẫn đón tiếp các di dân khắp thế giới lánh nạn độc tài, đàn áp hoặc muốn tìm cơ hội làm ăn buôn bán. Nhưng *Hoa kỳ cũng rất coi trọng Pháp luật.* Lâu nay, một số người làm chính trị, khuynh tả, thiếu đạo đức, không phân biệt tốt/xấu, chỉ tìm cách mị dân để lấy phiếu củng cố cho đảng phái

Do đó, Luật pháp về du lịch, di trú vẫn còn đó, *nhưng không ai tuân thủ thi hành!* Cơ quan kiểm tra Di trú, Quan thuế *ICE*(Immigration, Custom, Enforcement) bắt di dân bất hợp pháp tổng giam, thì tòa án địa phương thả ra, lại được ân trú trong những “thánh địa”; trốn thuế, nhưng được hưởng quyền lợi về y tế, học hành...

Thiết nghĩ, tình trạng *HỖN LOẠN, vô kỷ luật* này không thể kéo dài,

nếu muốn cho Quốc gia Hưng Thịnh trở lại.

LẬP TRƯỜNG CỦA HỘI THÁNH CÔNG GIÁO VỀ DI DÂN

Dân số Công Giáo Hoa kỳ là 68 triệu, tức 23% cử tri(theo Pew Research Center). Hơn 1/3 Công Giáo Mỹ là gốc Latinos. 60% những người Công Giáo trẻ, dưới 18 tuổi, là Latinos, và 90% là sinh tại Hoa kỳ. Những người Mỹ da trắng thích bỏ phiếu cho Trump hơn cho Clinton, với tỷ lệ 60/37, và người Công Giáo Latinos thích bỏ phiếu hơn cho Clinton, với tỷ lệ 67/26

Hội Đồng Giám Mục Miền Missouri (Missouri Catholic Conference) đã tuyên bố về Sắc lệnh Hành pháp đối với vấn đề DI DÂN (ngày Feb.3.2017) như sau:

“Chúng tôi(Các Giám Mục) hiểu biết và mạnh mẽ ủng hộ những nỗ lực củng cố nước ta được AN TOÀN, khôn bị nạn khủng bố và bạo động. Mỗi quốc gia có quyền và bổn phận bảo vệ các công dân và bảo đảm BIÊN GIỚI được AN TOÀN....Là người Công Giáo, ta có trách nhiệm giúp đỡ những ai bị tổn thương nhất, đặc biệt những người bị cưỡng bách rời khỏi nhà, quê hương xứ sở và trải nghiệm những khó khăn vô kể...Các Giáo phận thuộc Miền Missouri vẫn tiếp tục là nơi đón tiếp, giúp đỡ và đón tiếp ân cần...”

Vào thời gian bắt đầu mùa tranh cử tại Hoa Kỳ, trên máy bay trở về Roma, ĐGH PHANXICÔ đã trả lời cho một ký giả hỏi cảm tưởng của Ngài về đề nghị xây bức tường tại biên giới MỸ-MỄ, Ngài trả lời” *Một người chỉ nghĩ đến việc xây tường, bất cứ ở đâu, mà không*

xây cầu, thì không phải là tinh thần Kytô-hữu”

Câu phát biểu trên theo nghĩa bóng ám chỉ: người *chỉ có* đầu óc khép kín, quan niệm hẹp hòi, “bế quan tỏa cảng”, không muốn giao tiếp, hay bắc nhịp cầu “thông cảm” với ai, là người thiếu tinh thần vị tha của Đạo Thiên Chúa là *“Mến Chúa và yêu thương đồng loại như chính bản thân mình”*

Bởi vậy, lập trường cố hữu của Hội Thánh xưa nay, *một mặt*, vẫn nhắc nhở người di dân tôn trọng **PHÁP LUẬT và HỘI NHẬP** một cách hòa hợp vào văn hóa nơi định cư. Không được lập một quốc gia trong một Quốc gia hay một giáo hội trong một Giáo hội; *mặt khác*, các Quốc gia giàu có, phát triển cần viện trợ, giúp đỡ các nước đang mở mang, nghèo khó, loạn lạc, bị thiên tai, lụt lội, hạn hán, mất mùa, giúp định cư...như các cơ quan **TỪ THIỆN, BÁC ÁI** (Catholic Charities)vẫn làm.

Tạm kết, Muốn cho mọi công dân một nước được”**An Cư Lập Nghiệp**”, thì cần phải tôn trọng **PHÁP LUẬT** của Quốc Gia về Luật Di Trú, Định Cư., Ngoài ra, cũng cần có tinh thần **“HỘI NHẬP”** vào Quốc Gia đã cứu mang, tuy vẫn được duy trì và đóng góp những giá trị và tinh hoa của nền văn hóa riêng cho sự thịnh vượng chung.

Tiểu Bang HAWAII, gồm nhiều sắc dân thuộc mọi chủng tộc miền Thái Bình Dương đến định cư, sinh sống rất hòa hợp, sánh ví như một **“CÁU VỒNG”(RAINBOW)** bảy màu sắc lung linh, rực rỡ.

LƯỢM LẶT ĐÓ ĐÂY

■ Trần Phong Vũ

Phố Tàu đang được lén lút xây tại Đà Nẵng

Bản tin của đài RFA cho hay, theo tin của báo Giáo dục Việt Nam sáng ngày 10 tháng 3, cơ quan chức năng đã phát hiện nguyên một khu phố nằm gọn trong bức tường xây chung quanh tại khu vực giao nhau giữa đường Phạm Hùng - Hoàng Đạo Thành thuộc khu dân cư Nam cầu Cẩm Lệ, Hòa Xuân, quận Cẩm Lệ, Đà Nẵng. Bức tường cao hơn 10 mét kéo dài hơn nửa cây số trên phần đất của Công ty VietMay Home Tổng kho miền Trung, thuộc tập đoàn Hoàng Anh Gia Lai.

Bản tin cho biết, trong khuôn viên này có hơn 10 căn nhà kiên cố đã được xây lên, hình dáng và kiểu cách đặc trưng văn hóa Trung Quốc bao gồm phố đi bộ, những ghế đá, cột đèn kiểu Thượng Hải cũng được phát hiện. Ông Nguyễn Văn Quyết, Bí thư phường Hòa Xuân cho biết vào thời điểm cơ quan chức năng xuống kiểm tra hiện trường thì phát hiện có 5 người mang quốc tịch Trung Quốc đang đứng chỉ đạo, xem xét việc xây dựng. Một trong năm hộ chiếu của họ có in hình lưới bò trên đó, đây là những tấm hộ chiếu Trung Quốc từng bị hải quan Việt Nam gạch bỏ khi phát hiện tại các cửa khẩu. Trong thời gian gần đây báo chí và người dân Đà Nẵng liên tục tố cáo việc người Trung Quốc có những vi phạm nghiêm trọng về lao động bất hợp pháp, xây dựng trái phép cũng như nhiều đoàn du lịch người Trung Quốc gây phản cảm khi tới Đà Nẵng tham quan. - RFA

Lộ diện tên Công an mặt người dạ thú dữ

Lang thang trên mạng, người viết lượm được bản tin ngắn của Vũ Đông Hà kèm ba tấm hình sau đây:

H1 là hình tên Trung tá Công an tên Bùi Hồng Minh, mang nét mặt thư sinh nhưng lòng dạ không khác loài lang sói. Hai tấm sau ghi lại hình ảnh man rợ của một CA sắc phục một màu với Bùi Hồng Anh nhưng ban



Hình 1



Hình 2



Hình 3

H2 & 3 được chụp tại trụ sở Công An Huyện Gia Viễn, Ninh Bình

đầu người dân chưa tìm được danh tính vì đang sự cúi xuống (H2) và chụp từ vào xuống (H3). Sau đó, người ta xác định 2 tấm hình này là hình CA họ Bùi đang hành hạ nạn nhân bằng cách dùng đầu gối nện xuống (H2) và lộ diện chị Giang mặt rớm máu đang bị y dùng gót giày đạp lên cổ chị (H3)

Bản tin cho hay thêm: Kẻ hành hung chị bán nước trà đá chính là tên Trung Tá Bùi Hồng Minh trobng

tâm H1 và chị nán nước trà đá là chị Giang (không rõ họ),

Được biết, Bùi Hồng Minh tốt nghiệp Học viện CSND năm 2003, Bùi Hồng Minh về nhận công tác tại huyện Gia Viễn, Ninh Bình. Khởi đầu là lính trinh sát ma túy, chuyển qua đội hình sự... Y nổi tiếng hung dữ khát máu - hần thường tìm tới những nạn nhân, bất kể là người có máu mặt hay chỉ là lớp người cùng khổ, buôn thúng bán bưng để tổng tiền làm đầu nậu ở khu vực Chợ Dò - Thôn Thượng Hoà - Xã Gia Thanh. Hần là hung thần đường phố, chị bán nước vì không trả tiền xâu đã bị hần bắt về công tay đánh đập tàn nhẫn không nương ta.

Cuộc đối thoại trong Thư Viện

Trên mạng của Blogger Điều Cày Nguyễn Văn Hải, người ta đọc được nội dung cuộc đối thoại giữa viên thư ký trực và người tìm sách sau đây:

- Anh ơi, cho hỏi cuốn “Xây dựng Chủ Nghĩa Xã Hội” nằm ở dãy nào ?

- À, cuốn đó thuộc thể loại khoa học giả tưởng, dãy số 1.

- Thế cuốn “Tình thương bao la của Công an với Dân” thì sao ?

- Dãy số 2 loại võ thuật đấm đá cạnh ngăn nhu đạo + hiệp khí đạo

- Còn cuốn “Đảng vững mạnh để đất nước trường tồn”

- Loại tổng hợp chứng hoang tưởng, trong thể loại sách tâm thần, dãy số 8

- Thế còn cuốn “Làm thế nào để thăng quan tiến chức” ?

- Đó là loại sách tội phạm nằm ở

dãy thứ 3

- Cuốn “Người Đảng viên liêm khiết “ ?

- Dãy số 5, truyện thần thoại

- Vậy cuốn sách nổi tiếng “Xã hội Việt Nam tươi đẹp dưới sự lãnh đạo của Đảng” ?

Xin lỗi, ở đây chúng tôi không bán truyện cổ tích !!!

ST



CÁCH MẠNG DÂN CHỦ VN VÀ SỰ MẠNG CÔNG GIÁO

07/03/2017

Đây là tiêu đề bài viết lược từ Blog của nhà báo Lê Anh Hùng trên mạng đài Tiếng Nói Hoa Kỳ. Chúng tôi xin trích một vài đoạn để chia sẻ cùng độc giả Diễn Đàn.

Sau Tết Đinh Dậu 2017, Formosa Hà Tĩnh tiếp tục trở thành chủ đề nóng, thu hút sự chú ý của hàng chục triệu người Việt trong và ngoài nước, trong bối cảnh nhà cầm quyền Việt Nam vẫn chưa đưa ra được giải pháp khả thi nào nhằm loại trừ rốt ráo đại hiểm hoạ quân sự - kinh tế - môi trường này, cũng như đền bù thỏa đáng cho những người dân trực tiếp chịu thiệt hại.

Ngày 14/2/2017, hơn một ngàn giáo dân thuộc Giáo xứ Song Ngọc, Giáo phận Vinh, dự định kéo vào Kỳ Anh, Hà Tĩnh để nộp đơn khởi kiện Formosa. Trước sự đàn áp ác liệt và hèn hạ của nhà cầm quyền, các giáo dân phải bỏ dở cuộc tuần hành/khiếu kiện tập thể giữa chừng. Mặc dù vậy, qua vụ việc này, người ta lại càng nhận ra một thực tế – đó là vai trò nổi bật của cộng đồng Công giáo trong cuộc cách mạng dân quyền và dân chủ đang diễn ra ở Việt Nam, đặc biệt là trong bầu không khí khá trầm lắng của các hội nhóm xã hội dân sự.

Công giáo có một lịch sử “tê nhì” ở Việt Nam, do bị cho là liên quan đến cuộc xâm lược Việt Nam của người Pháp năm 1858, nhất là qua bộ máy tuyên truyền của Đảng CSVN. Công giáo là một quyền lực có nhiều ảnh hưởng trong xã hội. Vậy nên, ngay cả khi Marx không cho rằng “Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân” – lời kết án vốn châm ngòi cho các cuộc trấn áp tôn giáo ở các quốc gia cộng sản – Công giáo cũng không tránh khỏi xung đột với nhà cầm quyền Việt Nam, một chính thể độc tài toàn trị luôn tìm cách thâm tóm và kiểm soát mọi quyền lực trong xã hội. Điểm khác biệt đáng kể nhất ở đây là, trong khi Công giáo sử dụng sức mạnh tinh thần của mình để đem đến những điều tốt đẹp nhất cho giáo dân và xã hội thì cộng sản lại sử dụng sức mạnh bạo lực để áp đặt một chế độ phi nhân hòng gieo rắc tội ác cho chính dân tộc đã sinh thành và nuôi dưỡng họ.

Được khích động bởi lời phán xét của Marx, cộng với ý thức về mối đe dọa bị thách thức quyền lực toàn trị, từ hàng chục năm nay, nhà cầm quyền Việt Nam thường xuyên bức hại cộng đồng Công giáo Việt Nam dưới nhiều hình thức khác nhau, đặc biệt là tước đoạt đất đai và tài sản của Giáo hội, trước phản ứng yếu ớt của những nạn nhân yếu thế.

Thế cuộc xoay vần. Cuộc cách mạng Internet và cách mạng truyền thông xã hội diễn ra trong một thế giới mà ở đó quá trình hội nhập và toàn cầu hoá diễn ra ngày càng sâu sắc đã tiếp thêm nhiều sức mạnh cho cộng đồng Công giáo, khiến họ không chỉ dám đương đầu, mà còn trở thành lực lượng đối đầu mạnh

mẽ và kiên quyết nhất trước nhà cầm quyền cộng sản. Không ở đâu trên đất nước này người ta có thể công khai lên án chính quyền trước một tập hợp quần chúng đông đảo như trong các nhà thờ Công giáo. Nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế ở 38 Kỳ Đồng, Sài Gòn và Nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế ở Thái Hà, Hà Nội, được coi là những “pháo đài” bất khả xâm phạm, không chỉ cho những người bất đồng chính kiến trong cộng đồng Công giáo mà còn là “điểm hẹn” lý tưởng cho những người đấu tranh đòi tự do, dân chủ và nhân quyền bên ngoài.

(...)

Sau khi cộng sản sụp đổ, một chính thể dân chủ ra đời, họ sẽ lại trở về với công việc hàng ngày là chăm sóc đời sống tinh thần cho giáo dân, thay vì sẵn sàng chấp chính, mưu cầu một sự nghiệp chính trị trong guồng máy chính quyền như nhiều nhà đấu tranh bình thường khác. Vì thế, trừ một số ngoại lệ như linh mục Nguyễn Văn Lý hay linh mục Phan Văn Lợi, nhìn chung các chức sắc Công giáo còn thiếu tinh thần đấu tranh quyết liệt, triệt để.

(...)

Cuộc cách mạng dân quyền và dân chủ ở Việt Nam đang đứng trước bước ngoặt quyết định. Không còn lựa chọn nào khác, những người đấu tranh vì tự do, dân chủ và nhân

quyền, cũng như lớp lớp dân oan của chế độ cộng sản, bằng sức mạnh chính nghĩa của hình thức đấu tranh ôn hoà, bất bạo động, phải đứng lên đương đầu trực diện với bạo lực để giành lại quyền được làm người ngay trên chính quê hương mình, với tinh thần của những Nguyễn Văn Lý, Phan Văn Lợi hay Nguyễn Trung Tôn.

Và trong cuộc trường chinh vì tương lai dân tộc này, lịch sử dường như đã phó thác cho cộng đồng Công giáo Việt Nam một sứ mạng đặc biệt.



Lê Anh Hùng

Lê Anh Hùng là một blogger/dịch giả/nhà báo độc lập ở Hà Nội và là người đấu tranh vì tự do, dân chủ và nhân quyền cho Việt Nam từ nhiều năm nay.

Tích cực tham dự chiến dịch mỗi Độc Giả giới thiệu thêm Độc Giả mới.

THƯ LINH MỤC PHÊRÔ NGUYỄN HỮU GIẢI

Gửi Công An tỉnh Thừa Thiên-Huế ngày 06-3-2017

Huế, ngày 06-3-2017

Kính gửi Công An tỉnh Thừa Thiên-Huế.

Tôi có mấy điều cần trình bày, nhân sự kiện nhóm Công An đàn áp Cha Tadêô Nguyễn Văn Lý tại sân Nhà Chung - Nhà Hưu Dưỡng Linh Mục, 69 Phan Đình Phùng, Huế, trưa ngày 04-3-2017.

1. Cha Lý tựa vào xe đẩy 4 chân 2 bánh từ phòng ở đi xuống sân được vài mét, liền bị nhóm Công An từ ngoài đường tràn vào xô đẩy ngài vào lại phòng.

Công An có quyền tự tiện đột nhập nơi cư trú của công dân như thế không ?

Công An có quyền cưỡng bức công dân đi lại trong sân nhà mình phải vào phòng cách vô lý thô bạo như thế không ?

2. Công An cưỡng đoạt lá cờ ngũ hành – gọi là lá cờ hồn thiêng sông núi từ đời Hai Bà Trưng chống Tàu – từ nơi xe đẩy của ngài.

Công An có quyền tước đoạt tài sản của công dân không ?

Công An muốn thay thế lá cờ khí phách chống Tàu xâm lược này bằng lá cờ nào ? Lá cờ Tàu Cộng sao ?

3. Công An đưa nhau tóm lấy cha Lý và cưỡng đoạt từ cổ ngài 2 tấm khẩu hiệu, một đeo trước ngực, một sau lưng, nội dung Chống Giặc Tàu – Đất Việt Của Người Việt.

Công An muốn người dân mang khẩu hiệu ủng hộ Tàu chiếm đất Việt hay sao ?

Công An có quyền chà đạp và tước đoạt quyền tư tưởng, phát biểu của người dân, nhất là quyền yêu nước thương dân của công dân, ngay tại sân nhà mình hay sao ?

4. Cha Lý hiện đã 70 tuổi, đang bị bệnh khòm lưng, muốn đi phải tựa vào xe đẩy. Công An

xúm lại kéo ngài lên bậc cấp hành lang Nhà Hưu Dưỡng như một tội phạm trẻ nguy hiểm.

Công An không cần phải giữ đạo lý tôn trọng người cao tuổi, nề nang nhân ái với bệnh nhân hay sao ?

Thế thì Công An theo đạo đức nào ?

5. Nhà Chung – Nhà Hưu Dưỡng Linh Mục có cha Tổng Quản Lý làm Chủ hộ. Bất cứ ai có việc gì phải gặp ngài. Đó là chuyện thường lệ.

Công An có quyền ngang nhiên xâm phạm cơ sở tôn giáo, coi thường Chủ hộ nơi cư trú, có quyền chà đạp luật pháp và phép lịch sự thông thường hay sao ?

6. Nhóm Công An ulla vào đàn áp cha Lý, không sắc phục Công An, rất ô hợp, y phục lố nhố, thậm chí mang quần cụt.

Công An hết tự trọng, hết lịch sự khi vào nhà công dân, nhất là cơ sở tôn giáo sao ? Công An hết là một người Việt Nam bình thường thế kỷ 21 hay sao ?

7. Để gọi là thi hành công vụ, một nhóm Công An ô hợp, mặt mày hung tợn xúm quanh một linh mục lớn tuổi, xô đẩy, kéo lôi, tước đoạt của cải trên người, giữa trưa nắng, tại sân một cơ sở tôn giáo, gọi là Nhà Chung, cũng là Nhà Hưu Dưỡng Linh Mục Huế. Thật chưa từng có.

Kính xin Quý Vị ngắm xem “tám ảnh thế kỷ” này. Có xứng đáng là Công An Thừa Thiên - Huế, tại trung tâm thành phố Huế trang nhã, văn vẻ, nơi du lịch tầm vóc quốc tế, một thành phố nhiều trường Đại Học nổi danh.

Linh mục Phêrô Nguyễn Hữu Giải

**Nhà Hưu Dưỡng Linh Mục Tổng Giáo Phận Huế
69 Phan Đình Phùng, Huế**



Viết Từ CANADA

Mặc Giao

CUỘC ĐẤU TRANH CHO TỰ DO DÂN CHỦ ĐÃ TIẾN TỚI ĐIỂM NÀO?

Tính đến ngày 30 tháng Tư năm nay, cộng sản đã chiếm trọn Việt Nam được 42 năm. Trong thời gian đó, họ đã phải đương đầu với cuộc đấu tranh liên tục của những người Việt đòi nhân quyền và tự do dân chủ, nói cách giản dị là muốn chấm dứt chế độ cộng sản. Với đà thắng lợi lúc ban đầu, cộng sản và nhiều người tưởng rằng mọi chuyện đã xong rồi. Với chính sách kiểm soát và đàn áp, cộng sản sẽ có thể dễ dàng bình định miền

Nam và yên tâm ngồi lên cổ dân cả nước, không còn sợ một đe dọa nào nữa. Họ đã tính sai, quá duy ý chí. 42 năm sau chiến tranh là 42 năm tranh đấu trường kỳ của nhân dân Việt Nam chống lại một chế độ hà khắc. Thời gian không làm suy giảm ý chí và cường độ đấu tranh, trái lại, còn làm cho mỗi ngày một mạnh hơn. Nhiều người trong chúng ta muốn biết cuộc đấu tranh dài như thế đã đi đến đâu, đã tới giai đoạn nào?

Phải nói rằng những cuộc chống đối đã xảy ra ngay khi quân chính quy miền Bắc tiến vào Sài Gòn. Nhiều binh sĩ VNCH đã ôm súng chạy vào rừng núi tìm cách “phục quốc”. Dân chúng bất mãn, bề ngoài thần phục nhưng rửa thù trong bụng, điều cốt, chửi xéo và chửi thẳng khi có cơ hội. Phong trào bỏ nước, bỏ chế độ vượt biên tìm tự do với cả triệu người kéo dài từ 1975 tới đầu thập niên 90. Trong khi đó dân miền Bắc hồ hởi với chiến thắng, dù chiến thắng

là của đảng và dân chỉ được “vinh dự” góp phần xương máu. Một thời gian sau, nhờ những bộ đội phục viên, những cán bộ vô Nam làm việc trở về, những người từ Bắc vào Nam thăm bà con để nhận họ và nhận “hàng”, dân miền Bắc mới từ từ thấy rõ hơn cộng sản tuyên truyền sai lạc và nói láo ra sao.

Liên quan đến việc tìm ra sự thật ở miền Nam, tôi xin kể lại một chuyện mà chính cụ Cao Văn Chiểu, dân biểu



Liên tục đấu tranh từ đó tới giờ

cùng khóa với người viết, đã kể về trường hợp của đứa cháu gọi cụ là bác ruột, trong dịp tôi đến thăm cụ tại Anthony, phụ cận Paris, sau khi mất Sài Gòn gần một chục năm. Cụ Chiêu có một người em là Cao Văn Tường, từng làm dân biểu thời đệ nhất Cộng Hòa và nghị sĩ thời đệ nhị Cộng Hòa. Một người em khác là Cao Văn Khánh đi theo Việt Minh kháng chiến chống Pháp rồi theo cộng sản luôn. Dương sự đã leo tới cấp tướng và trở thành cánh tay mặt của Võ Nguyên Giáp trong trận Điện Biên Phủ. Anh em ở hai phe đối nghịch nhau và đều giữ những chức vụ cao cấp trong mỗi phe. Sau 1975, trong khi hai anh ở trong Nam bị đọa đầy thì người em ở ngoài Bắc phồn phơ như điều gặp gió. Tướng Khánh có đứa con trai lớn mới học xong trung học, được cho vào Nam chơi trước khi về Hà Nội học đại học. Cháu có đến thăm gia đình hai bác ở Sài Gòn và Huế. Dù gia cảnh của hai bác đã suy sụp thiếu thốn, cháu vẫn thích sống với gia đình hai bác, chơi và học hỏi với các anh chị, khám phá ra những điều kỳ diệu ở miền Nam. Bố mẹ gọi về Hà Nội đi học năm lần bảy lượt vẫn không chịu về. Đại Tướng Cao Văn Khánh đâu có thể để một đứa con mất lập trường và không vâng lời như thế. Ông cho người áp tải cậu quý tử về Hà Nội. Cậu vào đại học. Một thời gian không lâu sau, trong một lần đi xe lửa, tới một khúc quẹo trên núi, cậu đang mơ màng ngắm trời mây thì có một (hay nhiều) bàn tay bí hiểm đẩy cậu khỏi tàu, rơi xuống vực thẳm. Tội của cậu là đã nhìn thấy sự thật ở trong Nam và nói những sự thật ấy với bạn bè miền Bắc. Tướng Cao Văn Khánh vừa đau vì mất

con vừa thấy đường hoạn lộ của mình bị chặn vì tội có thằng con “phản động”. Tôi nhớ mãi câu nói của cụ Cao Văn Chiêu sau khi kể chuyện này: *“Tội nghiệp thằng bé mới hơn 17 tuổi!”*. Tôi thấy mắt cụ đỏ hoe, nhỏ giọt lệ già.

Dân miền Bắc đã từ từ thấy rõ sự thật, thấy rõ thân phận mình. Chiến tranh đã hết. Đáng lẽ đời sống phải khá hơn, những cấm đoán phải được cởi mở, quyền của người dân phải được tôn trọng. Tất cả đều ngược lại. Khổ vẫn hoàn khổ. Con người bị cướp mất quyền làm người của mình. Nhiều người ý thức được điều này đã công khai lên tiếng. Những Nguyễn Xuân Nghĩa, Nguyễn Thanh Giang, Phạm Thanh Nghiên, Nguyễn Văn Đài, Phạm Hồng Sơn... và nhiều người khác, trong đó có nhiều trí thức và cựu đảng viên cao cấp, đã mạnh dạn vạch trần những sai trái, những tội ác và đòi hỏi cải tổ. Ở dưới vỹ tuyến 17, những tiếng nói chống đối cũng cất lên mạnh mẽ, đặc biệt Hà Sĩ Phu, Bs Nguyễn Đan Quế và những cựu kháng chiến Nam Bộ vỡ mộng. Những tiếng nói chống đối bị những kẻ có quyền cố gắng dập tắt bằng hành hung, vu khống, tù đầy, đui mắt, cắt mọi nguồn kinh tế, nhưng không hề tắt mà còn phát triển nhiều thêm, rộng thêm.

Từ đấu tranh cá nhân tiến tới đấu tranh tập thể với những người dân bình thường. Có một cuộc tập hợp rất đông của đồng bào Phật tử tại Huế. Ngắn và một lần rồi thôi. Cuộc đấu tranh đông người và dai dẳng nhất là những buổi cầu nguyện của đồng bào Công Giáo Hà Nội và phụ cận năm 2008, để giữ đất tòa cựu khâm sứ và đất

của xứ đạo Thái Hà. Vị lãnh đạo của tổng giáo phận Hà Nội, Đức Tổng Giám Mục Ngô Quang Kiệt, đã nhập cuộc, đích thân hướng dẫn giáo dân và đương đầu với thế lực sự ác. Nhà đất là chuyện phụ. Vi phạm nguyên tắc công bằng và không tôn trọng sự thật mới là chuyện chính. Không thể chấp nhận việc vừa ăn cướp tài sản, vừa xúc phạm nhân phẩm của người dân bằng đánh đập và vu khống. Nhà cầm quyền bức bối, mất mặt, thấy việc giải quyết không dễ dàng, trừ khi nhượng bộ. Họ đã liên lạc thẳng với Vatican, thông tin sai lạc và hứa hẹn những gì không ai biết rõ. Chỉ biết sau đó Hồng Y Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh gửi thư cho Đức Cha Kiệt yêu cầu ngưng các buổi tụ tập cầu nguyện có tính cách đấu tranh, đồng thời cho biết một giải pháp hòa giải có nhiều hy vọng thành tựu. Đức Cha Kiệt cho lệnh ngưng. Giáo dân tuân theo dù lòng không muốn. Cuối cùng chẳng có giải pháp nào cả. Nhà và đất bị chiếm sẽ biến thành nhà văn hóa và công viên thay vì bán để xây những công trình. Đây là một chút nhượng bộ tượng trưng của nhà cầm quyền. Họ đã lời lớn vì chiếm được những gì họ muốn chiếm và đẩy được Đức Cha Kiệt khỏi Hà Nội đi ẩn tu ở Châu Sơn, Ninh Bình, khi mới 58 tuổi. Tòa Thánh đã bị lừa. Hội Đồng Giám Mục VN lúc đó thiếu tình đoàn kết liên đới với người anh em cùng trong Hội Đồng, nếu không nói là đồng lõa.

Rồi tới những vụ dân oan tụ tập đòi đất từ Nam ra Bắc, những cuộc biểu tình chống Trung Cộng xâm lăng biển, đảo, tố cáo những người cầm quyền VN hèn yếu đối với kẻ thù, những cuộc xuống đường và

trăm hoặc vài chục người tưởng niệm các chiến sĩ VNCH và bộ đội miền Bắc hy sinh khi Trung Cộng chiếm Hoàng Sa năm 1974 và chiếm đảo Gạc Ma cùng một số đảo san hô ở Trường Sa năm 1988. Những cuộc biểu tình như thế đã xảy ra ở Hà Nội và Sài Gòn, chứng tỏ dân chúng càng ngày càng ý thức tình hình đất nước. Những cuộc đàn áp hung bạo của công an và những phần tử đội lột không làm dân sợ hãi và không ngăn cản được những cuộc tranh đấu sau đó.

Đặc biệt trong gần một năm nay, từ khi nhà máy thép và hóa chất của công ty Formosa ở Vũng Áng, Hà Tĩnh, thải chất độc ra biển làm ô nhiễm biển và chết cá suốt dọc ba tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, kéo dài xuống tận bờ biển Lăng Cô, tỉnh Thừa Thiên, những cuộc tranh đấu rầm rộ của nạn nhân đã liên tục xảy ra. Những cuộc tranh đấu tụ tập từ 500 đến 1,000, có khi 10,000 người, đa số là giáo dân thuộc các xứ đạo quanh vùng Vũng Áng, Hà Tĩnh, và từ huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An. Nạn nhân tại tỉnh Quảng Bình cũng bắt đầu tranh đấu tại chỗ. Những cuộc xuống đường phản đối và đi kiện tại nhiều nơi xảy ra hết đợt này tới đợt khác giống như một hình thức xa luân chiến, khiến nhà nước cộng sản phải bận tâm đối phó. Máu đã đổ nhưng chưa chết người. Nhà cầm quyền rất lo ngại việc có người biểu tình thiệt mạng vì đàn áp, sự phẫn nộ sẽ bùng lên, không thể lường trước phản ứng của quần chúng.

Trong những tháng đầu năm 2017, Linh Mục Nguyễn Văn Lý kêu gọi dân toàn quốc và người



Cảnh Sát cơ động đang “lấy lòng” dân

Việt ở nước ngoài xuống đường phản đối Trung Cộng xâm lăng. Cuộc tổng biểu tình đầu tiên được ấn định vào Chúa Nhật 5-3-2017. Đúng ngày, vài cuộc xuống đường đã diễn ra trong nước, đông nhất là ở Sài Gòn, các cuộc biểu tình trong nước còn tiếp tục diễn ra trong các tuần sau đó ở Sài Gòn, Nghệ An và Quảng Bình, nhưng cũng không quá vài trăm người. Ở hải ngoại, các cuộc biểu tình của người Việt diễn ra tại nhiều thành phố lớn của Hoa Kỳ, Canada, châu Âu, châu Úc. Người thì cho rằng cuộc tổng biểu tình đã thất bại, đặc biệt trong nước. Người khác lại nói đó là một thành công, đặc biệt tại hải ngoại. Công tâm mà nói, ngày tổng biểu tình tuy không thành công như mong đợi nhưng cũng đánh động dư luận trong và ngoài nước, có giá trị giữ lửa đấu tranh và tập dượt cho một cuộc tổng nổi dậy. Cũng đừng quên rằng Linh Mục Nguyễn Văn Lý, người đứng ra kêu gọi, chỉ là một lãnh đạo tinh thần, không

phải một lãnh đạo chính trị, nên không có kế sách, guồng máy tổ chức và nhân sự cần thiết. Khi chưa có nhà chính trị nào làm được việc này thì hãy cảm ơn nhà lãnh đạo tinh thần đã nhắc nhở dân Việt Nam đừng quên bốn phận đối với tổ quốc.

Một câu hỏi đặt ra: **Tại sao cuộc đấu tranh dai dẳng, kiên trì, được ủng hộ từ trong ra ngoài nước như vậy mà 42 năm nay chưa làm nên chuyện gì, chưa dứt điểm được chế độ cộng sản?** Thật ra, cuộc đấu tranh chưa đạt kết quả cuối cùng nhưng không phải là chưa làm được việc gì. Việc dân hết sợ cộng sản mà cộng sản phải sợ dân đã là một đổi ngược tình thế. Ngoài ra, những biện pháp cởi mở để dân dễ thở đôi chút không phải tự nhiên mà có. Đó là kết quả của những tranh đấu cả trong lẫn ngoài, cộng thêm nhu cầu phải thay đổi để sống còn trong tình hình mới của thế giới.

Dù sao cũng phải nhìn nhận cuộc đấu tranh còn nhiều yếu điểm

- Thiếu một người đứng đầu được dân chúng tin tưởng và quốc tế kính nể, dù bị nhốt tại gia 20 năm như Bà Aung San Suu Kyi của Miến Điện,.
- Thiếu một tổ chức tranh đấu có thực lực ở trong nước. Điều này dĩ nhiên là khó vì mục tiêu số một của những người cầm quyền cộng sản là tiêu diệt hay ít nhất tê liệt hóa mọi cá nhân và tổ chức chống lại họ. Tuy khó nhưng nếu có những người ở trong nước dám hy sinh, biết cách hoạt động kín đáo và được yểm trợ bởi một bộ phận có tinh thần và năng lực ở hải ngoại, thì tổ chức có thể thành hình và hoạt động tùy theo nhu cầu và tình thế.
- Hải ngoại đã vận động ngoại giao khá hữu hiệu nhưng chưa len lỏi được vào tầng lớp quyền hành cấp trung ương để có thể ảnh hưởng tới chính sách của các chính phủ. Cuộc vận động ở hải ngoại của chúng ta dĩ nhiên thua Do Thái, nhưng thua cả Đài Loan và thua luôn Tây Tạng. Đối với quốc nội, điều quan trọng mà người ở ngoài làm được và làm hoài là rót tiền về nước để giúp anh chị em trong nước hành động. Không cần biết việc xử dụng ra sao.
- Cũng ở hải ngoại, người Việt chia rẽ và tự hiềm lẫn nhau. Thêm những lãnh tụ phường tuồng như Nguyễn Hữu Chánh, Đào Minh Quân, võ ngực tự xưng thủ tướng chính phủ lưu vong hay lâm thời, khiến kẻ địch cười mũi, các chính phủ ngoại quốc khinh dể, dân mất

tin tưởng. Nguyễn Hữu Chánh là ai mà tướng Nguyễn Khánh nhận làm quốc trưởng cho hắn? Nhiều cựu tướng, tá của quân lực VNCH cũng phò theo để nhận chức tước hàng mã và chút Đô la nhét túi. Đến lượt “thủ tướng” Đào Minh Quân nỏ sảng và gian xảo. Không kể những chuyện phét lác khác, mới đây ông tự ý liệt kê Linh Mục Nguyễn Văn Lý và Linh Mục Phan Văn Lợi vào danh sách có vấn lãnh đạo của “chính phủ” ông, khiến hai linh mục này phải dính chính trời chết. Bệnh lãnh tụ ở hải ngoại có vẻ nặng. Có nhiều ông chỉ gom nhặt được một dúm người đã lập ra một tổ chức với cái tên thật kêu, long trọng ra tuyên ngôn, tuyên cáo để mong “vua biết mặt chúa biết tên”. Xong rồi ngồi đó mơ sẽ làm tổng thống, thủ tướng, bộ trưởng. Mong du một tí cho thỏa lòng thèm khát!

- Một yếu điểm khác là đa số người dân trong nước đã mất tinh thần tập đoàn, chị ngã em nâng, một cây làm chẳng nên non...Sau nhiều thập niên phải sống với cộng sản, họ đã quen tính tự vệ để tự tồn, chỉ biết lo cho mình, không cần biết đến ai khác. Khi quyền lợi của mình bị đụng tới, họ có thể tranh đấu đến chết. Nhưng khi quyền lợi của người khác bị chạm, họ bình chân như vại, với quan niệm dính vào làm chi cho mệt, “chẳng phải đầu cũng phải tai”. Nói thẳng ra là tinh thần bạc nhược, không còn nghĩ tới chuyện chung, không muốn đòi quyền chung cho mọi người, trong đó có mình. Chuyện đất nước lại càng xa xôi. việc đấu tranh là của người khác. Tham gia làm gì cho mệt xác.

Khi nào thành công, ta cũng sẽ được hưởng như mọi người. Cứ “há miệng chờ ho” là khôn nhất. Thái độ này không phải chỉ có ở người trong nước. Thiếu gì người ở ngoài nước đã liều chết đi tìm tự do cũng nghĩ và làm như thế.

Nêu những yếu điểm như trên có phải là quá bi quan cho cuộc tranh đấu của dân Việt Nam? Có những ưu điểm nào có thể hóa giải những yếu điểm đó không? Nếu có, **cuộc tranh đấu có cơ hội thành công hay không và đang ở giai đoạn nào?**

Phải nói thẳng rằng cuộc đấu tranh chống chế độ cộng sản không đạt kết quả mau chóng như nhiều người mong đợi nhưng không phải là không có những thành quả hay những yếu tố khích lệ.

Thành quả đầu tiên là **lòng dân đã thay đổi**. Từ sợ hãi, thần phục, không dám có lời nói và hành động phản đối, tới chỗ sẵn sàng cãi lại, chửi lại, công khai lớn tiếng tố cáo, đánh lại nhân viên công lực, bắt mẫn là kéo cả đoàn đến hiện trường ăn vạ. Có thể nói đó chỉ là thái độ và phản ứng của dân trước những bất công, thói nát của những người cầm quyền, chưa phải là tranh đấu lật đổ chế độ. Tuy nhiên, điều này chứng tỏ dân đã quá biết, đã hết sợ, đã coi thường, chán ghét và khinh bỉ từng nhân viên tới cả guồng máy công quyền. Tuyệt đại đa số nhân dân không nói ra miệng, không tham gia tranh đấu khi quyền lợi cá nhân của họ chưa bị đụng tới, nhưng họ hết tin tưởng, ngậm miệng chịu đựng cho qua. Lòng dân đối với nhà cầm quyền như thế có khác gì tình cảnh trong phim “*Sleeping with the enemy*” (Ngủ với kẻ thù).

Những cuộc tranh đấu không đòi hỏi phải có đủ 91 triệu dân. Chỉ cần vài phần trăm tích cực và đa số đồng tình là đã đủ để làm nên chuyện lớn. Muốn có một thiểu số năng động thì phải có một đa số tuy trầm lặng nhưng đồng tình.

Thành quả thứ hai là **lòng yêu nước của dân Việt Nam** đã được huy động hữu hiệu. Thái độ hèn với giặc ác với dân đã khiến dân nhìn hàng ngũ cầm quyền như kẻ thù. Hèn về việc đối phó với Trung Cộng ở Biển Đông, còn hèn hơn trong việc đập mặt, đánh đổ máu, kêu án tù những công dân yêu nước biểu tình chống Trung Cộng. Cộng sản vốn thích phô trương, tổ chức những dịp kỷ niệm một cách linh đình. Vậy mà họ không có một lời, không có một hành động nhắc tới cuộc chiến xâm lăng của quân Tàu trên 6 tỉnh biên giới phía Bắc năm 1979 và một trận xâm lăng khác nhắm vào các cao điểm núi tại Hà Giang từ 1984 tới 1988 được giữ bí mật tuyệt đối. Bí mật nhưng ai cũng biết. Chính những bộ đội già, những thương phế binh sống sót đã tham dự trận chiến kể lại đầy đủ chi tiết với mỗi hận ngút trời và nỗi đau không cùng. Sự phẫn nộ và lòng yêu nước của nhân dân và những cựu bộ đội bị đối xử tàn tệ cũng là một mối lửa âm ỉ có thể đốt cháy đảng một ngày nào đó. Chống Trung Cộng cũng chính là gián tiếp chống đám cầm quyền khiếm nhục làm tay sai cho Trung Cộng. Đó cũng là một lý do gây chia rẽ trong đảng thêm vào lý do tranh ăn và tranh quyền. Ngoài ra, ai biết được phản ứng của quân đội, cụ thể là của từng người lính, khi họ bị những kẻ hèn và bán nước ra lệnh chia súng bắn vào dân?

Yếu tố tôn giáo cũng quan trọng. Ai cũng thấy những cuộc tranh đấu đông người nhất, kéo dài lâu nhất, xảy ra thường nhất và cũng bị đàn áp dã man nhất là những cuộc đấu tranh của các tôn giáo, đặc biệt Công Giáo, có thể kể thêm Phật Giáo Hòa Hảo và Tin Lành. Phật Giáo chính truyền có lên tiếng nhưng ít hành động, phần vì nhà nước đã nắm cứng Giáo Hội Phật Giáo quốc doanh quy tụ phần lớn Phật tử, phần vì Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất đã chia hai, chưa kể bản chất của Phật Giáo không thích hợp với một tổ chức giáo hội chặt chẽ, có chỉ huy trên dưới. Truyền thống Việt Nam là “đất vua chùa làng”, dân xây chùa, dân thỉnh sư về trụ trì. Ngày nay, nhiều vị tăng tự đứng ra xây chùa rồi quy tụ tín đồ. Cả hai trường hợp, mỗi chùa, mỗi vị trụ trì đều độc lập, không chịu nhận lệnh của một giáo quyền như trong Giáo Hội Công Giáo. Vì thế, việc tổ chức Phật tử theo hàng ngũ rất khó. Trường hợp biến cố 1963 thì khác. Lúc đó một số lãnh đạo Giáo Hội Phật Giáo làm chính trị theo đường lối cộng sản với khẩu hiệu dân tộc và đạo pháp. Nhưng tất cả chỉ là chiêu bài.

Về phía Công Giáo, tuy giáo dân chỉ có khoảng trên dưới 8 triệu người, chưa tới 10% dân số nhưng họ sống thành làng, thành khu, thành xứ đạo, giáo hạt, giáo phận, tổ chức chặt chẽ, có lãnh đạo tinh thần ở mỗi cấp, vì thế dễ huy động dân cho các cuộc đấu tranh. Những sự việc xảy ra đã chứng minh điều này. Trong phạm vi tôn giáo, giáo dân theo lệnh của chủ chăn. Trong lãnh vực ngoài tôn giáo, lời chủ chăn vẫn được nhiều người nghe theo nhưng chủ

chăn không thể cấm giáo dân hành động với tư cách công dân của họ. Nhiều trường hợp chủ chăn không lời được giáo dân đi theo hướng mình muốn mà còn bị giáo dân đẩy và kéo đi theo hướng của họ. Con không theo thầy thì thầy phải theo con, nếu không thầy sẽ mất con! Rất khó phân biệt giữa việc đạo và việc đời trong hành động của các giáo hội. Vì vậy chuyện gì cũng có thể xảy ra trong hàng ngũ tín đồ. Cộng sản và tôn giáo vốn không ưa nhau, nếu không nói là thù nghịch nhau. Khi có chuyện lớn xảy ra, chắc chắn tín đồ của các tôn giáo sẽ có mặt rất đông. Không có đảng phái nào sánh được.

Các tổ chức chống đối đã thật sự có mặt trong nước. Những Hội Nhà Văn Tự Do, Hội Nhà Báo Tự Do, Nghiệp Đoàn Lao Động Tự Do, Hội Dân Oan, Hội Bảo Vệ Nhân Quyền... đã công khai hoạt động không xin phép và không cần giấy phép. Đó là những tổ chức của công dân hành động theo phương thức “bất tuân dân sự” (civil disobedience). Cộng sản đã làm khó và trả thù bằng nhiều cách, kể cả kết án và nhốt tù, nhưng chưa dám bắt hết và chưa phá nổi những hội này.

Trong nước cũng có những nhóm, những tổ chức âm thầm xây dựng cơ sở và nhân sự. Họ tự túc hay được yểm trợ từ bên ngoài. Họ biết cách làm, biết cách mai phục, không khua chiêng đánh trống như vài cá nhân và tổ chức khác cần khoe khoang để kiếm tiếng và kiếm tiền. Họ biết thời cơ chưa thuận tiện để ra mặt công khai. Hiện tại cứ lo củng cố và mở rộng hàng ngũ trong vòng bí mật, bảo tồn lực lượng để xử dụng đúng

lúc khi cần. Lớn nhỏ nhiều ít thế nào chưa ai biết rõ, nhưng qua những tin tức và dấu hiệu tỏ mò, chúng ta biết chắc là có. Không thiếu những đoàn thể hay cá nhân người Việt ở ngoài vẫn lặng lẽ gửi tiền bạc, thuốc men, dụng cụ thông tin cho những anh em hay tổ chức đang âm thầm hoạt động ở quê nhà. Chính những tổ chức này đang vận động quần chúng và sẽ giữ vai trò hướng dẫn quần chúng khi biến cố xảy ra. Mong rằng khi hữu sự, những tổ chức này sẽ biết đoàn kết phối hợp với nhau để tạo sức mạnh chung.

Một yếu tố quốc tế có thể ảnh hưởng tới tình hình Việt Nam. Đó là việc giải quyết tranh chấp Biển Đông. Nếu Hoa Kỳ phản ứng yếu với Trung Quốc, Tập Cận Bình sẽ đẩy thêm xe và pháo vào bàn cờ, đặt mọi người trước sự đã rồi. Trước tình hình đó, cộng sản VN sẽ càng ôm cứng lấy Tàu, vì ngả theo Mỹ chẳng ích lợi gì. Nếu Mỹ và các đồng minh Nhật, Nam Hàn, Úc... hành động cứng rắn, như mới đặt hệ thống hỏa tiễn phòng thủ tầm cao phá hỏa tiễn địch khi gần đến mục tiêu (Terminal High Attitude Area Defense, gọi tắt là THAAD) tại Nam Hàn, khiến Trung Quốc lòng lộn tức tối. Họ sợ những hỏa tiễn chống hỏa tiễn hữu hiệu này sẽ phá trò chơi nguy hiểm của con cờ Bắc Triều Tiên mà họ dùng để đe dọa thế giới. Họ cũng lo ngại nếu những dàn hỏa tiễn THAAD được đặt thêm trong vùng Biển Đông thì hệ thống tấn công của Trung Quốc sẽ bị bẻ gãy. Võ khí chưa cần lên tiếng nói nhưng có thể hữu ích cho các cuộc điều đình. Dĩ nhiên sự đáp trả của Hoa Kỳ và đồng minh không chỉ có vậy là đủ, cần có lập trường nghiêm túc, vững mạnh, được hỗ trợ cả về kinh tế lẫn quân sự. Khi Trung Quốc không thể ăn hiếp các nước nhỏ khác và không thể làm bá chủ Biển Đông, cộng sản VN sẽ dễ xoay chiều ngả sang Mỹ để thoát Trung.

Một trận chiến tranh giữa Trung Cộng với Mỹ hay với một nước nào đó trong vùng khó có thể xảy ra. Nước nào cũng thủ những võ khí tối tân, nhưng chỉ để dọa, không ai muốn dùng. Nếu chiến tranh xảy ra, cộng sản VN phải xếp hàng theo phe. Theo phe Trung Cộng sẽ bị tan tành với Mỹ. Theo phe Mỹ chưa chắc Trung Cộng dám làm gì. Mọi cuộc chiến tranh lớn nhỏ đều có hại cho Trung Cộng vì kinh tế bị tàn phá, dân thất nghiệp và đói sẽ làm loạn, mọi phần nộ sẽ nổ ra, nước Tàu sẽ vỡ thành nhiều mảnh. Trong hoàn cảnh đó, Việt Nam vừa có hy vọng thoát Trung vừa có thể đòi lại Hoàng Sa, Trường Sa.

Nói chung, **những yếu tố thuận lợi để chấm dứt chế độ hiện tại ở Việt Nam đã có, tuy chưa hoàn toàn đầy đủ.** Tình hình Việt Nam hiện như một nồi nước đang sôi dậy nấp, hay một thùng thuốc súng chờ châm ngòi, chỉ cần một biến cố quốc nội hay quốc tế thích hợp là sẽ nổ tung. Một trăm, một ngàn hay một vạn người xuống đường đấu tranh sẽ bị dễ dàng đàn áp. Nhưng với nhiều chục ngàn hay vài trăm ngàn thì các lực lượng chống biểu tình sẽ chạy hết. Mới chỉ có 10,000 nạn nhân bao vây cơ sở Formosa ở Vũng Áng năm ngoái đã khiến công an cời đồng phục chạy thực mạng. Khi lực lượng đàn áp tan rã, quân đội sẽ được gọi đến. Lúc đó tình hình sẽ trở nên nghiêm trọng. Nếu quân đội bắn vào dân, máu sẽ đổ và máu sẽ gọi máu, các chính phủ ngoại quốc, Mỹ, Tây Âu, Úc, Nhật... sẽ vào cuộc, giúp đỡ nạn nhân, lên án, đòi hỏi một giải pháp chính trị, đóng băng tài sản của nhà nước cộng sản và của các nhân vật chóp bu được gửi ở ngoại quốc. Tiến trình giải quyết sẽ bắt đầu. Cũng có thể quân đội sẽ không tuân lệnh bắn vào dân để giết cha mẹ, họ hàng, anh em, bạn bè của họ như quân đội Liên Xô, Ai Cập và Tusinia đã làm. Lúc đó chế độ sẽ sụp đổ. Vấn đề lúc đó là ai, tổ chức nào sẽ hướng dẫn quần chúng và thiết lập quyền hành mới?

Tuy vậy, không nên lo ngại quá đáng. Hàng ngũ trí thức hiểu biết, những nhà tranh đấu ẩn danh còn đó. Khi cần phải nắm tình hình, họ sẽ ra mặt và bắt tay vào việc. Thời buổi này ít có anh hùng tạo thời thế, không có minh quân từ trời xuống để cứu dân. Thời thế sẽ tạo anh hùng. Nhu cầu sẽ sinh ra giải pháp.

Cách thay đổi êm thấm nhất, tránh đổ máu, tránh trả thù, tránh chia rẽ dân tộc, là những người đang nắm quyền tự thực hiện tiến trình dân chủ hóa đất nước, mời những người có khả năng và thiện chí cùng tham gia. Phải có lòng yêu nước, yêu dân mới làm được điều này. Chế độ quân phiệt Miền Điện đã đi trước làm gương, và mọi sự đều tốt đẹp cho đến ngày hôm nay. Chẳng lẽ người Việt Nam thua họ?

Về phía dân, chúng ta nên hiểu rằng không có ai dâng dân chủ và tự do cho chúng ta một cách miễn phí. Chúng ta phải tranh đấu lấy, phải cảnh giác, tạo áp lực trong mọi trường hợp. Khi cần hoặc khi thuận lợi, chúng ta phải tranh đấu đồng loạt để biểu dương ý chí và lực lượng của chúng ta. Như thế mới thắng được địch và mới được những người bạn trên thế giới yêu mến, cảm phục và giúp đỡ.

CÁCH MẠNG DÂN CHỦ VN VÀ SỰ MẠNG CÔNG GIÁO

■ Lê Anh Hùng

Sau Tết Đinh Dậu 2017, Formosa Hà Tĩnh tiếp tục trở thành chủ đề nóng, thu hút sự chú ý của hàng chục triệu người Việt trong và ngoài nước, trong bối cảnh nhà cầm quyền Việt Nam vẫn chưa đưa ra được giải pháp khả thi nào nhằm loại trừ rốt ráo đại hiểm họa quân sự - kinh tế - môi trường này, cũng như đền bù thỏa đáng cho những người dân trực tiếp chịu thiệt hại.

Ngày 14/2/2017, hơn một ngàn giáo dân thuộc Giáo xứ Song Ngọc, Giáo phận Vinh, dự định kéo vào Kỳ Anh, Hà Tĩnh để nộp đơn khởi kiện Formosa. Trước sự đàn áp ác liệt và hèn hạ của nhà cầm quyền, các giáo dân phải bỏ dở cuộc tuần hành/khiếu kiện tập thể giữa chừng. Mặc dù vậy, qua vụ việc này, người ta lại càng nhận ra một thực tế – đó là vai trò nổi bật của cộng đồng Công giáo trong cuộc cách mạng dân quyền và dân chủ đang diễn ra ở Việt Nam, đặc biệt là trong bầu không khí khá trầm lắng của các hội nhóm xã hội dân sự.

Lịch sử ‘tế nhị’ của Công giáo ở Việt Nam

Công giáo có một lịch sử “tế nhị” ở Việt Nam, do bị cho là liên quan đến cuộc xâm lược Việt Nam của người Pháp năm 1858, nhất là qua bộ máy tuyên truyền của Đảng CSVN.

Công giáo là một quyền lực có nhiều ảnh hưởng trong xã hội. Vậy

nên, ngay cả khi Marx không cho rằng “Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân” – lời kết án vốn chằm ngoi cho các cuộc trấn áp tôn giáo ở các quốc gia cộng sản – Công giáo cũng không tránh khỏi xung đột với nhà cầm quyền Việt Nam, một chính thể độc tài toàn trị luôn tìm cách thâm tóm và kiểm soát mọi quyền lực trong xã hội. Điểm khác biệt đáng kể nhất ở đây là, trong khi Công giáo sử dụng sức mạnh tinh thần của mình để đem đến những điều tốt đẹp nhất cho giáo dân và xã hội thì cộng sản lại sử dụng sức mạnh bạo lực để áp đặt một chế độ phi nhân hòng gieo rắc tội ác cho chính dân tộc đã sinh thành và nuôi dưỡng họ.

Được khích động bởi lời phán xét của Marx, cộng với ý thức về mối đe dọa bị thách thức quyền lực toàn trị, từ hàng chục năm nay, nhà cầm quyền Việt Nam thường xuyên bức hại cộng đồng Công giáo Việt Nam dưới nhiều hình thức khác nhau, đặc biệt là tước đoạt đất đai và tài sản của Giáo hội, trước phản ứng yếu ớt của những nạn nhân yếu thế.

Công giáo trong cuộc đấu tranh vì dân quyền và nhân quyền...

Thế cuộc xoay vần. Cuộc cách mạng Internet và cách mạng truyền thông xã hội diễn ra trong một thế giới mà ở đó quá trình hội nhập và toàn cầu hoá diễn ra ngày càng sâu sắc đã tiếp thêm nhiều sức mạnh

cho cộng đồng Công giáo, khiến họ không chỉ dám đương đầu, mà còn trở thành lực lượng đối đầu mạnh mẽ và kiên quyết nhất trước nhà cầm quyền cộng sản. Không ở đâu trên đất nước này người ta có thể công khai lên án chính quyền trước một tập hợp quần chúng đông đảo như trong các nhà thờ Công giáo. Nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế ở 38 Kỳ Đồng, Sài Gòn và Nhà thờ Dòng Chúa Cứu Thế ở Thái Hà, Hà Nội, được coi là những “pháo đài” bất khả xâm phạm, không chỉ cho những người bất đồng chính kiến trong cộng đồng Công giáo mà còn là “điểm hẹn” lý tưởng cho những người đấu tranh đòi tự do, dân chủ và nhân quyền bên ngoài.

Tiếp nối truyền thống bất khuất trước bạo quyền của Giáo hội Công giáo, lại được dẫn dắt một cộng đồng giáo dân ngày càng ý thức rõ về dân quyền và nhân quyền, với sự ủng hộ của các lực lượng tiến bộ trong nước và cộng đồng quốc tế – đó là lợi thế của giới chức Công giáo trong cuộc đấu tranh với chính quyền cộng sản. Nhược điểm của họ nằm ở chỗ: họ là những chức sắc tôn giáo, không phải là những chính trị gia hay những người đấu tranh chuyên nghiệp. Họ chỉ muốn các quyền tự do cơ bản của họ được tôn trọng, giáo dân được sống yên ổn trong một chế độ tự do, dân chủ. Sau khi cộng sản sụp đổ, một chính thể dân chủ ra đời, họ sẽ lại trở về với

công việc hàng ngày là chăm sóc đời sống tinh thần cho giáo dân, thay vì sẵn sàng chấp chính, mưu cầu một sự nghiệp chính trị trong guồng máy chính quyền như nhiều nhà đấu tranh bình thường khác. Vì thế, trừ một số ngoại lệ như linh mục Nguyễn Văn Lý hay linh mục Phan Văn Lợi, nhìn chung các chức sắc Công giáo còn thiếu tinh thần đấu tranh quyết liệt, triệt để.

... và trước bước ngoặt của công cuộc dân chủ hoá đất nước

Trở lại với cuộc tuần hành khởi kiện Formosa của các giáo dân Song Ngọc. Cuối cùng, để bảo đảm an toàn cho giáo dân, tránh một cuộc đổ máu khả dĩ xảy ra, Đức Cha Phao-lô Nguyễn Thái Hợp, Giám mục Giáo phận Vinh, đã kêu gọi đồng bào lương giáo ngừng cuộc tuần hành khởi kiện tập đoàn Formosa.

Người ủng hộ quan điểm của Giám mục Nguyễn Thái Hợp thì cho rằng, khi chưa đủ sức để dịch chuyển một tảng đá mà vẫn cố sức đẩy thì nó có thể lăn trở lại và gây thương tích cho mình. Người không đồng tình với sự thoái lui đó lại cho rằng, trong cuộc đấu tranh với các chính thể độc tài, đổ máu là điều khó tránh khỏi. Trong khi các quyền tự do - dân chủ vẫn còn khá xa lạ với phần lớn dân chúng Việt Nam thì thảm họa môi trường do Formosa Hà Tĩnh gây ra đã đụng chạm đến quyền con người thiêng liêng nhất của dân chúng – đó là quyền được sống. Trước tình cảnh nổi cơn của mình bỗng dưng bị kẻ khác phũ phàng hất đi, những người cùng cảnh ngộ dễ dàng tìm được tiếng nói chung. Và việc họ đứng lên yêu cầu được xét xử công bằng trong vụ kiện đòi Formosa phải đền bù thỏa đáng đã nhận

được sự quan tâm và ủng hộ đặc biệt của dư luận.

Trong cuộc đấu tranh đòi công lý cho mình, những nạn nhân của Formosa nắm trong tay ba sức mạnh quan trọng nhất: lẽ phải, tinh thần đoàn kết và sự ủng hộ của công luận. Sức mạnh đáng kể nhất của chính quyền là bạo lực, song đây lại chính là con dao hai lưỡi. Ở một mức độ nhất định, sự đàn áp của nhà cầm quyền có thể khuất phục được một tập hợp quần chúng chưa đủ quyết tâm, trong khi vẫn tránh được sự phản đối mạnh mẽ của công luận. Tuy nhiên, một khi hậu quả của sự đàn áp đó được tính bằng nhân mạng thì tình thế lại diễn ra rất khó lường, mà nhiều khả năng là theo chiều hướng bất lợi cho nhà cầm quyền: (i) họ sẽ vấp phải sự lên án gay gắt của công luận, đặc biệt là cộng đồng quốc tế; (ii) dân chúng bị kích động, bạo lực châm ngòi cho bạo lực và bạo loạn có thể diễn ra trên diện rộng, ngoài tầm kiểm soát của nhà cầm quyền; (iii) trước sự vô nhân đạo, phi nghĩa và phi pháp của hành động đàn áp đã man những nạn nhân vô tội, lực lượng đàn áp (công an, quân đội...) dễ chùn tay hoặc thậm chí là đi đến chỗ ủng hộ dân chúng.^[1]

Sự đàn áp khốc liệt của bộ máy an ninh cộng sản là một trong những nguyên nhân khiến phong trào dân chủ thời gian qua có chiều hướng chững lại. Dù vậy, những người mang trong mình tinh thần đấu tranh thực sự thì khó bị khuất phục bởi bạo lực. Mục sư Nguyễn Trung Tôn, người bị an ninh cộng sản hành hung dã man tại Ba Đồn, Quảng Bình, tối 27/2 vừa qua, tâm sự: “Mình biết con đường mình đi là vậy. Kẻ trước người sau ai rồi cũng phải gặp cho đến khi đất

nước thực sự có tự do.”

Nhà báo Nguyễn Vũ Bình thì nhân định: “Việc sử dụng bạo lực nhắm vào những người đấu tranh chứng tỏ nhà cầm quyền Việt Nam đã không còn chính nghĩa, bất lực hoàn toàn về mặt luật pháp và lý lẽ. Họ đã không thể khuất phục được những người đấu tranh dân chủ bằng phương pháp này. Mặc dù bị người dân phản đối, quốc tế lên án nhưng nhà cầm quyền Việt Nam vẫn chưa từ bỏ việc sử dụng bạo lực. Nhưng chúng ta, những người đấu tranh và phản tỉnh cũng không phải e ngại và lo lắng quá về điều này. Bởi lẽ, trong quy trình tiến tới dân chủ của các chế độ độc tài, Việt Nam đang đi những bước cuối cùng của quy trình đó: Giết – Giam cầm (tù đày) – Đánh đập – Đối thoại.”

Cuộc cách mạng dân quyền và dân chủ ở Việt Nam đang đứng trước bước ngoặt quyết định. Không còn lựa chọn nào khác, những người đấu tranh vì tự do, dân chủ và nhân quyền, cũng như lớp lớp dân oan của chế độ cộng sản, bằng sức mạnh chính nghĩa của hình thức đấu tranh ôn hoà, bất bạo động, phải đứng lên đương đầu trực diện với bạo lực để giành lại quyền được làm người ngay trên chính quê hương mình, với tinh thần của những Nguyễn Văn Lý, Phan Văn Lợi hay Nguyễn Trung Tôn.

Và trong cuộc trường chinh vì tương lai dân tộc này, lịch sử dường như đã phó thác cho cộng đồng Công giáo Việt Nam một sứ mạng đặc biệt.

Lê Anh Hùng

(Diễn Đàn Thế Kỷ)

(xem tiếp trang 37)

Cha già dân Chúa

■ Phạm Minh-Tâm

Theo chủ-đề của báo kỳ trước về Mùa Chay, mùa của hồi-tâm và sám-hối, tôi theo ý-tưởng của Giê-rê-mi-a qua câu nói “*Hãy xé lòng chứ đừng xé áo*” (Ge. 2, 13) để viết bài “**Formosa, xé lòng từ đây**”. Bởi vì chuyện về cái công-ty Formosa này đang là vấn-đề lương-tâm và trách-nhiệm mà đúng ra những kẻ có quyền trên đất nước hiện nay phải trực-diện, phải giải-gỡ; song tập-thể này lại làm ngơ và còn cấm đoán người dân đứng ra lập cáo-trạng công-ty này. Còn nếu đã gọi là *vấn-đề lương-tâm* thì lại chính là trách-nhiệm hàng đầu của những người mang danh là lãnh-đạo tinh-thần của các tôn-giáo, cần phải có ý-thức đạo-đức, phải theo lương-tri mà hành-xử cho đúng vị-thế của mình.

Bài viết xong, gửi đi sang Toà-soạn là chính. Sau đó chuyển đến các bạn bè, thân-hữu xa gần để cùng nhau suy nghĩ... mà không nhắm bôi xấu hay xét đoán ai, lại càng không phải như một ý-kiến phản-hồi từ bên nhà đã hiểu lầm tai hại khi cho rằng ... *nội dung và mục đích của tác giả là để ngỏ lời với các Ngài*, theo ý chỉ “*các Ngài*” là các đấng làm thầy cao chót-vót trong Giáo-hội Công-giáo Việt-Nam hiện nay.

Sở dĩ người viết gọi đây là một hiểu lầm tai hại vì trước hết và trên hết, người viết không có mục-đích như vậy. Người có đạo chúng ta hay nói “hồn ai nấy giữ”. Vì đã nhận Phép Rửa, đã là Ki-tô hữu thì ai cũng được gọi là môn-đệ của Đức Ki-tô, là có phần-vụ riêng để vừa được hưởng vừa có phần trách-nhiệm trong Lịch-sử Cứu-độ. Tại sao lại phải “ngỏ lời” đang khi “*các ngài*” phải dư lẽ hơn ai hết, phải nhẩy bén với mọi biến-cổ xảy đến cho cảnh-vực mình đang có mặt để nói tiếng lương-tâm. Bởi vì nếu theo đúng tinh-thần trách-nhiệm và sứ-vụ thì “*các ngài*” phải là những người “*tiên thiên-hạ chi ưu vi ưu*”.

Cho nên với bài “**Formosa, xé lòng từ đây**”, mục-đích của người viết là chỉ nhắm nói với anh em mình, đề-nghị với anh em mình trong Mùa Chay này nên thực-tế một chút, nên hỏi thẳng Chúa xem Người muốn ta phải làm gì. Có phải là Người muốn ta cứ đùng-dính dốt nhau đi theo lối mòn bất-biến xưa nay. Là lại tiếp-tục ca-cảm hoài trên toà, trên môi miệng như để “*trả bài*” cho ngôn-sứ Giê-rê-mi-a câu nói nhắc hoài đã mòn cả tâm-tư. Hay là cần ngừng lại ở Formosa, xem tự-thân mỗi người đã làm được gì trước con thông-khô của bao nhiêu người, của cả nước. Và cũng cần phải nói lên

thực-trạng để anh em thấy đừng trông mong gì ở ai sự bênh-vực, đỡ nâng, săn-sóc theo nghĩa “chăn dắt” mà Chúa đã kỳ-vọng. Và câu trả lời của Chúa đang ở sẵn trong Tin Mừng, qua các huấn-giáo của Hội-thánh. Vậy thôi.

Rồi không ngờ, cũng từ cái sự phản-hồi góp ý này mà người viết có thêm được một số ý-tưởng để chia sẻ trong bài này. Và tuy các phản-hồi chỉ là ý-kiến của cá-nhân, nhưng theo “*duy vật biện chứng*” thì tư-duy của một cá-nhân đứng trong tập-thể nào thì cũng chính là sản-phẩm của tập-thể đó, hoặc ít ra cũng là của nhiều cá-nhân cùng chung hướng đòi mà đúc-kết thành. Người viết tin rằng ít ra sự phản-hồi ý-kiến này cũng có thể xem như một phần nào phản-ảnh não-trạng chung hiện nay trong Giáo-hội Công-giáo Việt-Nam. Vì vậy, theo đúng tinh-thần truyền-thông Công-giáo và tôn-trọng sự thật, người viết xin được chia sẻ với quý độc-giả những “*sự thật*” này để rộng đường dư-luận, để biết người đã như thế nào và biết mình phải sống ra sao. Từng tiêu-đề mỗi tiêu-mục là ý-kiến phản-hồi mà người viết đã nhận được.

Bất công với các giám mục Việt-Nam

Bản-thân người viết cũng đã nghe nhiều lần câu phản-nàn có tính cách vừa biện-minh vừa để ta ru nhau ngậm ngùi này. Song khi đặt ra thành vấn-đề ...*hình như từ rất lâu thì dường như bất cứ nhiệm kỳ nào của Hội-đồng Giám-mục Việt-Nam, dù ai là chủ tịch thì vẫn luôn bị soi xét rất nghiêm ngặt, trong đó bao hàm nhiều bất công...* thì xem ra lại hơi bị cường-điệu. Rất lâu là bao lâu và biện-luận phải theo cùng chứng-minh chứ không có “hình như”. Nếu lấy mốc điểm thời-gian là 30-4-1975 thì thời-gian rất lâu là trước hay sau?

Nếu là trước thời-điểm này thì Giáo-hội có cái thể độc-lập và tự-trị, nói theo kiểu võ-lâm giang-hồ thì giữa Giáo-hội và nhà cầm quyền hoàn-toàn “nước sông không đục nước giếng”. Cùng một lúc, đất nước không có những mâu-thuẫn trầm-trọng, người công-dân Công-giáo cùng với cộng-đồng dân-tộc mình sống bình-hoà trong nếp sống của một xã-hội dân-sự nhân-bản về cả dân-sinh và nhân-quyền. Giáo-hội được thành-thời nghiêng nhiều về trách-nhiệm tâm-linh. Chỉ có sau 1975 mới phát-sinh nhiều chuyện gở lạ. Người ta không còn chừa ra ranh giới giữa sứ-vụ thánh-thiêng và cuộc sinh-hoạt trần-tục, những người lãnh-đạo tinh-thần cũng bắt-phân thị-phi giữa thần-quyền và thế-quyền nên tín-hữu mới đòi hỏi “các ngài” cần lựa và chọn các việc đúng sứ-vụ chân đất. Vậy thì thể nào là *soi xét rất nghiêm ngặt trong đó bao hàm nhiều bất công...* Chắc người có ý-kiến phản-hồi này tự sấm cho mình lưỡi gươm

hiệp-sĩ có thể bảo-vệ cái vẻ ngoài hào-nhoáng bằng cách nghĩ mình có tài hiên-ngang bịt mắt thiên-hạ lại để vẽ bùa cho những hình ảnh mà họ nghĩ là bất-khả xâm-phạm.

Hình như cứ “không chống cộng” là bị phản đối gay gắt

Lại “hình như”. Qua câu này người viết đã hiểu ra và mong tám triệu người Công-giáo Việt-Nam cũng nên hiểu ra. Đó là theo ý phản-hồi này xác-định thì “các ngài” chỉ vì muốn chứng-tỏ lập-trường kiên-định “không chống cộng” nên đã ngậm tăm trước những vụ việc xảy ra ở Toà Khâm-sứ, ở Thái-hà, ở các dòng Camê-lô Hà-nội, dòng nữ-tử Bác-ái Vinh-sơn và Thủ-thiên ở Sài-gòn, dòng Phao-lô ở Vĩnh-long cùng các giáo-xứ, giáo-điểm ở Vinh và ngay cả cây Thánh-giá ở Đồng Chiêm...vân vân...mà thôi. Song vấn-đề về Formosa bây giờ là chuyện sống còn của con người, của môi-trường sống thì chẳng lẽ cũng sợ bị mang tiếng “chống cộng” hay sao. Thật khó mà chấp-nhận cái lẩn-cẩn vì sợ hãi mà nên vô-cảm này.

Ôi, cái nỗi sợ đã làm thui chột lương-tri, đã giết chết mọi giá-trị của đời người.

Và nếu thực-sự ngay cả việc chống bắt-công và bạo-lực, chống đường lối vô-pháp vô-thiên của những nhân-viên công-quyền khi thẳng tay đàn-áp dân lành; chống lại thái-độ thờ-ơ vô-cảm, vô nhân-tính đến độ phản Tin Mừng, cũng là chống cộng, vậy thì “các ngài” là ai và có mặt để làm gì?

Trong các đoạn Tin Mừng (Mt 21, 12-14; Mc 11, 15-17; Luc 19, 45-46) nói rõ khi xưa Chúa vào đền thờ Jérusalem thấy đám con buôn đầu-cơ tôn-giáo để trục lợi, Người không chịu được nên đã làm náo-loạn lên với thái-độ cũng hung-hăng bạo-động khi tay thì quát, miệng thì chửi...Lại còn chỉ thẳng mặt “*các đáng làm thầy*” của Chúa thời đó là Pha-ri-sêu, Biệt-phái mà chửi là loài giả hình, loài rắn độc... mà ngày nay chúng ta đọc lại việc này một cách kính cẩn... *đó là Lời Chúa...* Thế thì tại sao, có những người theo gương Chúa đã làm, mà mới chỉ nêu lên những thiếu-sót hiển-nhiên và tắc-trách của các mục-tử, cứ bị nhập-nhằng trong nỗi sợ “chống cộng” để không dám can-đảm bênh-vực chân-lý, không dám lên tiếng cho sự công-bằng xã-hội, thiếu quan-tâm đến nguyện-vọng của dân Chúa và nhiều khía-cạnh khác... thì lại bị phán-đoán là bỏ-báng, là bất-kính, thậm-chì còn có kẻ xu-nịnh bảo rằng như vậy là “phạm thánh”.

Khi đánh-đồng việc các giám-mục Việt-Nam cách riêng và Hội-đồng Giám-mục Việt-Nam trong tư-thế chung không lên tiếng vì “không chống cộng” thì hiển-nhiên người nói câu này đã vẽ một cái vòng “làm loạn” để tròng vào cổ các linh-mục Nguyễn Đình Thục, Đặng Đức Nam và các bạn cùng khối giáo-dân Vinh đang phải đụng chạm và đương đầu với một cơ-chế xã-hội đi ngược lại lời rao giảng của Đức Giê-su. Như vậy có phải cũng chẳng khác nào khi xưa Đức Giê-su vì cứ chửi mắng thậm-tệ các chức-sắc trong

đạo Do-thái nên đã bị họ nghĩ ra cách chuyển vấn-đề từ tôn-giáo sang chính-trị với tội danh làm loạn để toàn quyền cho Phi-la-tô xét-xử hay không?

Cả một vùng đất và biển đang là môi-trường sống của bao người bỗng chốc thành tử-địa khiến dân-tình điêu-linh khốn-khổ mà không một bóng dáng áo mào xanh-xang nào đang là biểu-tượng của năng quyền Chúa ủy-thác, đến ủi-an; vậy mà tại sao người ta có thể trâng-tráo cho mình như một thứ “cha già dân tộc” để nói... *nếu ai dám nói “tôi” yêu thương giáo-dân Vinh “hơn” các giám mục Việt-Nam thì đó chỉ là lời nói rất chủ quan... thì có phải là đã quen thói “cả vú lấp miệng em” hay không?*

Vậy thì, hơn lúc nào hết, người làm tín hữu, làm giáo-dân cần xác-quyết ơn Chúa đã gọi mình và như Công-đồng Vatican II cũng khẳng-định “*giáo-dân là những người đứng ở tuyến đầu của Giáo-hội*”, là cũng có nhiệm-vụ dọn đường Chúa đến. Cho nên, trong niềm xác-tín này và trong khả-năng Chúa ban cho mỗi người, chúng ta cần mạnh-dạn làm chứng cho Chúa ngay từ trong các việc làm cụ-thể giữa anh em mình cùng với trách nhiệm ngôn-sứ giữa hoàn-cảnh đất nước quá nhiều những con người vô-cảm như hiện nay.

Cũng đồng thời, đời sống tâm-linh của mỗi tín-hữu không phải chỉ được nuôi dưỡng bằng các nghi-lễ nặng nề hình-thức rườm-rà, bằng cơ-chế khệnh-khạng áo mào, gây gộc mà quên đi phần chính là Ôn Cứu-độ với sứ-mạng

sống yêu thương và phục-vụ anh em, phục-vụ con người ngay tại thế-giới này, đất nước này, môi trường xã-hội này.

Trong cộng-đồng Dân Chúa, mọi người khi đã lãnh-nhận Bí-tích Rửa Tội là đều được thánh-hiến để lãnh nhận chức tư-tế thánh vì được thừa hưởng di-sản của dân tư-tế đã được Thiên Chúa tuyển chọn. Công-đồng Vatican II gọi đó là “chức tư-tế cộng-đồng”. Đây chính là ơn đoàn-sùng. Vậy thì sẽ không ai có quyền ăn nói hay hành-xử kiểu “cha già dân tộc”, cũng không có vai-vế “VIP” dành cho ai mà như trong Hiến Chế Tín Lý về Giáo-hội, Công-đồng Vatican II xác-quyết rằng

“Chức tư tế chung của các tín hữu và chức tư tế thừa tác hay phẩm trật, tuy khác nhau không chỉ về cấp bậc mà còn về yếu tính, song cả hai bổ túc cho nhau. Thực vậy, cả hai đều tham dự vào chức tư tế duy nhất của Chúa Kitô theo cách thức riêng của mình...”

Cho nên, việc mà người giáo dân dựa vào Lời Chúa và các huấn-giáo của Hội-thánh để nhận-diện chân-dung mục-tử của mình thì cũng chính là đáp-ứng theo một yêu-sách của việc Phúc-âm hoá xã-hội mà thôi.

Phạm Minh-Tâm

CÁCH MẠNG DÂN CHỦ VN VÀ SỨ MẠNG CÔNG GIÁO

(tiếp theo trang 34)

Ghi chú:

^[1] Cần bàn thêm một chút về văn hoá Việt Nam. Tuy cùng ở Á Đông, nhưng xã hội Việt Nam lại không mang tính chất phong kiến nặng nề như các quốc gia gần gũi về văn hoá khác là Trung Quốc, Nhật Bản, Triều Tiên hay Myanmar. Xã hội Việt Nam truyền thống cởi mở hơn, dân chủ hơn so với các quốc gia đó. Một bằng chứng dễ nhận thấy là vị thế của người phụ nữ so với nam giới ở Việt Nam cao hơn các nước kia. Do vậy, mặc dù cùng sống trong chế độ độc tài, nhưng người dân Việt Nam chưa bao giờ phải chịu cảnh bị đàn áp đẫm máu như đã từng xảy ra ở Trung Quốc và Myanmar, hay bị kìm kẹp đến

mức nghẹt thở như ở Triều Tiên. (Cuộc cải cách ruộng đất 1953-1956 ở Việt Nam có thể được xem là cuộc tàn sát của số đông dân nghèo đối với thiểu số nhà giàu ở nông thôn, dưới sự giật dây của Đảng CSVN.) Vì thế, cần khẳng định ngay là những cuộc đàn áp với mức độ đẫm máu như ở Trung Quốc hay Myanmar trước đây không thể xảy ra ở Việt Nam, đặc biệt là trong bối cảnh cuộc cách mạng truyền thông xã hội đang diễn ra mạnh mẽ, Việt Nam đang hội nhập sâu sắc vào một thế giới toàn cầu hoá và nổi bức xúc trong dân chúng đã bị dồn nén đến cùng cực, rất dễ bùng nổ thành bạo loạn.

ĐƠN TỐ CÁO - CÁCH HÀNH XỬ CỦA CHÍNH QUYỀN TỈNH NGHỆ AN ĐỐI VỚI NGƯỜI DÂN KHỞI KIẾN CÔNG TY FORMOSA

■ **Linh Mục GB. Nguyễn Đình Thục**

3-3-2017

Kính gửi: Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam'

- Ban Tôn giáo Chính phủ
- Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội
- Bộ Công an
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An
- Sở Công an tỉnh Nghệ An

Kính thưa quý cơ quan,

Tôi là Linh mục Gioan Baotixta Nguyễn Đình Thục, sinh ngày 10/4/1978, CMND số 182359543, cấp ngày 24/11/2015, nơi cấp: công an tỉnh Nghệ An. Tôi đang quản xứ Song Ngọc thuộc địa bàn xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Trước tiên, tôi xin gửi đến quý cơ quan lời chào trân trọng. Sau đây tôi trình bày sự việc diễn ra vào ngày 14 tháng 2 năm 2017 tại địa bàn tỉnh Nghệ An. Với tư cách đại diện những người dân ở ba xã Quỳnh Ngọc, Sơn Hải và Quỳnh Thọ thuộc tỉnh Nghệ An tham gia khởi kiện Công Ty Gang Thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh, tôi cũng sẽ nêu rõ quan điểm và yêu cầu đối với quý cơ quan.

TƯỜNG TRÌNH SỰ VIỆC

1. Thảm họa môi trường và thiệt hại của chúng tôi đều do Công ty Formosa gây ra

Vào tháng 04/2016, báo chí và dư luận phát hiện Công Ty Gang Thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh (sau đây gọi là “Công ty Formosa”) đã xả nước thải

chứa độc tố phenol và xyanua ra biển, làm cá chết hàng loạt, bắt đầu từ Khu Kinh Tế Vũng Áng, Thị Xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh, sau đó lan rộng và gây thiệt hại lớn về môi trường, đời sống nhân dân, hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp và an ninh trật tự tại bốn tỉnh miền Trung, bao gồm: Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và Thừa Thiên-Huế. Những người ngư dân ven biển chúng tôi thuộc huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An, cũng đã bị ảnh hưởng rất lớn về đời sống kinh tế và sức khỏe.

Vào ngày 18/06/2016, người đại diện theo pháp luật của Công ty Formosa là ông Chủ tịch Hội đồng quản trị Trần Nguyên Thành đã công bố Văn bản số 1606101/CV-FHS về “sự cố môi trường tại các tỉnh miền Trung Việt Nam”, trong đó thừa nhận và xác nhận cụ thể trách nhiệm của Công ty Formosa trong thảm họa này. Sự việc đã được đại diện Chính phủ Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là ông Bộ trưởng Mai Tiến Dũng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, thông báo và xác nhận trong buổi họp báo công khai và chính thức với báo giới vào chiều ngày 30/06/2016.

Quan trọng hơn, các cơ quan chính quyền tỉnh Nghệ An cũng đã công nhận điều đó. Cụ thể là ngày 27/10/2016, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Nghệ An đã đưa ra Báo cáo số 2791/ SNN-CCTS về thiệt hại của người dân do Công ty Formosa gây ra. Ngày 02/11/2016, ông Nguyễn Hữu Cầu, Giám đốc Công an tỉnh Nghệ An, Đại biểu Quốc hội tỉnh Nghệ An đã báo cáo trước Quốc hội rằng Nghệ An cũng bị thiệt hại nặng nề trong thảm họa này.

Tin tưởng vào lời hứa của Chính phủ về việc chi trả

bồi thường thiệt hại từ Công ty Formosa, các nạn nhân chúng tôi đã gửi đơn đề nghị Chính phủ chi trả tiền bồi thường. Tuy nhiên, sau hơn bốn (4) tháng chúng tôi vẫn chưa nhận bất cứ khoản tiền bồi thường nào, ngay cả một thư hồi đáp tối thiểu để chứng tỏ Chính phủ quan tâm đến thiệt hại của người dân cũng không có.

2. Sự kiện ngày 14 tháng 2 năm 2017

Sự im lặng của Chính phủ và chính quyền địa phương trước mọi thỉnh cầu hợp lý của nạn nhân cho thấy thái độ vô trách nhiệm và xem thường dân của nhà cầm quyền. Vì vậy, hơn 600 nạn nhân ở ba xã Quỳnh Ngọc, Sơn Hải và Quỳnh Thọ thuộc tỉnh Nghệ An đã quyết định khởi kiện Công ty Formosa để đòi công lý cho mình dù thừa biết sự bao che mà các cấp chính quyền vẫn dành cho kẻ thủ phạm này.

Chúng tôi khẳng định rằng khởi kiện dân sự là quyền cơ bản của người dân theo luật định. Khoản 1, Điều 4 của Bộ luật Tố tụng Dân sự ban hành ngày 25/11/2015 có hiệu lực từ ngày 01/06/2016 quy định như sau:

“Cơ quan, tổ chức, cá nhân do Bộ luật này quy định có quyền khởi kiện vụ án dân sự, yêu cầu giải quyết việc dân sự tại Tòa án có thẩm quyền để yêu cầu Tòa án bảo vệ công lý, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của mình hoặc của người khác.”

Dưới đây chúng tôi tường thuật lại toàn bộ sự việc chính quyền tỉnh Nghệ An ngăn cản và tấn công bằng bạo lực các nạn nhân đi kiện Công ty Formosa ngày 14 tháng 2 năm 2017 như sau:

Vào tối ngày 13 tháng 2, các nạn nhân thuê xe để chuẩn bị khởi hành sáng hôm sau. Đoàn xe trên đường vào Song Ngọc thì bị công an chặn tại ngã tư cầu Giát.

Vào sáng ngày 14 tháng 2, một số xe nỗ lực chạy vào Song Ngọc, nhưng lực lượng công an đe dọa và tìm mọi cách ngăn chặn không cho các xe vào. Thấy tình hình khó khăn, bà con quyết định đi bằng xe máy. Tuy nhiên, hơn 100 người không có xe máy đã chọn phương cách đẩy can đảm là đi bộ, nhất quyết không chịu ở nhà. Chỉ khoảng 10 người già sức khỏe yếu phải ở lại.

Khoảng 7 giờ 30, đoàn người đi kiện xuất phát từ Nhà thờ Giáo xứ Song Ngọc trong niềm hân hoan, sau khi đã cầu nguyện, nhận phép lành và mỗi người nhận chuỗi Mân Côi làm hành trang đi đường. Ban đầu cảnh sát giao thông cố gắng dẹp đường để việc di chuyển của đoàn người đi kiện được thuận lợi.

Đến cầu Giát, ông Nguyễn Đức Hải – Phó giám đốc Công an tỉnh Nghệ An – xuất hiện, chấp thuận cho chúng tôi thuê một chiếc xe chở 30 người đi, và yêu cầu số người còn lại (khoảng 70 người) không có xe quay về. Tuy nhiên, chỉ hai bà mẹ có con nhỏ chịu quay về, số còn lại tiếp tục đi bộ. Các xe ô-tô và xe máy đều đi với vận tốc rất chậm, để chờ và hỗ trợ người đi bộ. Đoàn người đi trong ôn hòa, trật tự và đầy niềm vui, với sự chào đón của bà con dọc theo lối đường.

Khoảng 12 giờ trưa, đoàn người đi kiện dừng ăn trưa và nghỉ ngơi tại Giáo xứ Yên Lý. Khoảng 14 giờ 15, sau giờ kinh chung tại Nhà thờ Yên Lý, mọi người lên đường tiếp tục cuộc hành trình.

Khoảng 16 giờ, đoàn người đi kiện đến đoạn đường cách Trạm 5, xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu chừng 1 km, thì thấy rất nhiều công an giao thông, trong đó có ông Cao Minh Phụng – Trưởng phòng CSGT tỉnh Nghệ An – đứng phân luồng giao thông và tìm cách tách đoàn đi kiện sang một bên riêng biệt.

Khi đến Trạm 5, xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu, công an dùng gậy chuyên dụng uy hiếp và ép mọi người tập trung vào một bãi đất trống bên đường. Khi tôi – Linh mục Nguyễn Đình Thục – đến nơi thì ông Phan Đình Sửu, công an tỉnh Nghệ An, giới thiệu ông Giám đốc Công an tỉnh Nghệ An là Nguyễn Hữu Cầu với tôi. Tôi đã bắt tay ông Nguyễn Hữu Cầu với lời chào thân thiện.

Bỗng nhiên cả một đám công an mặc thường phục lao vào tấn công tôi và làm tôi bị thương ở miệng và gây đau đớn thân thể. Bà con đứng gần đã kéo tôi ra khỏi đám công an côn đồ này. Giả sử đám người côn đồ đó không phải là công an, thì vì sao ông Giám đốc Công an và nhiều công an mặc sắc phục đã không ngăn cản hành động côn đồ tấn công người khác ngay trước mặt họ.

Cùng lúc đó, công an đã truy bắt nhiều người cầm điện thoại hoặc cầm máy để quay phim chụp hình. Nhiều

người bị đánh tàn nhẫn, bị cướp hoặc bị phá hoại các phương tiện truyền thông. Nghiêm trọng hơn, họ còn bị cướp tiền bạc và tài sản khác. Nhiều người bị đưa đi rất xa và bỏ lại nơi hoang vu mà không còn tài sản gì. Chiếc xe của tôi cũng bị xe cảnh sát đèn cầu lên và chở đi. Công an đã đâm vào kiếng xe, bể gãy thanh gạt nước... khiến xe bị hư hỏng.

Tại thời điểm đó, ngoài số người cùng nhập vào đoàn đi kiện trên suốt đoạn đường từ sáng, đã có thêm nhiều người thuộc nhiều giáo xứ khác lân cận đã can đảm tìm đến khi biết tin đàn áp xảy ra.

Khoảng 16 giờ 30, công an đề nghị tôi làm việc với ông Lê Xuân Đại – Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An – nhưng tôi dứt khoát từ chối vì tôi cho rằng, chính ông ta vừa chỉ đạo lực lượng công an côn đồ lừa vây nhốt và đánh đập bà con đi kiện. Sau đó, linh mục Trưởng Ban hỗ trợ các nạn nhân ô nhiễm biển Giáo phận Vinh và linh mục quản hạt Đồng Tháp thuyết phục tôi, và chúng tôi (tôi cùng bà con đi kiện) chấp thuận đến một khoảng đất trống khá lớn để làm việc với ông Lê Xuân Đại.

Khi đến nơi, ông Lê Xuân Đại liền xuất hiện, nhưng lại không nói với tôi lời nào. Chúng tôi lập tức nhận ra rằng chiêu trò làm việc chỉ là cái cớ để họ đưa mọi người đến nơi thuận tiện cho việc đàn áp đẫm máu lần thứ hai. Khoảng 17 giờ, cách xa nơi chúng tôi tập trung chừng 150m, chúng tôi nhìn thấy nhiều gạch đá tung lên trời và nghe rất nhiều tiếng nổ kinh hoàng. Rồi ngay lập tức hàng trăm cảnh sát cơ động truy đuổi và đánh đập bà con một cách tàn nhẫn, không kể người già hay trẻ em, đàn ông hay đàn bà.

Trước tình thế đó, tôi khuyên bảo bà con ngồi xuống đọc kinh để không bị hoảng loạn. Nhưng nhiều tiếng nổ ngay sát bên cạnh làm nhiều người yếu tinh thần phải bỏ chạy. Cảnh sát cơ động chỉ chờ có người bỏ chạy để truy sát. Hàng trăm người đã bị đánh, trong đó khoảng 30 người bị đánh trọng thương. Nhiều người bị bắt và cướp tài sản.

Khoảng 30 phút sau, khi thấy tình hình ổn hơn, cảnh sát cơ động không còn vây quanh đoàn người nữa, chúng tôi di chuyển vào Giáo xứ Đông Tháp. Khoảng 20 giờ 30, Giáo xứ Đông Tháp cử hành giờ cầu nguyện thể và thấp nến cầu nguyện cho chúng tôi, với sự tham dự của cha xứ và giới trẻ Giáo xứ Vạn Phần. Sau giờ

chầu, chúng tôi được cộng đoàn Giáo xứ Đông Tháp ân cần mời về các gia đình để nghỉ ngơi.

Vào lúc 5 giờ sáng ngày 15 tháng 2, Linh mục quản hạt, quản xứ Đông Tháp đã dâng thánh lễ cầu nguyện cho đoàn người đi kiện, cho tổ quốc Việt Nam, cho công lý được tôn trọng và riêng cho các nạn nhân của vụ đàn áp ngày 14 tháng 2 năm 2017. Sau đó, khoảng 7 giờ 30 sáng, nhận được ý của Đức Giám mục Giáo phận Vinh, mọi người trở về nhà để tránh sự đàn áp đẫm máu mà nhà cầm quyền đe dọa sẽ thực hiện nếu tiếp tục đi kiện.

3. Công văn số 1022/UBND-NC ngày 23/2/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An do ông Lê Xuân Đại ký tên

Sau sự kiện ngày 14 tháng 2 năm 2017, ông Lê Xuân Đại – Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An – thay mặt Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An ký tên và gửi Công văn số 1022/UBND-NC ngày 23/2/2017 của UBND tỉnh Nghệ An đến Giám mục Giáo phận Vinh và Ban Công lý và Hòa bình thuộc Tòa Giám mục Vinh (sau đây gọi là “Công văn 1022”).

Nội dung được trình bày trong Công văn 1022 thể hiện một cách nhìn lệch lạc, hoàn toàn bóp méo sự thật, nhằm mục đích vu khống và bôi nhọ tất cả những người tham gia khởi kiện Công ty Formosa tại ba xã Quỳnh Ngọc, Sơn Hải và Quỳnh Thọ thuộc tỉnh Nghệ An, đặc biệt là cá nhân tôi – Linh mục Nguyễn Đình Thục.

Hơn 600 con người đi kiện Công ty Formosa vào ngày 14 tháng 2 năm 2017 đều có thể làm nhân chứng việc công an tỉnh Nghệ An dùng vũ khí tấn công người đi kiện, bởi tất cả nạn nhân bị bạo hành là chính họ. Tuy nhiên, chính quyền tỉnh Nghệ An nói ngược lại rằng công an bị người dân tấn công theo sự chỉ đạo của Linh mục Nguyễn Đình Thục.

Điều đáng nói, trong Công văn 1022, nhiều nội dung thể hiện sự thiếu hiểu biết về luật pháp Việt Nam nói chung và thủ tục tố tụng dân sự nói riêng của chính quyền tỉnh Nghệ An, cụ thể ở đây là người chấp bút ký tên – ông Lê Xuân Đại, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

QUAN ĐIỂM VÀ YÊU CẦU

1. Quan điểm của chúng tôi

1.1 Về sự kiện ngày 14 tháng 2 năm 2017

Những người dân đi kiện Công ty Formosa đã bị lực lượng công an chặn lại tại xã Diễn Hồng, huyện Diễn Châu một cách vô cớ khi đang đi trên đường. Họ đã bị công an đánh đập dã man, tài sản bị cướp bóc. Nhiều người đã ghi lại các hình ảnh một cách đầy đủ, trung thực nhất.

Không những thế, rất nhiều những người dân xung quanh đã bị hành hung một cách vô cớ; trong đó có cả người già và trẻ em. Nghiêm trọng hơn, nhiều người bị bắt giữ một cách trái phép và tra tấn trong trụ sở Công an huyện Diễn Châu và Trạm CSGT số 5. Tiền bạc, giấy tờ và điện thoại cá nhân trên người họ bị cướp và tước đoạt một cách trắng trợn, vô pháp. Nhiều người được thả ra với thương tích nặng nề và phải chữa trị lâu dài trong bệnh viện.

Chính quyền không thể phủ nhận một cách trơ trẽn như thế về những hành vi tàn ác với nhân dân của mình. Dù có trơ trẽn chối cãi hay trắng trợn tìm cách vu không ngược lại chúng tôi, thì sự thật vẫn không hề thay đổi. Điều đó chỉ làm cho lòng tin hiếm hoi của người dân vào những người cầm quyền trở nên cạn kiệt.

Dưới ánh sáng của công lý và sự thật, mọi tội ác sẽ được phơi bày. Những cá nhân trực tiếp và gián tiếp phạm tội vào ngày 14 tháng 2 năm 2017 sẽ bị lịch sử ghi lại một cách đầy đủ và công bằng nhất.

1.2 Về Công văn 1022

Công văn 1022 mặc nhiên thừa nhận hành vi phạm pháp, đồng thời thể hiện sự thiếu hiểu biết về luật pháp Việt Nam.

Thật vậy, Công văn 1022 có các đoạn nêu như sau:

“UBND tỉnh Nghệ An đã có Công văn số 767/UBND-NC ngày 13/02/2017 gửi Tòa Giám mục, đồng thời cử ông Lê Xuân Đại, Phó Chủ tịch thường trực UBND tỉnh trực tiếp trao đổi với Giám mục Giáo phận Vinh; các ban ngành huyện Quỳnh Lưu đã trực tiếp trao đổi với Linh mục Nguyễn Đình Thục để thông báo và đề nghị không tổ chức đông giáo dân kéo vào Hà Tĩnh để

xảy ra phức tạp về an ninh, trật tự.” (Chúng tôi nhấn mạnh phần gạch chân)

“Quá trình đoàn di chuyển vào Hà Tĩnh, lãnh đạo tỉnh Nghệ An cùng một số Linh mục đã có mặt tại hiện trường để tuyên truyền, vận động, nói rõ sẽ trực tiếp nhận đơn khởi kiện Công ty THHH Hưng Nghiệp Formosa của bà con giáo dân để gửi đến Tòa án nhân dân Thị xã Kỳ Anh giải quyết, [...]; đồng thời đề nghị Linh mục Thục và giáo dân xứ Song Ngọc quay về, thực hiện việc khởi kiện theo cơ chế cử người đại diện.” (Chúng tôi nhấn mạnh phần gạch chân)

Với nội dung nêu trên, Công văn 1022 đã thể hiện hai điều quan trọng sau đây:

Thứ nhất, mặc nhiên thừa nhận hành vi tìm cách ngăn cản người dân đi kiện Công ty Formosa khi liên tục thông báo và đề nghị người dân quay về, không cho đi vào tỉnh Hà Tĩnh để đến Tòa án nhân dân Thị xã Kỳ Anh. Nói cách khác, đó là hành vi ngăn cản người dân thực hiện quyền công dân cơ bản. Đây là hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng của các cấp chính quyền Nghệ An, cụ thể theo và cần phải tiến hành khởi tố hình sự vụ việc theo mức độ nghiêm trọng của hành vi này.

Thứ hai, thể hiện sự thiếu hiểu biết về luật pháp Việt Nam nói chung và thủ tục tố tụng dân sự nói riêng của chính quyền tỉnh Nghệ An, cụ thể ở đây là người chấp bút ký tên – ông Lê Xuân Đại, Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

Theo Điều 190 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, việc gửi đơn khởi kiện dân sự chỉ nộp cho Tòa án, cụ thể ở đây là Tòa án nhân dân Thị xã Kỳ Anh, nơi có trách nhiệm nhận và thụ lý đơn kiện Công ty Formosa.

Theo Điều 20 và 21 của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015, trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không có bất cứ quy định nào về việc thay mặt các tòa án tiếp nhận đơn khởi kiện dân sự của người dân.

Quan trọng hơn, theo Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, thủ tục khởi kiện đòi bồi thường phải do chính người khởi kiện thực hiện, không được khởi kiện theo cơ chế người đại diện.

Cần lưu ý, cơ chế người đại diện một tập thể chỉ có

thể áp dụng trong các trường hợp khiếu nại và tố cáo, như tôi đang hành xử theo Đơn Tố Cáo này, trong khi việc khởi kiện dân sự của các nạn nhân Công ty Formosa là quyền của những người có đầy đủ năng lực hành vi dân sự trước tòa án.

Thú thật, chúng tôi không hiểu UBND tỉnh Nghệ An và ông Lê Xuân Đại đã dựa vào quy định pháp luật nào để đề nghị người dân khởi kiện theo cơ chế người đại diện, hay quý vị tự tiện đặt ra luật hoặc diễn giải luật pháp theo ý riêng của mình (?).

2. Yêu cầu của chúng tôi

2.1 Quyền tố cáo của công dân

Công dân có quyền tố cáo theo quy định của Luật Tố Cáo được ban hành ngày 11/11/2011, cụ thể tại Khoản 1, Điều 2 như sau:

“1. Tố cáo là việc công dân theo thủ tục do Luật này quy định báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức.”

Nguyên tắc xác định người có thẩm quyền giải quyết tố cáo được quy định trong Điều 12 của Luật Tố Cáo, như sau:

“1. Tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức do người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý cán bộ, công chức, viên chức đó giải quyết.

Tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức do người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của cơ quan, tổ chức đó giải quyết.

2. Tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của nhiều cơ quan, tổ chức do người đứng đầu cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý cán bộ, công chức, viên chức bị tố cáo phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan giải quyết.

3. Tố cáo hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực

hiện nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức có dấu hiệu tội phạm do cơ quan tiến hành tố tụng giải quyết theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.”

Bởi những căn cứ pháp lý nêu trên, chúng tôi theo đây đề nghị quý cơ quan tiếp nhận Đơn Tố Cáo này của chúng tôi và tiến hành xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của các cán bộ, công chức, viên chức có dấu hiệu tội phạm theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Chúng tôi nêu cụ thể nội dung tố cáo dưới đây.

2.2 Tố cáo hành vi xâm phạm quyền khiếu nại và hành vi can thiệp vào giải quyết vụ việc dân sự

Bất kể mọi lý do bảo vệ an ninh trật tự xã hội và an toàn giao thông mà chính quyền tỉnh Nghệ An nêu ra trong Công văn 1022, việc ông Lê Xuân Đại, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, và ông Nguyễn Hữu Cầu, Giám đốc Công an tỉnh Nghệ An, sử dụng lực lượng công an (có và không mặc sắc phục) cản trở người đi kiện thuê phương tiện di chuyển, chặn đường và lừa mọi người vào địa hình bất lợi để tấn công và cướp phá tài sản, nhằm mục đích gây cản trở và xâm phạm quyền khiếu nại của các nạn nhân Công ty Formosa, rõ ràng là hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng, cần phải bị xử lý nghiêm minh.

Thật vậy, Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định tại Điều 132 về “tội xâm phạm quyền khiếu nại, tố cáo” như sau:

“1. Người nào có một trong các hành vi sau đây, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến một năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm:

a) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn cản trở việc khiếu nại, tố cáo, việc xét và giải quyết các khiếu nại, tố cáo hoặc việc xử lý người bị khiếu nại, tố cáo;

b) Có trách nhiệm mà cố ý không chấp hành quyết định của cơ quan có thẩm quyền xét và giải quyết các khiếu nại, tố cáo gây thiệt hại cho người khiếu nại, tố cáo.

2. Người nào trả thù người khiếu nại, tố cáo thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

3. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức

vụ nhất định từ một năm đến năm năm.”

Thêm vào đó, Điều 496 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 cũng quy định về việc “xử lý hành vi can thiệp vào giải quyết vụ việc dân sự”.

Do vậy, chúng tôi đề nghị quý cơ quan tiến hành khởi tố vụ án về “tội xâm phạm quyền khiếu nại, tố cáo” đối với ông Lê Xuân Đại, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, và ông Nguyễn Hữu Cầu, Giám đốc Công an tỉnh Nghệ An, như đã trình bày ở trên.

2.3 Tố cáo hành vi vu khống

Chính quyền tỉnh Nghệ An đã chỉ đạo các phương tiện truyền thông địa phương vu khống và bôi nhọ tất cả những người tham gia khởi kiện Công ty Formosa tại ba xã Quỳnh Ngọc, Sơn Hải và Quỳnh Thọ thuộc tỉnh Nghệ An, đặc biệt là cá nhân Linh mục Nguyễn Đình Thực. Công văn 1022 do ông Lê Xuân Đại, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, ký tên cũng chứa đựng nhiều nội dung vu khống và bôi nhọ như vậy.

Hành động nói trên rõ ràng là hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng, với nhiều tính tiết tăng nặng, cần phải bị xử lý nghiêm minh. Thật vậy, Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định tại Điều 122 về “tội vu khống”, như sau:

“1. Người nào bịa đặt, loan truyền những điều biết rõ là bịa đặt nhằm xúc phạm danh dự hoặc gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác hoặc bịa đặt là người khác phạm tội và tố cáo họ trước cơ quan có thẩm quyền, thì bị phạt cảnh cáo, cải tạo không giam giữ đến hai năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến hai năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ một năm đến bảy năm:

- a) Có tổ chức;
- b) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn;
- c) Đối với nhiều người;
- d) Đối với ông, bà, cha, mẹ, người dạy dỗ, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh cho mình;
- đ) Đối với người thi hành công vụ;
- e) Vu khống người khác phạm tội rất nghiêm trọng

hoặc đặc biệt nghiêm trọng.

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ một triệu đồng đến mười triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm.”

Do vậy, chúng tôi đề nghị quý cơ quan tiến hành khởi tố vụ án về “tội vu khống” đối với ông Lê Xuân Đại, Phó Chủ tịch UBND tỉnh, như đã trình bày ở trên.

KẾT LUẬN

Với tư cách là người hướng dẫn các nạn nhân tiến hành khởi kiện Công ty Formosa, đồng thời là nạn nhân trong vụ đàn áp tàn bạo của chính quyền tỉnh Nghệ An vào ngày 14 tháng 2 năm 2017 tại Diễn Châu, bằng văn bản này, tôi – Linh mục Gioan Baotixta Nguyễn Đình Thực, quản xứ Song Ngọc, xã Quỳnh Ngọc, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An – cùng nhiều nạn nhân khác, theo đây:

Tuyên bố lên án và tố cáo hành động đàn áp bằng bạo lực của chính quyền tỉnh Nghệ An đối với những người dân thực hiện quyền cơ bản của công dân theo luật định, đồng thời phản đối và tố cáo Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An đã chỉ đạo các phương tiện truyền thông vu khống và bôi nhọ chúng tôi bằng cách bóp méo sự thật.

Chúng tôi đề nghị quý cơ quan tiếp nhận Đơn Tố Cáo này của chúng tôi, tiến hành xử lý hành vi vi phạm pháp luật của các cá nhân nêu tên ở trên, đồng thời thông báo công khai cho chúng tôi biết kết quả xử lý. Chúng tôi tin rằng một chính quyền chính danh luôn phải tôn trọng ý nguyện của công dân và hành xử trên cơ sở luật pháp.

Lập tại Nghệ An, ngày 3 tháng 3 năm 2017

Linh mục quản xứ Song Ngọc

GB. Nguyễn Đình Thực



Bánh vẽ kinh tế: 33 năm nữa, VN sẽ vượt Canada & Italia ! . .



■ **Trần Nguyễn Thao**

Sau (5) năm cố gắng, Hanoi chỉ dựng được 886 tổ chức đảng [1] trong tổng số 457 ngàn doanh nghiệp tư đang hoạt động tại Việt Nam. Kết quả này cho thấy, dù bị chèn ép, đối xử bất công, phải đối mặt với giải thể, ngưng hoạt động, doanh nghiệp tư cũng vẫn không hoan nghênh chế độ muốn “cài cắm” người vào các công ty của họ. Hanoi một mặt vận động, mong mỗi các nước phương Tây nhìn nhận Việt Nam là nền kinh tế thị trường, nhưng trong đường lối cai trị, chế độ lại muốn đặt ách đô hộ trên kinh tế cả nước. Chính ở điểm không xác định được nền kinh tế đi theo hướng nào rõ rệt, nên Việt Nam nằm trong thế giằng co, một bên tư nhân muốn cởi trói kinh doanh, bên kia là đảng chuyên quyền muốn kiểm soát kinh tế. Dù cho qua bao nhiêu cố gắng cộng đảng cũng không chỉ ra được thể nào là “nền kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa”. Sự kiện này đưa đến phá sản dần một nền kinh tế từ 31 năm nay. Đây chính là mấu chốt doanh nghiệp tư không thể cạnh tranh với các nước trong vùng. Và cũng là nguyên cớ đưa đến 217 ngàn công ty tư nhân ngưng hoạt động.



Hiện nay, theo báo trong nước, trung bình mỗi ngày có trên 315 công ty giải thể [2]. Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho hay, chỉ trong 2 tháng đầu năm 2017, đã có 18.900 doanh nghiệp phá sản, ngưng hoạt động. Trong số này, có 92% thuộc doanh nghiệp nhỏ, vốn 10 tỷ đồng, còn lại là doanh nghiệp vốn trên 10 tỷ đồng.

Đối với các doanh nghiệp đang hoạt động, Hanoi chỉ còn trông cậy vào nguồn thể khóa nơi 38% các công ty có nguồn vốn ngoại quốc FDI (Foreign Direct Investment).

Mới đây (Feb 14) tin từ phía Nhật nói, một số doanh nghiệp ô tô của Nhật có thể rút khỏi Việt Nam do thủ tục rườm rà, tiền “bôi trơn” tốn kém, thuế khóa và ngành công nghiệp phụ trợ của Việt Nam chưa đủ mạnh. Hơn nữa nhu cầu tại Việt nam chưa đạt tới mức phải duy trì nhà máy. Giá thành nhập khẩu cả chiếc xe từ nước ngoài còn rẻ hơn là nhập khẩu linh kiện từ nước ngoài về Việt Nam lắp ráp.

Hàng trăm ngàn doanh nghiệp đóng cửa trong các năm trước, và liên tục giải thể đầu năm nay sẽ gây thất thu rất lớn cho ngân sách của cộng đảng.

Thời gian 16 năm trước, miếng bánh chia chác trong 6000 tập đoàn và tổng công ty nay đang teo tóp lại. Cộng đảng hiện chỉ còn làm chủ 718 Tập Đoàn, Tổng Công Ty, trong đó có hàng

trăm công ty con trực thuộc. Tuy phần lớn Doanh Nghiệp Nhà Nước (DNNN) làm ăn thua lỗ, nhưng là nơi duy nhất hiện nay chế độ dùng đãi ngộ loại đảng viên “có máu mặt”, chuyên chia chác quyền lợi, thao túng kinh tế. Do thiếu tiền chi tiêu, cộng đảng dự trù, từ nay đến năm 2020, bán 500 (DNNN) Hanoi sẽ kiếm được xít soát 400 tỷ Mỹ Kim [3]

Ngày 8 tháng 11 năm 2016, Quốc hội gồm 96% là đảng viên cộng sản đã “đồng ca” mở đường cho âm mưu “bán từng nhóm” tài sản quốc gia đó cho Tàu cộng. Việc này, theo nghị quyết “phải được thực hiện xong năm 2019, gồm tái cấu trúc đầu tư công, doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng để tập trung nguồn lực triển khai cơ cấu lại các lĩnh vực khác”. Quyết nghị cũng cho hành pháp quyền “giải thể, phá sản các doanh nghiệp nhà nước thua lỗ, các dự án đầu tư của doanh nghiệp nhà nước không hiệu quả”. Đây chỉ là gian kế của Hanoi đưa ra Quốc Hội cho “đúng quy trình”.

Về điểm cho phép “phá sản, giải thể” các doanh nghiệp nhà nước thua lỗ, nghị quyết 8 - 11 đã mở ra con đường cho các đảng viên giữ các chức vụ then chốt, tìm cách phi tang tội ăn cắp của dân trọn gói. Bởi vì doanh nghiệp nhà nước là tài sản quốc gia, bị cộng đảng đục khoét đến rục rọt, rồi cho giải thể. Như vậy toàn khối tài sản 400 tỷ Mỹ Kim lớp bán cho Tàu, còn lại sẽ lần lượt biến mất hợp pháp, chả ai có lỗi hay chịu trách nhiệm gì! Từ trước đến nay, cộng đảng vẫn làm ngơ, giữ kín những chuyện mờ ám, thất thoát hàng ngàn tỷ đồng, cho đến lúc nội bộ đấu đá khốc liệt, dân chúng mới thấy một lũ

tranh ăn!

Giải quyết tình trạng ngân sách thất thu, bội chi, Hanoi buộc phải chọn Tàu cộng, khách hàng có thể giá chính trị cao nhất, được nhìn nhận là đối tác ưu tiên hàng đầu, duy nhất được mua rẻ mạt những cổ phần nhà nước Việt Nam có trong các tập đoàn, tổng công ty và khu tài nguyên khoáng sản mà Tàu cộng đã ngấm ngấm từ trước.

Tuy nhiên, khi mua khối tài sản dưới dạng đầu tư trực tiếp, Tàu cộng đòi quyền quản lý, được mua đất đai giá rẻ và bỏ qua những điều kiện về môi trường, an toàn lao động. Các “ông chủ” ngấm từ Tàu cộng, như trường hợp Formosa, vì lợi ích của mình bất chấp tất cả thiên nhiên môi trường hay quyền lợi người lao động.

Nguồn thu này được gọi mỹ miều là thu hút đầu tư và thoái vốn nhà nước. Thực chất đây là hình thức bán nước để có tiền trang trải các khoản nợ và chi tiêu trước mắt.

Nương vào thế mạnh, Tàu cộng được đà vươn thêm cánh tay nắm chặt cổ Hanoi, mới đây Ngân hàng Đầu tư cơ sở hạ tầng Châu Á (AIIB) của Tàu cộng qua Chủ tịch AIIB Jin LiQun nói rằng, sẵn sàng hỗ trợ các hoạt động đầu tư cho tư nhân Việt Nam và các đầu tư cơ sở hạ tầng mà không cần bảo lãnh Chính phủ nhằm “giảm áp lực nợ công cho Việt Nam”. Tàu cộng sẽ chỉ tài trợ các dự án do chính họ kiểm soát. Chiêu thức này sẽ làm tăng sự háo hức

sẵn sàng làm tôi Tàu cộng để có thêm lợi quyền.

Hôm 15 tháng 3, FED quyết định tăng lãi suất thêm 0.25%, tức từ .75% lên 1%. Đây là lần tăng lãi suất thứ hai trong 3 tháng. Sự kiện này sẽ làm cho việc trả nợ của Hanoi vất vả hơn với lãi suất mới của đồng Mỹ Kim. Ngay sau khi FED tăng lãi suất, thị trường vàng Việt Nam lập tức tăng giá; đồng bạc Việt cộng dân mất giá thêm. Muốn có tờ 100 Mỹ Kim bé bằng bàn tay, bạn phải đếm 23 tờ mệnh giá 100 ngàn đồng tiền Việt cộng, nếu dùng tờ mệnh giá 10 ngàn, phải đếm hơi mỗi tay, nhưng đành chịu thôi!

Việc FED tăng lãi suất sẽ thu hút đồng Mỹ Kim nằm lại Hoa Kỳ, đưa đến giảm thiểu lượng kiều hối về Việt Nam. Năm ngoái, thay vì 12 tỷ như mong muốn, Hanoi chỉ nhận được 9 tỷ, giảm lỏi 30%. Năm 2017 kiều hối về Việt Nam có thể còn giảm thêm nữa. Sự việc này sẽ ảnh hưởng đến doanh nghiệp tư và thị trường địa ốc lâu nay cậy dựa vào tiền vốn từ thân nhân ngoài nước. Việc rửa tiền của tham quan cũng bị “bó” lại. Các chuyên gia tài chánh vạch ra rằng, phần lớn lượng kiều hối gần như



chỉ vào Việt Nam qua thủ tục tài chánh trên computer. Khi có người gọi tiền, hệ thống tham những ở Việt Nam dùng Mỹ Kim ăn cắp có sẵn để ở Việt Nam chuyển cho người nhận tiền, tiền ở ngoại quốc sẽ vào tài khoản riêng của bọn tham những. Người Việt Nam ở Hoa Kỳ vào khoảng 4.5 triệu, gửi về Việt Nam khoảng 60% trong tổng số kiều hối.

Tháng 7 năm ngoái, Hanoi tuyên bố hoãn phát hành trái phiếu vì chưa phù hợp với tình hình quốc tế [4]. Thật ra việc này sau khi đưa ra cho quốc hội thông qua, Hanoi cử người đi đàm bán trái phiếu khắp nơi, chẳng mấy ai mua, vì điểm tín nhiệm trên thị trường tài chánh của Hanoi quá thấp.

Tổng Cục Hải Quan nhìn nhận, lượng gạo xuất khẩu năm 2016 chỉ đạt 4,8 triệu tấn [5]. Con số này thấp hơn so với kế hoạch Hanoi đề ra là 5,4 triệu tấn. Theo số liệu của Tổng Cục Hải Quan, thì từ 4 năm nay lượng gạo xuất khẩu của Việt Nam liên tục giảm : năm 2013 là 6,7 triệu tấn, năm 2014 là 6,5 triệu tấn, năm 2015 là 6,6 triệu tấn. Nhưng đến năm 2016 chỉ còn 4,8 triệu tấn. Như vậy về số lượng giảm 25,5%, về giá trị giảm hơn 20% so với cùng kỳ năm trước. Hiện tại, Thái Lan, Ấn Độ, Việt Nam và Pakistan là những thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất trên thế giới, chiếm khoảng 72% tổng lượng gạo xuất khẩu toàn



cầu. Tính đến hết ngày 31-1-2017, lượng gạo tồn kho trong các doanh nghiệp tại Việt Nam còn khoảng hơn 955.900 tấn. Gạo là mặt hàng xuất khẩu đem về cho Hanoi nhiều ngoại tệ nhất trên cả cà phê và hải sản. Nhưng nay gạo lâm vào tình trạng, phẩm chất kém quá, không thể cạnh tranh với gạo của 3 nước nói trên.

Đa phần dân số Việt Nam từ ngàn xưa sống chết với ruộng vườn, cây lúa. Rau trái ăn không xuể phải bán ra nước ngoài. Nhưng lần hồi bị cộng đảng áp dụng kinh tế định hướng xã hội chủ nghĩa, gây ra cảnh biển chết, vựa lúa bị ngập mặn dẫn tới tình trạng phải nhập cảng cả bó rầu. Theo số liệu thống kê của Hải Quan Việt Nam, trong 02 tháng đầu năm nay số tiền dùng để nhập cảng rau trái là 164 triệu Mỹ Kim, và trong vòng hai năm qua, số tiền này đã tăng từ 200 triệu hàng năm lên đến 1 tỷ Mỹ Kim [6].

Nhưng 02 tháng đầu năm nay Việt Nam chỉ bán ra nước ngoài một lượng rau trái khiêm tốn vô cùng, thu về có 421 ngàn Mỹ Kim.

Tình trạng trên mô tả đầy đủ chế độ này không có căn bản tối thiểu để điều hành một nền kinh tế tạm đủ ăn; ngân sách của Hanoi vì vậy sẽ gặp muôn vàn khó khăn là điều không thể tránh. Những nguồn thu ngày càng cạn kiệt, đất đai cũng khó cưỡng chiếm hơn xưa, quan chức không còn nhiều cơ hội kiếm chác. Ở những năm tháng trước, cơ hội và nguồn thu còn nhiều, đủ cho các phe cánh, quan chức thỏa mãn. Vì thế sự yên bình giữa các phe nhóm còn tồn tại, nhưng đến khi nguồn thu giới hạn thấy rõ, thì theo quy luật sinh tồn tranh giành miếng ăn trong nội bộ cộng đảng buộc phải diễn ra khốc liệt như mọi người đều thấy từ giữa năm 2016 đến nay.

TNT, Mar 19-2017

[1] <http://www.bbc.com/vietnamese/business-39224520>

[2] <http://www.baomoi.com/moi-ngay-co-hon-315-doanh-nghiep-pha-san-ngung-hoat-dong/c/21692524.epi>

[3] <http://baodautu.vn/co-phan-hoa-hon-500-dnnn-giai-doan-2016---2020-co-the-thu-ve-400-ty-usd-d53824.html>

[4] <http://vietnamnet.vn/vn/kinh-doanh/tai-chinh/tam-hoan-phat-hanh-3-ty-usd-trai-phieu-quoc-te-316932.html>

[5] http://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/2016-a-sad-year-f-rice-export-lh-03012017115001.html?searchterm:utf8:ust ring=Xu%E1%BA%A5t+kh%E1%BA%A9u+g%E1%BA%A1o

[6] <http://vietnambiz.vn/nhap-khau-rau-qua-tang-toi-52-trong-hai-thang-dau-nam-16088.html>

S.T.T.D TƯỞNG NĂNG TIỀN - LÒNG NGƯỜI QUA MỘT CẢNH HOA

Nhiều người, hay nói cho chính xác hơn là tất cả mọi người, thường tưởng rằng bác sĩ Yersin là người đã tìm ra Đà Lạt – vào năm 1891. Tưởng vậy thôi chứ không phải vậy đâu. Từ từ, nghe tôi nói đầu đuôi (ngon ngành) nè.

Vào một chiều hè năm đó, khi Yersin vừa lò dò bước chân đến thành phố Đà Lạt thì ông hết hồn hết vía – mặt mũi xanh lè, cát không còn giọt máu – khi chợt thấy vợ chồng tôi đang ngồi (lù lù) câu cá ở hồ Xuân Hương. Kể ra nghe cũng hơi mắc cỡ nhưng thiệt tình thì lúc đó tui tui đang cãi lộn, và hơi lớn tiếng. Thay vì ngồi im thưởng thức một buổi chiều vàng, đang roi mệnh man trên hồ vắng – giữa cao nguyên hoang vu và tĩnh lặng – vợ tui cứ lải nhải nói không ngừng chỉ vì tui đã lỡ làm xảy một con cá chép.

- Sao *honey* biết là nó bự?

- Không bự sao cái đợt cần câu cong vòng như chữ “U” vậy?

- Cá nào xảy mà không bự?

- Con này khác, con này bự thiệt và bự lắm lận.

- Thì từ từ để người ta câu con



Đường xa nghĩ nổi sau này mà kính.

Kiều

khác chứ làm gì mà nói hoài vậy?

- Chớ rồi tui nay lấy cái gì ra mà nấu canh chua đây? Cá chưa câu được con nào mà đã lấy *smart phone* để chuẩn bị chụp hình, còn gọi lia lịa hết cha nội này tới cha nội khác, rủ cả đồng tới nhà uống sương sương vài ly chơi ... Không lẽ tui cứ phải đi cầm quần, cầm áo để mua mồi cho mấy người nhậu miết vậy sao?

Coi: tui làm xảy có một con cá chép chừng vài ba ký (thứ cá này hồ Tuyên Lâm và hồ Xuân Hương ở Đà Lạt thiếu mẹ gì) mà vợ tui nó đay nghiến như vậy đó. Nó còn nói hành nói tỏi, nhiều điều tàn tệ khác nữa nhưng tui vẫn ráng dần con nó.

- Nam vô tửu như kỳ vô phong mà *honey*, bạn bè tui anh gặp nhau thì cũng phải uống vài ly chớ, thông cảm chút đi, làm gì mà nãy giờ cứ nhần nhần hoài nghe nhức đầu quá hà.

- Xí! Hôi rượu vào lời ra, cả đám dành nhau nói, ca hát um xùm, ới mưa tầm tã, sao không nghe anh than nhức đầu?

- Thôi, đủ rồi đó nha ...

- Không có đủ thiếu gì hết tron á. Tui có miệng tui cứ nói ... Tui sẽ la lên cho cả nước biết anh là cái thằng ...

Đúng lúc này thì Alexander Yersin xuất hiện. Rõ ràng là nhờ vợ chồng

CHÚC MỪNG

*Chúc Mừng anh Nguyễn Chung, chủ nhân và vợ Trương Oanh, Bác sĩ Y khoa
đã đạt ước nguyện Khai trương Nhà Hàng CHUNG'S EXPRESS
ngày 14 tháng 3 năm 2017*

NHÀ HÀNG MỚI KHAI TRƯƠNG

CHUNG'S EXPRESS RESTAURANT

*New restaurant in downtown Bremerton, WA
242 First Street, Bremerton, WA 98337*

Tel: (360) 813-1620



*Anh Nguyễn Chung, chủ nhân khả ái, đã thành công
trong lãnh vực Nhà Hàng từ năm 1988*

NHÀ HÀNG Á ĐÔNG VỚI CÁC MÓN ĂN ĐẶC BIỆT:

- * Món Teriyaki đặc biệt của Chung's Teriyaki
- * Món Phở Việt Nam
- * Các Món Phở và Mì Xào
- * Các Món Bún
- * Chả Giò và Gỏi Cuốn
- * Bánh Mì có lò Sản Xuất tại Tiệm

**Chúc Nhà hàng CHUNG'S EXPRESS mỗi ngày thêm Phát Đạt!
Chúc Mừng! Chúc Mừng! Chúc Mừng! Chúc Mừng! Chúc Mừng!**



15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683

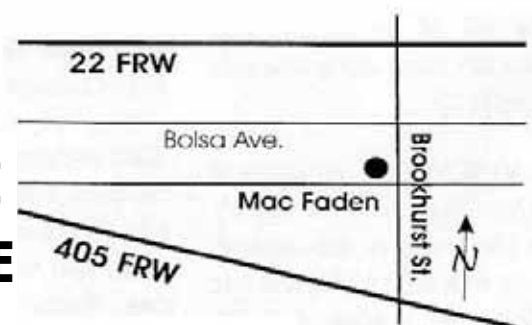
Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG
PHỤC VỤ AN CẦN**



**THUẬN ĐƯỜNG ĐI
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



BAN GIÁM ĐỐC SAIGON CITY MARKETPLACE KÍNH MỜI



Hồ Xuân Hương. Ảnh: [Wikipedia](#)

tui lớn tiếng nên thằng chả mới khám phá ra được Đà Lạt ngay bữa đó; chứ không, chắc cũng còn lâu hoặc (rất) có thể là không bao giờ cả.

Cũng ngay sau “bữa đó” tui tui ly dị. Tôi không thể chấp nhận ở chung với một người đàn bà mà phu xướng phụ (nhất định) không tùy như vậy. Còn nàng cũng cương quyết (thôi) không chịu sống với một “thằng đàn ông rượu chè, bê tha, vũ phu, thô lỗ, vô học, độc đoán, làm tình và làm tiền đều dờ, câu cá cũng dờ khệch luôn” nên chúng tôi đành (vĩnh viễn) chia tay.

Vậy là nhà ai nấy ở, tiền ai nấy sai, hôn ai nấy giữ, đường ai nấy đi. Nàng đi đâu tôi không biết, cũng không hỏi làm chi. Còn tui thì bỏ xứ hoa anh đào mà đi mất tăm luôn cho tới bây giờ.

Và kể từ “bữa đó” đến nay không biết bao nhiêu là nước sông, nước suối, nước mắt, nước mưa ... đã (ào ạt) chảy qua cầu và qua cống. Mỗi tình đầu (màu hoa đào) và Đà Lạt mỗi lúc một thêm nhòa nhạt. Cứ tưởng đâu rằng người xưa, chôn cũ đã chết hết trong tôi rồi thì đột nhiên cả trăm cơ quan truyền thông (bồng) đưa tin dữ về xứ hoa đào:

- [Tuổi Trẻ](#): Phó giám đốc Sở Tư pháp bể hoa anh đào chụp ảnh
- [Công An Nhân Dân](#): Nữ du khách phá hoại mai anh đào khiến người Đà Lạt giận dữ
- [Thanh Niên](#): **Yêu cầu Phó giám đốc Sở Tư pháp** bể hoa anh đào giải trình trung thực
- [Người Lao Động](#): Phó Giám đốc Sở Tư pháp Bình Thuận tường trình về vụ bể hoa

- [Tiền Phong](#): Vì sao PGĐ Sở Tư pháp bể hoa anh đào chụp ảnh?
- [Vietnamnet](#): Nữ phó GD sở cảnh bay vụ bể hoa, ‘tố’ báo chí quay chụp
- [Đài Tiếng Nói VN](#): **Yêu cầu kiểm điểm Phó Giám đốc Sở Tư pháp bể hoa mai ở Đà Lạt**
- [Nhân Dân](#): Bình Thuận Yêu Cầu Phó Giám Đốc Sở Tư Pháp phải xin lỗi
- [Báo Mới](#): Nhục nhã chuyện cảnh hoa quả trứng
- [Công An TPHCM](#): Nữ du khách bể hoa Mai Anh Đào khiến dân mạng dậy sóng

Đúng là sóng gió trong ... một tách **nước trà**. Và thủ phạm chính tạo ra cơn giông bão này không ai khác hơn là những **ông bà** nhà báo quốc doanh. Họ **vốn** cũng chả ưa gì **đám** quan chức nhà nước nhưng vì ngòi viết bị chỉ đạo hay định hướng **nên thường** phải né, tránh không được **đụng chạm đến những vị** lãnh đạo cấp cao, nhất là trong những lãnh vực nhạy cảm.

Nay bỗng vớ được một vị không cao cấp gì cho lắm, và chuyện hoa hoè lại không thuộc vùng cấm nên cả làng báo Việt đã **hăm hờ** xúm vào bể hội đồng bà Phạm Thị Minh Hiếu – phó giám đốc sở tư pháp Bình Thuận – toi bời hoa lá.

Đây, tất nhiên, cũng là một dịp để “công luận lên tiếng” trút bao uất hận (vốn luôn luôn âm ỉ trong lòng) vào giới quan chức – ăn trên ngồi trốc, ăn không ngồi rồi, ăn không từ một thứ gì – ở đất nước mình. Bên dưới hàng trăm bài báo là hàng ngàn phản hồi, với những lời lẽ chua cay và hằn học:



Bên ngoài công ty Formosa sáng 5/3. Chú thích: [BBC](#).

Ảnh: Lê Văn Sơn

- [Nguyễn Văn Ba](#): Vô liêm sỉ vô văn hoá.
- [Trần Sùng](#): Một con lợn không hơn không kém!
- [Hào Song Trần](#): ÔI, QUAN BÀ Tư pháp lại phạm pháp?
- [Dương Đông](#): Bà Hiếu là người thiếu văn hóa, lươn lẹo không xứng đáng là cán bộ lãnh đạo Sở.
- [Phan Bui](#) :Con này ở dưới Bình thuận muốn làm gì nó làm quen rồi.
- [Chi Phương Hà Nội](#): Tôi thấy rằng ý thức của một nhóm người có *địa* vị trong xã hội, nhất là những người làm trong nhà nước, ý thức càng ngày càng *đi* xuống.

Cùng lúc, giới blogger cũng “không quên” vào cuộc:

- [Từ chuyện trộm trứng, bẻ hoa đào, nghĩ về tính trung thực của cán bộ thời nay](#)
- [Công chức bẻ hoa chụp ảnh: Nhà đột từ nóc?](#)

Thái độ hung hãn – và hung dữ – của mọi người đối với bà Phạm Thị Minh Hiếu khiến tôi vô cùng ái ngại, và chợt nhớ đến **đôi câu** (mở đầu) của một bản nhạc do [Hoàng Nguyên](#) sáng tác đã lâu: “Ai lên xứ hoa đào đừng quên mang về một cành hoa. Cho tôi bớt mơ mộng chiều chiều nhìn mây trôi xa xa.”

Coi: “ai lên xứ hoa đào” cũng đều được nhấn nhủ “mang về một cành hoa” nhưng riêng bà phó giám đốc sở tư pháp tỉnh Bình Thuận thì mới chỉ lỡ bẻ một cành đào thôi (chớ chưa kịp bỏ lên xe nữa) mà đã bị cả nước xúm vào rửa xả không tiếc lời, và toàn những lời lẽ nặng nề thái

quá: quan bà lươn lẹo, vô liêm sỉ, vô văn hóa ...

Nếu có cơ hội, thiên hạ (dám) xúm vào ném đá bà Phạm Thị Minh Hiếu cho tới chết luôn chỉ vì (lỡ) bẻ một cành hoa. Mà sao lại đến nỗi thế, hả Trời?

Người Việt với nhau, chứ có phải là người Miên đâu, mà giết nhau dễ vậy? Vấn đề e không vì một cành hoa gãy mà là sự đồ võ (khó lòng cứu vãn) trong lòng của người dân Việt đối với giới quan chức, ở đất nước này.

Khi nhìn những vòng giây kẽm gai bao quanh để bảo vệ Formosa, vào ngày 3 tháng 5 vừa qua, blogger [Trương Duy Nhất](#) đã thốt lên đôi lời cảm thán: “Dù hôm nay không máu đổ. Nhưng những hàng thép gai kia còn buốt đau hơn máu. Những hàng thép gai luôn khiến ta gợi nhớ... chiến tranh. Nhưng đây là cuộc chiến khác. Cuộc chiến mà chính quyền đã coi nhân dân như kẻ thù của họ.”

Tương tự, blogger [Cánh Cò](#) kết luận rằng nhà nước đã lựa chọn chiến tuyến và thái độ: “Quyết chiến với dân.” Và đây mới đích thực là cuộc “chiến tranh nhân dân” mà người CSVN vẫn thường rêu rao nhưng đến nay họ mới có dịp ném mùi.

Tuy muộn nhưng tôi hy vọng rằng nếu hững người lãnh đạo chính phủ hiện hành nhìn ra được lòng người, qua một cành hoa gãy, họ vẫn còn có đủ thời gian để tìm cách tránh cho cả dân tộc Việt khỏi bị phí phạm máu me trong tương lai gần.

TIẾNG THÉT TỪ LƯƠNG TÂM

- Kính tặng LM Nguyễn Văn Lý và những Nhà Đấu Tranh Dân Chủ trong nước.
- Thân tặng Tuổi Trẻ Việt Nam, không có một chế độ nào có thể bịt miệng chúng ta

■ Võ Đại Tôn

Một bàn tay không che nổi mặt trời
Đang sáng rọi vào lương tri Nhân Loại.
Một bàn tay làm sao bóp tan tiếng nói
Đang khơi nguồn cho biển động muôn nơi ?
Dã thú vây quanh, Người vẫn yên ngồi
Như bậc Thiền Sư giữa trăm nghìn bão táp.
Một tiếng thét làm quân thù cúi rạp
Lòng sói lang run sợ kinh hoàng.
Tiếng thét của Cha Ông từ thuở hồng hoang
Khắc lên đá lời Tâm Nguyên dựng Nước.

- Cửa Đẳng Giang ngăn chân bạo ngược
Kiếm vạch lòng sông, tiến bước không lùi.
- Cửa Đổng Đa, xác giặc chôn vùi,
Trên bành tượng hào quang thân lẫm liệt.
- Cửa Chí Linh, tụ về bao hào kiệt
Nung thép trong lòng, sấm hịch rền vang.
- Cửa đầu rơi Yên Bái chẳng quy hàng
Run máy chém, mặt thù xanh hoảng sợ.
- Cửa bao người lịm dần khô tiếng thở
Trên quê hương không mảnh đất vui thân.
Từ Cổng Trời cùm sắt máu hoen chân
Trong uất nghẹn vẫn gào lên Tiếng Thét.
Bao đòn thù trên thân tù đối rét
Chung màu da sao mãi gánh oan khiên ?
- Cửa đàn em thơ đói khát triền miên

Thân vàng vọt thành món hàng mua bán.
Thế hệ trăm luân, sinh phong dân khô cạn
Đời tương lai em chống nạng về đâu ?
Mấy chục năm vẫn chỉ một màu
Đen tui nhục bao trùm lên đất nước.
Một bàn tay vẫn nguyên hình bạo ngược
Đang bịt mồm Công Lý, bóp Quyền Dân.
Nhưng Hồn Thiêng Sông Núi tựa Linh Thần
Đang phù trợ cho Người luôn vững chí.
Đang kết tụ từ nghìn năm hào khí
Hòa chung thành một Tiếng Thét hôm nay.
Đại diện Toàn Dân trong bóng tối đêm ngày
Cho Nhân Loại bừng Lương Tri, thức tỉnh.
Bao thế hệ trời Nam, ngẩng cao đầu chiếm lĩnh
Quyền Con Người chung ánh sáng phương Đông.
Ba triệu bàn tay đầy sắc máu chuyên hồng (*)
Cũng không thể che Mặt Trời thế kỷ.
Một Tiếng Thét mà vang lừng Nhân Vị
Vườn Tự Do thơm nhụy nở bình hoa,
Nhịp liên hoàn Dân Chủ bản đồng ca !

(*) - ba triệu đảng viên cộng sản Việt Nam.

NHỮNG KỶ NIỆM TRÊN ĐƯỜNG TRUYỀN GIÁO

■ LM. Piô Ngô Phúc Hậu

LTS. Tòa soạn nhận được bài viết tay “Kỷ Niệm 17. Làm Đường lạc Lối” của LM. Ngô Phúc Hậu qua sự chuyển giao của bác Trà Lũ. LM. Piô Ngô Phúc Hậu là một Linh mục nổi tiếng về truyền giáo, giảng thuyết và viết văn. Ngài sinh ngày 9.5.1936 tại Hiền Quan tỉnh Phú Thọ, giáo phận Hưng Hóa, miền Bắc Việt Nam. Ngài theo học Đại Chủng Viện Lê bảo Tịnh và Thánh Giuse, Saigon. Chịu chức Linh mục ngày 10.5.1964 tại Cần Thơ. Nhiệm sở đầu tiên là Cha Phó Nhà Thờ Chánh Tòa Cần Thơ năm 1965 và nhiệm sở cuối cùng là Linh mục chánh xứ Cái Rắn, Cà Mau năm 1994. Ngài không chủ trương xây nhà thờ mà chủ trương đưa Chúa đến cho từng người, từng gia đình. Ngài sống rất khó nghèo và đạo đức. Ngài thường được mời đi chia sẻ các kinh nghiệm về truyền giáo cho các lớp cắm phòng của các Linh mục hay các lớp học về truyền giáo tại các Đại Chủng Viện khắp nước. Ngài có lối nói chuyện rất dí dỏm và hấp dẫn. Hiện cha đã 81 tuổi và hưu trí tại sinh quán Miền Bắc.

Kỷ Niệm 17. Làm Đường Lạc Lối

Mình quyết tâm đi bộ mỗi ngày từ 10 đến 20 cây số. Đi bộ để tăng sức khỏe cho đôi chân. Đi bộ để cung cấp hình ảnh đẹp cho cặp mắt. Đi bộ để sưu tập cho bộ não những kiến thức về lịch sử của thời xa xưa: Thời của Hai bà Trưng; Thời của ông Phùng Hưng và ông Ngô Quyền... Đi bộ để may ra gieo được một hạt giống Tin Mừng.

Hôm ấy, mình rảo qua các phố của thị xã Sơn Tây. Nhà nào trên phố cũng mở cửa và bày hàng để đón khách. Mình không mua hàng và cũng không muốn vào quán uống nước. Chán phố thì vào ngõ. Chán ngõ thì vào gác. Ngõ gác nào cũng kín cổng cao tường. Không thấy người. Chỉ nghe tiếng chó sủa gâu gâu. Sợ quá, bèn tìm lối ra, để tìm lối về. Tìm mãi chả thấy. May quá: Thấy một cụ già đang đứng thờ thần ở ngã ba, bèn đến gõ lời.

- Ông ơi, tôi làm đường lạc lối rồi, xin ông vui lòng chỉ cho tôi hướng đi về Thành Cổ.
- Thì mời bác vào nhà tôi uống nước đã.

Ông cụ diu mình vào căn nhà ở ngay đầu ngõ. Căn nhà cấp bốn vừa hẹp, vừa thấp, vừa cũ kỹ. Phòng khách chỉ có một cái giường và hai cái tủ. Ông cụ mời mình ngồi trên giường, vì giường có nệm êm. Còn Ông thì ngồi trên ghế nhựa. Giữa chủ và khách là cái đôn nhỏ. Trên đôn nhỏ có một ấm trà và gói thuốc lá ERA. Cả chủ lẫn khách đều hoan hỉ phì phà điều

thuốc lá và nhâm nhi tách trà đặc. Bỗng ông cụ nhìn mình lom lom, rồi tuyên bố mạnh mẽ như một ông thầy tướng số già đời:

- Tôi thấy cái mặt của ông nhân hậu lắm. Người nhân hậu thì không thể làm đường lạc lối được.
- Tôi làm đường lạc lối về địa lý, mà ông lại lái sang con đường Chân lý của đạo làm người. Xin cảm ơn ông. Nhưng tôi không dám nhận lời khen của ông đâu ...

Chuyện đạo, chuyện đời bắt đầu từ đây.

Đời của ông thì ba chìm, bảy nổi, chín lênh đênh! Chìm, nổi và lênh đênh mãi, đến mức độ ông đánh mất niềm tin vào mọi đồng nghiệp. Trong tim của ông chỉ còn một người bạn thân thương là nhà văn Sơn Nam. Nhờ nhà văn Sơn Nam, ông biết Đức Giêsu Kitô, mà ông gọi là Jesus Christ. Mình tặng cho ông cuốn Nhật Ký Truyền Giáo. Ông tặng mình cuốn Kinh Thánh của Tin Lành.

Từ quen đến thân. Từ thân đến thương. Ông thôi xưng hô “Anh – Tôi” để chuyển sang “Cha – Con”. Mình kể chuyện này cho cha xứ. Cha xứ mừng quá và cho ban hành giáo tới lợp cho ông ấy cái mái nhà. Mái nhà cũ rệu rạc được thay thế bằng mái tôn chống nóng và chống ồn. Bây giờ thì ông biết thế nào là cha xứ, thế nào là giáo xứ, thế nào là ban hành giáo và công tác xã hội của tín đồ Công Giáo. Ngày xưa thì ông ghét đạo. Bây giờ thì ông thương đạo.

Kết cuộc, ông ngỏ lời: “Xin Cha cho con theo đạo của cha.”

Mình trao cho ông cuốn “Giáo Lý Dự Tòng” và cuốn “Dấu Chân Của Thầy”. Ông đọc và ông hiểu, vì ông đã có chút vốn liếng từ đạo Tin Lành.

Hôm ấy mình đến thăm ông, thì bà con xóm giềng cho biết “Ông ấy nhập viện rồi”. Vào viện tìm thì mới biết rằng ông bị ung thư phổi. Được tin này cha xứ vội vàng đánh xe tới bệnh viện rước ông về nhà nguyện của Tòa Giám Mục. Ông được rửa tội trong một Thánh Lễ chỉ có khoảng một chục người tham dự. Ông cảm động đến trào lệ.

Ông lãnh ba Bí Tích Khai Tâm vào ngày 30.06.2016. Chúa đón ông về vào ngày 26.08.2016. Tất cả đều âm thầm và lặng lẽ như hạt giống gieo vào thửa ruộng ẩm ướt. Hôm nay chẳng ai thấy gì. Mọi sự là của ngày mai và ngày mai là của Chúa ...

Mình lặng lẽ âm thầm chờ ngày mai ấy.

GIẢI ĐÁP GIÁO LÝ

■ Lm. FX Ngô Tôn Huân



CÓ THÁNH LỄ NÀO DÀNH RIÊNG ĐỂ CẦU CHO AI KHÔNG ?

XIN CHA VUI LÒNG GIẢI ĐÁP NHỮNG CÂU HỎI SAU ĐÂY :

1. Thế nào là linh mục bị “treo Chén” ?
2. Người dự tòng có buộc phải “xưng tội” trước khi được rửa tội không ?
3. Có lễ nào chỉ dành riêng cầu cho một người xin hay không , và linh mục có được phép soạn kinh riêng cho giáo dân đọc , giảng dạy với ngôn từ thô lỗ hay đi làm quảng cáo thương mại cho ai hay không ?

Trả lời:

1-Về câu hỏi thứ nhất, xin được giải thích như sau:

Mọi linh mục giáo phận (diocesan priests)- hay còn gọi là linh mục triều, sau khi được chịu chức, thường được giám mục của mình trao cho một thư bổ nhiệm (letter of appointment) hay còn gọi là “bài sai” trong đó có liệt kê những năng quyền (priestly faculties) được làm như:

- Cử hành Thánh lễ Tạ ơn (Eucharist)
- Cử hành các bí tích rửa tội, thêm sức, hòa giải, sức dầu bệnh nhân và chứng hôn.
- Giảng dạy giáo lý và rao giảng Tin Mừng. (Gospels)

Như vậy, nếu không có thư bổ nhiệm trên, thì linh mục không thể công khai (publicly) cử hành các bí tích trên , dù mình có chức linh mục. Lại nữa, khi linh mục đang có năng quyền ở một giáo phận, đến chơi và lưu trú hơn một tuần lễ ở lãnh thổ thuộc giáo phận khác, thì cũng buộc phải xin năng quyền của Bản quyền địa phương, nếu muốn thi hành sứ vụ linh mục như làm lễ cho hôn nhân, giải tội, sức dầu .v.v. Nghĩa là không phải cứ là linh mục thì đi đâu cũng đương nhiên được thi hành các tác vụ linh mục , dù mình có chức linh mục thực thụ. Ngoại trừ trường hợp khẩn cấp nguy tử, thì linh mục nào cũng được

phép giải tội hay sức dầu cho bệnh nhân ở bất cứ địa phương nào.

(x giáo luật 987, triệt 2)

Khi một linh mục phạm lỗi gì, khiến Giám mục của mình phải tạm rút hay rút vĩnh viễn năng quyền (thí dụ linh mục có tội về sách nhiều tình dục trẻ em), thì linh mục tạm thời hay vĩnh viễn không được thi hành mọi tác vụ linh mục ở bất cứ nơi nào trong hay ngoài giáo hội địa phương (giáo phận). Tuy nhiên, trong trường hợp khẩn cấp, nguy tử, thì dù bị rút hết năng quyền, linh mục vẫn được phép giải tội và sức dầu bệnh nhân như nói ở trên..

Giáo dân Việt Nam vẫn quen nghe nói linh mục bị “**treo chén**” nhưng đúng hơn phải nói theo giáo luật là “**bị rút năng quyền**.”

Treo chén hay **rút năng quyền (suspension of faculties) hay là bị vạ huyền chức= suspension of faculties . (giáo luật số 1333)** đều có nghĩa là linh mục tạm thời hay vĩnh viễn không được thi hành tác vụ linh mục (priestly ministries) như giảng dạy, làm lễ, rửa tội ,thêm sức, giải tội, sức dầu bệnh nhân và chứng hôn công khai ở đâu, trừ trường hợp khẩn cấp nguy tử của bệnh nhân thì linh mục vẫn phải làm nhiệm vụ, dù đang bị “rút năng quyền”.

Riêng các linh mục Dòng, nếu muốn thi hành tác vụ

linh mục trong phạm vi một giáo phận thì, ngoài ủy nhiệm thư của Bề Trên Dòng, cũng phải xin năng quyền nơi Bản quyền địa phương (giáo phận) nếu muốn làm mục vụ ở địa phương đó, theo đề nghị của Bề Trên Dòng liên hệ. Khi năng quyền này bị rút thì cũng không được phép thi hành năng quyền nơi cấp phát nữa.

2- Người dự Tòng (catechumens) có cần phải xưng tội trước khi được rửa tội hay không ?

Tôi đã có lần trả lời câu hỏi này rồi. Nay xin nhắc lại một lần nữa, là theo giáo lý thì người dự tòng có nghĩa là những người trên 18 tuổi, chưa từng được rửa tội, muốn gia nhập Giáo Hội Công Giáo qua chương trình giáo lý đặc biệt gọi là RCIA (Rites of Christian Initiation for Adults). Người dự tòng sẽ được dạy giáo lý để được rửa tội, thêm sức và rước Mình Thánh Chúa lần đầu trong lễ Vọng Phục Sinh (Easter Vigil) đêm thứ bảy Tuần Thánh.

Khi được rửa tội, thì mọi tội cá nhân (personal sins) và tội nguyên tổ (original sin) cùng với hậu quả của tội đều được tha hết một lượt (x SGLGHC số 1263). Do đó, người dự tòng không phải xưng tội cá nhân trước khi được rửa tội. Và lại, không bí tích nào được ban thành sự cho ai chưa được rửa tội, là cửa ngõ đi vào các bí tích khác như Thánh Thể, hòa giải, sức dầu bệnh nhân và Truyền Chức Thánh. Nghĩa là muốn lãnh nhận thành sự (validly) các bí tích trên, buộc phải được rửa tội trước. Do đó, không bao giờ linh mục nào được trao Mình Thánh Chúa hay giải tội cho trẻ em hay người lớn nào chưa được rửa tội. Trong trường hợp nguy tử, nếu bệnh nhân muốn nhập Đạo Công Giáo để lãnh nhận ơn cứu độ của Chúa Kitô, thì phải dạy cho họ những điều cần yếu về giáo lý trước khi rửa tội cho người ấy và không cần bắt họ xưng tội vì phép Rửa cũng tha mọi tội cá nhân và hậu quả của Tội nguyên tổ như đã nói ở trên.

Như thế, ai đòi người dự tòng phải xưng tội trước khi rửa tội là không đúng theo giáo lý và thần học bí tích (sacramental theology).

Có chăng, trong khi dạy giáo lý, cần giải thích rõ cho người dự tòng biết là với bí tích Rửa tội thì mọi tội cá nhân người ấy đã phạm cùng với hậu quả của tội nguyên tổ cho đến lúc được rửa tội, thì đều được tẩy sạch một lần khỏi mọi vết nhơ của tội. Và chiếc áo hay khăn trắng được trao cho sau khi rửa tội là dấu chỉ sự đổi mới hoàn toàn trong tâm hồn người tân tòng,

sau khi được tái sinh qua phép rửa và mặc lấy Chúa Kitô là Ánh Sáng cụ thể qua cây nến cầm trên tay và khăn trắng hay áo trắng mặc trên mình.

Đây là những điều cần thiết phải dạy cho người dự tòng biết trước khi họ được lãnh nhận ba bí tích quan trọng là Rửa tội, thêm sức và Thánh Thể trong lễ Vọng Phục Sinh, hay trong dịp riêng nào đó.

3-Có lễ nào được dành riêng cho một người xin hay không ?

Thánh lễ Tạ Ơn (Eucharist) là hành động phụng vụ quan trọng nhất diễn lại cách bí tích trên Bàn thờ ngày nay Bữa ăn sau hết của Chúa Kitô với 12 Tông Đồ và Hy tế đền tội mà Chúa dâng lên Chúa Cha trên Thập giá ngày hôm sau để một lần xin tha mọi tội cho cả nhân loại đáng bị phạt vì tội lỗi. Chính nhờ Hy tế đền tội này mà con người có hy vọng được cứu rỗi nhờ công nghiệp cứu chuộc vô giá của Chúa Kitô, Đấng **“đã hiến dâng mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người,”** (Mt 20 : 28)

Vì thế, Thánh lễ Tạ ơn là đỉnh cao và là nguồn mạch của đời sống Giáo Hội và của mọi Kitô hữu, vì mỗi khi cử hành Thánh Lễ, Giáo hội lại một lần hiệp thông cùng Chúa Kitô dâng lời ngợi khen, cảm tạ lên Chúa Cha và xin ơn tha tội cho chúng ta ngày nay cùng thể thức mà Hy Tế đền tội xưa Chúa Kitô dâng trên thập giá để xin ơn tha tội cho toàn thể con người.

Như vậy, mọi Thánh lễ đều là việc ca ngợi và cảm tạ Chúa Cha nhờ Chúa Kitô và trong Chúa Thánh Thần. Trong mọi Thánh lễ đều có lời cầu xin của Giáo Hội cho Đức Giáo Hoàng, cho Giám mục giáo phận, cho các tín hữu còn sống hay đã ly trần (Kinh nguyện Tạ Ơn I,II, III, IV) dù không có ai xin lễ cầu riêng..

Khi có người xin lễ cầu cho một hay nhiều linh hồn đã qua đời thì chủ tế đọc thêm tên thánh của người muốn xin cầu cho, hoặc nhớ đến ý lễ của người xin, như xin ơn bình an, xin có công ăn việc làm, hay xin khỏi bệnh tật v.v. **Nhưng không có Thánh lễ nào chỉ dành để cầu riêng cho một ý lễ của người xin bao giờ.** Vì như đã nói ở trên, dù có ai xin lễ với ý lễ riêng thì vẫn có lời cầu chung cho Đức Thánh Cha, cho giám mục giáo phận, cho người còn sống và cho những linh hồn cha mẹ tổ tiên và thân bằng quyến thuộc đã qua đời. Vì thế không có linh hồn nào bị coi là **“mồ côi”**-nghĩa là không có ai cầu nguyện cho- khiến phải xin lễ cầu riêng cho họ. Lại nữa, cũng

**Cali
Home
Finance**

**VĂN PHÒNG
CHO VAY TIỀN
VÀ MUA BÁN
BẤT ĐỘNG SẢN**

10246 Westminster Ave.
Garden Grove, CA 92843
(714) 636-9880



TRẦN QUANG VINH
RES: (714) 530-8703

- Purchase & Refinance
- 15 năm & 30 năm
- First T.D. & Second T.D.
- Fixed, Adjustable, GPM, Buy Down Rate
- Residential, Commercial, Apartment & Land Loan
- Có chương trình cho thân chủ bị trở ngại về Credit



TRẦN QUANG HÙNG
(714) 636-9880

Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
 - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
 - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

**Bác Sĩ Nha Khoa
NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**
Monday through Saturday

714-839-3891

NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM

15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683

PARACEL Seafood

Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- **Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần**
- **CÓ LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm**

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM

15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683

Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614



Người dự Tông

không cần phải cầu nguyện cho các thai nhi,- tức là những trẻ đã bị giết vì tệ nạn phá thai. Các thai nhi này hoàn toàn vô tội và chắc chắn đã được Chúa đón nhận vào Thiên Đàng rồi, nên không cần phải xin lễ cầu cho chúng nữa.

Trong mỗi Thánh Lễ, chỉ có sự khác biệt là dù cầu cho nhiều người nhưng linh mục chủ tế chỉ được lấy bổng lễ (mas stipend) của một ý lễ thôi. Nếu vì lý do mục vụ mà phải gom nhiều ý lễ trong một thánh lễ, thì sau đó linh mục phải làm lễ bù cho đủ, nếu muốn hưởng trọn số bổng lễ của người xin.(x giáo luật số 948).Đó đó, linh mục cần nói rõ điều này cho giáo dân hiểu để tránh hiểu lầm.

Tóm lại, Thánh lễ là việc thờ phượng, ngợi khen và cảm tạ Thiên Chúa mà Giáo Hội hiệp dâng trên bàn thờ cùng với Chúa Kitô để xin ơn tha thứ cho người còn sống cũng như cho người đã chết trong ơn nghĩa Chúa nhưng còn đang được thanh luyện trong Luyện tội (Purgatory). Thánh lễ

là bí tích cao trọng nhất qua đó Chúa Kitô lại hiện diện cách bí tích qua thừa tác viên con người là linh mục và giám mục để diễn lại Bữa tiệc ly và Hy tế thập giá của Người để ban ơn cứu độ cho chúng ta ngày nay cùng thể thức và mục đích của Hy tế thập giá trên núi Sọ xưa kia.

Do đó, không có Thánh Lễ nào chỉ dành cầu riêng cho ai còn sống hay đã ly trần, cho dù người xin lễ có bỏ ra bao nhiêu tiền thì cũng không thể có lễ riêng cho một mình ai được.Cũng cần nói thêm một lần nữa là Chúa ban ơn thánh của Người cho ai thì hoàn toàn do lòng quảng đại bao la của Người chứ không vì số tiền lớn hay nhỏ của người xin lễ.Như thế, đừng ai lầm tưởng là mình bỏ số tiền lớn ra xin lễ thì được công phúc nhiều hơn là bỏ ít tiền.Thánh lễ là vô giá và ơn Chúa là nhưng không (gratuitously) nghĩa là không thể mua được bằng tiền bạc bao giờ.

Về câu hỏi chót liên quan đến việc linh mục có được phép soạn kinh

riêng cho giáo dân đọc hay không, xin trả lời ngay là mọi kinh nguyện, kể cả các bài thánh ca của ai soạn hay sáng tác phải được giáo quyền địa phương duyệt xét và quyết định có cho đọc hay không trước khi phổ biến cho giáo dân đọc chung trong nhà thờ hay ở tư gia. Các bài thánh ca cũng vậy. Nghĩa là không ai được tự ý soạn kinh và soạn nhạc cho giáo dân đọc và hát trong nhà thờ mà không có phép của bản quyền địa phương, tức Tòa Giám mục sở tại.

Đây là kỷ luật bí tích và phụng vụ mà mọi cha sở phải thi hành nghiêm chỉnh, vì việc thờ phượng phải tuân theo kỷ luật chung của Giáo Hội, chứ không theo sở thích của cá nhân nào.

Sau hết, một lần nữa cũng xin nói thêm là linh mục không nên ôm cây đàn để hát và kể chuyện tếu trong những dịp tiệc cưới hay gây quỹ từ thiện. Lại càng không nên làm quảng cáo thương mại cho ai, như một linh mục kia đã nằm dài trên ghế để quảng cáo cho loại ghế xoa bóp này.Làm như vậy là đã tự đánh mất tư cách của linh mục, một Đức Kitô thứ hai (Alter Christus) trong sứ vụ(Ministry) và trước mắt người đời.

Lại càng không được giảng dạy sai lầm, ăn nói thô lỗ, tục tằn như một linh mục kia ở Mỹ về Việt Nam giảng tại giáo xứ Tân Sa Châu Saigon năm qua, đã gây phẫn nộ cho giáo dân vì nội dung bài giảng và ngôn ngữ thô tục, kém văn hóa của ông này.

Ước mong những giải đáp trên thỏa mãn những câu hỏi đặt ra

**Lm Phanxicô Xaviê
Ngô Tôn Huân**



Tin Mừng Giữa Dòng Đời

■ **Trần Việt Cường**

LTS.- Mục “Tin Mừng Giữa Dòng Đời” được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Phần lớn những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiêp Hô thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuần tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo ĐĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

Ánh Sáng Cho Trần Gian

Mt 5:7-16

Phúc thay ai xót thương người, vì họ sẽ được Thiên Chúa xót thương. Phúc thay ai có tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa. Phúc thay ai xây dựng hòa bình, vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa. Phúc thay ai bị bách hại vì sự công chính, vì Nước Trời là của họ.

Phúc cho anh em khi vì Thầy mà bị người ta sỉ vả, bách hại và vu khống đủ điều xấu xa. Anh em hãy vui mừng hơn hở, vì phần thưởng dành cho anh em ở trên trời thật lớn lao. Quả vậy, các ngôn sứ là những người đi trước anh em cũng bị người ta bách hại như thế.

Anh em là muối cho đời. Nhưng muối mà nhạt đi, thì lấy gì muối nó cho mặn lại? Nó đã thành vô dụng, thì chỉ còn quăng ra ngoài cho người ta chà đạp.

Anh em là ánh sáng cho trần gian. Một thành xây trên núi không thể che giấu được. Cũng chẳng có ai thấp đèn lên rồi lấy thùng úp lại, nhưng đặt trên đế, và nó soi sáng cho mọi người trong nhà.

Cũng vậy, ánh sáng của anh em phải chiếu giải trước mặt thiên hạ, để họ thấy những công việc tốt đẹp anh em làm, mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng ngự trên trời.

Tin Mừng hôm nay chiếu giải một niềm hy vọng và một hứng khởi vào trong cuộc sống của mỗi người chúng ta. Niềm hứng khởi đặt nền trên sự tin tưởng mà Thiên Chúa đã kỳ vọng nơi mỗi người chúng ta. Ngài tin tưởng cho đến nỗi so sánh cuộc đời ta tốt đẹp và nguy nga như một thành được xây trên núi và không thể che giấu được. Chúa kỳ vọng cuộc đời ta như ngọn đèn sáng phải được đặt trên đế để soi sáng cho cả nhà. Chúa vẫn tin tưởng ta ngay cả khi ta không còn tin tưởng nơi chính mình. Có nhiều lúc trong cuộc đời, có thể là ngay lúc này, ta đã quá mệt mỏi và chán nản. Có thể vì nhiều lý do: thất bại trong công việc làm ăn, thất vọng về những người ta đã từng đặt hết tin tưởng, vì cuộc sống gia đình không có hạnh phúc hay vì những giới hạn của thân xác do tuổi tác, bệnh tật...

Thiên Chúa tin tưởng nơi ta và Ngài đã muốn sai ta đi vào cuộc đời như sứ giả của Ngài. Vì vậy, mỗi ngày trong cuộc sống là một cuộc hành trình đầy hứng khởi, cho dù hoàn cảnh chung quanh có nhiều vấn đề và chông gai thử thách. Mỗi ngày trong cuộc đời là một cơ hội để ta lại bắt đầu một chương sách mới

của cuộc sống. Trong chương sách đó ta có thể viết một bài tình ca của yêu thương và phục vụ, ta có thể vẽ lên một khung trời bình an của giao hòa và tha thứ. Cuộc sống của ta phải đầy hứng khởi vì chính Thiên Chúa đã yêu thương ta và tin tưởng gửi ta vào trong cuộc đời để trở thành muối men và ánh sáng và trở thành chứng nhân của tình yêu của Ngài giữa cuộc đời cho đến nỗi *mọi người có thể nhìn những việc làm của ta mà ngợi khen tôn vinh Thiên Chúa là Cha ngự trên trời.*

Sứ vụ làm muối, men và ánh sáng ở giữa trần gian của người giáo dân đã được Thánh Giáo Hoàng Gioan-Phaolô Đệ Nhị đặc biệt đề cao trong Thông Điệp Người Tín Hữu Giáo Dân. Ngài nói sứ vụ làm muối men và ánh sáng đã được Chúa Giêsu gửi đến cho toàn thể các Kitô hữu. Thế nhưng phải được hiểu trước tiên là cho những tín hữu giáo dân. Lý do là vì người đời có thể không đến nhà thờ, không gặp các linh mục. Nhưng họ không thể trốn tránh ảnh hưởng của những người tín hữu giáo dân. Vì những tín hữu giáo dân đang sống giữa họ, giữa lòng cuộc đời, và là một thành phần làm nên xã hội mà họ đang chung sống. Người đời không thể không chịu ảnh hưởng của những tín hữu giáo dân đang sống giữa họ và đang tác động như muối mặn, men nồng và ánh sáng rực rỡ. Những tín hữu này được Chúa Giêsu so sánh như một thành đã xây trên núi và không thể che dấu được.

Sứ vụ làm muối và ánh sáng được Thánh Mát-thêu ghi lại ngay sau bài giảng về tám mối phúc thật, một cương lĩnh tuyệt vời cho những người muốn theo Chúa Giêsu. Tám mối phúc thật chính là một bộ luật mới, trỗi xa hơn luật cũ trong Cựu Ước. Luật cũ rất quan trọng vì đặt nền tảng luân lý căn bản cho xã hội và cho cuộc sống: Không được giết người, không được trộm cắp, không được gian dâm... Luật mới của Tám Mối Phúc Thật mời gọi ta tiến lên một bình diện khác hẳn. Một bình diện lạ thường và cao vời cho đến nỗi luôn mang tính cách một cuộc cách mạng. Trái tim con người sẽ luôn run sợ khi đối diện với những lời gọi này. Phúc cho những ai khó nghèo và có tinh thần nghèo khó. Phúc cho những ai có thể vượt lên trên những ràng buộc của sở hữu. Những ai có thể sẵn sàng từ bỏ và không hề bị lệ thuộc vào những gì mình đang có. Nước trời thuộc về họ và cả vũ trụ cũng như thuộc về họ, Họ có thể nhìn trăng sao, núi rừng hùng vĩ hay biển khơi mênh

mông và cảm tạ Chúa vì Chúa đã ban cho họ cả một vũ trụ tuyệt vời. Phúc cho những ai đói khát sự công chính. Phúc cho những ai than khóc, những người có một trái tim nhạy cảm, biết cùng đau nỗi đau của tha nhân...

Những mối phúc thật được đưa ra như một lý tưởng tuyệt vời mà không ai trong nhân loại có thể tự hào là đã sống trọn vẹn. Duy một mình Chúa Giêsu là Thiên Chúa làm người mới là hiện thân của Tám Mối Phúc Thật. Chính Chúa Giêsu đã trở thành Lễ Luật. Ngài chính là Đường dẫn đến Thiên Chúa. Ngài là hình ảnh tuyệt vời của Thiên Chúa: *Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha.* Ngài chính là Thiên Chúa. Đồng thời Ngài là mẫu gương cho con người lý tưởng. Muốn sống trọn vẹn định mệnh làm người ta phải đi bước theo chân Chúa Giêsu.

Những đặc nét của con người lý tưởng đó đã trở nên hiện thực qua Con Người Chúa Giêsu và được diễn tả trong những mối phúc thật.

Phúc cho ai thương xót người, vì họ sẽ được xót thương."

Chúa Giêsu là Đấng giàu lòng thương xót. Ngài thương đoàn lũ dân chúng vì họ như đoàn chiên không người chăn dắt. Ngài xúc động khi nhìn thấy đám tang con trai của một goá phụ, và Chúa đã nhỏ lệ khi đứng trước mồ La-gia-rô. Tâm tình thương xót tha nhân là đặc nét của Chúa Giêsu, Ngôi Lời Nhập Thể. Khi Chúa bị đóng đinh trên thập giá, những thủ lãnh tôn giáo thời đó đã chế diễu Ngài: *Nó đã cứu được người khác mà không cứu được chính mình!* Lòng thương xót, nhân từ cũng được mặc khải là đặc nét của Thiên Chúa, như lời Chúa Giêsu trong Phúc Âm Luca: *"Các con hãy trở nên nhân từ như Cha các con ở trên trời là Đấng nhân từ"*.

Lòng thương xót người được Chúa Giêsu chúc phúc, và dường như được coi như là điều kiện để chính người đang thương xót tha nhân, cũng đón nhận được sự xót thương. Về phương diện nhân loại, chân lý này ta cũng có thể hiểu được. Những ai nhân từ, giàu lòng thương xót và hay giúp đỡ tha nhân cũng được mọi người yêu chuộng và muốn đến gần. Họ giống như một ốc đảo xanh tươi, có mạch nước mát trong, giữa một sa mạc khô khan nguy hiểm, cần khô sỏi đá, thiếu vắng tình người. Những ai thương xót người cũng được người thương xót lại. Lòng nhân hậu xót thương có sức mạnh như một ngọn lửa

hy vọng, lan tỏa giữa đêm trường, xóa tan bóng tối của hận thù, để bao bọc con người trong tình thương yêu, nâng đỡ lẫn nhau.

Về phương diện siêu nhiên, lòng thương xót người là điều kiện để ta đón nhận được sự xót thương của Thiên Chúa. Ai trong chúng ta cũng cần đến lòng thương xót của Thiên Chúa, vì tất cả chúng ta là những tội nhân. Không có ngày nào trong cuộc sống mà ta đã không một cách nào đó lỗi phạm tới tình yêu. Ai trong chúng ta dám nói mình đã giữ được lệnh truyền: *Chúng con hãy nên thánh như Cha các con ở trên trời là Đấng Thánh?* Và như thế tất cả chúng ta đều tuyệt đối cần đến lòng thương xót của Thiên Chúa, như lời bài ca: *“Nếu Chúa chấp tội, Chúa ơi ai sống nổi...”* Lời nguyện xin tha thiết nhất ở cuối cuộc đời ta, khi đứng trước ngưỡng cửa đời đời chính là lời van xin của người thu thuế (trong dụ ngôn người biệt phái và người thu thuế lên đền thờ cầu nguyện). Lời nguyện xin đó là: *“Lạy Chúa, xin thương xót con là kẻ tội lỗi.”*

“Phúc cho những ai có tâm hồn trong sạch, vì họ sẽ được nhìn thấy Thiên Chúa”.

Tâm hồn trong sạch không nhất thiết là chỉ hiểu về những ai không lỗi đức trong sạch, theo như luật điều số sáu cấm những sự dâm ô. Trong sạch là cố gắng từ bỏ những đam mê, không để tâm hồn và trái tim mình bị ràng buộc, lệ thuộc vào bất cứ điều gì ngoài Thiên Chúa. Cho dù là bạc tiền, lạc thú hay danh vọng. Vượt ra khỏi đam mê, ràng buộc, tâm hồn ta mới tìm được sự tự do của người con Thiên Chúa. Và ta mới chợt nhận ra sự hiện diện của Thiên Chúa qua những kỳ công của Ngài. Ta có thể cảm nhận được Thiên Chúa qua đại dương trong buổi chiều lộng gió với những con sóng bạc đầu. Đứng trước đại dương hùng vĩ, ta bỗng thấy lòng mình tràn ngập niềm vui và cùng với sóng nước biển khơi dâng lên lời ngợi khen ca tụng Thiên Chúa.

Trong sạch là những ai giữ tâm hồn thanh lặng. Biết dành những giây phút tránh xa tiếng động ồn ào của cuộc sống, tìm về sa mạc của nội tâm. Dành thời giờ sống một mình với Chúa, tâm hồn bình thản như mặt hồ rất bình an. Không ồn ào gợn sóng của dư luận, âm thanh, phim ảnh, truyền hình...luôn từ bề vẫy phủ.

“Phúc cho những ai xây dựng hòa bình vì họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa.”

Muốn trở thành con Thiên Chúa, muốn nên giống như Ngài, phải ra đi xây dựng hòa bình vì đặc nét của Thiên Chúa là đem lại an bình, hòa giải. Thật đẹp tuyệt vời, và biết bao hứng khởi, những bước chân đi xây dựng hòa bình. Những ai xây dựng hòa bình được Thiên Chúa chúc phúc, vì chính họ sẽ trở thành những trung tâm chiếu tỏa an bình và hạnh phúc trong mọi môi trường của cuộc sống. Dù là môi trường trường học, sở làm hay trường học. Dù là môi trường xã hội, đoàn thể, thân hữu hay gia đình. Nơi đâu có bóng dáng những người biết xây dựng hòa bình, nơi đó có an hòa, niềm vui và hạnh phúc.

Xây dựng hòa bình trong gia đình là yếu tố quyết định cho hạnh phúc gia đình. Gia đình nào có sự an bình, hòa hợp, cảm thông giữa vợ chồng, cha mẹ, con cái là gia đình có phúc và hạnh phúc. Gia đình đó đang nếm thử thiên đường. Ngược lại, gia đình nào chia rẽ, phân tán trong bất hòa, xung đột, giận hờn là một phần nào đang sống trong bầu khí ngột ngạt vừa hỏa ngục. Chúa Giêsu chúc phúc cho những ai xây dựng hòa bình và gọi họ là con Thiên Chúa vì họ đã trở nên giống như Thiên Chúa: nơi đâu có sự hiện diện của họ, nơi đó như có một chút nào hương vị của thiên đường.

“Phúc cho những ai bị bách hại vì lẽ công chính, vì nước trời là của họ”

Lời chúc phúc này diễn tả dung mạo của Chúa Giêsu, Đấng đã vì yêu thương ta mà chịu sỉ vả, bách hại, vu khống và chịu đóng đinh vào thập giá. Khi bị chết treo trên thập giá, Chúa Giêsu đã trở thành biểu tượng của tất cả những ai chịu bách hại trong nhân loại. Từ giòng máu vô tội của Abel, bị anh mình là Cain giết chết do lòng ghen tức, cho tới hàng trăm triệu nạn nhân của chủ nghĩa cộng sản, và của các chế độ cộng sản. Từ sự thảm sát các thánh anh hài, do lòng ham hố địa vị, chức quyền của Hê-rô-đê cho đến hàng ngàn triệu thai nhi vô tội, đã và còn đang tiếp tục bị thảm sát với mức độ khốc liệt của thời đại hôm nay.

Bao lâu còn có con người, lúc đó vẫn còn có những kẻ bắt nạt, bách hại tha nhân; và như vậy vẫn còn những người bị bách hại. Sở dĩ như vậy là vì cuộc tranh đấu giữa thiện và ác vẫn đang tiếp diễn ngay trong tâm hồn mỗi người chúng ta. Lời Chúa Giêsu chúc phúc cho những ai bị bách hại vì lẽ công chính cũng đồng thời là lời cảnh báo cho những kẻ

áp bức, bách hại tha nhân: Thiên Chúa đứng về phe những người bị bách hại. Những kẻ đi bách hại người không ở cách xa ta trong không gian hay thời gian như ta có thể lầm tưởng. Họ đang hiện diện chung quanh ta, bên cạnh ta và cũng có thể là ngay chính bản thân ta.

Ta sẽ muốn đóng vai trò nào trong tấn kịch của cuộc đời? Trong cuộc sống gia đình, ta đối xử ra sao với người phối ngẫu, là người gần ta nhất, yêu thương và quan tâm tới ta nhất trong cuộc đời. Ta có trao tặng những lời nói êm đềm, sự chân thành quan tâm, thông cảm, biết ơn? Hay ta muốn luôn là kẻ thắng cuộc. Muốn điều khiển và lấn lướt bằng thái độ lạnh lùng, xa cách, bằng sự giận hờn, bằng lời nói lớn tiếng, hay tệ hơn nữa bằng sự nóng giận, hành hung... Thật đã quá nhiều thảm kịch trong gia đình chỉ vì những người thân yêu nhất trong cuộc đời lại quay ra bách hại lẫn nhau! Trong tương quan giữa cha mẹ, con cái; trong tương quan bạn bè, thân thuộc; hay tại các môi trường đoàn thể xã hội...cũng như vậy. Tại nơi đâu cũng có nguy cơ xảy ra thảm kịch người bắt nạt, bách hại người.

Chúa Giêsu mời gọi từng người trong chúng ta theo lời mời gọi của tám mối phúc thật, theo bước chân của Ngài. Ngài sẽ sai ta đi vào giữa lòng đời để trở thành muối cho đời. Muối giữ cho cuộc đời khỏi bị hư nát và đem lại cho đời hương vị thơm ngon. Không có muối này, cuộc đời sẽ nhạt nhẽo vô vị. Làm muối cho đời, chính cuộc đời ta phải là chứng tá cho sự vượt thắng của tinh thần trên vật chất, của những giá trị luân lý vượt thắng được đam mê. Làm chứng tá như vậy trong một nền văn hóa của sự chết và của vô luân như nền văn hóa của thời đại ta đang sống thật là khó khăn. Thế nhưng Thiên Chúa vẫn tin tưởng ta và Ngài sẽ ban ơn phù trợ nếu ta thật lòng muốn đáp lại lời mời gọi của Ngài. Để nơi đâu có người môn đệ Chúa, nơi đó như có sự hiện diện của thành lũy Đa-vít. Nơi đó những giá trị luân lý được phát huy và thế hệ trẻ được trưởng thành trong một nền văn hóa lành mạnh, với một tương lai tương sáng.

Muối còn làm cho cuộc đời thêm hương vị. Không có muối của người môn đệ Chúa, cuộc đời sẽ vô vị, lạnh lùng và thiếu vắng tình người. Muối mang lại sự mặn mà của tình yêu, sự quan tâm và tha thiết với tha nhân, đối nghịch lại là sự lạnh lùng

xa lạ, chia cách giữa người và người. Muối còn nói lên tâm tình khiêm tốn quên mình, vì muối phải tan biến đi, phải bằng lòng chịu mất đi chính mình mới có thể đem lại sự mặn mà cho cuộc đời. Thế nhưng Chúa Giêsu cảnh báo về nguy cơ muối có thể bị mất mặn và trở thành hoàn toàn vô dụng và sẽ bị quăng ra đường cho người ta dầy đạp dưới chân. Tại sao Chúa Giêsu lại nói một cách nặng nề như vậy?

Muối mà ta thường thấy dùng để nấu ăn thật ra không thể mất vị mặn vì vị mặn đã nằm trong bản chất của muối. Thế nhưng muối của tình yêu trong tâm hồn ta lại luôn có nguy cơ bị mất đi hương vị đậm đà và trở nên nhạt nhẽo. Cũng như đôi tân hôn trong tiệc cưới Cana nửa chừng đã hết rượu. Mẹ Maria đã nhìn thấy và nói với Chúa Giêsu: *Nhà này hết rượu rồi!* Tình trạng tâm hồn ta cũng vậy, nhiều khi đã cạn hết rượu tình yêu. Hương vị mặn nồng của muối đã trở nên lạnh nhạt mất rồi. Tình yêu đã khô cằn trong trái tim, chẳng còn gì hứng khởi trong cuộc đời. Ta muốn bỏ cuộc, không muốn cố gắng để yêu thương nữa, không muốn chấp nhận chịu đau khổ và thua thiệt vì yêu thương nữa.

Chúa Giêsu cảnh cáo nặng nề về tình trạng muối đã mất mặn: *Nó đã thành vô dụng, thì chỉ còn quăng ra ngoài cho người ta chà đạp.* Chúa không nói với dụng ý nhảm tâm, nhưng Ngài muốn nhấn mạnh đến tầm mức quan trọng của tình yêu trong tâm hồn ta. Dù sao đi nữa ta cũng không thể từ bỏ tình yêu. Không có tình yêu cuộc đời ta trở nên hoàn toàn vô nghĩa, cho dù ta còn dư thừa vật chất hay danh vọng lẫy lừng, cho dù ta là người giàu có nhất và nổi tiếng nhất trên địa cầu. Không có tình yêu ta cũng giống như muối đã mất mặn; vì cũng như vị mặn nằm trong bản chất của muối, tình yêu là định mệnh của cuộc đời ta. Ta không thể từ bỏ tình yêu, vì Thiên Chúa đã tạo dựng ta nên cho Ngài. Định mệnh của ta phải quy hướng về Ngài mà Ngài là chính Tình Yêu.

Men vị mặn nồng của tình yêu Chúa ban không phải để ta hưởng thụ cho chính mình. Tình yêu sống cho chính mình là tình yêu đã chết. Cũng như ngọn đèn được thắp lên không phải để đặt dưới đáy thùng để ngày đêm quanh quẩn với những vẩn đục của riêng mình. Chúng ta vẫn bị cám dỗ muốn sống dưới đáy thùng, muốn được an thân và không muốn cố gắng nữa. Như người bị tê liệt không thoát

(xem tiếp trang 106)

Trương Vĩnh Ký

(1837-1898)

Nhà tiên phong truyền bá chữ quốc ngữ

■ **Lê Thiên & Lê Tinh Thông**

ĐDGD số 184 Tháng 3/2017, trước khi giới thiệu “nhân vật Trương Vĩnh Ký”, chúng tôi có đề cập tới quyển ‘Petrus Ký – Nỗi oan thế kỷ’ công trình nghiên cứu 50 năm của học giả Nguyễn Đình Đầu, qua đó truyền thông mạng cho biết ngày 4/1/2017, một “lệnh miệng” được ban xuống yêu cầu hủy bỏ buổi ra mắt sách.

Trong bài “Nhân vật Trương Vĩnh Ký”, chúng tôi có sơ lược công lao của học giả đối với chữ quốc ngữ. Bây giờ chúng ta lại cùng nhau tìm hiểu thêm vai trò tiên phong của danh nhân họ Trương trong việc truyền bá và làm sống chữ quốc ngữ cho đến ngày nay.

Chữ Hán và chữ Nôm trong ngôn ngữ Việt Nam

Giáo sư Trần Văn Toàn cho biết: “Người Tàu từ xưa đã có ý định đồng hóa, làm cho người Việt thành ra người Tàu. Lần cuối cùng khi họ đô hộ nước ta, vào thời nhà Hồ, thì quan lại nhà Minh đã tìm cách thu lượm cho hết sách vở của người Việt, kể cả sách viết bằng chữ Hán. Kho tàng văn hóa nước ta cũng vì thế mà mất mát đi khá nhiều... Ngôn ngữ nước ta do ngôn ngữ Trung Hoa mà ra... Người Việt dùng hai thứ ngôn tự: tiếng nói hàng ngày của người dân và chữ Hán dùng trong giới nhà nho.

Sau khi tách rời khỏi đế quốc Trung Hoa và định vị trí mình ở phương nam, người Việt vẫn tiếp tục dùng chữ Hán trong sách vở về đủ mọi ngành: hành chánh, tư pháp, quốc sử, địa dư, điển lễ, tế tự...”

Trần Văn Toàn cũng nhắc nhở chúng ta rằng, trong bản tuyên ngôn độc lập chống quân nhà Tống, Lý Thường Kiệt cũng đã sử dụng chữ Hán: NAM QUỐC SƠN HÀ NAM ĐẾ CƯ. Giáo sư Toàn nêu ra câu hỏi: “Chẳng lẽ văn hóa người Việt tất cả chỉ là học lại của người Tàu? Tất cả đều phải nói lên bằng tiếng Tàu mới được?” Rồi cũng chính ông giải đáp: “Chắc hẳn là vì đã ý thức được cái thiếu sót ấy cho nên trong nước độc lập thời nhà Trần, hay có lẽ còn sớm hơn nữa, đã có những nhà Nho nghĩ đến việc chế biến chữ Hán để viết ra tiếng nói của người dân Việt:



chữ nôm bắt đầu thành hình, và ngay thời đó đã có những văn kiện như bài văn tế cá sấu: ‘Ngạc ngư kia hồi mây có hay...’”

Nhà nghiên cứu họ Trần còn cho biết: “Theo như sử gia Ngô Sĩ Liên thì người ta bắt đầu làm thơ phú bằng tiếng Việt vào khoảng đầu thế kỷ XIV. Văn chương chữ nôm không phải là không phong phú, nhưng các nhà nho vẫn tiếp tục làm thơ bằng chữ Hán, nhà cầm quyền vẫn ra sắc lệnh cai trị dân bằng chữ Hán, viết quốc sử bằng chữ Hán”.

Mặt khác, theo ông Toàn, “chữ nôm của ta vừa quá lệ thuộc vào chữ Hán, lại vừa phiền phức hơn chữ Hán” khiến “có những nhà nho cho rằng ‘nôm na là cha mách què’”...

Cuối cùng giáo sư Trần Văn Toàn minh giải lý do vì sao chữ nôm đi tới chỗ mai một như sau: “Trong lúc người Tàu có tự vị Khang Hi, thì người Việt chưa làm được tự vị chữ nôm, và có lẽ ít người nghĩ đến việc vun trồng cho tiếng Việt. Cụ Nguyễn Du viết truyện Kiều [bằng chữ nôm] cũng nói khiêm tốn là để mua

Di's PRINTING

An Express & Discount
Printing Company

Nhận mọi dịch vụ ấn loát từ đơn giản 1 màu đến nhiều màu

ĐẶC BIỆT: In sách các loại với số lượng nhỏ, có máy
Digital Color, khách hàng không phải chờ đợi lâu.

VIỆC LÀM CẦN THẬN - GIÁ CẢ PHẢI CHĂNG

10104 Westminster Ave. Garden Grove, Ca 92843

Tel: 714.636.7932

Email: Diusaprinting100@gmail.com



Tổ Hợp Luật Sư

MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates

Với sự cộng tác của LS GEORGE HENDERSON

và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN

GARDEN GROVE Office: 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(trong khu Mái Ngói Xanh, trên lầu Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)

SANTA ANA Office: 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN



**TAI NẠN: xe cộ, sở làm, nhà hàng,
siêu thị, bất cẩn y tế...**

Xin liên lạc

DŨNG PHẠM

Tốt nghiệp đại học tiểu bang California

Điện thoại: **714-636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714-906-6440**

**Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể
tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với
hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.
Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.**

PHÒNG NHÃN KHOA

CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ NGUYỄN ANH LINH, O.D.

CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lẫn)

16125 Harbor Blvd.
Fountain Valley, Ca 92708
(Trong khu chợ Smart &
Final và Dairy Queen,
chỗ đậu xe thoải mái)

TEL: (714) 531-9900

FAX: (714) 531-0236

GIỜ LÀM VIỆC:

Thứ Hai tới Thứ Sáu: 10AM - 6PM

Thứ Bảy: 10AM - 4 PM

NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, VISA, MASTER CARD



Nữ Bác Sĩ PHAN MỸ DUNG Bác Sĩ LÊ PHAN STEPHANIE

DIPLOMATE AMERICAN BOARD OF FAMILY PRACTICE
1693 Flanigan Dr., #100 San Jose, CA 95121

Tel: 408.274.3881

Y KHOA GIA ĐÌNH:

- Bệnh người lớn
- Bệnh trẻ em, chích ngừa
- Bệnh phụ nữ, sửa chữa mình, ngừa thai
- Khám định kỳ hàng năm, thử nghiệm PAP
- Thử máu, nước tiểu

*Nhận làm Bác Sĩ gia đình và nhận theo dõi em bé từ lúc mới sanh.

*Nhận Medical, Medicare, các loại bảo hiểm PPO, EPO, Valley Health Plan, HMO, Cover California

BÁC SĨ DUNG CÓ KHÁM SỨC KHỎE ĐỂ LÀM THẺ XANH VÀ QUỐC TỊCH.

GIỜ LÀM VIỆC:
Thứ Hai, Ba, Năm, Sáu:
9AM-6PM
Thứ Tư, Thứ Bảy:
9AM - 1PM



NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, TRẢ GÓP

V-MEX DENTAL

Bác Sĩ Nha Khoa

PHAN MỸ CHÂU

*Tốt nghiệp Bác Sĩ Nha Khoa tại University of Southern California

2820 Alum Rock Ave #30
San Jose, CA 95127

(Giữa Taco Bell và phố 54)

Tel. (408)937-5058

4600 Alum Rock Ave #6
San Jose, CA 95127

Tel. (408)258-1901

vui một vài trống canh mà thôi, sau này khi chữ quốc ngữ được dùng thay chữ nôm thì xem chừng cũng ít ai thương tiếc nó [chữ nôm]”¹.

Nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Xuân cũng có một nhận định tương tự: “Sở dĩ chữ Nôm không phát triển được để thay thế cho quốc ngữ là vì lý do ai cũng thấy: các nhà trí thức của ta chưa tự điển hóa nó kịp thời. Một thứ chữ mà không có tự điển kèm theo thì hẳn nó chưa có tính khoa học, khó việc tra cứu”².

Sự ra đời của chữ quốc ngữ

Vào cuối thế kỷ 17 xuất hiện một dạng chữ viết mới: chữ viết tiếng Việt theo mẫu tự la-tinh. Chữ viết này vốn thuộc bộ chữ la tinh phiên âm tiếng Việt mà các giáo sĩ người Âu dùng để học nói tiếng Việt.

Theo giáo sư Dương Quảng Hàm, “các giáo sĩ người Âu, khi đến nước ta truyền giáo về thế kỷ thứ XVII, thấy ở xứ ta chỉ có chữ nôm là thứ chữ dùng để viết tiếng Nam nhưng chưa có chuẩn đích và học lại mất nhiều công phu, nên mới mượn các mẫu tự La-mã đặt ra chữ quốc ngữ để tiện việc dịch sách, soạn sách cho con chiên xem.”³

Cũng theo giáo sư Dương Quảng Hàm, “việc sáng tác chữ quốc ngữ chắc là một công cuộc chung của nhiều người... Nhưng người có công nhất trong việc ấy là cố Alexandre de Rhodes (1591-1660) [nay quen gọi là linh mục Đắc Lộ],

vì chính ông là người đầu tiên đem in những sách bằng chữ quốc ngữ’, như cuốn *Phép Giảng Tám Ngày* và cuốn từ điển *Dictionarium annamiticum, lusitanum et latinum* (Từ điển Việt-Bồ-La)”.

Quả thế. Để tiện lợi trong việc học nói tiếng

Việt, các giáo sĩ người Âu đã tìm cách ghi tiếng Việt theo bộ chữ cái la-tinh khiến thứ chữ viết mới được hình thành và “*lưu hành trong khuôn viên các trường giáo lý, nhà thờ, trong một số tín đồ Công giáo*” như Phó giáo sư Bùi Khánh Thế ghi nhận trong bài viết “**Trương Vĩnh Ký & chữ quốc ngữ**” (Tuyển tập Thế kỷ XXI nhìn về Trương Vĩnh Ký). Nhưng chẳng biết giáo sư Thế có hoàn toàn trung thực không khi ông bảo rằng “*các thừa sai ngày càng tìm thấy ở chữ viết la-tinh hóa này một công cụ để ‘cách ly người Công giáo với người không Công giáo’*”.

Các thừa sai là những nhà truyền đạo, đi tìm kiếm những người chưa biết về đạo để xích lại gần họ, dẫn dắt họ gia nhập đạo, thì lẽ nào các vị ấy tìm cách “*cách ly người Công giáo với người không Công giáo*”. Lại dùng một thứ chữ viết mới để làm “*công cụ cách ly*” thì càng là điều khó hiểu: Làm sao xây dựng và tăng trưởng được giáo đoàn? Như thế đâu phải là truyền đạo! Và đâu thể nào có con số hàng trăm ngàn người Công giáo chết vì đạo trong các thời kỳ đạo bị bách hại như sử sách đã chứng minh?

Giáo sư Trần Văn Toàn nói rõ: “*Ngay trong đầu thế kỷ XVII, giáo sĩ Girolamo Maiorica là người Ý (Italia) đã soạn ra hàng chục cuốn sách đạo bằng chữ nôm. Sau đó giáo sĩ Alexandre de Rhodes (Đắc Lộ) quê ở Avignon (nay thuộc về nước Pháp) đã cho in tại Roma năm 1651 sách giáo lý bằng chữ quốc ngữ... và sách về ngữ học bằng tiếng La-tinh và tự-vị Việt-Bồ-đào-nha-La-tinh.*”⁴ Rồi đến “*cuốn tự vị Việt-Latinh do giám mục Taberd biên soạn và cho in bên Ấn-độ năm 1838*”⁵. Và “*đây là lần đầu tiên chữ quốc ngữ được đối chiếu với chữ nôm trong một cuốn tự-vị được in ra*”⁶ giúp người Việt tinh thông chữ nôm có thể nghiên cứu chữ quốc ngữ, đồng thời cũng tạo thuận lợi cho những người muốn vừa học chữ nôm vừa học chữ quốc ngữ.

Như vậy, chữ quốc ngữ là *công cụ truyền*

1 Tất cả các trích dẫn trên đều từ Trần Văn Toàn: “**Tự-vị Taberd và di sản văn-hóa Việt-Nam**”. (www.dunglac.net Oct.09.05)

2 Nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Xuân: “Trương Vĩnh Ký trong con mắt thế kỷ XXI”. Tuyển tập Kỷ yếu Tọa đàm Trương Vĩnh Ký với Văn hóa “Thế kỷ XXI nhìn về Trương Vĩnh Ký”. NXB Xưa & Nay, 2002.

3 Dương Quảng Hàm: Việt Nam Văn Học Sử Yếu. 1941. Trang 191.

4 Trần Văn Toàn: “Tự-vị Taberd và di sản văn-hóa Việt -Nam”. (www.dunglac.net Oct.09.05).

5 Như trên

6 Như trên

giáo của các giáo sĩ muốn tạo cho mình một chữ viết riêng để đọc/nói tiếng Việt hơn là “*công cụ cách ly*” người Công giáo với thế giới ngoài đạo.

Vấn đề truyền bá chữ Quốc ngữ

Có người cho rằng “*Việc phổ biến và phát triển chữ quốc ngữ là chủ trương chiến lược của người Pháp ở Nam kỳ*”. Người phát biểu câu trên đây cho mình đã căn cứ vào thông tư ngày 16.1.1866 của Paulin Vial, Giám đốc Nội vụ phủ Toàn quyền, trong đó có câu: “*Ngay từ đầu chúng ta đã nhận thấy rằng chữ Hán là một hàng rào nữa giữa chúng ta với dân bản xứ; nền giáo dục bằng thứ chữ tượng hình ngoài tầm tay của chúng ta. Với thứ chữ đó khó mà truyền đạt cho dân chúng những khái niệm cần thiết cho họ... Do đó, chúng ta bắt buộc phải theo truyền thống giáo dục riêng của chúng ta...*”

Quả thật, người Pháp lúc bấy giờ nghĩ rằng, “*chữ quốc ngữ chỉ có thể tiện lợi cho nhu cầu cầu hàng ngày chứ không thể trở thành một chữ viết của văn chương, văn hóa, thông thái*” (Landes). Vì vậy, theo họ thì một trong các mục đích phổ biến của chữ quốc ngữ còn là “*dùng nó như cầu nối để qua giai đoạn bắt đầu, thanh thiếu niên Việt Nam có thể tiếp tục đi thẳng vào nền giáo dục dùng toàn tiếng Pháp và chữ Pháp đích thực*”. (Roucoules, Aymonier, Paul Bert). Với thực dân Pháp, việc dạy chữ quốc ngữ, phổ biến có giới hạn chữ quốc ngữ chỉ đơn giản là “*một chiến lược để tiến tới mục đích cuối cùng là dạy cho người bản xứ dùng tiếng Pháp*” (Roucoules, Aymonier, Paul Bert)⁸.

TVK đánh bại Pháp trong sách lược về ngôn ngữ và chữ viết

Tuy nhiên, thực dân Pháp đã không thành công trong sách lược về ngôn ngữ và chữ viết của họ ở Việt Nam như họ đã thành công với nhiều nước thuộc địa khác.

Phần lớn các nước “cụ thuộc địa của Pháp”

7 Lm Trương Bá Cần: “Cuốn sổ binh sinh của Trương Vĩnh Ký”. Tuyển tập Kỷ yếu Tọa đàm Trương Vĩnh Ký với Văn hóa “Thế kỷ XXI nhìn về Trương Vĩnh Ký”. NXB Xưa & Nay, 2002.

8 Xem Nguyễn Văn Trung: “Trương Vĩnh Ký, Nhà Văn Hóa”, 1993. NXB Hội Nhà Văn.

tuy ngày nay đã dành lại được độc lập nhưng vẫn không độc lập nổi về tiếng nói và chữ viết thống nhất cho đất nước họ. Ở các nước ấy, tiếng Pháp vẫn còn là ngôn ngữ chính thức (official language) như Haiti ở Trung Mỹ; Bénin, Congo, Côte d’Ivoire, Togo, Cộng hòa Chad, Cộng hòa Trung Phi, Gabon, Cộng hòa Mali, Cộng hòa Niger... thuộc Phi châu; và Nouvelle Calédonie ở châu Đại dương.

Một số quốc gia cựu thuộc địa khác tuy có tiếng nói riêng là ngôn ngữ chính thức, nhưng tiếng Pháp vẫn còn là ngôn ngữ chính thức song song với tiếng địa phương hoặc ít nhất vẫn còn chiếm ưu thế trong giao dịch hàng ngày, như tại Burkina Faso (tức Haute Volta), Cameroon, Madagascar, Rwanda, Algeria, Maroc, Tunisia...

Sách lược về ngôn ngữ của Pháp đã thất bại hoàn toàn đối với Việt Nam, công đầu hẳn thuộc về nhà bác học Trương Vĩnh Ký. Đối với thứ chữ viết mới ấy, học giả Trương Vĩnh Ký có một nhận định dứt khoát: “*Tôi không bao giờ hẹp hòi coi đây chỉ là công cụ của những nhà truyền giáo. Với tôi, đây là gia sản quý báu của dân tộc. Tôi sẽ giữ gìn nâng niu nó, tôi sẽ làm hết mình để quảng bá nó. Tôi biết đây là con đường đầy dẫy chông gai, không thiếu nước mắt và máu. Nhưng có thành công nào xây đài trên dễ dãi*”⁹

Càng nghiên ngẫm, nghiên cứu, Trương Vĩnh Ký càng thấy thứ chữ quốc ngữ có nhiều ưu điểm dẫn dắt dân ta nhanh chóng đi tới tiến bộ khoa học. Khi Trương Vĩnh Ký dám quả quyết việc *quảng bá chữ quốc ngữ là một công việc của “nước mắt và máu”* ngay trong thời kỳ của ông thì chúng ta có thể hiểu ông đang đối đầu với thế lực nào!

Trong cuốn “*Ngữ pháp Việt Nam yếu lược*” (năm 1867), Trương Vĩnh Ký không ngần ngại hô hào qua một tuyên ngôn ngắn, dứt khoát: “*Chữ quốc ngữ phải trở thành chữ viết của đất nước. Phải như thế, vì lợi ích và sự tiến hóa. Vậy người ta nên tìm cách phổ biến chữ viết này bằng mọi phương tiện*”. Theo nhà bác học

9 Sổ ghi chép của Trương Vĩnh Ký do Hoàng Lại Giang ghi nhận trong tác phẩm “Trương Vĩnh Ký Bi Kịch Muôn Đời”. NXB VH&TT 2001. Trang 145.

họ Trương, nếu phổ biến cho dân chúng sự tiến bộ và kho tàng khoa học không hề là một tội lỗi thì việc dùng chữ quốc ngữ để quảng bá những di sản quý báu ấy càng là một trách nhiệm của lương tâm người trí thức ưu tư tới vận mạng chữ viết và ngôn ngữ của quốc gia dân tộc.

Nhận định về chữ quốc ngữ lúc phôi thai, giáo sư Dương Quảng Hàm nói: “Đành rằng cũng như các công trình do người ta sáng tác ra, thứ chữ ấy cũng còn có một vài khuyết điểm, nhưng ta nên nhận rằng ở trên hoàn cầu này, không có thứ chữ nào tiện lợi và dễ học dễ biết bằng thứ chữ ấy”¹⁰.

Công cuộc quảng bá chữ quốc ngữ

Năm 1896, sau khi đảm nhiệm vai trò chủ biên tờ Gia Định Báo, Trương Vĩnh Ký ra sức cổ vũ ba mục tiêu mà ông hằng ôm ấp: **Quảng bá quốc ngữ – Giáo dục quốc âm – Cổ động tân học**. Ba mục tiêu ấy không dễ gì thực hiện ở giai đoạn chuyển tiếp đầy khó khăn lúc bấy giờ. Nhưng Trương Vĩnh Ký đã thành công và tiếng Pháp mất chỗ đứng của nó trên một quốc gia mà người Pháp đã thiết lập nên bảo hộ kéo dài cả trăm năm.

Với sự cộng tác của các môn sinh ưu tú của mình, như **Paulus Huỳnh Tịnh Của, Trương Minh Ký, Nguyễn Trọng Quản...**, ông Trương Vĩnh Ký đã biên tờ Gia Định Báo thành cơ quan truyền bá chữ quốc ngữ đầu tiên trong nước. Nguyễn Trọng Quản sau đó trở thành người Việt Nam đầu tiên viết

10. Như ghi chú số 2 trên, trang 198.

tiểu thuyết bằng văn xuôi chữ quốc ngữ, mở đầu cho nền văn học mới: Tiểu thuyết “*Thầy Lazaro Phiền*”.

Hàng trăm tác phẩm của Trương Vĩnh Ký thuộc nhiều thể loại khác nhau, từ trước tác tới phiên âm và dịch thuật, cũng đều hướng vào việc đẩy mạnh 3 mục tiêu chính mà ông đã đề ra trên đây.

Tập san “**Thông loại khóa trình – Miscellannées**” do chính Trương Vĩnh Ký chủ trương và điều hành với tư cách là một tạp chí tư nhân cũng nhằm thực hiện 3 mục tiêu ấy.

Nhận xét về tập này, trong bài “**Trương Vĩnh Ký trong con mắt thế kỷ XXI**”, nhà nghiên cứu Nguyễn Văn Xuân viết: “**Thông loại khóa trình** cho chúng ta hiểu tập san hay học báo này chuyên về giáo dục, ấn hành những bài học hạng bình thường cho các trường tiểu học và các độc giả mới thông quốc ngữ... Tập san có những đóng góp đáng kể để xây dựng tư tưởng, tình cảm của tuổi trẻ, gây không khí nhẹ nhàng, hào hứng cho người mới học chữ quốc ngữ, thứ chữ mà Trung kỳ, Bắc kỳ còn hoàn toàn xa lạ”.

Dùng chữ quốc ngữ tác động lòng yêu nước

Một số người chê trách Trương Vĩnh Ký đầu Tây, theo Pháp. Thực ra, Trương Vĩnh Ký có một thời làm việc cho Tây, nhưng ông luôn xác nhận ông làm cho Tây, nhưng lòng ông không hề theo Tây. Do đó, ông chủ trương mặc quốc phục, viết văn cổ động nói tiếng Việt, viết tiếng Việt. Ông dùng các tác phẩm trước tác, phiên âm hay dịch thuật của mình hầu giới thiệu cho giới trẻ Việt Nam truyện các danh nhân Việt Nam yêu nước, kích

động lòng yêu nước trong tâm hồn giới trẻ.

Diễn hình, năm 1875, Trương Vĩnh Ký phiên âm từ chữ nôm ra chữ quốc ngữ cuốn “**Đại Nam Quốc Sử diễn ca**”. Theo Nguyễn Văn Xuân, cuốn này “*tuy sáng tác bằng chữ nôm nhưng rất ít được phổ biến. Nay in lại bằng quốc ngữ thì dù người dân ở đất thuộc địa của Pháp cũng khó lòng quên đất cũ, nước cũ và dễ thuộc nằm lòng*”. Trương Vĩnh Ký còn viết hai tập “*Các bài giảng về lịch sử Việt Nam*”, tập 1 viết năm 1875 và tập 2 năm 1877.

Nguyễn Văn Xuân nhận định: “*Cả ba quyển sử này có ý nghĩa tích cực đối với dân ta và người Pháp. Những người Pháp chắc chắn không thể không có một phản ứng khi biết trường kỳ lịch sử Việt Nam là trường kỳ đấu tranh đối với các lực lượng hùng hậu kể cả Nguyên-Mông tàn khốc như thế nào*”.

Trương Vĩnh Ký là người đầu tiên sưu tầm và phiên âm các văn thơ yêu nước bằng chữ nôm sang chữ quốc ngữ, như **Hịch Quân Dịch kêu gọi đánh Tây** (1882), **Văn tế nghĩa sĩ Cần Giuộc** của Nguyễn Đình Chiểu (1887) và **Trung nghĩa ca** do Đoàn Hữu Trưng sáng tác trong tù, và **bài Hịch của ông Nguyễn Tri Phương** tại quân thứ Chí Hòa. Theo ghi nhận của nhà nghiên cứu Bằng Giang¹¹, điều trớ trêu là vì bài Hịch trên đây được đăng trên tạp chí Thông loại khóa trình, nên về sau có người suy diễn là ‘giặc Pháp ra lệnh in ra để theo dõi chiêu dụ hoặc trừng trị tác giả các văn thơ yêu nước’, trong khi đó có người lại trách móc Trương

11 Bằng Giang: “Trương Vĩnh Ký với cuốn sổ bình sanh”. Tuyển tập “Thế kỷ XXI nhìn về Trương Vĩnh Ký”.

Vĩnh Ký đã không cho đăng tải các thơ văn yêu nước nêu trên trong tập san Thông loại khóa trình!

Nối tiếp sự nghiệp của Trương Vĩnh Ký

Giáo sư Đinh Xuân Lâm, trong bài **“Đề đi tới một đánh giá thỏa đáng về Trương Vĩnh Ký”**, viết: “*Thông qua việc trước tác, biên soạn, dịch thuật, sưu tầm của mình – phần lớn đều được viết bằng chữ Quốc ngữ, Trương Vĩnh Ký đã cùng với một số tác giả khác cùng thời góp phần tích cực vào việc phổ biến và phát triển chữ Quốc ngữ trong buổi đầu, một sự kiện có ảnh hưởng quyết định đến việc củng cố và phát triển văn hóa dân tộc lâu dài về sau, cho đến tận ngày nay mà chúng ta được thừa hưởng*”.

Trong buổi lễ khai mạc ngôi trường đầu tiên của Hội Khuyến Học thuộc Phong trào Duy Tân của nhà cách mạng Phan Châu Trinh tại Quảng Nam năm 1906, Tiến sĩ **Trần Quý Cáp**¹² cao giọng đọc lên mấy câu thơ:

**Chữ quốc ngữ là hồn trong nước
Phải đem ra tỉnh trước dân ta**

Sách Âu Mỹ, sách Chi-na

Chữ kia chữ nọ vạch ra tỏ tường

(Chiêu hồn nước – Văn minh Tân học sách, 1906)

Bốn chữ **“tỉnh trước dân ta”** gợi nhắc tới tác phẩm **“Tỉnh quốc hồn ca”** của nhà ái quốc Phan Châu Trinh khi ông phát động Phong trào Duy Tân trước đó một năm (năm 1905).

12 Trần Quý Cáp, người Quảng Nam, thi đỗ khoa Giáp Thìn (1904), sang năm 1905 đã cùng với Phan Châu Trinh và Huỳnh Thúc Kháng cổ súy công cuộc Duy tân. Tại Khánh Hòa, ông hô hào ủng hộ cuộc kháng thuế ở Quảng Nam năm 1908, thì bị bắt giam, bị khép vào tội mưu phản, bị án tử chém ngang lưng tại Khánh Hòa.

Cũng trong năm 1906, các phong trào **Đông Kinh Nghĩa Thục**, **Duy Tân**, **Minh Tân** nêu cao vị trí văn tự nước nhà của chữ quốc ngữ trong **Văn Minh Tân Học Sách**¹³. Tiếp theo là một loạt các báo chí nổi tiếng như **Đông Dương tạp chí** (1913) của Nguyễn Văn Vĩnh và **Nam Phong tạp chí** của Phạm Quỳnh (1917) và nhiều tờ báo khác đã phát huy tối đa việc truyền bá chữ quốc ngữ với đủ các tác phẩm thuộc nhiều thể loại khác nhau. Nguyễn Văn Vĩnh có phát biểu một câu đề dõ: **“Nước ta sau này hay dở ở chữ Quốc ngữ”**.

Chữ quốc ngữ đến năm 1933 trở thành một cao trào lên tới tột đỉnh với việc thành lập **Hội Truyền bá Quốc Ngữ** và **Nhóm Tự Lực Văn Đoàn** do Nhất Linh Nguyễn Tường Tam chủ trương, có tờ **Phong Hoá** và tuần báo **Ngày Nay** làm diễn đàn. Tham gia Văn Đoàn nổi tiếng này gồm các văn thi sĩ: **Nhất Linh** Nguyễn Tường Tam, **Hoàng Đạo** Nguyễn Tường Long, **Thạch Lam** Nguyễn Tường Lân, **Khái Hưng** Trần Khánh Giư, **Tú Mỡ** Hồ Trọng Hiếu, **Thế Lữ**, **Thanh Tịnh**, **Đỗ Đức Thu**, **Vũ Đình Liên** cùng hai họa sĩ **Nguyễn Gia Trí** và **Nguyễn Cát Tường**.

Mở đầu cuốn **“Sách giáo khoa dùng cho các trường tiểu học...”** (1876-1877), Trương Vĩnh Ký kêu gọi: **“Chữ quốc ngữ phải trở thành quốc gia văn tự vì phúc lợi và sự tiến bộ”**. Lời kêu gọi ấy đã được đáp ứng. Giáo sư Bùi Khánh Thế ghi nhận, ông John De Francis, tác giả cuốn **Colonialism and Language Policy in Vietnam** (1994), đã đưa ra nhận xét: **“Chính**

13 Bùi Khánh Thế: “Trương Vĩnh Ký & Chữ quốc ngữ”. Tuyển tập Thế kỷ XXI Nhìn về Trương Vĩnh Ký, 2002.

Trương Vĩnh Ký qua việc viết, cho xuất bản và phổ biến các sách báo của mình đã góp phần vào việc làm cho cách gọi chữ quốc ngữ ngày càng được nhiều người biết đến và dần dần được chính thức chấp nhận mà không cần có bất kỳ sự quy định, quy ước nào”¹⁴.

Chúng tôi xin kết thúc bài viết này với nhận định của ông Nguyễn Văn Trấn trong sách biên khảo của ông: **“Trương Vĩnh Ký đã giải phóng chữ quốc ngữ khỏi kiếp a huân, rửa mặt mày cho nó, và đặt nó ngồi nhìn ngang chữ Pháp, khơi dậy một cuộc cách mạng về học vấn trong đồng bào, thế hệ đi sau”**¹⁵.

Vâng! Thực dân Pháp đã thất bại nếu quả thực họ có âm mưu dùng chữ Quốc ngữ để **“đẩy người Việt vào chỗ phải học tiếng Pháp, nói tiếng Pháp, sống theo Pháp và... trở thành con cái nô lệ những ông Tây, bà đầm”**. Bởi lẽ đã có Trương Vĩnh Ký và những người làm theo Trương Vĩnh Ký tạo cho chữ Quốc ngữ một vị thế đáng nể, **“đặt nó ngồi nhìn ngang chữ Pháp”** thay vì lệ thuộc nó, làm công cụ cho nó. Hơn thế nữa, chính một số từ ngữ tiếng Pháp đã phải đi vào văn hóa Việt Nam qua con đường “quốc ngữ hóa” như **xà phòng** (savon), **ô tô** (auto), **ba gác** (bagage), **áo sơ mi** (chemise), **máy ô** (maillot), **xăng đan** (sandale)....

14 Bùi Khánh Thế: “Trương Vĩnh Ký & Chữ quốc ngữ”. Tuyển tập Thế kỷ XXI Nhìn về Trương Vĩnh Ký, 2002.

15 Nguyễn Văn Trấn: “Trương Vĩnh Ký – con người và sự thật”. NXB/KHXH, 1994. Trang 216.

■ **Phạm Minh-Tâm**

Được biết, sách được in ra theo đúng luật xuất-bản của nhà nước cộng-sản Việt-Nam đòi buộc với đầy đủ giấy tờ phép-tác từ A đến Z; được Mặt-trận Tổ-quốc thành-phố Hồ Chí Minh sẵn-sàng giúp



MỤC LỤC	
LỜI GIỚI THIỆU	3
TRƯỚC DẪN	11
LỜI TÂN	13
TỰA	15
CHƯƠNG MỘT: THÂN THẾ VÀ MŨNG NGHIỆP TRƯỞNG VĨNH KỲ	17
LỜI DẪN	17
THÂN THẾ VÀ MŨNG NGHIỆP TRƯỞNG VĨNH KỲ	20
TRƯỞNG VĨNH KỲ NÊN ĐIỀU	41
CHƯƠNG HAI: NHỮNG THUỐC TẮC SẠCH VÀ BÀI BẢO CỦA TRƯỞNG VĨNH KỲ	53
PHẦN I: NHỮNG TẮC SẠCH NHỎ LẠI NHỮNG THUỐC VĨNH KỲ	53
LỜI DẪN	55
2.1 TIỂU CÁO TRỊNH ĐUA (Y NAM KỲ)	55
2.2 CHUYỆN ĐI BẮC KỲ NAM KỲ HỒI	60
2.3 CHUYỆN ĐI XUẤT KHẨU NHỎ LẠI NHỮNG CHUYỆN RAY KỲ CỎ KH	111
2.4 CHUYỆN KHỎI HẠI	158
2.5 VIỆC MÀ DUNG THANH KỲ MẶN	170
PHẦN II: NHỮNG BÀI VIẾT CHO TẬP CHỮ SẠCH VIẾT CHUNG CỦA TRƯỞNG VĨNH KỲ	181
LỜI DẪN	181
2.6 THƯ CẢ XÃ HỘI DƯỚI HÌNH DẠNG THUỐC ĐUA	186
2.7 THƯ TẬP TẬP TRÚNG Ở CÁC NGƯỜI AN NAM	197
2.8 LƯU TRUYỀN VÀNG QUỐC KHỎI HẠI CẢM BỐ	210
2.9 CHỮ VIẾT Ở AN NAM	216
2.10 NHỮNG VANG VÀ HỒN HỒI	218
2.11 HẠT VÀ CỎ CỦA NHỎ	221
2.12 CÁC LOẠI THƯ VÀ MÀO Ở NAM KỲ	214
2.13 CHỮ GỬI VÀ CÁC LOẠI TẬP TRUYỀN CỦA AN NAM	222
2.14 RAU CỎ	227
2.15 BÀN NHỎ CÔNG NAM KỲ	236
CHƯƠNG BA: THƯ TẬP TRAO ĐỔI CÁC TRƯỞNG VĨNH KỲ VỚI CÁC NHÀ CẨM QUYỀN PHÁP	231
LỜI DẪN	231
3.1 THƯ CỦA TRƯỞNG VĨNH KỲ GỬI BẠN BÈ Ở PHNANG CUNG THƯ BỐT	236
3.2 THƯ CHỈ HUY TRƯỞNG Ở DẠNG CỎ KHỎI HẠI CẢM BỐ VÀ THƯ MỘT THƯỜNG	238
NGƯỜI CHƠI HỒI ĐỒNG CHUYỂN TRAO ĐỔI THƯ Ở NGÀY 21/1/2000 VÀ 20/1/2001	239
3.3 BÀI CỎ KHỎI HẠI ĐỘC QUẢ THUỘC QUÂN CỎ KHỎI HẠI CẢM BỐ CỦA PRESIDENT	244
THAM MƯT TRƯỞNG QUẢ KHỎI	244
3.4 THƯ TẬP TRAO ĐỔI CÁC PAUL HỒI VÀ TRƯỞNG VĨNH KỲ (TỪ 22/1/2000 ĐẾN 06/1/2001)	250
3.5 TRƯỞNG VĨNH KỲ GỬI BẠN BÈ CHỈ THƯ HỒI ĐỒNG TẬP VẤN BÈ PAUL HỒI	267
QUẢ ĐỒNG	267
3.6 THƯ PAULIN VĨNH - TỔNG HỢP MÀ TẬP TRUYỀN VÀ BẮC KỲ GỬI TRƯỞNG VĨNH KỲ	268
3.7 TRƯỞNG VĨNH KỲ TRẢ CỎ PAULIN VĨNH	269
3.8 TRƯỞNG VĨNH KỲ GỬI CHỮ CHỮNG NHỎ CỎ SẠCH	269

6.11 THUỘC VĨNH KỲ "CÁCH MẠNG TÊN AN NAM BÔNG"	58
6.11 HẸN TƯỢNG THUỘC VĨNH KỲ BAY LÀ HOA TRÊN TÊN NGƯỜI TÊN THỰC ĐẾN KẾ SỰ	59
6.12 THUỘC VĨNH KỲ CÙNG NHÀ HỒ CỬA HỒ HỮU THUỘC VĨNH KỲ	59
6.13 THUỘC VĨNH KỲ TRONG QUỶ HỒ NAM LẮNG KẼN THOA CỬA THỰC DÂN PHÁP	59
CHƯƠNG BAY SÁCH BAO NHỮNG ĐỀ TÀI THUỘC VĨNH KỲ TÊN NGƯỜI NAM THƯỜNG NHẤT ĐẾN NAY	60
PHẦN 3 SÁCH NHỮNG ĐỀ TÀI THUỘC VĨNH KỲ	60
7.1 THUỘC VĨNH KỲ CÙNG NGƯỜI VÀ SỰ THẬT	61
7.2 THUỘC VĨNH KỲ - NHÀ VĂN HÓA	61
7.3 THUỘC VĨNH KỲ - NHỮNG THỰC PHẨM THUỘC VĨNH KỲ	61
7.4 THUỘC VĨNH KỲ - NHỮNG MÓN ĐỒ TÊN VĨNH KỲ	61
PHẦN 4 TÊN ĐỀ TÀI THUỘC VĨNH KỲ - NHÀ VĂN HÓA	62
7.5 CẢNH MỘT KẾT LUẬN KHOA HỌC CHO NHỮNG VĨNH KỲ THUỘC VĨNH KỲ	62
7.6 ĐỀ TÀI TÊN MỘT ĐỀ TÀI CHO NHỮNG VĨNH KỲ THUỘC VĨNH KỲ	62
7.7 THUỘC VĨNH KỲ TRONG LỊCH SỬ NGƯỜI NGƯỜI HỌC VIỆT NAM	64
7.8 CÁCH KỂ NHỮNG SỰ KIỆN CỦA THUỘC VĨNH KỲ	66
7.9 MỤC TÊN THUỘC VĨNH KỲ	68
7.10 MỤC TÊN THUỘC VĨNH KỲ	67
TÊN TÊN NHỮNG SÁCH NHỮNG ĐỀ TÀI	68
LƯU BAY	69

đỡ ...song đến khi ra lệnh đình-chỉ buổi ra mắt, cấm phát-hành và thu-hồi toàn-bộ thì lại là một chỉ-thị bằng miệng kiểu “khẩu dụ” thời vua chúa phong-kiến là xong.

Thành vậy, để tỏ lòng trân-trọng với tiền-nhân cũng như muốn hiểu thêm về người chủ-biên trong nỗ-lực vừa bị nhà nước phải tay này, người viết đã tìm xin được một tập. Và người gửi cho cũng cho thêm ntin vui là chính vì “khẩu dụ” ban ra mà vô-hình-trung đã làm tăng danh-tiếng cho cả sách lẫn người chủ-biên. Đã làm cho đủ cả ta, bạn, thù tìm đọc.

Sách dày trên 600 trang theo khổ 17 x 25, do Công ty Văn hoá và Truyền thông Nhã Nam cùng hợp-đồng với ông Nguyễn Đình Đầu xuất-bản. Giá đề bán 171,000.00 (Một trăm bảy mươi một ngàn) đồng Việt-Nam. Người viết lời giới-thiệu là giáo-sư Sử-học Phan Huy Lê, đã gọi Trương Vĩnh Ký là *nhân vật lịch sử*. Nội-dung sách rất “nặng ký” với toàn là sử-liệu và dữ-kiện được chia thành bảy chương. Ba chương đầu là phần văn-nghịệp của Trương Vĩnh Ký; viết về nhiều lãnh-vực của xã-hội Việt-Nam, nhất là Miền Nam, cùng với những thư-từ trao đổi giữa ông và nhà cầm quyền Pháp, giữa ông với giới nhân-sĩ đương thời và với vua Đồng-khánh. Chương bốn tiếp theo gồm các bài khen tặng Trương Vĩnh Ký lúc đương thời. Các chương năm, sáu, bảy còn lại là các bài viết về Trương Vĩnh Ký theo dòng thời-gian từ sau khi ông qua đời cho đến nay với các nhận-định, phê-bình, đánh giá, bàn luận về công và tội mà phần lớn là những bài khen tặng hoặc nhận-định chiết-trung. Mở đầu là các tác-giả ngoại-quốc đã có dịp gặp-gỡ khi ông làm thông-ngôn cho sứ-đoàn Việt-Nam và bài cuối cùng là của giáo-sư Nguyễn Huệ Chi dưới thời xã-hội chủ-nghĩa. Và chen trong số những nội-dung như thế là sáu bài viết đầy “tính đảng” được gom chung lại trong phần II của chương Sáu, từ trang 425 – 505 được định-loại theo tiêu-đề *một số bài tạp chí phê bình Trương Vĩnh Ký tại Miền Bắc...* trích ra từ Tạp-chí *Nghiên Cứu Lịch Sử*, từ số 56

tháng 11-1963 đến số 63 tháng 5-1964.

Nếu đã hiểu và quen với văn-phong cùng “lô-gích” duy-vật sử-quan thì người đọc cũng không thấy lạ gì với những tiêu-đề “nổi cộm”... *Trương Vĩnh Ký tên tay sai đắc lực đầu tiên của chủ nghĩa thực dân Pháp trong lịch sử nước ta...* và ... *Trương Vĩnh Ký một nhà bác học trứ danh đã ngang nhiên đóng vai đặc vụ tình báo làm tay sai đắc lực cho giặc Pháp...* Cũng trong phần này, bài của Trần Huy Liệu, người đã từng là Viện-trưởng Viện Sử-học của chế-độ cộng-sản và cũng đã từng hư-cầu lịch-sử khi đặt chuyện bịa ra nhân-vật anh-hùng Lê Văn Tám tẩm xăng đầy mình để lao vào kho xăng Nhà Bè rồi biện-minh rằng làm vậy vì nhu-cầu tuyên-truyền, thì có lạ gì khi viết về Trương Vĩnh Ký theo lập-trường và quan-điểm rằng... *Chẳng cứ gì Trương Vĩnh Ký, những kẻ kẻ nghiệp Trương sau này như Phạm Quỳnh, Nguyễn Văn Vĩnh chẳng hạn, nếu một ngày nào chúng ta có việc “tính toán” với họ, thì ngoài phần chủ yếu là chính trị ra, cũng sẽ không bỏ qua phần văn học, nếu về khách quan, có cái gì đáng kể là phần đóng góp cho văn học nước nhà. Tuy vậy, kể đến phần đóng góp của Trương Vĩnh Ký vào văn học nước nhà, chúng ta không bỏ qua, nhưng cũng không đánh giá cao coi như “phong phú” lắm hay “quý” lắm.... Nói tóm lại, bình luận về Trương Vĩnh Ký, mặc dầu có những khía cạnh phức tạp, nhưng nhận định về con người Trương Vĩnh Ký, từ lập trường tư tưởng đến hành vi hoạt động thì rất dễ thấy như nhìn vào một chấm đen...* (trang 504-505).

Ông Nguyễn Đình Đầu là một trí-thức Công-giáo. Tôi cũng là một tín-hữu Công-giáo và chỉ biết đại-danh đỉnh-đỉnh của ông từ sau ngày 30-4-1975 ảm-ảm hiện-hiện trong các sự việc liên-hệ đến Giáo-hội Công-giáo Việt-Nam. Đồng-thời, nếu xét theo tuổi-đời thì tôi có thể tự xếp vào hàng con cháu ông mà thôi; song vì sau ngày Miền Nam rơi vào hoạ cộng-sản thì có dư-luận nhẹ-nhàng gọi những người như ông là “Công-giáo cấp tiến”, số rất đông còn lại thì nói khó nghe là “quốc doanh” và tôi đã theo cách nói sau trong suốt hơn 40 năm qua. Giờ đây, ông Nguyễn Đình Đầu đã bỏ xa cái hạn tuổi “cổ lai hi” mà đến gần mốc điểm “trăm năm bia đá”, song ông vẫn còn đủ tâm và sức để đứng chủ-biên tập sử-liệu **“Petrus Ký, nổi oan thế kỷ”** này thì thật là nên trân-trọng.

Có điều tôi không phục ông cách dùng chữ **“nổi oan”**. Oan hay ung còn tùy vào bên này hay bên kia của dãy núi “Pyrénées”. Và ngay nhà giáo Sử-học Phan Huy Lê của chế-độ mà cũng bắt được ý tình của Trương Vĩnh Ký qua dòng chữ Latin “Sic vos non vobis” - ở với họ mà không theo họ - ghi trên bia mộ và viết những lời giới-thiệu rằng ... *Trải qua hơn một trăm năm với nhiều thăng trầm của lịch sử, lúc nào Trương Vĩnh Ký được tôn vinh và lúc nào bị phê phán. Trong*

Dầu gội đầu dược thảo thiên nhiên **CHÙM KẾT - HÀ THỦ Ô**

Giúp cho tóc ít rụng, sạch gàu, hết ngứa.
Mái tóc đẹp, óng ả, mượt mà.

"Từ Điển Tiếng Huế" BS Bùi Minh Đức M.D. xuất bản tại Hoa Kỳ, trang 91:
"...Chất "Saponin" của Chùm Kết (Bồ Kết) nuôi dưỡng chân tóc và giúp cho tóc
mượt đen, mềm mại. Dân Huế hay dùng trái Chùm Kết nấu nước để gội đầu cho
sạch và thơm. Ngày nay ở Mỹ cũng có cả một kỹ nghệ chế biến trái Chùm Kết,
làm sẵn vào chai bán để gội đầu, tốt hơn các chất hóa học gội đầu khác..."

Trang "Thẩm Mỹ Hàng Tuần" trong Việt Báo tại California Hoa Kỳ:
"...Ngọc Anh xài đã 6 tháng, điều nhận thấy rõ ràng là tóc rụng ít hơn so với lúc
dùng loại khác. Chùm kết được chế tạo tại California USA, chỉ cần một muỗng
nhỏ là đủ tạo ra bọt và sạch da đầu và làm chắc gốc tóc, do đó nó ngăn ngừa
được chứng gàu tóc thường đi kèm theo hậu quả làm rụng tóc..."

Sách "Dược Mộc tại Việt Nam" thuộc Hàn Lâm Viện Pháp:
"Quả Bồ Kết còn gọi là Chùm Kết đem phơi khô, nướng trên than hồng rồi nấu
thành nước gội đầu để trị chứng tróc da đầu và trị gàu rất hiệu quả."

Dầu gội đầu dược thảo thiên nhiên không có hóa chất độc hại cho nên thích hợp
với mọi loại tóc và có thể dùng hàng ngày.

Đã có bán tại USA,
Canada và Australia



2-in-1 Shampoo & Conditioner

- Promotes healthy hair growth
- Helps eliminate dry and flaky scalp
- Detangles and thickens hair.
- Nourishes follicles to prevent hair loss

855-848-8224
www.CHUMKET.com



HIGH QUALITY
MADE IN THE
USA
Since 1991



A DONG SUPERMARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: adsupermarket@yahoo.com

lịch sử Việt Nam, việc bình luận, đánh giá không ít nhân vật lịch sử thường bị chi phối bởi bối cảnh lịch sử như vậy. Nhưng xu hướng chung vẫn là sự thẳng thắn của kết quả khoa học nghiêm túc, khách quan và thái độ công minh trước lịch sử... Những hội thảo và bài nghiên cứu về Petrus Ký gần đây đánh giá cao những cống hiến văn hoá, những di sản ông để lại, đồng thời bày tỏ sự cảm thông với những uẩn khúc trong thời gian cộng tác với Pháp, coi ông là một học giả uyên bác, một nhà bác học...

Vậy thì tuy trong suốt tập sách, ngoài việc cố gắng trung-thực đầy đủ về con người và hành-trạng của nhân vật lịch sử Trương Vĩnh Ký ra, ông Nguyễn Đình Đầu không chính-thức viết bài nào luận-bàn hay đánh giá công, tội song đã quá đủ nói lên rõ-ràng là dù người cộng-sản có muốn ra sao thì ông Trương Vĩnh Ký vẫn sống mãi với dân-tộc và đất nước, mà chắc-chắn là sống “lưu danh muôn thuở” hơn là “lưu xú vạn niên”.

Còn khi được hỏi về trường-hợp cuốn sách của mình bị coi như một thứ “quốc cấm” mà ông Nguyễn Đình Đầu chia sẻ trên trang mạng BBC tiếng Việt rằng “Tôi nghĩ có lẽ do một hiểu lầm nào đó,

cho là cuốn sách cần phải có một sự điều chỉnh nào đó mà tôi cũng không biết” thì chắc ông cũng dư lẽ là chẳng phải hiểu lầm hay hiểu sai, cũng như ông chỉ lấy lời khen tiếng chê của thiên-hạ thì làm sao điều-chỉnh. Nhất là cái nội-dung “khập khiễng” giữa khen chê, thì phi thì dù không muốn cũng không thể làm khác hơn được.

Có thể vì vào thời-điểm của năm 2017 này, người dân Hà-nội đã tâm-thành thấp một nén hương cung-kính trước linh-đài tưởng-niệm các anh-hùng Hải-quân Miền Nam bị gán cho là “nguy quyền” mà lại tử-chiến tại Hoàng-sa đầu năm 1974 vì muốn bảo-vệ từng tấc đất của Quê-hương; thời-điểm mà người dân đã chảy máu mắt khóc những phần lãnh-thổ và lãnh-hải bị tập-đoàn lãnh-đạo cắt dâng cho ngoại-bang; đang mở to mắt mà nhìn “bọn nguy sứ” phương Bắc có mặt ở Bình-duong, ở Đà-nẵng, ở Cao-nguyên, ở Vũng Áng với Formosa đang hủy-diệt môi-trường; thời-điểm mà chủ-nghĩa bá-quyền Trung-cộng ngang nhiên hoành-hành, áp-đảo nhà cầm quyền Hà-nội và đầu-đầu cũng thấy những dấu chỉ về một tương-lai nô-lệ Tàu... mà ông Nguyễn Đình Đầu lại đem mấy bài theo sử-quan thời “anh hùng” Lê Văn Tám vào đứng giữa tập sách mà như Phan Huy Lê đã kết-luận là một ... công lao sưu tầm, biên soạn công phu với thái độ khách quan, trung thực... là một công trình có giá trị tổng hợp về Trương Vĩnh Ký, cung cấp một hệ thống tư liệu khá đầy đủ và khách quan với nhiều góc nhìn khác nhau, cho tất cả các nhà khoa học trên mọi lĩnh vực muốn nghiên cứu sâu về nhà bác học Trương Vĩnh Ký (trang 6)... thì ông Nguyễn Đình Đầu đã bị “xét lại” tác-dụng thể nào và phản-chứng ra sao chẳng.

Vài suy nghĩ viết ra như trên là để cảm ơn ông Nguyễn Đình Đầu và xin giới-thiệu với độc-giả.

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ánh cho độc giả.

Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

Tòa thánh kêu gọi tôn trọng tự do tôn giáo



Đức Tổng Giám mục Ivan Jurkovič đã phát biểu trong sự kiện bên lề hội nghị cấp cao Liên Hiệp Quốc vào ngày thứ Ba, ngày 7 tháng 3 với đề tài: “Tôn trọng lẫn nhau và sự chung sống hòa bình như là một điều kiện của hòa bình và ổn định liên tôn: Hỗ trợ các Kitô hữu và các cộng đồng khác”.

Quan sát viên thường trực của Tòa thánh tại Liên Hiệp Quốc tại Geneva kêu gọi các đại biểu công nhận tự do tôn giáo như một quyền cơ bản của con người.

Ông nói, “Bảo vệ là một trong những yếu tố chính bao quanh bất kỳ cuộc tranh luận về tự do tôn giáo như là một quyền cơ bản của con người vì nó là bản chất của con người”.

Tổng giám mục Jurkovič nói: “Đường lối hữu hiệu có thể được thể hiện bằng việc công nhận phổ quát về tự do tôn giáo như là một quyền cơ bản cho mọi người, ở mọi quốc gia và được tất cả mọi người tôn trọng.”

Dưới đây là toàn văn bài nói chuyện :

Phát biểu mở đầu của H.E. Đức Tổng Giám mục Ivan Jurkovič, Quan sát viên thường trực của Tòa thánh tại Liên Hiệp Quốc và các tổ chức quốc tế khác ở Geneva tại Sự kiện bên lề Hội Nghị cấp cao: “Tôn trọng lẫn nhau và chung sống hoà bình như là một điều kiện của hòa bình và ổn định liên tôn: Hỗ trợ các Kitô hữu và các cộng đồng khác”

Ngày 7 tháng 3 năm 2017

Thưa quý vị, các bạn thân mến,

Tôi rất vinh dự được tham dự cuộc họp cấp cao này, giữa các thành viên cao cấp, và đặc biệt là với Đức Hồng Y Tổng Giám Mục Hilarion, Chủ tịch Ban đối ngoại Giáo hội Chính thống Nga.

Mặc dù có rất nhiều nỗ lực để thúc đẩy và củng cố quyền cơ bản của con người đối với tự do tôn giáo, trên thực tế chúng ta đang chứng kiến sự suy thoái liên tục, thậm chí có thể nói, là một cuộc tấn công, về quyền bất khả xâm phạm này ở nhiều nơi trên thế giới. Tôn giáo luôn là đối tượng được xem xét rất nhiều. Điều này thể hiện rõ trong các quy định của nó đối với các hệ thống luật pháp trong nước và quốc tế cũng như trong mối quan tâm đa dạng và thậm chí gây tranh cãi trong các tổ chức của cộng đồng quốc tế. Việc lựa chọn đức tin và thuộc về tôn giáo ảnh hưởng đến mọi cấp độ của cuộc sống, các lĩnh vực xã hội và chính trị. Họ đóng một vai trò đáng kể trong việc giải quyết những thách thức xã hội của chúng ta trải qua hàng ngày. Hơn nữa, ngày nay, tôn giáo đã có một ý nghĩa quan trọng mới mẽ nhờ mối quan hệ phức tạp giữa lựa chọn đức tin cá nhân và cách diễn đạt công khai của nó. Do ý nghĩa như vậy, việc lựa chọn và thực hành đức tin của một người phải không bị ràng buộc và áp bức.

Trong khi tình trạng tự do tôn giáo trên thế giới đang gây sốc, đặc biệt khi người ta thừa nhận chưa từng có bạo lực chống lại Kitô hữu và các cộng đồng tôn giáo, thì vẫn có một nỗ lực mạnh mẽ để giữ sự chú ý đến những người vi phạm nhân quyền và các thủ phạm của những lạm dụng này. Những nỗ lực này đại diện cho hy vọng rằng cộng đồng quốc tế sẽ phản ứng lại, rằng nó đã không mất lương tâm của mình, rằng nó đã không trở nên quá hoài nghi hay, theo lời của Đức Giáo hoàng Phanxicô, đã rơi vào tình trạng “vô cảm toàn cầu”.

Trong những năm qua, hàng triệu

người đã bị di dời hoặc bị buộc phải rời khỏi vùng đất tổ tiên của họ. Những người ở lại trong vùng chiến sự hoặc khu vực kiểm soát bởi các nhóm khủng bố sống dưới sự đe dọa thường trực của vi phạm nhân quyền, đàn áp và lạm dụng. Rất nhiều nhà thờ Thiên Chúa giáo và các đền thờ cổ xưa của tất cả các tôn giáo đã bị phá hủy. “Tinh hình Kitô hữu ở Trung Đông, một vùng đất mà họ đang sống hàng thế kỷ và có quyền ở lại, gây ra những lo ngại sâu sắc. Ngày càng có nhiều lý do để lo sợ cho tương lai của các cộng đồng Kitô hữu có hơn hai nghìn năm tồn tại trong khu vực này, nơi Kitô giáo có chỗ đứng, và bắt đầu lịch sử lâu dài của mình.” [1] Việc khủng bố chống lại Kitô hữu ngày nay thực sự tồi tệ hơn những thế kỷ đầu tiên của Giáo Hội, và ngày nay có nhiều vị tử đạo Kitô giáo hơn thời đó. [2]

Bảo vệ là một trong những yếu tố chính xung quanh bất kỳ cuộc tranh luận về tự do tôn giáo như là một quyền cơ bản của con người bởi vì nó là nội tại của con người. Trên thực tế, họ cũng đóng vai trò chiến lược trong việc đánh giá và bảo đảm cho sự quan tâm và cam đoan chính đáng của các cơ quan nhà nước. Biểu hiện này phản ánh quá trình xác nhận nhân quyền đã diễn ra trong lịch sử của vài thế kỷ qua, đưa con người và các quyền của họ vào trung tâm các hoạt động pháp lý, chính trị, văn hoá và tôn giáo. Trên thực tế, tự do tôn giáo đang đặt ra vấn đề về sự không thể phân chia các quyền con người, điều này đã trở thành một nguyên tắc hướng dẫn và là một giả định cơ bản về luật quốc tế về nhân quyền.

Tự do tôn giáo là một quyền cơ

bản của con người, phản ánh chiều kích cao nhất của nhân phẩm, khả năng tìm kiếm sự thật và thích ứng với nó, thừa nhận một điều kiện không thể thiếu đối với khả năng triển khai toàn bộ tiềm năng của bản thân. Tự do tôn giáo không chỉ là niềm tin hay việc thờ phượng cá nhân. Đó là sự tự do để sống, cá nhân lẫn cộng đoàn, theo nguyên tắc đạo đức xuất phát từ các nguyên tắc tôn giáo. Đây là một thách thức lớn trong thế giới toàn cầu hóa, nơi mà những sự kết án yếu kém cũng làm giảm mức độ đạo đức chung và, dưới danh nghĩa một nhận thức về lòng khoan dung sai lạc, những người gìn giữ đức tin của họ cuối cùng sẽ bị bức hại.

Tự do tôn giáo chắc chắn có nghĩa là quyền thờ phượng Thiên Chúa, một mình và trong cộng đồng, do lương tâm của chúng ta mách bảo. Nhưng tự do tôn giáo theo bản chất tự nhiên, vượt qua những nơi thờ tự và phạm vi riêng tư cá nhân và gia đình. Các truyền thống tôn giáo khác nhau phục vụ xã hội chủ yếu bằng thông điệp mà họ tuyên bố. Họ kêu gọi mọi người và các cộng đồng thờ phượng Thiên Chúa, nguồn gốc của sự sống, tự do và hạnh phúc. Họ nhắc nhở chúng ta về chiều kích siêu việt của sự hiện hữu của con người và quyền tự do không thể rút gọn của chúng ta khi đối mặt với mọi đòi hỏi quyền lực tuyệt đối. Các truyền thống tôn giáo phong phú của chúng ta tìm cách đưa ra ý nghĩa và hướng đi, “họ có một năng lực lâu dài để mở ra những nhận thức mới, kích thích tư tưởng, mở rộng tâm trí và trái tim.” [3] Họ mời gọi sự hoán cải, hoà giải, quan tâm đến tương lai của xã hội; Hy sinh phục vụ lợi ích chung, và chạnh thương đến những

người khó khăn hoạn nạn. Trọng tâm của sứ mệnh thiêng liêng là lời công bố chân lý, nhân phẩm và nhân quyền. Trong một thế giới mà các hình thức chuyên chế hiện đại tìm cách đàn áp tự do tôn giáo, hoặc cố gắng giảm nó xuống thành một nền văn hoá nhỏ không có tiếng nói trong công chúng, hoặc sử dụng tôn giáo như lý do của hận thù và tàn bạo, điều cấp bách là những người theo các tôn giáo khác nhau cùng chung tiếng nói trong kêu gọi hòa bình, khoan dung và tôn trọng nhân phẩm và quyền của người khác.

Xu hướng toàn cầu hoá là tốt, nó đoàn kết chúng ta, điều đó là cao quý. Nhưng nếu nó đòi hỏi tất cả chúng ta đều giống nhau, nó sẽ hủy hoại tính độc đáo của mỗi người và của mỗi dân tộc. Chúng ta sống trong một thế giới phụ thuộc vào “toàn cầu hóa của mô hình kỹ thuật” [4], nhằm ý thức vào một sự thống nhất một chiều và tìm cách loại bỏ tất cả những khác biệt và truyền thống trong một cuộc tìm kiếm bề ngoài cho sự thống nhất. Vì thế, các tôn giáo có quyền và nghĩa vụ phải làm rõ rằng có thể xây dựng một xã hội nơi “một đa nguyên lành mạnh tôn trọng những khác biệt và đánh giá họ như vậy” [5] là một “đồng minh quý giá trong việc dân thân bảo vệ nhân phẩm ... và một con đường hòa bình cho thế giới đang bị thương tích của chúng ta.”[6]

Tự do tôn giáo, được công nhận trong hiến pháp, pháp luật và thể hiện hành vi nhất quán, thúc đẩy sự phát triển của các mối quan hệ tôn trọng lẫn nhau trong số những lời thú nhận khác nhau và sự hợp tác lành mạnh của họ với Nhà nước và giai cấp chính trị mà

không có sự nhầm lẫn về vai trò và không có sự phản đối. Thay vì xung đột toàn cầu về các giá trị, có thể bắt đầu từ một hạt nhân của các giá trị chia sẻ phổ quát, về hợp tác toàn cầu vì lợi ích chung. Thật là khó hiểu và đáng lo ngại rằng ngày nay vẫn còn sự phân biệt đối xử và hạn chế về quyền con người, tiếp diễn nguyên nhân cơ bản cản trở một người thuộc về và công khai tuyên bố một niềm tin vững chắc. Không thể chấp nhận rằng cuộc bách hại thực sự tồn tại vì lý do tôn giáo! Điều này bóp méo lẽ phải, tấn công hòa bình và ngược đãi nhân phẩm.

Tóm lại, nếu chúng ta cố gắng giải quyết chi tiết những vấn đề nan giải và bi kịch của thời đại chúng ta, cần phải nói và hành động như đồng sự, theo cách mà tất cả mọi người có thể dễ dàng nhận ra. Đây cũng là một cách đề đối phó với “vô cảm toàn cầu” với việc toàn cầu hoá của tình liên đới và tình huynh đệ. [7]

Nhìn vào toàn bộ viễn cảnh đó, một cách thức hữu hiệu có thể được thể hiện bằng việc công nhận phổ quát về tự do tôn giáo như là một quyền cơ bản của con người cho tất cả mọi người, ở mọi quốc gia, và được tất cả mọi người tôn trọng. Việc không áp dụng và bảo vệ quyền này trên bình diện toàn cầu ảnh hưởng đến việc thực thi tất cả các quyền con người khác, như kinh nghiệm đã cho thấy. Sự thất bại như thế đã đẩy tình trạng tràn ngập mà chúng ta phải đối mặt trong thế giới ngày nay. Thách thức mà cộng đồng quốc tế, Hội đồng Nhân quyền và các Quốc gia phải đối mặt là một sự dân thân mới đối với Tuyên ngôn thế giới về quyền con người: “Mọi

người đều có quyền tự do tư tưởng, lương tâm và tôn giáo; Quyền này bao gồm quyền tự do thay đổi tôn giáo hoặc tín ngưỡng của mình, và tự do, hoặc là cá nhân hay trong cộng đồng với người khác và ở nơi công cộng hoặc riêng tư, để biểu lộ tôn giáo hoặc niềm tin của mình vào việc giảng dạy, thực hành, thờ phụng cũng như tuân theo.” [8] Sự khác biệt cuối cùng giữa lý tưởng được phương thế quốc tế đưa ra và hiện thực là một nhiệm vụ khó khăn, nhưng không có cách nào khác ngoài việc tiếp tục thực hiện theo hướng bảo đảm hiệu quả hơn cho tự do tôn giáo cho tất cả mọi người.

- [1] Bản tuyên bố chung ủng hộ các quyền con người của Kitô hữu và các cộng đồng khác, đặc biệt ở Trung Đông, Kỳ họp lần thứ 28 của Hội đồng Nhân quyền, Geneva, 13 tháng 3 năm 2015.
- [2] Cfr., Pope Francis, Diễn văn cho những người tham dự hội nghị về “Tự do Tôn giáo Quốc tế và xung đột toàn cầu về các giá trị”, tháng 6 năm 2014.
- [3] Đức Giáo hoàng Phanxicô, Tông huấn Niềm vui Tin mừng, số 256.
- [4] Đức Giáo hoàng Phanxicô, Thông điệp Laudato Si, số 106.
- [5] Đức Giáo hoàng Phanxicô, Tông huấn Niềm vui Tin mừng, số 255.
- [6] Đức Giáo hoàng Phanxicô, Tông huấn Niềm vui Tin mừng, số 257.
- [7] Cfr., Pope Francis, Diễn văn cho những người tham dự Công ước Toàn cầu của Bishop-ban của Phong trào Focolare, ngày 7 tháng 11 năm 2014.
- [8] Tuyên bố chung của Liên hợp quốc về Nhân quyền, Điều 18.

Thiện Đạt chuyển ngữ
(VRN's)

Bộ Ngoại giao Mỹ: VN tiếp tục đàn áp nhân quyền trong năm 2016

Bản phúc trình nhân quyền năm 2016 của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ tiếp tục ghi nhận Việt Nam là một nhà nước “độc tài cai trị bởi một đảng duy nhất là Đảng Cộng sản Việt Nam” và “tiếp tục đàn áp nhân quyền” dưới nhiều hình thức.

Phần viết về nhân quyền Việt Nam trong phúc trình năm 2016 dài 33, so với năm 2015 dài 57 trang, cho rằng: “chính quyền giới hạn nghiêm trọng quyền tự do chính trị của người dân, đặc biệt quyền thay đổi chính quyền bằng các cuộc bầu cử tự do và công bằng.”

Bản phúc trình ngày 3/3 nói thêm rằng: “chính quyền giới hạn về tự do dân sự của công dân, trong đó có tự do hội họp, lập hội và bày tỏ; và không bảo vệ đầy đủ các quyền lợi trong xét xử của công dân, không bảo vệ người dân khỏi việc giam giữ tùy tiện.”

Báo cáo cho biết “công an cấp tỉnh và địa phương thường xuyên duy trì quyền hành đáng kể trong hoạt động của mình... Trong số 19 thành viên của Bộ Chính trị hiện tại có 4 thành viên đang hoặc từng làm việc ở Bộ Công an, so với con số 3 trong số 16 thành viên Bộ Chính trị là quan chức công an trong nhiệm kỳ trước.”

Báo cáo cho biết thêm chính phủ Việt Nam bổ nhiệm các quan chức đương nhiệm hoặc cựu quan chức của Bộ Công an vào một loạt các vị trí cấp cao, trong đó có Chủ tịch nước Trần Đại Quang, Phó Thủ tướng Trương

Hòa Bình, Chủ nhiệm Văn phòng Trung ương Đảng Nguyễn Văn Nèn, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao Nguyễn Hòa Bình, quyền Trưởng ban Tôn giáo Chính phủ Bùi Thanh Hà. Các cựu quan chức an ninh của bộ Công An cũng giữ vị trí lãnh đạo chủ chốt trong chính quyền cấp tỉnh, thành trong đó có Chủ tịch UBND TP Hà Nội Nguyễn Đức Chung và Bí thư tỉnh ủy Thái Nguyên Trần Quốc Tỏ.

Báo cáo có nhắc đến việc chính quyền ngăn chặn các nhà hoạt động không cho gặp gỡ với một vị nguyên thủ quốc gia nước ngoài đến Việt Nam vào 25/5/2016: “Nhân viên cảnh sát và an ninh thường phục giám cầm hay quản thúc tại gia rất nhiều nhà hoạt động trong những ngày trước chuyến thăm của một nhà lãnh đạo nước ngoài đến Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh.”

Báo cáo viết: “Vào ngày 24/5 an ninh thường phục của Bộ Công an và cán bộ công an của Hà Nội ngăn cản và câu lưu người ủng hộ nhân quyền Nguyễn Quang A gặp gỡ với một nhà lãnh đạo nước ngoài... Tương tự, các quan chức an ninh bắt giữ blogger và là nhà hoạt động Phạm Đoan Trang ở tỉnh Ninh Bình trong khi cô đang trên đường đến gặp nhà lãnh đạo nước ngoài này. Vào ngày 25/5, cơ quan chức năng ở Thành phố Hồ Chí Minh bắt giữ Trần Hoàng Phúc và câu lưu tại đồn công an đến 8 giờ nhằm ngăn chặn anh tham gia vào một sự kiện thanh niên với một nhà lãnh đạo nước ngoài. Cảnh sát

được cho là đã lục soát túi xách của anh Phúc và tịch thu điện thoại di động cùng tài liệu cá nhân của anh.”

Bộ Ngoại giao Việt Nam chưa lên tiếng về bản phúc trình nhân quyền 2016 của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ.

Năm ngoái, Bộ Ngoại giao Việt Nam cho rằng báo cáo nhân quyền của Mỹ năm 2015 “dựa trên thông tin không chính xác, không phản ánh đúng thực tế thực thi quyền con người ở Việt Nam.”

Khi đó người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam Lê Hải Bình cho biết: “Việt Nam luôn sẵn sàng trao đổi thẳng thắn và cởi mở với các nước, trong đó có Mỹ, về những vấn đề còn có sự khác biệt, qua đó thu hẹp bất đồng, tăng cường hiểu biết và góp phần thúc đẩy quan hệ đối tác toàn diện giữa hai nước.”

Báo cáo nhân quyền hàng năm do Quốc hội Mỹ chỉ đạo thực hiện, ghi nhận tình hình nhân quyền ở gần 200 quốc gia và vùng lãnh thổ và do các nhân viên của Đại sứ quán Mỹ soạn thảo. Báo cáo năm nay phần lớn được hoàn thành trong nhiệm kỳ của Tổng thống Barack Obama.

Bộ Ngoại giao Mỹ hôm thứ Sáu, 3/3, đã công bố báo cáo hàng năm về tình hình nhân quyền toàn thế giới nhưng việc công bố đã bị lu mờ bởi những chỉ trích nói rằng Ngoại trưởng Rex Tillerson đã không dành nhiều sự chú ý và không tổ chức rầm rộ như truyền thống.

THƠ GIÓ CHUỖNG CUỒNG PHONG

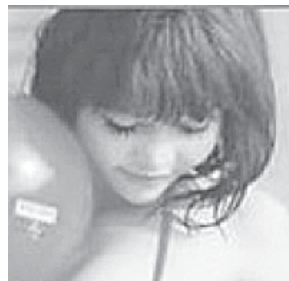
Người Nam Định

Nam Định có các vua Trần
Đại Vương Hưng Đạo ba lần đánh Nguyên
Có Bà Liễu Hạnh giòng tiên
Con Trời hạ giới dịu hiền cứu dân
Tú Xương thơ viết có thần...
Đời nay nổi tiếng xa gần thiếu chi:
Khải Hưng, Nguyễn Bình ai bì
Thế Truyền, Quốc Thúc một bể nước non
Đặng Thế Phong nhạc véo von
Uỷ Hoàng Chương chết vẫn còn thơ say...
Địa linh nhân kiệt đất này
Kể tên cho đủ, cả ngày chưa xong
Vinh quang mấy cũng long đong
Đất lành cũng nảy ra giòng ác ôn
Trần Huy Liệu thử cô hồn
Đặng Xuân Khu loại chuyên môn hại người
Cải cách ruộng đất đem chơi
Nông thôn tan tác, vạn người phơi thây
Kể thêm lãnh đạo hôm nay
Trần Đại Quang cũng một tay gian hùng
Đình La Thăng phết lung tung
Nói hay làm dở, nổ vung cán tàn...
Người Nam Định vốn khôn ngoan
Phất cờ theo gió nên toàn quan to

Quan to chẳng ai được nhờ
Có nàng thôn nữ bất ngờ nổi danh
Đoàn Thị Hương gái hiền lành
Đầu dê bỗng chốc trở thành sát nhân
Lang thang xứ ngoại nuôi thân
Nhọc nhằn nên phải xa chân vũng lầy

Được nuôi, được dạy, chờ ngày
Lệnh ra là cử thẳng tay giết người
Nạn nhân là thủ con trời
Anh ruột chủ tịch dở hơi Bắc Hàn
Lại được Trung Quốc curu mang
Bị Hương chụp thuốc cho sang cõi ngoài
Chủ mưu, bọn chúng chờ ai
Không em thì cũng Anh Hai Cận Bình
Em "Ủn" được thổi to phình
Sợ anh chiếm ghế, đoạn tình giết luôn
Hoặc quan thầy Tập chơi khôn
Một đập hai cú, nắm hồn thằng em
Thằng anh gây lăm ưu phiền
Cho đi tàu suốt để êm mọi bề
Cô nàng Nam Định u mê
Đi theo phù thủy hành nghề bắt nhân
Những thằng đầu não nhanh chân
Còn nàng bị tóm lãnh phần đắng cay
Đó, Người Nam Định hôm nay!

(Kể viết bài này cũng gốc thành Nam)



Một trong hai sát thủ:
Đoàn Thị Hương
với tên hiệu Lulu trong facebook



Nạn nhân: Kim Jong Nam



MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708
(714) 839-7660

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm
Thứ Bảy: 10am - 4pm

Bác Sĩ Nha Khoa

CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

JENNI HA NGUYEN, D.D.S.

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiều giải phẫu
- Săn sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN

NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM



Workers' Compensation Attorneys Law Offices of KEITH NGUYEN

14172 Brookhurst St., Garden Grove, CA, 92843
Tel: 800-638-1311 Local: 714-638-6111

(Trên lầu trong khu Nhà Mái Ngói Xanh, góc Brookhurst St. và 15th St.)
Mở cửa từ Thứ Hai đến Thứ Sáu: 8:30AM - 5:00PM
Ngoài giờ làm việc, xin gọi 800-638-1311

Luật Sư NGUYỄN KHIẾT

Certified Specialist in Workers' Compensation Law
State Bar of California - Board of Legal Specialization

HOÀN TOÀN CHUYÊN VỀ

Workers Compensation và Social Security Disability

ĐẶC BIỆT CÁC TRƯỜNG HỢP KHÓ

Thương tích nghiêm trọng - Tử vong - Bệnh tâm thần do việc làm
Nội thương - Nhiễm độc hóa chất - Thương tích / Bệnh tích lũy sau một thời gian

NHẬN CÁC TRƯỜNG HỢP BỊ BẢO HIỂM TỬ CHỐI

PHỤC VỤ CÁC VÙNG ORANGE COUNTY, LOS ANGELES,
RIVERSIDE, SAN BERNADINO, SAN DIEGO

Ana Pharmacy

Liên Khổng
Pharmacist

10191 Westminster Ave.
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

(714) 530-3784

Manna Pharmacy

Susie Ngọc Phan
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C
Garden Grove, Ca 92843

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

(714) 530-4133

- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tân tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

Bác Sĩ DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.

Board Certified In Family Medicine

CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người

ĐIỀU TRỊ: Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

NHẬN

Medicare, Medical,
MSI, CalOptima và
các loại bảo hiểm
HMO, PPO

GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM
Thứ Bảy: 9AM - 2PM
Đóng cửa ngày Thứ Ba

(714) 899-2600

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683

(góc Magnolia & McFadden)

Lá Thư Canada

■ Trà Lũ



TRO BỤI

Năm nay, Canada mừng lễ 150 tuổi. Lễ khai mạc đầu năm mới ở thủ đô Ottawa, Đồi Nghị Viện, Thủ tướng Justin Trudeau đã công bố danh sách những thành phố lớn trên toàn quốc sẽ có các đại lễ ăn mừng quanh năm, với các chương trình văn hóa đặc biệt. Từ bên Anh, Nữ Hoàng Elizabeth vua của Canada, trong thông điệp năm mới đã cầu chúc Canada phát triển thành một quốc gia phi thường. Mọi công dân đều vui vẻ nhận lời chúc này.

Và lời chúc đang biến thành sự thực, các cụ ạ. Chuyện chuyển biến này có nhiều nguồn. Nguồn thứ nhất đối với tôi đến từ nhà văn Tu Dinh ở Aurora bên Hoa Kỳ. Các cụ biết nhà văn này chứ? Ông đã xuất bản 4 cuốn sách, tất cả đều mang tên ‘Lang Thang Trên Nước Mỹ’, mỗi năm một cuốn, sách chép đủ thứ chuyện, vừa của ông vừa của thiên hạ, toàn chuyện lạ và chuyện vui. Trong cuốn thứ 4 mà ông vừa gửi cho tôi, mấy trang cuối cùng là những tấm hình vô cùng độc đáo, sống động về giới tính. Man mác

trong các trang sách tôi thấy ông ca ngợi hết lời vẻ đẹp thân xác của phái nữ và khen dân Hy Lạp ngày xưa là có mắt. Ông bảo trong cuộc đời đi tìm hạnh phúc này, đỉnh của hạnh phúc phải là tình yêu và sex... Cuốn thứ 4 ông viết xong trong năm 2016 vừa qua. Hiện ông đang viết tiếp cuốn 5 trong năm 2017 này. Cuốn thứ 5 chưa ra nhưng ông đã gửi trước cho tôi xem một bài mà chắc ông được hứng từ lời chúc của Nữ Hoàng Elizabeth trên đây. Đó là bài lấy từ tài liệu của Liên Hiệp Quốc viết về ‘10 Nước Hạnh Phúc Nhất Thế Giới’. Các

cụ đã biết tài liệu này chưa? Theo bài của nhà văn Tu Dinh gửi cho tôi, thứ tự 10 nước hạnh phúc nhất trần gian này như sau: Đan Mạch, Thụy Sĩ, Băng quốc Iceland, Na Uy, Phần Lan, CANADA, Hoà Lan, Tân Tây Lan, Úc Đại Lợi, Thụy Điển. Các cụ thấy chưa, 2016 Canada đứng thứ 6 nha. Vừa sang năm 2017 này, theo tài liệu tháng Ba vừa qua của 3 cơ quan uy tín quốc tế là US News, Y&R’s Bay, Wharton School, xét về hạnh phúc thì đứng đầu là Thụy Sĩ, thứ hai là Canada. Ba cơ quan làm thống kê này đã phỏng vấn 21.000 người trên 80 quốc gia. Hoá ra Nữ hoàng Elizabeth vị vua lâu đời nhất thế giới này miệng có thần. Bà chúc Canada trở thành phi thường thì quả thực việc đó đang xảy ra. Xin đa tạ tài liệu quý của nhà văn Tu Dinh, tài liệu đến vừa lúc tôi viết bài này.

Chính vì Canada ưu việt như vậy nên kể từ khi Ông Trump lên làm tổng thống thì số người ở Mỹ vượt biên giới sang Canada định cư tăng lên rất nhiều. Đó là chỉ nói vượt biên giới giữa Hoa Kỳ và Canada. Còn các sắc dân khác tới Canada thì nhiều vô kể, đặc biệt dân Tàu Cộng. Dân Tàu Cộng đến miền Vancouver thuộc bang BC miền tây đông nhất, vì gốc tổ đi làm cu

ly ngày xưa của họ ở đây. Họ ôm tiền mà chạy nên khi đến Canada này thì họ nhắm mắt mua nhà. Thị trường địa ốc ở Vancouver và Toronto đang tăng lên có khối.

Sáng Chủ Nhật tuần qua, vừa ra cửa tôi gặp ngay mấy ông hàng xóm da trắng. Ai cũng nói tới mấy bài về xếp hạng ‘Top 10’, Canada từ hạng 6 năm ngoái đã lên hạng 2 năm nay. Ai cũng vui vẻ sung sướng quá sức. Rồi họ rủ tôi đi nhậu để ăn mừng. Nghe tới tiếng ‘đi nhậu’ là tôi rụt cổ lại ngay. Xưa nay tôi có biết nhậu kiểu người da trắng làm sao đâu. Tôi gốc nhà quê mà. Hàng tuần tôi chỉ nhậu với họ ở quán cà phê Starbucks nơi ngã tư, nói là nhậu mà cái thực đơn quanh năm chỉ là cà phê và bánh mì bagel. Việc nhậu là phụ, việc chính là gặp nhau trao đổi các chuyện về thể thao và thời sự. Tôi sống ở Canada đã mấy chục năm mà chưa hề thấy mình hội nhập Canada, vì xem các trận bóng chày, bóng bầu dục thì tôi chả hiểu gì cả. Chỉ có môn bóng đá thì tôi hiểu.

Tôi đem việc được mời đi nhậu với dân da trắng ra kể với ông niên trưởng và bỏ chữ ODP trong làng nghe, và xin ông chỉ dẫn. Ông lấy cho tôi coi mấy tờ báo lớn ở Toronto tháng vừa qua có bài phóng sự rất hay về những nhà hàng ngon nhất ở Canada. Xưa nay chúng tôi vẫn phục ông niên trưởng này về sự thông thái, thật là đúng quá.

Theo Torstar News Services số ngày 1 tháng Ba vừa qua thì Canada có một nhóm chuyên ngành gồm 82 vị đầu não chuyên nghiên cứu về ăn uống. Họ đã chia nhau đi khắp nước Canada tìm chọn 100 nhà hàng tiêu biểu. Thành phố Montreal có 26 và

Toronto có 24 hiệu lọt vào danh sách chung kết. Và họ đã đi ăn rồi bỏ phiếu xếp thứ hạng. Cuối cùng họ đã chọn ra 10 nhà hàng ngon nhất Canada, danh sách ‘Top 10’ như sau : 1.Alo (Toronto), 2.Toque (Montreal), 3.Joe Beef (Montreal), 4.Le Vin Papillon (Montreal), 5. Edulis (Toronto), 6.Hawksworth (Vancouver), 7.Buca Yorkville (Toronto), 8. Canoe (Toronto), 9.Dandylion (Toronto), 10.Pigeonhole (Calgary). Các cụ phương xa đi du lịch Canada nhớ kỹ 10 nhà hàng quốc tế này nha. Trong số 10 này, thành phố Toronto có 5, Montreal có 3 và 2 thành phố khác là Vancouver và Calgary. Riêng Toronto có nhà hàng đứng thứ nhất **Malo** ở ngay phố Tàu, số 163 đường Spadina. Các cụ tới Toronto, hỏi bất cứ người Việt nào về phố Tàu đường Spadina thì ai cũng có thể chỉ cho cụ. 10 nhà hàng này là tiêu biểu cái bếp đa văn hóa của Canada. Chỉ tiếc là món VN chưa lọt lưới.

Tôi cũng vừa thấy một bài viết của Vĩnh Bảo trên mạng. Tác giả tỏ ra là người có thẩm quyền về ăn uống. Tôi xin phép tác giả chép mấy dòng trong bài ‘ Các món ngon nhất định phải thử khi tới Canada’. Đó là : Tôm hùm, cá tuyết, cua tuyết, thịt bò, táo Ambrosia, và sirô Cây Phong. Riêng về Tôm hùm, tác giả viết rất đúng: ... Đây là nước xuất khẩu tôm hùm và cua tuyết lớn nhất thế giới. Có thể nói, tôm hùm chính là vị đại sứ của ẩm thực Canada, được mệnh danh là ‘vua hải sản’, và là niềm tự hào của các đầu bếp đất nước này. Bộ phận nào của tôm hùm cũng đều có thể chế biến thành món ăn. Cả con tôm hùm, được hấp lên ăn kèm với bơ là bữa tiệc của bậc đế vương...

Ngoài ra tôi cũng đọc được tin này từ miền đông Canada : Các ngư phủ bắt được một con tôm hùm khổng lồ ở miền biển St.Martin’s thuộc bang New Brunswick ngày 28 tháng 11 năm vừa qua. Con tôm nặng 23 cân Anh tức là vào khoảng hơn 10.4 kí lô. Đây là con tôm lớn nhất từ xưa tới nay, và các nhà chuyên môn đoán con tôm này đã sống ít là 100 tuổi. Nó được bày bán ở tiệm Alma Lobster Shop. Một cư dân ăn chay đã mua con tôm này với giá \$230 và đã phóng sinh nó, trả nó lại biển vùng Fundy.

Chuyện nhậu nhà hàng đã đưa các cụ đi xa quá rồi. Bây giờ thì tôi xin trình chuyện thời sự. Chuyện nổi bật là chuyện biểu tình đồng loạt của các cộng đồng VN trên khắp thế giới theo lời hô hào từ VN của LM Nguyễn Văn Lý ngày chủ nhật 5 tháng Ba vừa qua. Toronto, Montreal, Ottawa và các tỉnh miền tây, chỗ nào cũng cờ vàng, chỗ nào cũng biểu ngữ chống CSVN và Formosa, chỗ nào cũng vang lên những câu ‘CSVN hèn với giặc ác với dân, CSVN đang bán đất bán rừng bán biển cho Tàu Cộng, Formosa hãy rút khỏi VN...’ Dân làng An Lạc của tôi ai cũng đi biểu tình. Hình như các ngài CS ở Hà Nội tai điếc nặng rồi các cụ ạ, các ngài không nhúc nhích gì, chỉ biết mỗi ngày mỗi đàn áp dân dữ hơn. Càng ngày tôi càng thấy lời mấy cụ tổ CS ở Nga nói đúng vô cùng. Cụ Yeltsin nói : Không thể sửa chữa được CS, phải liệt nó đi. Cụ Putin nói : Ai tin những lời CS nói là những người không có óc, và ai làm những điều CS bảo là những người không có tim. Tôi nghĩ rằng các cụ VC ở Hà Nội biết hết và hiểu rất rõ những lời này, nhưng vì các cụ đang ngồi trên đồng vàng,

dại gì mà bỏ vàng, ngoài ra nếu bỏ đồng vàng này thì các cụ đi đâu tuy các cụ đang cho con cháu chuyển của ra ngoại quốc.

Mà thôi, không nói chuyện VC nữa kéo các cụ nhưc đầu đêm nay mất ngủ. Xin kể chuyện Canada tuyết trắng. Đây là xứ tuyết mà. Mỗi năm Canada đã phải chi không biết bao nhiêu tỷ đồng để dọn tuyết ngoài đường. Nào xúc, nào chuyên chở đổ đi, nào rải muối cho tuyết tan... Canada đang nghĩ tới việc bắt chước xứ Phần Lan là sưởi ấm mặt đường vào mùa đông. Nghe có vẻ chuyện hoang đường, phải không các cụ? Nhưng nghĩ cho kỹ và cân nhắc cho kỹ các phí tổn phải xúc phải cào phải chuyên chở đổ đi, phải lo rải muối, phải lo việc tải thương cấp cứu các tai nạn thì ta thấy Phần Lan rất có lý khi chọn giải pháp sưởi ấm mặt đường. Cụ nào đã từng đi du lịch ở Helsinki vào mùa đông chắc thấy rõ giữa mùa tuyết rơi mà bà con miền này đi lại tinh bơ. Họ đã sưởi ấm mặt đường đẩy các cụ a. Thành phố Montreal miền nói tiếng Pháp của Canada đang bàn về việc này. Và sau đó chắc sẽ là Toronto. Dân Canada là dân xứ tuyết mà tôi thấy không ai ở đây thích tuyết cả, nhất là dân lái xe. Ở Hoa Kỳ, cụ mua một cái xe mới, cụ lái 5 năm mà cái xe trông vẫn còn thấy mới vì xe của cụ không bị tuyết tàn phá, còn ở Canada, cụ lái cái xe mới tinh, sau 5 năm thì nhan sắc cái xe đã tàn phai vì 5 năm nó đã phải chống chọi với tuyết, với muối chống tuyết

trên mặt đường.

Cụ Chánh nghe chúng tôi nói về việc lái xe trong mùa đông thì cụ cười hà hà. Cụ bảo các bạn di chuyển phải có xe hơi vì nó liên hệ tới việc làm ăn, còn lão đây từ khi tới xứ tuyết này lão đã học cách đi xe công cộng. Xe bus và xe điện ngằm ở đây tiện lợi vô cùng. Dân làng nghe cụ Chánh nói vậy thì biết vậy chứ đa số người Canada khi ra đường là phải lái xe. Riêng Chị Ba Biên Hoà thì ca ngợi cụ Chánh hết lời. Lâu nay chị đã bắt đầu theo gương Cụ Chánh. Nếu không phải đi đâu khẩn cấp thì bao giờ Chị cũng đi xe công cộng. Hệ thống này ở Toronto có tên là TTC, *Toronto Transit Commission*, rất lớn, gồm 800 xe điện ngầm, 200 xe điện chạy trên đường rầy, và 1.900 xe bus, mỗi năm chuyên chở hơn 500 triệu lượt khách. Bản đồ các đường xe chạy trải rộng trên khắp thành phố. Mỗi năm ngân sách gần 2 tỷ đồng. Cụ Chánh và Chị Ba thật khôn ngoan và có lý khi xử dụng lối di chuyển này. Ông ODP cho biết hệ thống chuyên chở công cộng ở Montreal và Toronto mới có số tuổi hơn dăm chục năm nay, chưa thấm thía gì nếu so sánh với hệ thống xe điện ngầm ở Paris nước Pháp. Ở Pháp hệ thống có tên là Metro Paris, theo tài liệu của Reuters thì xe chạy trông treo trên khắp Paris với tổng số lộ trình là 210 cây số, với 372 trạm lên xuống, có tới 4 tầng sâu dưới đất, mỗi năm chuyên chở 400 triệu hành khách. Ở Toronto và Montreal thì chỉ

xuống tới 2 tầng sâu mà thôi.

Báo chí ngành du lịch cũng vừa cho biết các du khách quốc tế đã đánh giá thành phố Toronto là thành phố an toàn và tiện lợi bậc nhất, rất tốt cho các cụ về hưu. Ra khỏi nhà là cụ có thể lên xe bus, xe điện, hay xe điện ngầm và cụ có thể đi bất cứ chỗ nào cụ muốn, ngay cả ra phi trường. Các cụ nhớ ghi việc này vào sổ tay nha.

Viết đến đây thì tôi giật mình, tôi chưa trình các cụ về việc dân làng sau khi đi biểu tình đã về nhà cụ Chánh tiên chỉ ăn bữa chiều. Lần trước cụ đãi món phở gà, lần này cụ đãi món phở bò. Các cụ biết một tô phở bò gồm rất nhiều thứ, nước giùng, bánh, thịt, các gia vị, xin hỏi các cụ thứ gì là quan trọng nhất? Nếu cụ đáp là thịt hay bánh là sai! Thứ mà làm cho tô phở ngon chính là nước giùng. Vào hiệu phở, khi tô phở nóng được bung ra, nếu ta thấy thực khách nào lấy muồm ném nước phở thì đó là người biết ăn phở. Còn vị nào mà tô phở vừa bung ra là nhắm mắt nhắm mũi xịt tương đen tương đỏ rồi vắt chanh rưới nước mắm vào tô phở thì đó là người không biết ăn phở. Cụ Chánh thường bảo chúng tôi thế. Bữa phở bò hôm nay cụ đã chuẩn bị rất kỹ, nước phở cụ nấu từ hôm trước. Đi biểu tình về, ai cũng mệt phờ, nhưng mắt ai cũng sáng lên khi thấy trên bàn nhà bếp cụ Chánh đã bày sẵn mọi thứ. Tất cả đều nóng sốt. Mời bạn vào làm tô phở bạn muốn. Bạn tự chọn nha. Tô lớn tô nhỏ tùy

bạn. Nhiều bánh ít bánh, thịt chín thịt tái, gầu về nạm sụn, hành ngò, đủ hết nha, nước giềng nóng hồi nhiều ít tùy bạn nha. Dân làng đã có một bữa ăn ngon miệng hết sức. Đi từ ngoài trời giá buốt vào tới trong nhà liền được ăn một tô phở ngon nóng hồi, trên đời này hồi còn cái sướng nào bằng.

Việc ăn phở làm tôi nhớ tới ông bạn kể về những quán phở bác ái ở Saigon hiện nay. Những quán này mang tên ‘Nụ Cười’. Năm ngoái đã có 7 quán mang tên Nụ Cười. Mỗi tô phở giá chỉ có 1000 đồng, tương đương với 2 xu Mỹ hay Canada. Chủ nhân của các quán này là những nhà từ thiện. Quán mở ra để phục vụ những người lao động nghèo. Tô phở tuy giá rẻ bèo như thế nhưng là một tô phở thơm ngon thực sự. Các quán phở bác ái này mở cửa mỗi ngày Thứ Năm. Bà con các xóm nhà lá tới ăn rất đông, ai cũng hả hê sung sướng. Ban đầu có phóng viên thắc mắc : giá bán có 1000 đồng một tô thì bán làm gì vì thu được bao nhiêu, nhưng rồi chủ nhân nói nhỏ : phải thu chút tiền tượng trưng thì khi tới ăn không ai có mặc cảm là ăn của bố thí cả, tôi ăn phở có trả tiền mà. Tôi có mấy người bạn ở Canada này khi nghe biết về các quán phở bác ái này đã gửi tiền về giúp quán rất nhiều. Đến ăn phở, phở đã ngon đã rẻ, lại còn được tiếp đón bằng những nụ cười, chao ơi, hình ảnh đẹp quá. Xin bái phục những chủ nhân đại tâm này.

Dân làng tôi đã ăn một bữa

phở bò rất say sưa. Anh John cứ chép miệng tiếc nuối. Anh bảo giá mà Cụ Chánh còn trẻ thì nhất định anh và vợ anh sẽ chung vốn với cụ mở một nhà hàng phở. Cái mức độ phở thơm ngon như thế này thì phải cho cái nhóm đi tìm các nhà hàng ngon nhất Canada trên kia biết tới và biết đâu ông thần bếp VN có thể đưa tô phở bò của Cụ chánh vào ‘Top 10’ năm 2018. Dân làng tôi đã vỗ tay hoan hô cái ý cao cả ấy của Anh John. Vợ anh là Chị Ba Biên Hoà giơ tay xin nói tiếp : Tôi nghĩ rằng việc này chưa muộn. Cụ Chánh không đứng ra mở thì nhóm chúng ta mở, xin Cụ Chánh làm cố vấn chỉ đạo. Dân làng lại vỗ tay râm ran nữa. Đây là chuyện lớn nha. Nếu làng tôi mà mở tiệm phở thì tôi sẽ trình các cụ ngay.

Dân làng còn đang ồn ào về tiệm phở tương lai thì Cụ già B.95 lên tiếng : Bữa nay chúng ta mãi mê ăn phở bò rồi lại mãi mê với giấc mơ mở tiệm mà quên cho lão tiếng cười. Ai cho tôi tiếng cười bữa nay đây ? Anh John giơ tay xin kể ngay. Anh bảo việc mơ một tiệm phở VN đoạt giải nhất quốc tế là do cháu vẽ ra, làm ai cũng thích, do đó xem quên chuyện cười của Cụ. Cháu xin đền Cụ bằng chuyện sau đây :

... Có một cặp vợ chồng già kia, đêm đó cả hai ngủ rất ngon. Sáng dậy lúc uống cà phê thì ông chồng kể : Đêm vừa qua tôi có một giấc mơ kỳ lắm. Tôi mơ tôi sống trên hoang đảo với một cô gái thật đẹp và trẻ trung. Bà vợ nghe đến đây thì lên tiếng ngay :

Thế thì ông sung sướng quá rồi còn gì ! Ông chồng trả lời ngay : Tôi bảo giấc mơ kỳ là vì trong giấc mơ tôi cũng là đàn bà, bạn của cô gái ! Bà vợ nghe xong thì cười hi hi, rồi nói : Tôi cũng có một giấc mơ và giấc mơ này cũng kỳ như giấc mơ của ông. Tôi mơ tôi gặp một bà tiên và bà tiên cho tôi một điều ước. Tôi liền ước tôi trẻ lại thời 20 tuổi. Bà tiên liền gật đầu cho ngay. Và tôi đã biến ra một cô gái thời xuân xanh 20. Ông chồng lên tiếng ngay : Thế là giấc mơ của bà đẹp quá rồi, tại sao bà lại nói nó kỳ. Bà vợ trả lời : Tôi trẻ 20 tuổi nhưng ông đã xuất hiện, ông vẫn già khòm 70 tuổi thì sung sướng nỗi gì !

Chị Ba Biên Hoà cười ha ha rồi hỏi Cụ Chánh : Chắc hai vợ chồng già đó đã không ăn phở bò trước khi đi ngủ, phải không cơ ? Tôi xin chúc các bạn đêm nay ai cũng sẽ có một giấc mơ đẹp nha. Cụ Chánh trả lời Chị Ba mà như nói với cả làng :

- Báo chí vừa cho biết các khoa học gia mới tìm thấy ở Quebec thuộc đất nước Canada thân yêu này dấu vết sự sống cách đây 3.8 tỷ năm. Thế có nghĩa rằng trái đất của chúng ta đã có ít là 4 tỷ năm. Cuộc đời của con người, giới lắm là dài 100 năm. 100 năm sánh với 4 tỷ năm thì có nghĩa gì. Đầu tháng Ba vừa qua ở nhà thờ có Lễ Tro. Vị linh mục khi bỏ tro lên đầu lão đã nói : ‘Bạn hãy nhớ mình là tro bụi và sẽ trở về tro bụi’. Lão đã chảy nước mắt khi suy nghĩ về câu này. Phần các bạn, các bạn nghĩ sao cơ ?

TRÀ LỮ

Nội kết các thế hệ người Mỹ gốc Việt

■ Trangdài Glassey-Trànguyn

1. ĐỊNH HÌNH: NGƯỜI VIỆT TẠI MỸ

Quá trình toàn cầu hoá và nền văn hoá đa chủng tại Hoa Kỳ là những lực đẩy giúp cho các nhóm di dân định cư vào hậu bán thế kỷ 20 có cơ hội định hình khác với những nhóm di dân da màu đã đến xứ cờ hoa trước đó. Trong bối cảnh đó, người Mỹ gốc Việt sau ba thập niên xa quê Mẹ đang đối diện với một vấn đề cấp thiết: đó là nhân diện văn hoá của cộng đồng và của các thế hệ tương lai. Trong giai đoạn định hình này (1975-2002), cộng đồng Việt Nam tại Mỹ có nhiều yếu tố khả quan báo hiệu sự phôi thai và phát triển như một xã hội thành viên của hợp chủng quốc, tuy vẫn giữ những căn tính riêng biệt về văn hóa, xã hội, cũng như kinh tế, chính trị.

Trước hết, tôi muốn nhấn mạnh hoàn cảnh đặc biệt của cộng đồng chúng ta trong quá trình

LTG: Đây là bài thuyết trình tiếng Việt do tác giả trình bày tại chương trình hội thảo cùng tên, do Trung Tâm Thông Tin Việt Nam (Vietnamese Information Center, VIC) tổ chức tại Nhật báo Viễn Đông (Westminster, CA) ngày 17 tháng 8, năm 2002. Chương trình hội thảo này mở đầu cho chuỗi “Diễn Đàn Việt Nam Hải Ngoại” của VIC. Bài nói dựa trên nghiên cứu sắc tộc học Á Mỹ (Asian American Studies) và Dự án nghiên cứu Việt Mỹ (Vietnamese American Project, gọi tắt là VAP) do tác giả khởi xướng bằng chính student loans của mình từ thập niên 90s tại Đại học CSU Fullerton. Chương trình hội thảo gồm có ba phần: trình bày chủ đề của tác giả, hỏi đáp về Dự án Việt Mỹ, và phần Hội luận & Phát biểu. Bài thuyết trình được Nhà thơ/Chủ bút Trần Mộng Tú chọn làm bài đầu trong số tháng 5 năm 2003 của Nguyệt san Phụ Nữ Gia Đình. Chúng tôi xin trân trọng giới thiệu chuỗi bài từ buổi hội luận này, và giữ nguyên nội dung như tác giả đã trình bày 14 năm trước vì chủ đề có tính học thuật và cái nhìn lịch sử vẫn chính xác cho thời điểm hiện nay.



di dân. Bên cạnh những khó khăn hệ tại như sự khác biệt về văn hoá và ngôn ngữ và những trở ngại về kinh tế chính trị trong bước đầu định cư, cộng đồng Việt tại Mỹ gặp được nhiều thuận lợi đáng kể. Tôi xin được điểm qua một số hoàn cảnh văn hoá của các cộng đồng khác trước khi nói về cộng đồng chúng ta.

Những người Phi định cư tại Mỹ cảm thấy chính họ cũng là Mỹ. Trong quyển “America is in the Heart” (1943), Carlos Bullosan tái khẳng định rằng người Phi tự bản chất đã mang văn hoá Mỹ. Bi kịch mà các thế hệ trẻ gốc Phi tại Mỹ đang đối diện là vấn đề bị bứng rễ văn hoá ngay từ trong nước từ thế hệ ông bà cha mẹ. Tại Mỹ, họ tiếp tục theo đuổi giấc mơ Cờ Hoa vì từ cuộc sống ở quần đảo Phi Luật Tân, người dân đã bị thuần hoá trong

hệ thống giáo dục và lối sống Mỹ.

Người Nhật cũng gặp nhiều trở ngại trong bước đầu định cư tại Mỹ, nhất là khi người Mỹ gốc Nhật bị tước hết tài sản và bị đẩy vào trại tập trung trong thời đệ nhị thế chiến, sau khi Nhật oanh tạc Trân Châu Cảng. Vì kinh nghiệm lịch sử đó, rất nhiều gia đình Nhật tại Mỹ với thế hệ cha mẹ là thế hệ di dân thứ nhất không dám nói tiếng Nhật với con, không dám ăn đồ ăn Nhật, không dám nhận là người Nhật, chối bỏ hoàn toàn sắc tộc của mình. Dưới áp lực phải hội nhập và sống còn, thế hệ thứ nhất đã không được phép trao truyền lại văn hoá gốc cho con cháu.

Những nhóm dân tị nạn khác cũng đối diện với những khó khăn trong vấn đề duy trì văn hoá. Trong quyển “Number Our Days” (1980), Tiễn sĩ Barbara Meyerhoff tìm hiểu về cộng đồng cao niên gốc Do Thái di dân từ Đông Âu sang và tập trung tại Trung tâm Cao Niên ở Venice, California. Họ tập trung lại với nhau và cố gắng giữ gìn nếp sống văn hoá và truyền thống dân tộc. Cuối thập niên 50, dưới áp lực của phong trào đô thị hoá, Trung tâm đã bị giải tán. Khoảng 4 đến 6 ngàn vị cao niên đã bị phân tán đi khắp nơi, tương tự như trường hợp I-Hotel ở San Francisco, khiến một cụ bà đã thán rằng, “Đây quả là nạn diệt chủng lần thứ hai.”

Trở lại với trường hợp cộng đồng chúng ta, vì ra đi trong một hoàn cảnh nghiệt ngã và bất ngờ, người Việt tị nạn quây quần lại để đáp ứng cho nhau nhu cầu căn bản là có một cộng đồng, một tổ chức xã hội mà trong đó các thành viên cùng chia sẻ một lịch sử chung và có thể thông cảm với nhau về



mặt tâm tư tình cảm và ước mơ. Sự quây quần của các cá nhân đưa đến sự tập hợp của các tiềm năng về nhiều mặt, đặc biệt là về văn hoá lịch sử. Nếu chúng ta so sánh với cộng đồng người Việt tị nạn ở Châu Âu hay các nơi khác trên thế giới, thì cộng đồng Việt tại Quận Cam vẫn có nhiều điều kiện thuận lợi hơn trong chọn lựa định cư hợp quần.

Thuận lợi thứ hai là một hệ quả của trào lưu đa văn hoá (với tất cả những giới hạn của nó) tại Hoa Kỳ. Kể từ thập niên 60, sự thay đổi thái độ về các sắc tộc thiểu số đã mạnh mẽ và dần dà sự tôn trọng đối với các nền văn hoá thành viên đã triển nở trong một chiều hướng tích cực (dù nạn kỳ thị chủng tộc và sự phân biệt dựa trên màu da vẫn tiềm tàng trong đời sống xã hội hằng ngày). Các chương trình giáo dục từ tiểu học cho đến đại học đều xoay quanh việc tranh thủ cung ứng cho sinh viên học sinh thuộc mọi sắc tộc nhu cầu tìm hiểu về văn hoá gốc của họ. Vì thế, trong khi vào thập niên 50s, một học sinh nói tiếng Tây Ban Nha

tại trường sẽ bị trách phạt thì vào thập niên 90s, khi tôi làm việc tại Học khu Westminster, tất cả các Thầy Cô người Mỹ tôi từng làm việc chung đều khuyến khích phụ huynh duy trì tiếng Việt và văn hoá Việt tại nhà. Đây là một trong những điều kiện tạo ra môi trường thuận lợi đối với quyết tâm giữ gìn và phát triển văn hoá gốc của cộng đồng gốc Việt.

Thuận lợi thứ ba, tuy thiên về mặt nghiên cứu nhưng đóng vai trò quyết định trong sự hình thành nhân diện Việt Mỹ, là sự nở rộ của phong trào sắc tộc học tại các trường đại học trên cả nước, đặc biệt là chương trình sắc tộc học Á Mỹ. Bắt đầu từ cuối thập niên 60s và thực sự lớn mạnh trong thập niên 80s-90s, chuyên ngành này chú trọng vào việc đưa tiếng nói của người Mỹ gốc Á vào diễn đàn dòng chính, đồng thời giúp giáo dục cộng đồng Á Mỹ và các thế hệ tương lai về lịch sử hình thành và đấu tranh của những thế hệ tiên phong. Cùng với những quan tâm về cộng đồng Đông Nam Á tại Mỹ kể từ Thế Chiến thứ hai, việc



**3111 NW Bucklin Hill Road
Silverdale, WA 98383**

Business Hours:
Mon-Sat: 11 AM - 9 PM
Sunday: 12 PM - 8 PM

360-662-1205

Vietnamese Noodle Soup - Phở

Pho is a fragrant beef noodle soup unique to Vietnam. The dish consists of rice noodles and a variety of meats mixed in a steaming beef broth or chicken broth seasoned with cinnamon, anise star, cloves and ginger. Chopped green onions and fresh coriander finish each serving. Pho is served with a side plate of garnishes at the table so diners can season the soup to taste. Lime, crunchy bean sprouts, Vietnamese basil, Asian mint and slices of jalapeno pepper enhance the dish's fresh flavor and add texture to this aromatic broth.

\$8.95 - One size only

P1 Steak Phở - Phở Tái
Beef noodle soup topped with rare beef eye of round

P2 Brisket Phở - Phở Chín
Beef noodle soup topped with well done brisket

P3 Steak, Brisket Phở - Phở Tái Chín
Beef noodle soup topped with rare beef eye of round and well done brisket

P4 Combination Phở - Phở Tái, Nạm, Gầu, Gan, Sách
Beef noodle soup topped with rare beef eye of round, fatty flank, flank, tendon and tripe

P5 Meatball Phở - Phở Bò Viên
Beef noodle soup topped with beef meatballs

P6 Chicken Phở - Phở Gà
Chicken noodle soup with shredded chicken breast

P7 Tofu Phở
Chicken broth noodle soup topped with tofu and vegetables

P8 Phở without Meat \$5.95

Vermicelli Bowl - Bún

All rice noodle dishes are served in a bowl with fresh head lettuce, cilantro, bean sprouts, shredded carrots, chopped peanuts and Vietnamese sauce.

V1 Bún Chả Giò
Vietnamese eggroll with vermicelli noodle \$7.95

V2 Bún Tofu
Grilled tofu and vegetables \$7.95

V3 Bún Special - Bún Đặc Biệt
Grilled prawns, beef or chicken with eggroll \$10.95

Side Orders

Meatball & Broth \$5.00
Noodle or Broth small \$2.50
Extra Lime (3 pcs) \$0.75
Extra Vegetables \$1.50
Small Dish of Jalapenos \$0.75

Beverages

Soft Drinks
Nước Ngọt \$1.75
Soybean Milk (cold)
Sữa Đậu Nành \$2.50
Vietnamese Style Drip Coffee with Condensed Milk (Hot or Iced)
Café Sữa \$3.25
Vietnamese Style Drip Coffee: Black (Hot or Iced)
Café Đen \$3.25

Appetizer - Khai Vj

Fresh springroll served with noodles, lettuce, and choice of meat or tofu

A1 Vietnamese eggroll - Chả Giò
3 rolls \$5.25 one \$1.85

A2 Shrimp springroll - Gỏi Cuốn Tôm
2 rolls \$5.25 one \$2.75

A3 Chicken springroll - Gỏi Cuốn Gà
2 rolls \$5.25 one \$2.75

A4 Tofu springroll - Gỏi Cuốn Chay
2 rolls \$5.25 one \$2.75

Teriyaki Entrees

Served with steamed rice and stir-fried vegetables
(substitute brown rice for \$0.75 or fried rice for \$1.50 extra)

Chicken Teriyaki \$7.50
Pork Teriyaki \$7.50
Beef Teriyaki \$8.95
Tofu Teriyaki \$6.95
Chicken & Pork \$8.50
Chicken & Beef \$8.75
Pork & Beef \$8.95
Tofu with Pork, Chicken or Beef \$7.95
Chung's Special with Pork, Chicken & Beef \$10.95
Half order of Chicken, Pork, Beef or Tofu \$5.25

Side Orders

Steamed Rice
Small \$2.50
Large \$5.00
Veggies
Small \$2.50
Large \$5.00
Fried Rice
Small \$3.75
Brown Rice
Small \$2.50
Large \$5.00

Stir-Fried Hong Kong Noodles & Veggies \$6.95
Stir-Fried Hong Kong Noodles with Chicken, Pork or Tofu \$8.50
Stir-Fried Hong Kong Noodles with Beef \$9.95
Stir-Fried Hong Kong Noodles with Shrimp \$10.95
Chicken Fried Rice \$7.50
Shrimp Fried Rice \$9.50
Pork Fried Rice \$7.50
Beef Fried Rice \$8.95
Veggie Fried Rice \$6.95



Orange County Commercial Printing

Web * Offset Printing

Orange County Commercial Printing (OCC Printing) is a minority-owned business located in Westminster, CA. We are a full service printing, design and archiving facility with a strong regional presence in the area. We specialize in producing a variety of weekly and monthly publications, business and college brochures, newspapers, yearbooks, hard and soft cover books and magazines. We work with several fully integrated printers, utilizing both coldset (newspaper) web and heatset web press lines for magazine printing, a complete design department for publications and web. Since 1985, OCC Printing has been an industry leader in personal customer service, high-quality printing, critical turnaround time and delivery.

- Newspapers and Magazines: Our Publishing Division produces an entire range of services needed by universities, colleges and private publishers. All our quotes include on-site delivery and 24-hour on-call consulting.
- Brochures: One of the most powerful marketing tools available to your business. Makes essential collateral for any business and give prospects information about your company and answer customer questions.
- Booklets: The perfect solution when you need a manual, an event program, or a directory. When paired with our Mailing Services, your printed booklets make a high impact direct mail piece.
- Catalogs & Schedule Programs: When you need to give out manuals, event programs, or product catalogs. When you need to give your customers or students a great deal of information that includes full color design and images, catalog or schedules printing is the ideal time-tested solution.
- Business Cards / Post Cards: Full color (both sides), an excellent way to make an impact on your customers and stand out from the crowd. With twice the printed area, you can take your business card message to an entirely new level. Use the front of your cards to include standard contact information and the back for detailed product information or sales promotions. We make business card printing easy and affordable all without sacrificing quality.

Problem Solvers • 100% Customer Committed
Professional • Relentless • Innovative

We are very proud of the caliber of our work and it would be our pleasure to serve you. Our integrity and dependability makes us number one.

14901 Chestnut Street, Westminster CA 92683

Tel: 714-892-1777 • Fax 714-892-3444

occprinting.com



Printing

**Graphic
Design**

Archiving

Consulting

Workshops

**Direct
Mailing**

ngiên cứu về cộng đồng Việt Mỹ trở nên bức bách và cần thiết, mặc dù có nhiều trở ngại đối với các nghiên cứu gia không phải là người Việt hay không thông thạo ngôn ngữ và văn hoá Việt. Những nghiên cứu như trên sẽ góp phần khẳng định vị trí của người Mỹ gốc Việt trong lòng xã hội Hoa Kỳ về mặt tư duy.

2. DỰ ÁN VAP

Cộng đồng Việt Mỹ tuy là một cộng đồng trẻ, nhưng rất năng động, và đa dạng phong phú về tiềm năng và nhân lực. Người Việt đã đến Mỹ qua nhiều cách trong suốt các thập niên qua, khởi đi với cuộc xuất hành ô ạt năm 1975, tiếp theo là phong trào thuyền nhân hay bộ nhân qua các nước Đông Nam Á, và những đợt sóng tù nhân chính trị HO và diện đoàn tụ gia đình ODP. Những làn sóng di dân này đã tạo nên một cộng đồng mà ¾ đến từ Việt Nam. Hơn nữa, bên cạnh sự đa dạng trong hoàn cảnh định cư, lịch sử cá nhân trong cộng đồng lại rất khác nhau. Sự đa dạng này thể hiện rõ nét qua lối sống, ngôn ngữ, và truyền thống gia đình. Đơn cử trường hợp ngôn ngữ, ngoài tiếng Việt là ngôn ngữ chính, nhiều thành viên trong cộng đồng còn thông thạo tiếng Pháp, tiếng Anh, và tiếng Hoa, và một số ngôn ngữ Á Châu khác. Bên cạnh những nhóm sắc tộc thiểu số người Chăm và Hmong đã di cư sang Hoa Kỳ từ Việt Nam, gần đây cộng đồng Việt Mỹ được tăng dân số với các đồng bào Thượng tỵ nạn tôn giáo đến từ Cao nguyên Bắc Việt. Song song với tỉ lệ phát triển của cộng đồng Á Mỹ, người Việt tỵ nạn cũng có tỷ lệ sinh sản tăng nhanh.

Với sức tăng trưởng và hoàn cảnh đặc biệt của cộng đồng, nhu cầu tìm hiểu về cộng đồng Việt Mỹ trở nên khẩn thiết hơn bao giờ hết, nhất là với sự chào đời của những thế hệ mới. Trong ý thức đóng góp vào quá trình tìm hiểu cộng đồng Việt Mỹ, tôi dùng student loans của mình để xúc tiến Dự Án Việt Mỹ (Vietnamese American Project, viết tắt là VAP) vào năm 1998 tại Viện đại học CSU Fullerton. Với Dự án VAP, tôi phỏng vấn hơn 50 thành viên của cộng đồng tỵ nạn tại Hoa Kỳ bằng phương pháp Lịch Sử Truyền Khẩu (LSTK). Phương nghiên cứu LSTK thu thập thông tin và dữ kiện bằng cách trực tiếp phỏng vấn những cá nhân có liên quan đến một đề tài hay một sự kiện lịch sử nào đó. Cuộc phỏng vấn là sự hợp tác giữa nghiên cứu sinh và người kể (người được phỏng vấn).

Trong các bài viết được đăng trên những tờ báo nghiên cứu, tôi lập luận rằng LSTK có tính dân chủ và phổ quát vì nó cho phép mỗi cá nhân đóng góp cái nhìn từ kinh nghiệm sống riêng vào một đề tài chung. Hơn nữa, phương pháp này rất gần gũi với văn hoá Việt Nam vì nền văn học bất thành văn của chúng ta cũng là nền văn học truyền khẩu. Đa số các cuộc phỏng vấn trong Dự án VAP là với thế hệ di dân thứ nhất và 1.5, phản ánh tỉ lệ di dân 75% của cộng đồng (Census 2000), và cũng giải thích lý do 90% người kể chọn phỏng vấn bằng tiếng Việt, đưa đến nhu cầu dịch các bản thảo sang Anh ngữ.

Đây là những cuộc phỏng vấn ba chiều, về thời gian trải dài theo đời người, về không gian bắt đầu từ Việt Nam sang Bắc Mỹ, và về các chiều kích tinh thần như tôn giáo, văn hoá, nghệ thuật. Vì là một công trình nghiên cứu tự phát nên tôi tự túc về mọi phương diện trong thời gian đầu, với sự hỗ trợ về tinh thần từ Trung Tâm Lịch Sử Truyền Khẩu và Cộng Đồng (Center for Oral & Public History, gọi tắt là Copenh) tại Đại Học CSU Fullerton. Về sau, VAP được sự hỗ trợ của Đại học Nhân Văn và Xã Hội Học (College of Humanities and Social Sciences) cũng tại Đại Học CSU Fullerton, và nhận được nhiều giải thưởng, trong đó, có giải Quán Quân cho bậc cao học năm 2004 tại cuộc tranh tài nghiên cứu thường niên do hệ thống CSU tổ chức.

Trong khả năng cho phép về thời gian và tài chánh, tôi đã thực hiện phỏng vấn với đồng hương đang sinh sống ở Orange County, Bắc California, Utah, Ohio, và Pittsburgh. Chỉ mới 2/3 các cuộc phỏng vấn được đánh máy. Khi tôi mang bản thảo đầu tiên đến gặp một trong những người được phỏng vấn, là Simon Levan, con trai út của nghệ sĩ Tám Trí, Simon nói, “Mấy năm rồi! Tưởng kiếp này không gặp lại Trang đài nữa!” Thực ra, những ai đã tham gia phỏng vấn thì không có cái may là không bao giờ gặp lại tôi nữa, vì tôi sẽ còn cần nhờ họ xem qua, hiệu đính, và phê chuẩn bản thảo trước khi bản đánh máy (transcript) được chính thức sử dụng làm tài liệu nghiên cứu. Dù vậy, câu nói của Simon và sự chờ đợi của những cá nhân khác đã tham gia phỏng vấn cũng là áp lực lớn đối với tôi, vì phương pháp lịch

sử truyền khẩu cần nhiều thời gian để thực hiện, trong khi lúc đó chỉ có mình tôi lo mọi việc từ đầu đến cuối cho Dự án VAP. Sau này, tôi mở ra một chương trình internship để tuyển thực tập viên cho Dự án. Tuy nhiên, việc huấn luyện thì đòi hỏi nhiều thời gian, trong khi sinh viên chỉ tham gia một hay hai mùa học, nên sự đóng góp của các thực tập viên vẫn rất giới hạn.

Những bản thảo hiện đã hoàn tất có thể được dùng làm tài liệu cho các ngành trong lãnh vực Nhân Văn & Xã Hội Học như Sắc Tộc Học Á Mỹ, Giáo Dục, Phụ Nữ Học, Mỹ Tộc Học, Sử Học, và Khảo Cổ Học, cũng như nhiều ngành khác. Có nhiều nghiên cứu sinh và sinh viên hậu đại học trong vùng cũng như từ xa đã đến tận CSU Fullerton để tham khảo những tài liệu này. Ngoài ra, nhiều học giả khắp nơi cũng như các giáo sư trên khắp thế giới đã các bản thảo này và những bài viết của tôi để làm tài liệu gốc trong các nghiên cứu và các khoá học ở bậc đại học. Dự án VAP cũng được dùng làm tài liệu chính cho chuỗi Multicultural Series tại TTLSTK & CD của Đại học Cal State Fullerton.

3. TƯƠNG QUAN THỂ HỆ: TƯƠNG ĐỒNG & DỊ BIỆT

Tương quan giữa các thể hệ là một vấn đề phức tạp đối với tất cả các cộng đồng thiểu số cũng như dòng chính. Việc nhận định tương quan giữa các thể hệ Việt Mỹ liên quan đến nhiều yếu tố, như kinh nghiệm cá nhân, nhận thức lịch sử, và hoàn cảnh sống. Một cái nhìn từ hai phía sẽ giúp giải toả những mâu thuẫn và giúp đưa ra những giải pháp thích hợp. Ở thời điểm

đầu thập niên 2000, tương quan cần được ưu tiên tìm hiểu trong cộng đồng là giữa thế hệ 1 và 1.5. Thế hệ 1.5 là những người di dân đến Mỹ ở lứa tuổi tương đối trẻ (dưới 30 chẳng hạn) và có nhiều thuận lợi để hội nhập vào xã hội mới hơn là thế hệ thứ nhất (cũng như tất cả nhận định khác, định nghĩa về ‘thế hệ 1.5’ là một khái niệm tương đối, vì vẫn có trường hợp ngoại lệ của những người đến Mỹ khi đã trung niên nhưng vẫn hội nhập một cách thuận lợi, và có nhiều người sinh ra ở Mỹ nhưng vẫn sống bên lề xã hội).

Trước hết, khi nhìn vào những điểm tương đồng, cả hai thế hệ có nhiều điểm chung trong lịch sử cá nhân và sắc tộc. Vì thế hệ 1.5 có được một thời gian từ vài năm cho đến 30 năm sinh trưởng ở Việt Nam, họ có một sự gắn bó mật thiết hơn với quê hương Việt Nam so với các thế hệ sinh trưởng ở hải ngoại. Sự gắn bó này được khai màu với tiến trình di dân tỵ nạn, nhất là khi người Việt tỵ nạn tại Mỹ đối diện với vấn đề văn hoá xã hội trong quan hệ với những sắc dân khác. Từ kinh nghiệm sống tại Việt Nam, tư duy văn hoá trở nên sống động và là cốt lõi trong việc hội nhập của thế hệ 1.5. Hơn nữa, hoàn cảnh chính trị xã hội của những làn sóng di dân vẫn còn in dấu sâu sắc trong tâm tư của cả hai thế hệ, là tiền đề cho một mối liên kết và thông cảm mạnh mẽ. Điểm son ở đây là lòng tha thiết với ‘tinh thần Việt Nam,’ như bài thơ mà ông Robert Nghiêm Nguyễn, một người được phỏng vấn cho Dự án VAP, đã ngâm cho tôi nghe. Bài thơ này do chính ông sáng tác trên đường tản cư từ Bắc vào Nam khi Hiệp định Geneve chia đôi đất nước:

A à ơi, a ời ời

Bồng bồng mẹ bé con đi

Đường xa mẹ có quản chi nhọc nhằn

Yêu con mẹ dặn ân cần

Lớn khôn giữ lấy TINH THẦN VIỆT NAM

Nói liền một dải Bắc Nam

Giữ gìn bờ cõi giang san nước nhà

Tôi cho rằng cả hai thế hệ 1 và 1.5 đều biết khá nhuần nhuyễn hoặc/và có ý thức gìn giữ các giá trị tinh thần được thừa hưởng trong quá trình khai mở và phát triển tâm thức dân tộc trong thời gian sinh trưởng tại Việt Nam. Về văn hoá, họ trân trọng mối liên kết trong gia đình và cộng đồng. Nhiều người được phỏng vấn trong Dự án Việt Mỹ VAP đã đặt gia đình làm ưu tiên một. Một bà mẹ thuộc vùng Bắc California đã rất tâm đắc khi chọn bỏ công việc của một kỹ sư điện toán với mức lương 6 số trong thời hoàng kim của ngành này để ở nhà thay tã cho con. Cô nói, “Tôi chỉ biết là tôi rất thương con. Tôi thấy làm mẹ ở Mỹ thì khó khăn hơn vì mình phải đi làm. Nếu hồi xưa tôi đi làm, bây giờ chắc chúng tôi đã có nhiều tiền hơn. Làm kỹ sư software với cái hãng điện tử thì nhiều tiền lắm, nhất là bao nhiêu năm kinh nghiệm nữa.

Mà tôi nghĩ là mấy đứa con tôi thì nó quý giá hơn.” Mà tương quan gia đình không chỉ giữa người sống với nhau, mà còn với người đã khuất nữa. Người Việt có đạo thờ ông bà và kính nhớ tổ tiên, nên người chết cũng luôn hiện diện trong nhiều cách. Chúng ta thử quan sát hiện tượng người chết cũng di dân trong các cộng đồng Á Mỹ, như tờ Washington Post ngày 15 tháng 7 năm 2002 đã ghi nhận tiến trình di dân của người chết từ Á Châu. Hàng năm, vài trăm tro cốt của thân nhân những người di dân gốc Trung Quốc hay Triều Tiên được đưa qua Mỹ để an táng ở San Francisco hay Los Angeles. Một người mất trung bình 8,000 đô la để đưa xác cha mẹ vượt qua đại dương để đoàn tụ gia đình. Tôi nghĩ, gia đình người Việt chúng ta cũng vậy: sống thì thích ở gần, chết cũng muốn bên nhau.

Vì là di dân, thế hệ 1 và 1.5 đều chia sẻ những khó khăn chung trong đời sống kinh tế xã hội. Họ phải vật lộn với sinh nhai và phụng dưỡng thế hệ cha mẹ cũng như chu cấp cho thế hệ con cái. Tuy nhiên, chúng ta sẽ thấy sự khác biệt trong mẫu số chung này khi đi vào hoàn cảnh của từng thế hệ. Ở đây, có thể nói sự vất vả và tân toan của hai thế hệ nằm trên cùng một mặt phẳng với hai trục tọa độ – một của cha mẹ, một của con cái – giúp họ định vị nhu cầu và khả năng kinh tế của mình. Nhìn chung, thì thế hệ 1.5 có nhiều cơ hội để hội nhập hơn so với thế hệ 1, vì họ nhỏ tuổi hơn và có thể theo đuổi việc học và tìm việc dễ dàng và thuận lợi hơn so với những vị cao niên.

Tự trong những điểm tương đồng, chúng ta cũng đã thấy những khó khăn về hoàn cảnh sống.

Vì thế, những mặt dị biệt không những đưa ra những nét khác nhau mà tự bản chất đã là những gút mắc cần quan tâm. (Tôi cũng xin nhấn mạnh một điều là không phải thế hệ nào cũng ‘đồng nhất,’ và trong mỗi thế hệ đều có sự đa dạng về kinh nghiệm cũng như cách nhìn. Sự chia theo thế hệ chỉ là một cách để giúp chúng ta nói về những khác biệt nổi bật theo nhóm tuổi mà thôi.) Thứ nhất, hai thế hệ có nhiều bất đồng về cách nhìn, về phương thức hoạt động xã hội cộng đồng, và về căn cước văn hoá. Thế hệ thứ nhất luôn nỗ lực duy trì nền nếp truyền thống và những giá trị quý báu do cha ông để lại. Họ ra sức bảo tồn những tinh hoa và kho tàng văn hoá mà những thế hệ trẻ hơn hình như không có cơ hội tiếp cận. Điển hình, chúng ta thấy có nhiều các đoàn thể văn hoá trong cộng đồng tiếp tục phát huy tinh hoa Việt. Trong khi đó, thế hệ 1.5 lại có một nhân sinh quan có tính đột phá, đôi khi liều lĩnh và táo bạo. Họ dám xông xáo vào những môi trường mới, dám thử nghiệm những cơ hội mới trong cuộc sống. Khi nhìn xung quanh, thế hệ 1.5 không ngại phải lặn xả vào những nơi chưa có người Việt hay những môi trường có tính thử thách cho những cá thể không phải là người bản xứ.

Từ sự khác biệt về cách nhìn, phương thức hoạt động của hai thế hệ cũng khác nhau. Khi tôi đến nhà để phỏng vấn Nhà văn Phạm Phú Minh thì ông cho tôi một cái nhận xét, “Hình như thế hệ của cháu ít có hợp.” Tôi tự hỏi có phải vì cơ cấu làm việc của thế hệ 1.5 khác với thế hệ 1 chẳng. Thế hệ thứ nhất vẫn còn tha thiết với tổ chức làng xã và cộng đồng, kiên trì

theo đuổi những sinh hoạt có tính tập thể nhưng phần lớn vẫn gói gọn trong cộng đồng Việt Nam. Ngược lại, vì thế hệ 1.5 đã dần bước vào những môi trường dòng chính, họ làm việc và vươn lên trong tương quan toàn cầu và vận động khu vực. Họ nhận ra rằng họ có thể và cần phải nối kết với các cộng đồng khác để đạt được kết quả cao nhất. Trong khung cảnh đối thoại ngày càng mở rộng của cộng đồng thế giới, thế hệ 1.5 là một cầu nối cho cộng đồng văn hoá của họ và thế giới nói chung.

4. ĐỐI THOẠI: MẤU CHÓT ĐỂ NỐI KẾT THẾ HỆ

Trong quá trình hội nhập văn hoá, mức độ hội nhập quyết định nhân diện của một cá nhân. Thế hệ thứ nhất vẫn nhận định mình là người Việt Nam, với văn hiến và vốn liếng chuyên môn rất uyên thâm bác cổ. Họ ý thức rõ ràng rằng họ là những người gìn giữ giá trị và di sản văn hoá Việt Nam, và với hết tâm huyết, họ làm tròn trách nhiệm này. Thế hệ 1.5 với sự uyển chuyển về ngôn ngữ nhờ tuổi tác, hội nhập sâu hơn vào dòng chính, nên có một nhân diện hai văn hoá Việt-Mỹ. Nhân diện này mới và riêng cho chính họ trong tương quan với các sắc tộc khác cùng có mặt trong phần thể địa lý họ sinh hoạt. Họ quy hướng theo một sự kết hợp giữa văn hoá gốc và văn hoá mới. Họ đối thoại với nhau bằng Việtbonic, ngôn ngữ của thế hệ Việt mới. Là một người thế hệ ‘một-rưỡi,’ tôi cũng nghĩ ra và dùng những câu như “Let’s Phở It!” hay “Com on in!” hoặc “Phởtastic!” Nguyễn Bính mà nghe những từ này thì chắc

chẳng dặng dưng thốt lên, “Hôm qua em đi tỉnh về, Hương đồng gió nội bay đi ít nhiều...” Nhưng ở đây, tôi nghĩ, không phải hương đồng gió nội bay đi, mà là bay vào thế giới, hội nhập với những nền văn hoá địa phương ở các quốc gia mà người Việt đến cư ngụ. Do vậy, tuy hai thế hệ có phần khác nhau về căn tính văn hoá, cốt lõi họ vẫn cùng truy nhận một gốc gác Việt Nam.

Khi hai thế hệ 1 và 1.5 nhìn nhau, họ thấy gì? Thế hệ thứ nhất cảm thấy thất vọng và vô vọng vì đối với họ, thế hệ 1.5 đã phá sản về tri thức văn hoá dân tộc. Thực ra, thế hệ 1.5 ý thức và cố gắng duy trì văn hoá và ngôn ngữ Việt, như Paul Nguyễn, một bạn sinh viên từ UCI trình bày trong một cuộc phỏng vấn của Dự án Việt Mỹ VAP, “Có lẽ tại mình 50% Việt, 50% Mỹ cho nên cũng cố gắng giữ cái phần Việt Nam. Dầu gì thì cũng khó. Qua đây mọi thứ là Mỹ rồi, nên mình vẫn muốn giữ cho mình nói tiếng Việt, đọc tiếng Việt. Đọc được, viết được, nhưng nhiều khi nói chuyện có nhiều chữ nghĩ không ra. Mới đầu cứ nghĩ, ‘Chết rồi, sao mình quên hết tiếng Việt rồi!’ Nhưng thực sự lúc nhỏ ở Việt Nam, mới mười tuổi, đâu có xài mấy chữ đó đâu mà biết!”

Cũng vậy, nếu một số thành viên thuộc thế hệ 1.5 cảm thấy thế hệ 1 trì trệ, câu nệ, thủ cựu, lỗi thời, và đóng khung, thì chính thế hệ 1 đang vật lộn với những thay đổi trong cấu trúc và cơ chế xã hội, mà tâm niệm cao nhất của họ là làm sao đem lại danh dự chung. Nhiếp ảnh gia Thái Đắc Nhã đã tâm sự trong một cuộc phỏng vấn VAP, “Thành ra tôi cũng có hoài bão mà cũng có hy vọng nữa, tại vì

cái bước đường mà mình đạt được ngày nay cũng do cái sự nghèo khổ và thiếu thốn đã tạo mình trưởng thành. Vì vậy mình tiếp tục cái con đường đó để mong gặt hái được ít gì để lại cho nghệ thuật nhiếp ảnh Việt Nam cũng như là cái danh dự của người Việt lưu vong.”

Còn về mặt sinh hoạt cộng đồng thì sao? Câu hỏi mà thế hệ thứ nhất vẫn thường thao thức là, “Giới trẻ đâu rồi?” Nhất là trong biến cố Hitek, các đài phát thanh Nam California vẫn liên li kêu gọi sự tham gia của giới trẻ trước mỗi giờ phát thanh. Giới trẻ có vẻ bàng quan đối với những vấn đề của cộng đồng. Thật ra có nhiều cá nhân thế hệ 1.5 hết sức năng nổ trong việc dân thân, và nhận ra rằng đó là môi trường hữu ích cho việc rèn luyện con người và nhân cách. Cô Ông Thụy Như Ngọc, một sinh viên trẻ 25 tuổi tại CSUF đã đóng góp nhiều cho sinh hoạt cộng đồng, ôn lại, “Tôi thấy vấn đề sinh hoạt nó ủng hộ và góp phần cho việc học của mình rất nhiều. Đó là cái bài học ở trường đời mà nếu mình chỉ có học ở trong sách vở không thì mình không bao giờ có được những bài học quý giá đó.” Nhưng trong khi dân thân xây dựng cộng đồng, thế hệ 1.5 có lúc cảm thấy bị giằng xé giữa những tranh chấp ý thức hệ, và họ không muốn can dự vào những mâu thuẫn của thế hệ trước.

Việc thế hệ 1.5 ‘không muốn can dự’ có thể tạo ra ở thế hệ 1 cái cảm giác bị coi thường và không được trọng đãi. Sự tránh né quan hệ hay chọn không cộng tác của thế hệ trẻ hơn là một vết đau mà thế hệ thứ nhất khó chấp nhận được. Trong khi đó, thế hệ 1.5 cũng có những vấn nạn rất cam go của

họ. Anh Nguyễn Lương Câu, một chuyên gia phần mềm tại Silicon Valley nhận xét, “Mình là thế hệ ở giữa nên rất khó. Tại vì một mặt, mình phải cư xử với người lớn tuổi, với văn hoá gốc. Mặt khác, mình phải thay đổi để thích ứng với văn hoá mới của con cái. Hơn nữa, mình cũng có vai trò chăm sóc cho cả cha mẹ mình lẫn con cái mình. Đây là một trong những thử thách lớn, và có rất nhiều người thất bại.”

Vấn đề mấu chốt trong việc nối kết các thế hệ nằm ở chỗ giúp các thế hệ tương lai định hướng được nhân diện văn hoá cá nhân và cộng đồng. Đối với cộng đồng tỵ nạn hải ngoại, thế hệ 1.5 đóng vai trò cầu nối cho thế hệ thứ nhất và dòng chính, và cũng là cầu nối giữa thế hệ thứ nhất và các thế hệ tiếp theo. Qua đó, thế hệ 1.5 có trách nhiệm và đóng vai trò tiên quyết trong việc định hình cộng đồng Việt Mỹ một cách tích cực và hữu hiệu.

Gann Matsuda trong bài báo ủng hộ việc thiết lập một trung tâm giải trí Little Tokyo Recreation Center đã ghi nhận phản ứng của các thế hệ trẻ gốc Nhật ở Los Angeles, “Little Tokyo chẳng có gì để đến cả!” Liệu các bạn trẻ Mỹ gốc Việt trong tương lai có đưa ra nhận định tương tự cho cộng đồng chúng ta không? Có người suy đoán rằng cộng đồng Việt tỵ nạn rồi cũng sẽ đi vào vết xe đổ của những cộng đồng thiểu số khác. Nghĩa là, sau một thời gian, chúng ta sẽ tự phân huỷ và biến mất. Trong thực tế, tôi cho rằng có nhiều dấu chỉ cho phép chúng ta lạc quan và dám tin tưởng rằng cộng đồng Việt Mỹ sẽ mở ra một bước ngoặt mới trong tiến trình hội nhập văn hoá. Ở giai đoạn chuyển tiếp này, tế bào Việt

Nam tại hải ngoại đang trải qua một sự phân chia và biến đổi nhằm tiếp tục tồn tại và phát triển. Vì thế, để đảm bảo rằng những dữ liệu di truyền được giữ lại cho thế hệ Việt Nam mới, những dữ liệu đó cần được giao chuyển một cách thích hợp từ thế hệ 1 sang thế hệ 1.5. Đối thoại hữu hiệu giữa các thế hệ là mấu chốt trong quá trình này.

Trong một khoá huấn luyện lãnh đạo “Training the Next Gener-Asians” tại Loyola Marymount năm 2000, tôi được gặp các bạn sinh viên gốc Việt sinh ra ở Mỹ đến từ các trường đại học ở Nam và Bắc California. Trong khi đảm nhiệm các chức vụ hội trưởng của các hội sinh viên Việt Nam VSA hay hội sinh viên Á Châu APSA, một số bạn cảm thấy xấu hổ vì không biết nói tiếng Việt. Có bạn tuy rất ngưỡng mộ có bố mẹ dân thân trong công tác cộng đồng và đặc biệt là đảm trách các chương trình truyền thanh truyền hình, bố mẹ lại không có thời gian hướng dẫn cho con cái về văn hoá và ngôn ngữ gốc tại nhà. Đêm đó, cả nhóm mười mấy sinh viên gốc Việt thức trò chuyện với nhau, và các bạn đề nghị tôi dạy hát bài quốc ca. Khi chúng tôi kéo nhau ra parking lot để đi mua đồ ăn tối, cả nhóm cứ hát vang lên tuy còn ngọng nghịu và vấp vấp, làm cho khách đi đường rất ngạc nhiên khi nhìn thấy một nhóm thanh niên đi trong mưa đêm mà lại hát hăng say đến vậy. Chúng tôi còn giơ tay lên khi hát câu, “Đồng lòng cùng đi hy sinh tiếc gì thân sống.” Có một cô bạn trong nhóm còn quả quyết với tôi, “Nếu em về nhà mà hát được bài quốc ca thì Ba Mẹ em ngạc nhiên và thích lắm!”

Song song đó, các bạn cũng

đưa ra những câu hỏi rất thực tế liên quan đến khó khăn trong tương quan với cha mẹ. Cái khó khăn của thế hệ thứ hai trở đi là những gì thế hệ 1.5 có thể lý giải và thấu hiểu, cũng như thông cảm qua vốn sống, hoàn cảnh sinh trưởng, và di dân. Thế hệ 1.5 giống như người ở giữa, vừa nắm tay người đi trước, vừa nắm tay người đi sau. Có lúc họ phải níu người đi trước lại, có khi họ phải kéo người đi sau lên – để cả ba người cùng đi về một hướng chung nào đó. Quý bạn có bao giờ quan sát những đoàn tàu đến và đi trên những sân ga không? Khi tàu khởi hành, các toa tàu di chuyển theo nhau thật rập ràng. Di sản của những thế hệ người Mỹ gốc Việt cũng giống như những toa tàu. Nếu thế hệ thứ nhất vẫn còn đang cân nhắc và bận rộn gom góp vốn liếng quý giá nhất để chất lên toa, mà thế hệ thứ hai đã bắt đầu khởi hành, thì e rằng cái mấu nối sẽ bị văng đi và thế hệ thứ hai sẽ đi vào tuyến đường đa chủng của dòng chính với một toa tàu rỗng không. Rỗng không ở đây là về mặt căn

tính và nhân diện văn hoá, vì khoa học kỹ thuật và kiến thức chuyên môn thì chắc chắn họ có thể chọn để có được.

Thế nên thế hệ 1.5 phải là một mấu nối cần thiết và quan trọng để hai toa tàu 1 và 2 có thể di chuyển nhịp nhàng với nhau. Tôi giả sử các thế hệ thứ hai có thể quay trở lại để nhận những vốn liếng từ thế hệ thứ nhất, nhưng như một đứa con khi vượt khỏi vòng tay bà mẹ, thì cũng mất biết bao thời gian và phải chịu thiệt biết bao tình thương mà mẹ muốn trao cho. Một em học sinh Việt ngữ của tôi học tiếng Việt từ lúc 6 tuổi, so với một em sinh viên đại học tự đi tìm lớp học tiếng Việt thì sự gắn bó với cộng đồng cũng như cảm nhận về tâm tình dân tộc sẽ khác nhau rất nhiều.

Tôi xin kết thúc ở đây bằng cách lập lại và nhấn mạnh rằng nối kết các thế hệ người Mỹ gốc Việt thứ nhất và 1.5 là điều kiện cần và đủ để phát triển cộng đồng và các thế hệ Việt Mỹ tương lai.

Cười Tỉ Cho Vui

VỢ CHỒNG NHẠC SĨ

Hai vợ chồng đều là nhạc sĩ, nói chuyện với nhau toàn bằng ngôn ngữ âm nhạc. Một hôm chồng xin tiền vợ để đi nhậu với bạn, nói

- Sì đô la

Vợ chậm chạp chưa chịu đưa tiền, chồng tức quá, trách

- Đồ mi là đồ rề rề

Vợ nổi tam bành đáp lại

- Đồ mi là đồ phá phá

Chồng néo vợ một cái thật đau rồi thách

- Đồ mi là?

Vợ thấy không êm bèn làm lạnh

- Mi mi

Chồng thấy vợ có vẻ sắp cho tiền nên mi hơi kỹ, đâu dè lại bị vợ bực mình, la

- Đồ phá son!

CHUYỆN CÓ VỂ NHỎ NHƯNG THẬT SỰ KHÔNG NHỎ

*(Hà Nội & chủ trương tẩy não giới trẻ
Việt ở Hoa Kỳ)*

■ **Trần Phong Vũ**

Một chuyện cũ nhưng vẫn còn mới

Đầu thập niên 80 thế kỷ trước, cháu gái lớn tôi đang học lớp 12 trường Trung Học Irvine tọa lạc trên đường Walnut của thành phố. Cần nói rõ như thế để phân biệt với một High School khác nằm trong khu Woodbrige.

Một buổi chiều cháu trao cho tôi đọc mấy trang cháu ghi lại nội dung bài giảng của giáo sư về lịch sử chiến tranh Việt Nam từ khởi sự cho đến khi gọi là thống nhất đất nước tháng tư năm 1975. Đọc xong tôi không khỏi bàng hoàng pha lẫn tâm trạng bất an. Một câu chuyện bóp méo trắng trợn về những sự thật quanh cuộc chiến tự vệ của quân dân miền Nam mà với tư cách người làm truyền thông khi ấy tôi đã chứng kiến từ đầu.

Ngay sau đó tôi thông báo cho một số bạn bè, trong đó có những thành viên trong hội Ái Hữu Cựu Giáo Chức Việt Nam Hải Ngoại, như các GS Lưu Trung Khảo, Phạm Quân Hồng, TS Phạm Cao Dương, DS Trần Hiếu, NS Phạm Đình Tuấn. Và sau khi trao đổi ý kiến với một số phụ huynh học sinh Việt Nam bạn cùng lớp với con gái tôi, khoảng một tuần sau mấy anh chị em được ủy thác trực tiếp gặp gỡ vị Hiệu Trưởng và ông thầy phụ trách môn sử lớp 12 trường Irvine High School để nêu thẳng vấn đề. Mọi chuyện sau đó đã được giải quyết ổn thỏa. Với sự cộng tác của vị GS giảng dạy môn sử, Ban Giám Độc nhà trường hứa sẽ duyệt xét lại toàn bộ những tài liệu lịch sử liên hệ tới chiến tranh Việt Nam hiện đang được nhà trường sử dụng lâu nay.

Vì vấn đề quá mới và cũng vì hầu hết anh em đều ở lứa tuổi 40/50, tôi ngày bận rộn trong việc mưu sinh nên sau câu chuyện trên đây ít ai quan tâm tới việc tìm hiểu thêm. Phải nói đây là một thiếu sót lớn trong cuộc đấu tranh chống lại mưu toan xâm nhập cộng đồng tị nạn ở hải ngoại của nhà cầm quyền Hà Nội qua ngã văn hóa giáo dục. Rất nhiều lần nghĩ lại tôi không khỏi cảm thấy chính mình cũng có lỗi.

Một mặt trận gần như hoàn toàn bị quên lãng

Nhìn về mặt nổi, trong hơn bốn thập niên qua, sinh hoạt đấu tranh chống cộng của các cộng đồng tị nạn ở hải ngoại, cách riêng tại Hoa Kỳ và Úc châu khá rộn ràng, sinh động. Nhiều tổ chức, tập thể quy tụ các cựu công chức, quân đội được khai sinh. Cùng lúc một số đảng phái chính trị, kể cả các chính phủ lưu vong đua nhau ra đời. Chưa hết, còn có các phong trào, mặt trận chủ trương vũ trang âm thầm, toan tính đưa người về nước lập chiến khu, chủ trương dùng du kích chiến nhằm lật đổ chế độ cộng sản Hà Nội.

Các buổi hội thảo về hiện tình đất nước được tổ chức khắp nơi. Những cuộc mít tinh, xuống đường yểm trợ cao trào giới trẻ đấu tranh cho tự do dân chủ trong nước được sự tham dự của nhiều bà con cũng liên tiếp diễn ra đây đó, đặc biệt tại những địa phương đông đảo người Việt tị nạn;

Trong khi ấy một mặt trận quan trọng ít ai chú ý được các cán bộ ngoại vận CSVN kiên trì theo đuổi nhằm mục tiêu đường dài là cắt lia hai thế hệ trẻ già trong các cộng đồng tị nạn hải ngoại¹. Đó là mặt trận văn hóa, giáo dục mà chỉ bằng vào cách nhìn hời hợt bên ngoài ít ai cho là quan trọng. Một cách

1 Họ mượn con đường thênh thang là hệ thống học đường tại các quốc gia tự do như Hoa Kỳ, Canada, Âu châu, Úc châu nơi có đông người Việt tị nạn, tuân sách Giáo Khoa vào để tẩy não lớp trẻ Việt từ mẫu giáo đến đại học với mục tiêu đường dài là khi lớp phụ huynh các em quá vắng sẽ không còn người tiếp nối.

khá đơn sơ giản dị, phần đông các bậc phụ huynh, bao gồm cả những người hoạt động cộng đồng, hoạt động chính trị, nghĩ rằng con em mình đang theo học trong các hệ thống học đường được điều hành bởi những nền giáo dục tiên tiến trên thế giới còn có điều gì phải lo? Thực tế không đúng như vậy.

Chính vì lối suy nghĩ đơn giản ấy mà từ lâu mặt trận này gần như hoàn toàn bị mọi người, mọi giới quên lãng. Và như thế là những cán bộ ngoại vận của đảng và nhà nước CSVN tha hồ múa gậy vườn hoang.

Hơn một lần, vẫn do giới phụ huynh báo động

Trong một bài viết đăng trên nhật báo Người Việt đề ngày 26-02-2017, ký giả Linh Nguyễn đã tường thuật trường hợp một phụ huynh vừa lên tiếng về chuyện liên quan tới mưu toan chia xé cộng đồng tị nạn hải ngoại của CSVN bằng tài liệu giáo khoa.

Tóm tắt câu chuyện như sau.

Ông Vũ Nguyễn, thân phụ bé Xuân Vy, một nữ sinh đang theo học lớp 6 trường tiểu học John O. Tynes ở Placentia, cách Little Sài Gòn khoảng hơn 10 dặm về hướng bắc. Theo lời kể của ông Vũ Nguyễn, ngày vừa qua con gái ông mang về khoe bố mẹ quyển sách mới về Việt Nam mà nhà trường giới thiệu cho học sinh đọc. Cuốn sách có tựa đề “I Am Vietnamese American,” 30 trang, tác giả Felice Blanc, do The Rosen Publishing Group’s Power Press, New York, xuất bản. Nội dung tập sách là tự truyện của một em bé Mỹ gốc Việt, tên Trần Nguyễn. Em kể lại



***Bìa cuốn “I Am Vietnamese American” của Felice Blanc.
(Hình: Vũ Nguyễn cung cấp)***

câu chuyện em cùng với cha mẹ ông bà từ Hà Nội miền Bắc Việt Nam sang Mỹ định cư. Đọc qua có vẻ như một câu chuyện bình thường nếu người đọc không để ý tới một số chi tiết tuy nhỏ nhưng ảnh hưởng rất lớn tới tư duy non nớt của giới trẻ Việt Nam sống xa quê hương.

Bày tỏ mối quan với tư cách một phụ huynh, ông Vũ Nguyễn cho biết:

“Dù mới chỉ đọc có 10 trang ngắn ngủi nhưng cũng đủ khiến tôi giật mình, phải ngồi dậy ‘scan’ ngay và gửi đến các thân hữu, vì cảm thấy hết sức bất an.”

Theo nhận định của ông, quyển sách tuy rất nhỏ, ít trang, nhiều hình cho trẻ em tiểu học xem và

dễ nhớ. Thế nhưng tác dụng nguy hiểm của nó không nhỏ và rất sâu.

Ông chia sẻ tiếp. Cả những chi tiết nhỏ như tiêu đề dùng nền ‘font’ chữ đỏ. Số trang cũng lồng hình ngôi sao, -may mà chưa phải sao vàng- cũng khiến ông không khỏi xôn xang dao động. Ông cho hay là đã trích vài dòng trong sách và gửi kèm file PDF, để các bạn hữu ông khi xem có cảm thấy sự độc hại của nó, hay chỉ vì ông quá nhạy cảm?

Đọc bài của ký giả Linh Nguyễn đến đoạn ông Vũ Nguyễn cho biết về tám hình họ Hồ và phân kể lại những hành vi gọi là “cứu quốc” của kẻ tội đồ dân tộc này, tôi tìm vào google đánh tên tập sách và lấy được tài liệu và hình họ Hồ sau đây nơi trang 9.



Ho Chi Minh

In the late 1800s, the French gained control of Vietnam. The French didn't treat the Vietnamese well, and a man named Ho Chi Minh wanted **independence** (indeePENdents) for his people. He promised the Vietnamese that they would be free from French rule. This finally happened in 1954, when Vietnam defeated the French. Vietnam was then split into two countries and Ho Chi Minh became president of North Vietnam. But when he died in 1969, Vietnam was in the middle of a different war. This is when my parents began to think about coming to the U.S.

Ho Chi Minh spent most of his life working for Vietnam's freedom from France.



Tạm dịch trích đoạn trên đây theo tự truyện của bé Trần Nguyễn nơi trang 9 trong cuốn “I Am Vietnamese American”:

“Hồ Chí Minh

Cuối thế kỷ 18, người Pháp xâm chiếm Việt Nam. Vì Pháp cư xử không tốt với người Việt Nam, một nhân vật tên Hồ Chí Minh muốn mưu đồ độc lập cho dân tộc ông. Ông cam kết sẽ giải phóng người dân Việt khỏi ách thống trị của người Pháp. Và lời hứa này cuối cùng đã được thực hiện năm 1954 sau khi Pháp bị đánh bại. Lãnh thổ Việt Nam chia đôi và ông Hồ Chí Minh trở thành Chủ tịch miền Bắc Việt Nam. Khi ông Hồ qua đời năm 1969 Việt Nam đang ở giữa một cuộc chiến tranh khác. Đây là lúc song thân tôi nghĩ tới việc di tản qua Hoa Kỳ?”

Mũi tên chỉ tám hình ông Hồ với chủ thích chuyên qua Việt ngữ: “Hồ Chí Minh đã dành hầu hết thì giờ trong đời ông để mưu cầu tự do cho Việt Nam từ tay người Pháp”(!)

Vẫn theo lời kể của thân phụ bé Xuân Vy, nơi trang 10 tác giả tự truyện ghi lại cuộc chiến giữa hai miền Nam/Bắc khởi đầu từ năm 1954, về việc Hoa Kỳ tham

gia cuộc chiến khiến hàng ngàn người Mỹ, Bắc Việt và Nam Việt chết, bị thương. Chiến tranh chấm dứt năm 1975 và Việt Nam độc lập năm 1976.

Trong bài, ký giả Linh Nguyễn cũng ghi lại những suy tư của phụ huynh thứ hai là ông Hiếu Nguyễn, cư dân Placentia có hai cháu học cùng trường với bé Xuân Vy.

Sau đây là những suy tư của ông Hiếu Nguyễn:

“Tôi vừa đọc xong cuốn sách. Nó nói lên một số sự kiện nhưng không phải là toàn bộ sự thật. Cuốn sách được viết bằng một quan điểm thiên vị và thiếu một số sự kiện quan trọng... Hồ Chí Minh đã trở thành chủ tịch của Bắc Việt nhưng tập sách không đề cập đến tính cách diệt chủng khủng khiếp do cuộc cải cách ruộng đất của nhà cầm quyền cộng sản miền Bắc gây ra, trong đó họ đã xuống tay hành quyết hơn 50,000 người dân vô tội. Đây cũng là lý do chính khiến cả triệu dân Việt miền Bắc đổ xô vào Nam tìm tự do và dân chủ vào năm 1954,”

Vẫn theo nhận định của ông Hiếu Nguyễn, phụ huynh hai em học sinh trường tiểu học John O. Tynes ở Placentia, cuốn sách đề

cập ngắn gọn về cuộc chiến tranh Việt Nam nhưng một lần nữa, nó đã không nói đến thực tế là bằng cách nào những người cộng sản thắng cuộc chiến? Hòa Đàm Paris, chính thức mang tên hiệp định chấm dứt chiến tranh và khôi phục hòa bình ở Việt Nam, là một hiệp ước hòa bình ký kết vào ngày 27 Tháng Giêng, 1973. Tại thời điểm đó, Mỹ bắt đầu rút lại sự ủng hộ miền Nam Việt Nam. Trong khi ấy, Nga và Trung Quốc tiếp tục hỗ trợ cho Bắc Việt, vi phạm trắng trợn hiệp ước hòa bình với mục tiêu xâm chiếm bằng được miền Nam. Cuối cùng vào ngày 30 Tháng Tư, 1975, Cộng Sản hoàn toàn chiếm miền Nam dẫn tới biết bao thảm cảnh. Hàng trăm ngàn quân dân cán chính và thường dân bị lừa vào nhà tù ngục danh trại cải tạo, trong khi biết bao đồng bào bỏ xác trên đường vượt biên, vượt biển vì yêu chuộng tự do!

Chưa cần có tập sách trong tay, chỉ với vài chi tiết và nhận định của hai vị phụ huynh các cháu đang theo học trường tiểu học John O. Tynes ở Placentia, đã đủ để chúng ta nhận ra tính cách nguy hiểm và độc hại đối với giới trẻ tị nạn.

Ngoài chuyện thời sự trên đây, người ta cũng chưa quên trước ngày tưởng niệm 40 năm Quốc hận 30-4-2015, Thị trưởng thành phố Westminster Tạ Đức Trí cũng tìm thấy trong sổ sách vở do Học Khu Westminster phát cho con gái ông có một tài liệu giáo khoa cộng sản mang tiêu đề “Let’s Speak Vietnamese”. Được biết thời gian ấy con gái ông Tạ Đức Trí đang theo học lớp song ngữ của trường trung học Warner Middle School thuộc học khu Westminster.

Sách được in tại nhà in Lê Nguyễn Press 9802 S. 45th Place, Phoenix, Arizona năm 2007. Tác giả là Lê Phạm Thúy Kim và Nguyễn Bích Thuận. Lê Phạm Mai Li (Cover Design); Lê Phạm Thúy Kim (Text Design); Illustration do Lê Phạm Thúy Kim, Nguyễn Phúc Nhật Khánh và Nguyễn Vivian, Hình ảnh do Lê Hùng. Nội dung sách chứa đựng những văn kiện được dùng trong chế độ cộng sản ở Việt Nam hiện nay. Thí dụ nơi trang 13 có mẫu hướng dẫn điền đơn (Filling out forms) trong đó có mẫu đề tên chủ hộ là Phạm Thu Trinh, giáo viên và các chi tiết cá nhân, bên dưới đóng dấu Công an Quận. Con dấu mang hình quốc huy CSVN với cờ đỏ sao vàng, ký tên Trưởng Công An Quận là Trần Thế Sơn. Trang 14 có mẫu Giấy Khai Đăng Ký Kết Hôn, phía trên cùng ghi dòng chữ “Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam – Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.” Ngoài ra, sách còn có nhiều từ ngữ xuất hiện tại Việt Nam sau năm 1975 như “đăng ký” và danh xưng mới của thành phố Sài Gòn mang tên họ Hồ.

Ngay sau khi biết được tin này, bản thân chúng tôi khi ấy đã viết một bài nhận định với tiêu đề “Tập sách ‘let’s Speak Vietnamese’ nói gì coi Cộng đồng Việt Tị nam Cộng sản?” được phổ biến trên các trang mạng xã hội, nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân, tuần báo Viettide. Bài viết hiện đang được Google lưu trữ.

Vài dòng trước khi kết thúc bài này

Theo nhận định của cá nhân người viết, những ưu tư của hai

ông Vũ và Hiếu Nguyễn được ký giả Linh Nguyễn của nhật báo Người Việt trích dẫn trên đây đã đủ để chúng ta thấy câu chuyện có vẻ nhỏ nhưng quả thật không nhỏ chút nào như chính quan điểm của hai phụ huynh học sinh ở Placentia.

Xét về một phương diện, mọi cảnh báo lúc này tưởng như đã quá trễ, nhưng trễ còn hơn không. Nếu không muốn thấy một ngày nào đó chính con em sau khi bị những tài liệu giáo khoa do Hà Nội tuồn vào hệ thống học đường hải ngoại đầu độc sẽ quay lại chống những bậc sinh thành ra chúng, hẳn chúng ta không thể đành lòng làm ngơ.

Sau đây chúng tôi xin trích lại đoạn cuối bài viết hơn một năm trước sau phát giác của ông Thị trưởng Tạ Đức Trí về con đường dài của Hà Nội nhằm tẩy não con em chúng ta như một lời kết cho bài viết này.

“Có những chỉ dấu cụ thể cho thấy việc len lách vào tập thể người Việt tị nạn ở hải ngoại qua cửa ngõ giáo dục không phải là việc tình cờ, giai đoạn, mà là một chính sách lâu dài được Hà Nội nghiên cứu và chủ động thực hiện lâu nay. Nghị Quyết 36 chính thức ra đời từ năm 2005. Ngày 04-8-2009 website của Bộ Ngoại Giao VNCS công bố chương trình thử nghiệm dạy Việt ngữ cho người Việt ở nước ngoài do ông Phạm Gia Khiêm với tư cách Phó Thủ Tướng ký duyệt, theo đó sẽ được thực hiện tại Lào, Campuchia, Nga, Cộng Hòa Tiệp, Mỹ và Canada.

Bản tin của đài RFA ngày 21-8-2009 cho hay:

“Từ VN, Ts Nguyễn Ngọc Hùng, viên chức Bộ Giáo Dục & Đào Tạo, giám đốc Trung Tâm Việt Ngữ Viện

Đại Học Ngoại Ngữ Hà Nội cho biết: đây là một dự án lớn mà cả Bộ Giáo Dục, Bộ Ngoại Giao, Ủy Ban Công Tác Người Việt Nam Ở Nước Ngoài’ phối hợp thực hiện”.

Trả lời câu hỏi của phái viên Thanh Trúc, ông Hùng cho biết:

*“Đã in được các bộ sách giáo khoa và đã phân phát tại nhiều nơi trên thế giới, kể cả ở Hoa Kỳ... Hiện nay đã bắt đầu tổ chức các khóa tập huấn, đào tạo giáo viên dạy tiếng Việt đầu tiên...**chúng tôi có các cơ sở giáo dục ở Los Angeles...**”*

Trong một bài viết dài công bố hôm 27-8-09, Phạm Hải Bằng, Vụ trưởng Vụ Thông tin – Văn hoá, Ủy ban Nhà Nước Về Người Việt Nam Ở Nước Ngoài cho hay thêm:

“Nhà nước Việt nam hiện đang có dự án lập trường Việt Ngữ và cử giáo viên từ trong nước ra giảng dạy tiếng Việt cho người Việt ở hải ngoại theo giáo trình được soạn riêng...”

Sau hết chúng tôi xin nhắc lại ước nguyện rất chính đáng của ông Hiếu Nguyễn, một trong hai phụ huynh học sinh trường tiểu học John O. Tynes ở Placentia. Ông mong sớm được thấy một bộ sách giáo khoa song ngữ do các thức giả Việt Nam hải ngoại soạn thảo để thay thế loại sách rác rưởi được viết ra dưới sự chỉ đạo của Hà Nội hiện đang lưu hành trong các tư viện và hệ thống học đường hải ngoại, cách riêng tại Mỹ.

Nam California ngày 01-3-2017

BIỂU TÌNH ĐÔNG VÀ ĐẸP CỦA NGƯỜI VIỆT TẠI OTTAWA, THỦ ĐÔ CANADA.

Thư cảm ơn của Ban Tổ chức:

Kính thưa quý vị đại diện các tổ chức Tôn giáo, các Hội đoàn và quý đồng hương,

Thay mặt ban tổ chức buổi biểu tình ngày 5 tháng 3 vừa qua nhằm đồng hành cùng đồng bào quốc nội vì mục tiêu Bảo vệ sự Sống - Bảo vệ môi trường và Cứu Tổ Quốc khỏi ách Trung Cộng, Cộng Đồng Người Việt Tự Do Ottawa chân thành cảm ơn sự hỗ trợ và tham gia của quý vị.

Buổi biểu tình đã quy tụ hơn 400 đồng bào và đặc biệt được đài truyền hình CTV trực tiếp thu hình và phỏng vấn vị đại diện của một trong các hội đoàn đứng tên vận động và tổ chức, ông Đỗ Kỳ Anh (VOICE Canada).

Với sự phối hợp cùng nhân viên cảnh sát, buổi biểu tình đã được tổ chức trong ôn hoà và tôn trọng luật pháp. Các cảnh sát viên đã tự đóng hai đầu đường để đoàn biểu tình có thể đứng giữa lòng đường an toàn cũng như đi tuần hành với sự hướng dẫn và bảo vệ của hai xe cảnh sát ở đầu và cuối đoàn.

Diễn tiến buổi biểu tình cũng được đại diện các đài truyền thông Việt ngữ như SBTN, VietTivi, Thời Mới hiện diện ghi nhận cũng như trực tiếp truyền hình qua Live Stream.

Sự hiện diện và hỗ trợ vận động đồng bào tham dự của quý đồng hương, quý tổ chức/hội đoàn là tiếng nói đoàn kết vì một mục tiêu chung: Đồng hành cùng đồng bào quốc nội biểu tình nhằm Bảo vệ Sự Sống và Quyền con người, trong đó có quyền bảo vệ tổ quốc trước hoạ ngoại xâm Trung Cộng, cũng như lên án sự vi phạm nhân quyền trầm trọng của nhà cầm quyền CSVN và tay sai!

Chúng tôi xin gửi đến quý vị link của CTV và một số hình ảnh của buổi biểu tình vừa qua.

Link đài truyền hình CTV New at 11:30 March 5, 2017.

(Phút 7:20 bắt đầu đoạn biểu tình trước toà đại sứ VC)

<http://ottawa.ctvnews.ca/video?binId=1.1905877>

Buổi biểu tình được tổ chức thành công với sự vận động và tham gia của:



- Hội Bảo vệ Di Sản Việt Nam (Montreal)
- Hội Chiến sĩ Cự tù nhân chính trị (Khu Hội Montreal)
- Hội Cự Giáo chức Việt Nam (Montreal)
- Hội Đồng Liên Kết Quốc Nội Hải Ngoại (Montreal)
- Hội Người Việt Sherbrooke
- VOICE Canada
- Hội Cự Quân Nhân QLVNCH Ontario
- Cộng Đồng Người Việt North York và Phụ Cận
- Ủy Ban Yểm Trợ Xây Dựng Tượng Đài Nạn Nhân Cộng Sản Toronto
- Câu Lạc Bộ Thân Hữu Việt Tân Toronto
- Trung Tâm Huấn Luyện Vovinam Việt Võ Đạo Toronto
- Đoàn Thanh Niên Phan Bội Châu Toronto
- Liên Minh Dân Chủ- Khu bộ Toronto
- Đảng Việt Tân – Toronto
- Liên Hội Người Việt Canada (Ottawa)
- Chùa Phổ Đà (Ottawa)
- Cộng Đồng Người Việt Ottawa
- Hội Người Việt Cao Niên Ottawa



- Tổ Chức Văn Hoá Việt Ottawa
- Cộng Đồng Người Việt Tự Do Ottawa

Trân trọng,
Thay mặt Ban tổ chức buổi biểu tình 5-3-2017,



Hồng Mai

RESTAURANT



Lừng Danh Nhất Hoa Kỳ

**Bún Vịt
Sáo Măng**

**Bún Riêu
Cua Tươi**

**Bún Mắm
Thịt Heo Quay**



Tel: (714) 839-3368

9741 Bolsa Ave., Suite 114

Westminster, CA 92683

(Catinat Plaza)

1-888-HONGMAI (466-4624)

Sẽ chống Formosa đến cùng để bảo vệ giống nòi và sự toàn vẹn lãnh thổ

Sáng ngày 19.03.2017, khoảng 6000 giáo dân đã tập trung tại Giáo xứ Song Ngọc hiệp thông dâng Thánh lễ cầu nguyện cho công lý và hòa bình, quốc thái dân an và cầu nguyện cho những nạn nhân của thảm họa môi trường do Formosa gây ra.



Các mạng xã hội ghi lại cảnh hàng trăm người xuất phát từ các Giáo xứ khác nhau như Phú Yên, Mạnh Sơn, Cẩm Trường... đổ về Song Ngọc. Họ đi bằng xe gắn máy mang theo cờ Giáo hội, cờ ngũ sắc, khẩu hiệu, loa phóng thanh và hát vang những bài ca yêu nước. Các khẩu hiệu được bà con giáo dân sử dụng là “*Chúng tôi cần biển sạch*”, “*Trả lại Biển xanh cho chúng tôi*”, “*Formosa rút khỏi Việt Nam*”, “*Ai đã rước Formosa vào giết hại dân lành?*”

Vào đầu Thánh lễ, Linh mục Nguyễn Đình Thục nói: “... chúng ta cầu nguyện xin cho công lý được hiển trị và chế độ cộng sản sớm suy tàn....”.

Tại buổi Thánh lễ, Linh mục Anton Đặng Hữu Nam đã khẳng định “việc chính quyền có các hành vi ngăn cản quyền hiến định của người dân là một việc làm vi hiến và vi luật.” Ông cũng nói việc nhà cầm quyền đàn áp người dân trong việc thực thi công lý, thực thi quyền công dân là “*phi pháp, bất công, vô nhân đạo, đi ngược lại quyền lợi của dân tộc*”. Và rằng

việc đàn áp đẫm máu người dân đi khiếu kiện là một “*kịch bản*” được nhà cầm quyền dàn dựng từ trước.

Đặc biệt, Linh mục Đặng Hữu Nam khẳng định sẽ tiếp tục chống Formosa, kiện Formosa vì đó là việc làm được hiến pháp hiện hành bảo trợ và là việc phải làm để bảo vệ giống nòi, bảo vệ sự sống còn và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước.

Vị Linh mục này tuyên bố: “Nếu chính quyền tiếp tục ngăn cản chúng tôi di chuyển trên các phương tiện, chúng tôi sẽ đi bộ. Để tránh sự đàn áp và còn bị vu khống như ngày 14/2/2017, chúng tôi sẽ tự trói tay mình đi bộ đến Tòa án. Nếu chính quyền tiếp tục ngăn cản chúng tôi cách vi hiến và phi pháp, chúng tôi sẽ dành cho mình quyền khởi kiện, tố cáo chính quyền ra trước Tòa án Quốc tế”.

Anh Nguyễn Nhật Minh, một giáo dân tham dự Thánh lễ cầu nguyện và tham gia cuộc hành trình khiếu kiện cho chúng tôi biết: “Thánh lễ bắt đầu lúc 8 giờ. Có khoảng hơn 6 ngàn người từ nhiều Giáo xứ khác nhau đến tham dự. Đến khoảng 9 giờ thì kết thúc Thánh Lễ. Hiện tại (khoảng 9 giờ 30 phút), chúng tôi bắt đầu lên đường tới Tòa án thị xã Kỳ Anh (Hà Tĩnh). Chúng tôi đi bằng xe gắn máy. Hiện con số đã lên tới hơn 7 ngàn người rồi.”

Khi được hỏi về động thái của nhà cầm quyền, anh Minh cho biết thêm: “Ngày hôm qua thì nhiều công an, mật vụ đã xâm nhập vào các Giáo xứ. Tuy nhiên, hiện tại chưa có hành động đàn áp nào”.

Theo Facebooker Bạch Hồng Quyền thì Công ty Formosa đã rào kín cổng, không cho công nhân vào làm việc. Công nhân chất vắn thì được trả lời “sợ dân Đông Yên lên biểu tình”.

Trong một diễn biến khác tại Sài Gòn, theo cô Võ Hồng Ly thì ngay từ sáng, Nhà Thờ Đức Bà, chợ Bến Thành và hồ Con Rùa dày đặc an ninh sẵn sàng tác chiến. Có ít nhất 3 xe bus và nhiều xe đặc chủng được bố trí gần nhà thờ và đặc biệt là Hồ Con Rùa. Nhiều bạn trẻ có mặt nhưng bị xua đuổi và không thể tụ tập.

Chúng tôi sẽ theo dõi diễn biến và tiếp tục cập nhật thông tin hành trình đến Tòa án của giáo dân, ngư dân miền Trung đến quý độc giả.



Duy trì ngọn lửa để chiến thắng !!!

Xã luận bán nguyệt san Tự do Ngôn luận số 263 (15-03-2017)

Từ hơn 10 năm nay, đã có nhiều cuộc biểu tình tập thể nổ ra tại Việt Nam. Nhưng xem ra cuộc biểu tình hôm 05-03 mới rồi đã nhận được nhiều phản ứng trước và sau khá trái ngược nhau.

Lời kêu gọi tổng biểu tình đã được cất lên trước đó khoảng một tháng, ngỏ với toàn thể đồng bào VN trong và ngoài nước, bởi một tổ chức mới toanh mang danh là Tập Hợp Quốc Dân Việt, một tổ chức không thấy ghi tên ai là lãnh đạo, ai là thành viên cả. Tuy nhiên, nội dung lời kêu gọi thì quá rõ ràng. Nó nêu lên lý do: “*Tổ quốc Việt Nam đang đứng trước hiểm họa suy vong. Dân tộc Việt Nam đang đối diện nguy cơ diệt chủng! Những nguy cơ này là kẻ cận và rõ nét! Đó là bọn giặc ngoại xâm Trung Hoa với mộng bành trướng đã và đang xâm chiếm nước ta như họ từng chiếm Tân Cương, Tây Tạng, Nội Mông. Đó cũng là do bọn nội thù vong nô, phản quốc đã từng dâng đất, dâng biển cho giặc Tàu và hiện nay đang cúi đầu cam nhận làm tôi mọi cho ngoại bang để đổi lấy địa vị và quyền*

lợi riêng tư. Hai loại giặc nội thù và ngoại xâm câu kết nhau để đàn áp, bóc lột, tước đoạt mọi quyền tự do, quyền làm người của dân Việt chúng ta”. Nó xác định 3 mục tiêu: “*Cứu nguy Tổ quốc - Bảo vệ sự sống còn của nòi giống Việt - Giành lại độc lập, tự do, dân chủ và công lý*”. Nó đề nghị thời điểm và thời biểu xuống đường: “*Đồng loạt biểu tình ôn hòa trên toàn quốc suốt năm 2017 trong tất cả các ngày Thứ bảy, Chủ nhật và ngày lễ, khởi đầu từ Chủ nhật ngày 5 tháng 3*”. Sau đó chừng 3 tuần, ngày 25-02-2017, xuất hiện trên mạng bản “*Hướng dẫn 16 điểm Tập Hợp Quốc Dân Việt biểu tình ôn hòa toàn diện suốt năm 2017*” với chữ ký của Linh mục Nguyễn Văn Lý, tự giới thiệu như người hiệp thông hướng dẫn. Tưởng không có gì rõ ràng hơn.

Ngay lập tức, đồng bào hải ngoại nhiều nơi đã hưởng ứng và lên kế hoạch biểu tình hiệp thông vào chính cùng ngày với quốc nội. Chẳng hạn “*Khối 8406 hoạt động Hoa Kỳ phối hợp với Hội HO San Francisco cùng các Hội đoàn thuộc Vùng Vịnh và Miền Bắc Cali sẽ tổ chức rầm rộ một cuộc Biểu tình trước Lãnh sự quán Việt Cộng và sau đó sẽ biểu tình tuần hành đến Tổng Lãnh sự quán Trung Cộng tại San Francisco để cùng đồng bào quốc nội lên án bá quyền Trung Cộng và tay sai là bạo quyền Việt Cộng. Chúng tôi đã*

nhận được sự ghi danh tham gia tích cực từ các Cộng đồng Người Việt, các Tổ chức, đoàn thể và cá nhân thuộc : Bắc California, San Jose, Milpitas, Hayward, Oakland, San Rafael, San Francisco, Marin County, Sacramento”. Hoặc “*Tập Hợp Quốc Dân Việt Vancouver Canada sẽ tổ chức cuộc biểu tình trước Lãnh Sự quán VC vào Ngày Thứ Bảy 4-3-2017 từ 12:00pm đến 2:00pm*”. Hội đồng Liên kết Quốc nội Hải ngoại, ngày 03-03-2017, cũng ra Lời Kêu gọi: “*...Đáp ứng đòi hỏi cấp thiết của lịch sử, nhiều vị lãnh đạo tinh thần, nhân sĩ trí thức, chiến sĩ dân chủ, dân oan đòi đất, đồng bào trong nước và hải ngoại đã thành lập những tổ chức đấu tranh, liên kết thành các phong trào Quốc Dân Việt kế tục Diên Hồng hào khí, Lam Sơn khởi nghĩa, Tây Sơn nổi dậy năm xưa để diệt ngoại thù xâm lược và nội thù bán nước. Riêng LM Nguyễn Văn Lý đã kêu gọi đồng bào khắp nơi đồng loạt biểu tình ôn hòa liên tục trong những ngày Chủ Nhật kể từ mùng 05 tháng 03 nhằm nói lên quyết tâm và nguyện vọng của toàn dân. Trước tình hình bi thảm nguy cấp của đất nước, trước sự ngoan cố của tập đoàn cai trị cộng sản VN, Hội Đồng LKQNHNVN hoàn toàn ủng hộ các cao trào tranh đấu nói trên, nhiệt liệt hỗ trợ cuộc tổng biểu tình ngày 5-3-2017 và những ngày kế tiếp...*”. Gần đến ngày đã định, cũng bất ngờ xuất hiện lời ủng hộ của hai nhân vật hải ngoại

đang gây xôn xao dư luận là ông Đào Minh Quân, kẻ từ lâu tự xưng là thủ tướng và ông Trịnh Xuân Thanh, kẻ bị Hà Nội nói là đang truy nã.

Trong nước, kẻ chú tâm nhiều nhất đến cuộc tổng biểu tình chính là nhà cầm quyền CS. Như thường lệ, dù biết nhân dân luôn biểu tình ôn hòa (ngoại trừ mấy cuộc biểu tình bạo loạn tại Bình Dương tháng 5-2014 do chính công an giật dây), mà lần này cụ thể nhắm vào công ty Formosa, tên tội phạm môi trường đang gây hại cho cả nước, và dù có nghe lời nhẩn nhủ đầy hy vọng của THQDV: *“Với sự đoàn kết, kiên trì trong ôn hoà của tất cả đồng bào, nhà cầm quyền sẽ không thể đàn áp hoặc làm ngơ trước nguyện vọng chính đáng. Chúng ta tin rằng họ cũng là người VN, sớm hay muộn họ cũng nhận thức được những nguy cơ của Tổ quốc”*, cái não trạng độc tài toàn trị của Hà Nội vẫn cứ là ngăn chặn và đàn áp. Lệnh báo động ban ra toàn quốc. Từ mấy hôm trước giờ G, những ai từng tham gia các cuộc biểu tình hay các hoạt động nhân quyền dân chủ ở Hà Nội, Sài Gòn và nhiều thành phố khác đều bị canh gác chặt chẽ. Tại Huế, ở các giáo xứ mà linh mục Nguyễn Văn Lý từng cai quản và gieo tinh thần tranh đấu như Nguyệt Biểu, An Truyền, công an cũng chẳng bỏ sót. Riêng vị tu hành này thì ngay trưa ngày 04-03, đang khi đơn độc biểu tình trong khuôn viên Nhà Hưu dưỡng-Tòa Giám mục Huế, thì đã bị gần 20 công an thường phục (thậm chí quần cụt) từ ngoài xông vào cướp đoạt lá cờ ngũ sắc mà ông cầm trên tay và hai khẩu hiệu “Chống Giặc Tàu – Đất Việt Của Người Việt” ghim trên áo; chúng lại còn xô đẩy

ông vào phòng cách thô bạo.

Vào đúng hôm 05-06, đã nổ ra nhiều cuộc biểu tình lớn nhỏ tại Nghệ An, Hà Tĩnh, Buôn Mê Thuột, Biên Hòa, Sài Gòn, Thủ Đức... Sài Gòn và Ban Mê Thuột bị đàn áp ngay lập tức. Khoảng vài trăm người –đa phần là những khuôn mặt trẻ và lạ– tụ tập trước Nhà thờ Đức Bà với khẩu hiệu “Formosa rút khỏi VN”, “Người Việt không giết người Việt”... đã nhanh chóng bị các lực lượng sắc phục lần thường phục (trong đó có tên Phó bí thư Thành đoàn HCM kiêm chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên) bắt lên xe buýt chở về các đồn công an phường tra tấn đánh đập. Có người còn cho rằng giữa đám đàn áp đó có những kẻ nói tiếng Tàu. Nếu đúng thế thì đây là vấn đề rất nghiêm trọng và cần phải được theo dõi cũng như quyết liệt lên tiếng.

Chỉ có cuộc biểu tình tại Nghệ An của hai giáo xứ do 2 linh mục Đặng Hữu Nam và Nguyễn Đình Thục phối hợp tổ chức là đông đảo (đến cả 5000 người) và không bị đàn áp. Rồi cuộc biểu tình do các giáo dân Đông Yên tự động tổ chức ngay trước đại bản doanh Formosa Hà Tĩnh cũng được sự dễ yên của lực lượng công an lẫn quân đội vốn xem ra chỉ lo trấn giữ dinh lũy của kẻ thù.

Đang khi đó, thì trên mạng, nhiều “anh hùng bàn phím” lên tiếng: *“Tôi tôn trọng quyền biểu tình của tất cả mọi người nhưng không đồng tình với lời kêu gọi biểu tình vu vơ từ hôm 5/3 từ những người ẩn mặt... Nếu không có người tổ chức công khai chịu trách nhiệm, không có kế hoạch rõ ràng thì những người tham gia*

có nguy cơ không được bảo vệ khi bị hành hung, câu lưu. Tôi cũng không chấp nhận ai đổ sử dụng phong trào đấu tranh cho những lợi ích đảng sau của những nhóm nào đó.” Hoặc *“THQDV là tổ chức nào? Sao mình chưa nghe tên bao giờ? Có to và oai như “Liên minh Dân tộc Việt Nam tự quyết” không? Sao đến giờ này những người xuống đường biểu tình bị bắt, bị đánh đập mà chẳng thấy thằng nào đại diện cho tổ chức này ra mặt để nói với bà con một vài câu cho an lòng vậy? Hay là muốn chơi trò “đem con bỏ chợ”?... Mình tôn trọng ý kiến mọi người về việc xuống đường biểu tình... Mình chỉ tức giận vì họ bị lợi dụng mà thôi”*.

Đáp lại là những tiếng nói khác: *“Các bạn hãy ngưng việc xem người tham gia biểu tình sáng nay là ngu, là bị lợi dụng, bị lôi kéo đi, vì đây chính là lý lẽ mà CS vẫn chup cho các cuộc biểu tình. Người dân họ đơn thuần lắm. Thấy việc gì nên thì họ làm thôi. Và họ cũng biết biểu tình là sẽ bị đánh, bị bắt mà. Họ không “thông minh” để tính toán rằng phải là nhóm nào “uy tín” kêu gọi họ mới tham gia. Đơn thuần, họ chờ đợi một thời gian và địa điểm để quy tụ lòng yêu nước. Mà cả năm ròng, các hội nhóm “có uy tín” mãi lo chuyện LỚN, đấu đá nhau hoài, có thêm đoái hoài gì đến lòng dân đâu! Tôi yêu lắm sự tự phát của người dân SG sáng nay. Cứ việc gì phải thì làm. Còn ai muốn mưu đồ ra sao thì trước sau cũng bị dẹp bỏ thôi”*. Hoặc *“Thay vì tức giận, bạn hãy cảm ơn tổ chức THQDV ảo này, vì họ dạy cho dân VN hãy tự đứng lên bằng đôi chân của mình, đừng mong chờ ai cứu, vì đấu tranh*

đòi biển sạch là cho chính chúng ta. Hôm nay mình rất xúc động khi thấy người dân xuống đường biểu tình nhưng không có những gương mặt nổi cộm cán trong làng dân chủ”. Hoặc “Khắp nơi xuống đường biểu tình đã thể hiện đúng tinh thần THQDV. Nếu có ai ra mặt nhận là đại diện THQDV mà thấy bất xứng thì tẩy chay ngay nhưng hãy tiếp tục chiến dịch như hôm nay và mạnh hơn nữa để toàn dân tham gia vì mục tiêu Fomosa và xóa bỏ độc tài – chống Trung Cộng xâm lược”. Hoặc “Không nên nói là Cha Lý hay người hôm nay đi biểu tình là bị lợi dụng. Nghe kỹ bài pv Cha Lý thì Cha giải thích cũng rõ ràng lắm, và đọc FB của đa số người tham gia thì họ tình nguyện và có ý thức chứ ko phải vì bị xúi dục đâu”. (Trích dẫn từ Bauxite VN)

Dù sao, vào buổi chiều tối, chính những anh chị em hoạt động từng lên tiếng phản đối cuộc biểu tình ban sáng đã tập trung lại đi đến sân vận động Tao Đàn (nơi công an bắt những biểu tình viên đưa về đây) để đòi người. Như thế, sự thành công của cuộc biểu tình hôm 05-03 chính là ý thức công dân đã đến lúc nở rộ. Biết mình là con người, là công dân, tự chịu trách nhiệm về cuộc đời mình, về đất nước mình. Xác tín mình những người thay đổi xã hội, nên ai kêu gọi cũng được, không chờ lãnh tụ đem đến tự do, chỉ biết cố gắng liên kết thành từng nhóm nhỏ (teamwork) và khi có cơ hội là thẳng thắn và mạnh dạn lên tiếng. Bởi lẽ mọi lời kêu gọi biểu tình chống CS trong lúc này đều là chính đáng và đáng hưởng ứng. Vì phải nói phương tiện đấu tranh hữu hiệu nhất hiện thời là biểu tình (càng đông đảo và rộng khắp thì

càng hữu hiệu). Hãy xem các nước Đông Âu.

Và cũng chính lúc này đây, vai trò các lãnh đạo tinh thần và các cộng đoàn tôn giáo có tổ chức chặt chẽ rất quan trọng. Nhân đây, xin trích lại lời của Hồng y Tomasek, Tổng Giám mục thành Praha, kiêm Giáo chủ Công giáo miền Bohemia, Tiệp Khắc, công bố ngày 21-11-1989, trước 200.000 người biểu tình tại Praha: “...Bây giờ cần phải ra tay hành động. Chúng ta cần có một chính phủ dân chủ, nếu không thì chúng ta không thể nào thành công trong việc chặn đứng những tai họa về

môi sinh và những tai ương khác. Tất cả những người có điều kiện muốn nói với chúng ta, họ phải được phát biểu tự do, để chúng ta chọn lựa từ nơi họ một chính phủ cùng tiến bước với chúng ta chứ không phải chống lại chúng ta. Chính vì thế tất cả chúng ta bây giờ đều có trách nhiệm đối với thời điểm hiện tại và tương lai của chúng ta và con em chúng ta. Các bạn thân mến, chúng tôi hợp sức với các bạn là những người đang kêu gào công lý cho tất cả mọi người”.

BAN BIÊN TẬP

Ánh Sáng Cho Trần Gian

(tiếp theo trang 62)

ra được tình trạng buồn chán và vô nghĩa của cuộc đời mình.

Nhưng hôm nay Thiên Chúa muốn đến và thấp sáng lên niềm hy vọng trong cuộc đời ta. Ngài muốn tin tưởng đặt ta như một ngọn đèn trên đế cao, để chiếu tỏa niềm vui và hy vọng cho cả nhà, cho tất cả những ai ta gặp trong mọi cảnh vực của cuộc đời: Khi lái xe trên đường phố, tại các chợ, khi đứng sắp hàng trả tiền, tại các trường học hay sở làm, nơi các đoàn thể... Và nhất là giữa các bạn bè hay trong cuộc sống gia đình. Để mọi người có thể nhìn vào cuộc đời ta để ngợi khen Cha Cả trên trời. Vì họ đã nhìn thấy nơi ta những nét sống động của tám mối phúc thật. Một con người biết sống hiền lành thay vì hay giận dữ. Biết cảm thương và thông cảm với những nỗi thống khổ của tha nhân. Một con người dám quên mình để xây dựng hòa bình, nối lại nhịp cầu thông cảm giữa người và người. Dám chết cho tự ái để sống cho tình yêu.

“Để mọi người nhìn thấy những việc lành chúng con làm mà ngợi khen Cha chúng con ở trên trời.”

Trần Việt Cường

SỰ THẬT VỀ TRẬN GẠC-MA

Sau khi chiếm đảo Gạc-Ma của Việt Nam, báo chí Trung Quốc làm ầm lên rằng đó là một chiến thắng hoành tráng, nhưng tôi nghĩ đó chỉ là một cuộc thăm sát hèn hạ", chuẩn đô đốc Lê Kế Lâm trả lời Zing.vn



Chuẩn đô đốc Lê Kế Lâm. Ảnh: Hải An

Nhân 28 năm ngày Trung Quốc xâm chiếm Đá Gạc Ma thuộc quần đảo Trường Sa của Việt Nam vào 14/3/1988, chuẩn đô đốc Lê Kế Lâm, nhìn lại sự kiện này. Ông kể:

– Thời điểm đó tôi là tham mưu phó phụ trách tác chiến của hải quân, nắm được rõ mọi diễn biến ở Trường Sa. Ngày 14/3/1988, đơn vị công binh hải quân Việt Nam trên Đá Gạc Ma có 48 chiến sĩ, tới đây để xây một trạm quan sát. Sáng hôm đó, lính Trung Quốc đổ bộ lên Đá Gạc Ma. Khi thấy quốc kỳ Việt Nam cắm tại đây, chúng xông tới nhổ cò ném xuống đất. Hai chiến sĩ bảo vệ quốc kỳ đã kháng cự quyết liệt. Theo tôi được báo cáo, họ đã bị tấn công bằng dao.

Số lính Trung Quốc lên Đá Gạc Ma sau đó nổ súng, tàn sát man rợ các chiến sĩ Việt Nam. Ngoài biển có một số tàu chiến Trung Quốc neo đậu ở khoảng cách 5-6 km. Gần đó cũng có hai tàu vận tải Việt Nam, số hiệu HQ 604 và

HQ 605, chỉ khoảng 400 tấn. Trên tàu không có vũ khí gì đáng kể, chỉ có một số khẩu súng 12,7mm. Tàu hải quân Trung Quốc đã dùng pháo bắn chìm hai tàu của chúng ta. 64 đồng chí đã hi sinh.

Báo chí Trung Quốc làm ầm ĩ lên rằng đó là một chiến thắng hoành tráng của hải quân nước này trước hải quân Việt Nam, nhưng tôi nghĩ đó chỉ là một cuộc thăm sát hèn hạ. Tất cả chúng tôi lúc đó đều vô cùng căm phẫn. Có ý kiến đề nghị là điều tàu chiến của chúng ta ở Bãi Tiên Nữ và Bãi Thuyền Chài tới Gạc Ma.

Khi đó tư lệnh Giáp Văn Cương ra lệnh triển khai hai tàu chiến, nhưng hai tàu chiến của chúng ta chỉ có pháo và ngư lôi, không có tên lửa như tàu Trung Quốc, do đó 30 phút sau đồng chí Giáp Văn Cương đã suy nghĩ lại và hủy lệnh. Nhờ đó một cuộc đổ máu lớn đã không xảy ra. Tôi cho rằng quyết định của tư

lệnh hồi đó là chính xác.

Vị trí cài răng lược

– Tại sao Trung Quốc chọn tấn công Gạc Ma, ông đánh giá vị trí chiến lược của Gạc Ma ở quần đảo Trường Sa thế nào?

– Gạc Ma là một bãi đá nằm cài răng lược, hay còn gọi là cài da báo, ở cụm đảo Nam Yết – Sinh Tồn, cách các đá khác do hải quân chúng ta bảo vệ không xa. Trung Quốc có chủ trương xâm lược từ lâu, do đó thời gian qua họ đã tung lực lượng chiếm đóng bất hợp pháp các đá từ Chữ Thập đến Gạc Ma, cách nhau 135 km. Từ Đá Gạc Ma cho đến Đá Vành Khăn ở phía đông cách nhau khoảng 170 km. Chúng nằm trên một vĩ tuyến, từ Chữ Thập cho đến Vành Khăn.

Ý đồ của Trung Quốc là tạo ra một tuyến dài hơn 300 km cắt ngang biển Đông, cài răng lược với các đá, đảo hải quân Việt Nam đang



Đảo nhân tạo Trung Quốc xây trái phép trên Đá Gạc Ma. Ảnh: CSIS

bảo vệ. Ngay sau khi chiếm được các đá ở quần đảo Trường Sa, Trung Quốc lập tức đóng quân, xây dựng nhà cửa. Ví dụ ở Đá Chữ Thập, trong ba năm họ đã xây được nhà hai, ba tầng. Họ âm thầm xây dựng tại đây.

Khi Trung Quốc phát triển kinh tế vũ bão, họ chuyển sức mạnh kinh tế thành sức mạnh quân sự, đầu tiên là tới hải quân và không quân. Với hải quân, họ tập trung phát triển Hạm đội Nam Hải để tác chiến ở biển Đông với tham vọng độc chiếm biển Đông. Càng ngày Trung Quốc sẽ càng quyết liệt theo đuổi mục tiêu nguy hiểm này.

– Sau vụ Gạc Ma, theo ông, Trung Quốc có thể làm gì để thực hiện mưu đồ bá chủ trên biển Đông?

– Trung Quốc từng tuyên bố sẽ chiếm đóng tất cả các bãi đá và bãi san hô ngầm còn lại chưa có người ở tại quần đảo Trường Sa. Chúng ta biết Trường Sa có diện tích 160.000 km², gấp 10 lần Hoàng Sa, có khoảng 100 đảo đất, bãi đá và bãi san hô ngầm. Từ trước năm

1988, chúng ta đã đóng tại 21 đảo và bãi đá ở Trường Sa, Philippines có 10, Malaysia có 5. Như vậy, ở Trường Sa còn lại khá nhiều bãi đá ngầm chưa có người đóng. Trung Quốc rất muốn chiếm đoạt những thực thể này.

Trung Quốc quyết chiếm biển Đông

– *Trung Quốc đang triển khai quân sự ở ạt ở biển Đông, như tên lửa ở Hoàng Sa, tàu ngầm ở đảo Hải Nam và xây các cơ sở quân sự như đường băng dài 3.000m ở Trường Sa. Giới quan sát lo ngại Trung Quốc sẽ lập vùng nhận diện phòng không (ADIZ) trên biển Đông. Việt Nam và cộng đồng quốc tế cần phải làm gì trước hiểm họa này?*

– Như chúng ta đã biết, Trung Quốc âm mưu chiếm trọn biển Đông từ cách đây rất lâu, từ thời nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa thành lập năm 1949. Trung Quốc đưa bản đồ “đường lưỡi bò” do một nhà hàng hải của chính quyền Quốc Dân đảng (chế độ Tưởng Giới Thạch) vẽ ra thành đòi

hỏi chủ quyền chính thức. Trung Quốc ngụy biện rằng việc thế giới gọi biển Đông là Biển Nam Trung Hoa (South China Sea) cho thấy đây là biển của Trung Quốc.

Đây là sự xuyên tạc vô lý, bởi cụm từ Biển Nam Trung Hoa chỉ là một cái tên giống như Ấn Độ Dương hay Biển Nhật Bản. Nhưng Trung Quốc cố tình ngụy biện và quyết biến Biển Đông thành ao nhà của họ. Đó là chủ trương nhất quán từ nhiều thập niên qua của Trung Quốc.

Một vấn đề nữa, lịch sử Trung Quốc là cường quốc lục địa, rất yếu về hàng hải. Hải quân Trung Quốc từ xưa gần như không tồn tại. Một dẫn chứng là đời nhà Thanh, triều đình định đầu tư nguồn tài chính lớn để lập hạm đội hải quân, nhưng Từ Hy Thái Hậu đã vung toàn bộ số tiền này để xây Di Hòa Viên ở Bắc Kinh. Trung Quốc hoàn toàn không có truyền thống hải quân.

Hiện nay, khi Trung Quốc trở thành cường quốc kinh tế, họ mơ trở thành cả cường quốc lục địa và đại

ương. Do đó họ quyết xây dựng lực lượng hải quân và không quân, đã phát triển hải quân thì phải có đất dụng võ. Biển Hoa Đông đã bị Nhật và Mỹ kiểm chế. Biển Đông là của Đông Nam Á. Trung Quốc đánh giá rằng họ có thể dễ chia rẽ và làm suy yếu các nước Đông Nam Á, nên có thể dễ chiếm Biển Đông hơn.

Nếu chiếm được Biển Đông, Trung Quốc sẽ có điều kiện cô lập Đài Loan. Các cường quốc như Nhật, Mỹ, Úc, Ấn Độ, Nga... đều biết rõ tham vọng của Trung Quốc. Tùy theo từng mức độ quan tâm, mỗi nước có phản ứng khác nhau. Ví dụ như Nga đang thắt chặt quan hệ với Trung Quốc nên không lên tiếng về Biển Đông.

Nhưng tham vọng của Trung Quốc đang uy hiếp quyền lợi sát sườn trên Biển Đông của các quốc gia, bởi đây là vùng hàng hải quốc tế cực kỳ trọng yếu. Mỹ và Nhật là hai quốc gia bị đe dọa nghiêm trọng. Do đó Mỹ và Nhật phải có trách nhiệm và cần phải kiểm chế sự hung hăng của Trung Quốc. Việc Mỹ, Nhật, Úc hay Ấn Độ có thể can thiệp ở biển Đông chính là để bảo vệ lợi ích quốc gia của họ.

Nhưng theo kinh nghiệm đấu tranh giữa các nước lớn, có lúc họ đấu tranh quyết liệt, có lúc họ sẵn sàng đi đêm thỏa hiệp với nhau. Khi đó chỉ có các nước vừa và nhỏ như Việt Nam chịu tổn thất. Do đó, đối với Việt Nam, vấn đề chính là phải tự chủ, phát huy nội lực để đảm bảo độc lập, chủ quyền, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ trên bộ và trên biển.

Chúng ta cũng cần kết hợp với ngoại lực, đó là sự ủng hộ của cộng đồng quốc tế. Đây là điểm Việt Nam đang làm tốt. Bất kỳ thế lực



Đảo Phú Lâm ở Hoàng Sa, nơi Trung Quốc đã triển khai tên lửa Ảnh: CSIS

nào đụng đến Việt Nam cũng sẽ bị cộng đồng quốc tế phản đối mạnh mẽ. Việt Nam sẽ nhận được sự ủng hộ lớn. Chúng ta cần nhanh chóng đưa kinh tế phát triển, hội nhập với thế giới. Khi chúng ta mạnh lên về kinh tế, quân sự, ngoại giao, nội bộ đất nước đoàn kết thì không một thế lực nào có thể đánh phá chúng ta.

Đưa vào chính sử là nguyện vọng của nhân dân

– *Nhiều năm qua, sự kiện Gạc Ma hay chiến tranh biên giới 1979 bị sách lịch sử bỏ quên. Vấn đề đó có ảnh hưởng đến công cuộc bảo vệ chủ quyền của đất nước?*

– Không nhắc đến Gạc Ma hay chiến tranh biên giới 1979 là một sai lầm. Cuộc chiến tranh biên giới không kết thúc vào tháng 3/1979 mà còn kéo dài mãi tới tận năm 1988 dọc biên giới Việt – Trung. Tôi đi giao ban trên Bộ tổng tham mưu, ngày nào cũng có báo cáo Trung Quốc bắn sang phía Việt Nam đạn pháo và súng cối.

Cuộc chiến đó kéo dài dai dẳng gần 10 năm. Trung Quốc còn xua

quân tập kích chúng ta ở Vị Xuyên, Bản Giốc, Móng Cái... Năm 1988, sau khi Trung Quốc chiếm bảy bãi đá ngầm của chúng ta ở quần đảo Trường Sa, chiến tranh mới kết thúc. Năm 1991 Việt Nam bình thường hóa quan hệ với Trung Quốc.

Trận chiến năm 1979 của quân dân Việt Nam chống quân Trung Quốc xâm lược ở sáu tỉnh biên giới phía bắc và cuộc bảo vệ quần đảo Trường Sa của hải quân Việt Nam năm 1988 là sự thật lịch sử, phải được đưa vào chính sử. Lãng quên những sự kiện này sẽ khiến nhân dân Việt Nam mất sự tin tưởng.

Tại sao những cuộc chiến khác chúng ta tuyên truyền và kỷ niệm, nhưng những cuộc chiến đó lại không? Tôi đã phản ánh vấn đề này lên Mặt trận Tổ quốc. Đó là nguyện vọng của nhân dân, là nguyện vọng của gia đình hàng vạn cán bộ, chiến sĩ và người dân đã hy sinh vì tổ quốc.

(Trích theo
nguoituhanh49@gmail.com)



CÁO PHÓ



**Chúng tôi vô cùng thương tiếc
báo tin mẹ, bà nội, bà ngoại chúng tôi là**

**BÀ QUẢ PHỤ ĐỖ VIẾT PHÚC TỰ MINH CHÂU
NHỦ DANH SIMONE ĐÌNH THỊ NGỌC YẾN**

**Đã được Chúa gọi về Nhà Cha
ngày 17 tháng 3 năm 2017 lúc 11:00 giờ sáng.**

Hưởng Thọ 83 tuổi.

**Thánh Lễ An Táng được cử hành tại
Nhà Thờ Thánh John Vianney, Louisville, Kentucky,
lúc 9 giờ sáng ngày Thứ Tư, 22 tháng 3 năm 2017
Linh Cửu được an táng tại
Đất Thánh Nhà Thờ Saint Joseph, Bardstown, Kentucky.**

Tang Gia Đồng khắp báo

Dưỡng Tử: Linh Mục NGUYỄN VĂN KÍNH, Trà Vinh, Việt Nam

Trưởng Nữ: ĐỖ THỊ CHÂU OANH và gia đình, USA

Trưởng Nam: ĐỖ MINH ĐỨC và gia đình, USA

Thứ Nam: ĐỖ MINH HẠNH và gia đình, USA

Thứ Nam: ĐỖ MINH NGHĨA và gia đình, USA

Thứ Nữ: ĐỖ THỊ CHÂU NGỌC và gia đình, USA

PHÂN ƯU

Diễn Đàn Giáo Dân xin chân thành chia sẻ mất mát lớn lao này cùng Tang Quyền.

Nguyện xin Chúa sớm đưa Linh Hồn SIMONE vào hưởng Nhan Thánh Chúa.

NS. DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



PHÂN ƯU



Chúng tôi nhận được tin

BÁC SĨ PETER NGUYỄN ĐÌNH LÝ

Cựu Dân Biểu Quốc Hội Lập Pháp VNCH

Cựu Bác Sĩ Quân Y Quân Lực VNCH

Bác Sĩ tâm lý thành phố San Francisco, California

Sinh năm 1927 tại Bình Định. Được Chúa gọi về ngày 14-3-2017

tại San Carlos, CA, USA

Hưởng thọ 90 tuổi

**Lễ an táng được cử hành tại San Jose,
California, ngày 26-3-2017**

Chúng tôi chân thành chia sẻ nỗi buồn chia ly với chị Nguyễn Đình Lý, khuê danh Tôn Nữ Cẩm Hương, các cháu, chất và toàn thể đại gia đình.

Chúng tôi cũng nguyện xin Chúa Kitô Phục Sinh sớm đưa Linh Hồn Peter Nguyễn Đình Lý về hưởng hạnh phúc trường sinh bên Chúa

NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Bác Sĩ Trần Văn Cảo, Nhà văn Trần Phong Vũ

Các cựu đồng viện Dân Biểu Mặc Giao, Nguyễn Văn Nhuệ, Dương Minh Kính

DANH MỤC QUẢNG CÁO

Diễn Đàn Giáo Dân chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

Á Đông Super Market	73	Golden Heart Medical	Bìa 4
Alpha Travel & Tours	Bìa 2	Hồng Mai Restaurant.....	101
Ana Pharmacy	81	Luật Sư Nguyễn Khiết - Workers' Comp.....	80
BS Dương Khổng Tước	81	Manna Pharmacy	81
BS Nguyễn Mạnh Hùng	56	Mile Square Dentistry	80
BS Phan Mỹ Dung, Lê Phan Stephanie, Mỹ Châu.....	65	Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics.....	Bìa 3
Cali Home Finance	56	Nha Sĩ Khấu Tuyết Lan	120
Chùm Kết.....	72	Nha Sĩ Lê ngọc Bích	Bìa 3
Chung's Express Restaurant.....	48	Paracel Seafood Restaurant	57
Chung's Teriyaki.....	88	OCC Printing	89
Crystal Vision, phòng nhãn khoa	65	Saigon City Market Place	49
Di's Printing.....	64	Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith	64

Quảng Cáo

Quý vị đăng quảng cáo, hỷ tín, ái tín trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân phối trên khắp Hoa-Kỳ và thế giới.

PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên: _____ Điện thoại: _____

Địa Chỉ: _____ ☐ Độc Giả Cũ, ID# _____

_____ ☐ Độc Giả Mới

_____ Email: _____

Nhận làm: ☐ Cố Vấn ☐ Chủ Trương ☐ Cố Động Viên ☐ Bảo Trợ ☐ Điều Hành
☐ Đại Diện Vùng ☐ **Độc Giả Ân Nhân:** ☐ \$60 ☐ \$100 ☐ \$200 ☐ \$.....USD
☐ **Độc Giả Thường:** Hoa-Kỳ \$50 USD; Canada \$70 USD; Âu Châu, Á Châu, Úc Châu \$80 USD

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số: _____

Muốn có các số cũ (nếu còn): _____

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn ĐGD: **7864 Westminster Blvd., Westminster, CA 92683**

Hoặc gọi điện thoại: **714-894-5826** Email **toabaoddgd@yahoo.com**

Chỉ phiếu, lệnh phiếu xin đề **DIEN DAN GIAO DAN, INC.** và gửi về địa chỉ trên.